

Trưởng lão Thích Thông Lạc

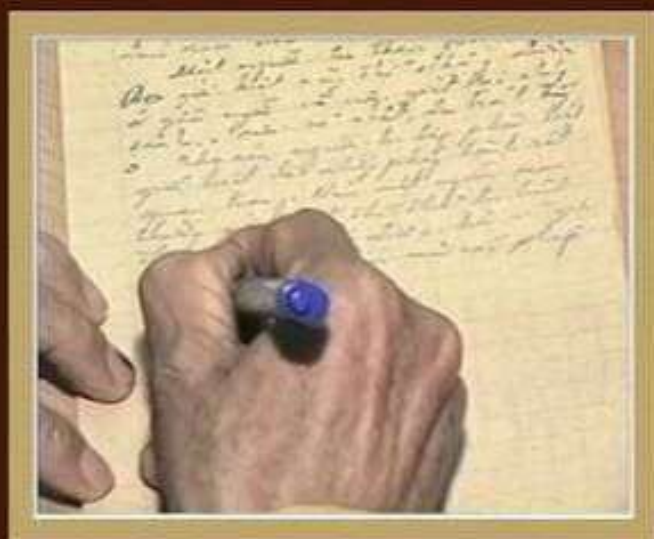
NHỮNG BỨC TÂM THƯ - TẬP 2

2014

TRƯỞNG LÃO THÍCH THÔNG LẠC

NHỮNG BỨC TÂM THƯ

TẬP II



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

NHỮNG BỨC TÂM THƯ
TẬP 2

Sách này chỉ kính biếu, không bán! Quý phật tử hay bạn đọc có nhu cầu thỉnh sách, xin vui lòng liên hệ Ban Kinh sách của Tu Viện Chơn Như:

ĐT: (066) 389.2911 - Tu Viện Chơn Như

098.809.4445 - Phật tử Hà Nội

Các sách Lưu hành nội bộ, các thông tin Đính chính có trên trang mạng: <http://tuvienchonnhu.net>

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

NHỮNG BÚC TÂM THƯ TẬP II

Nhà Xuất bản Tôn giáo

PL: 2558 - DL: 2014

Bình Minh



Những bức tâm thư được ra đời như ánh sáng bình minh. Nó sẽ xua tan những bóng đêm đen tối phủ trùm khắp không gian đang tan dần, nhường lại cho một ngày tươi sáng bắt đầu; chim muông ca hót líu lo trên cành để chào đón một nền đạo đức Nhân bản - Nhân quả ra đời, đem lại hạnh phúc cho loài người và muôn loài vạn vật trên hành tinh này.



LỜI NÓI ĐẦU

Sau hơn một năm rời khỏi Tu Viện, Thầy thường gửi những bức tâm thư về thăm và khéo nhắc nhở các con đoàn kết, thương yêu nhau, lưu ý việc xả tâm ly dục ly ác pháp. Đó là những pháp cơ bản trong Phật giáo. Và khi đã là đệ tử của Phật, các con phải chấp nhận một đời sống đạo đức giới luật và những oai nghi tế hạnh. Đây là điều quan trọng nhất trong việc tu tập theo Phật

giáo, để tâm được vô lậu giải thoát hoàn toàn.

Muốn xả tâm, ly dục, ly ác pháp và sống đời đạo đức cho đạt được kết quả tốt đẹp, thì Thầy nghĩ rằng, Tu Viện cần phải được ổn định theo đúng chương trình Bát Chánh Đạo, chứ không thể để tu sinh tự giác tu học một cách chung chung như hiện giờ. Cho nên, việc phân chia ra nhiều lớp học là cần thiết, và nhất là mỗi lớp phải dạy học và tu tập với những pháp môn nào cho đúng giáo trình lớp đó, và còn phải phù hợp theo căn cơ trình độ của mỗi học viên. Lớp học và những pháp môn tu học phải biên soạn theo đúng chương trình ba cấp tu học của Phật giáo: Giới, Định, Tuệ.

Gới, Định, Tuệ là ba cấp tu học của Phật giáo rất cụ thể và rõ ràng trong chương trình Bát Chánh Đạo, mà không thể có một người nào dám phủ nhận đó là tu học sai con đường

của Phật giáo. Vậy chúng ta nên tự hỏi:

- Cấp Giới có bao nhiêu lớp học, bao nhiêu bài học và bao nhiêu pháp tu tập?

- Cấp Định có bao nhiêu lớp học, bao nhiêu bài học và bao nhiêu pháp tu tập?

- Cấp Tuệ có bao nhiêu lớp học, bao nhiêu bài học và bao nhiêu pháp tu tập?

Theo đúng chương trình tu học như vậy, thì quý vị không còn sợ tu tập sai lạc vào kiến giải của tà sư ngoại đạo. Và như vậy, quý vị ai cũng đều biết chương trình tu tập Bát Chánh Đạo có tám lớp học rõ ràng:

1- Chánh kiến;

2- Chánh tư duy;

3- Chánh ngữ;

4- Chánh nghiệp;

5- Chánh mạng;

6- Chánh tinh tấn;

7- Chánh niệm;

8- Chánh định.

Căn cứ theo tám lớp Bát Chánh Đạo, chúng tôi chia ra ba cấp:

Cấp 1 - Giới luật, gồm có 5 lớp như sau:

1- Chánh kiến;

2- Chánh tư duy;

3- Chánh ngữ;

4- Chánh nghiệp;

5- Chánh mạng.

Cấp 2 - Chánh Định (Tứ Thánh Định), gồm có 2 lớp tu tập như sau:

1- Chánh tinh tấn (Tứ Chánh Cần);

2- Chánh niệm (Tứ Niệm Xứ).

Cấp 3 - Chánh Tuệ (Tuệ Tam Minh), gồm có một lớp tu tập như sau: Tứ Thần Túc (Pháp Thân Hành Niệm).

Căn cứ theo chương trình giáo dục đào tạo Bát Chánh Đạo của Phật giáo, chúng tôi đưa vào giới luật đức hạnh của Phật, dạy 5 lớp đức hạnh đầu tiên. Đó là những bài học và tu tập Tam Quy, Ngũ Giới, Thập Thiện.

Tam Quy là dạy về Quy y Phật, Quy y Pháp và Quy y Tăng. Vậy Quy y Phật như thế nào? Quy y Pháp như thế nào? Và Quy y Tăng như thế nào?

Quy y Phật là dạy cho quý phật tử thông suốt những gương hạnh sống đạo đức giới luật của đức Phật.

Quy y Pháp là dạy cho quý phật tử thông suốt nền đạo đức Nhân bản - Nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người, tức là giới luật đức hạnh và các phương pháp tu tập để làm chủ thân tâm; tức là làm chủ sự sống chết và chấm dứt tái sinh luân hồi.

Duy y Tăng là dạy cho quý phật tử thông suốt những gương hạnh sống giới luật, đạo đức của chúng Thánh tăng trong thời đức Phật.

Sau khi học xong những bài học Tam Duy ở lớp Chánh Kiến xong, thì quý học viên tiếp tục học những bài học đạo đức Ngũ Giới, tức là học năm đức nhân bản. Như quý vị đều biết, năm đức nhân bản là:

- 1- Đức hiếu sinh;*
- 2- Đức ly tham;*
- 3- Đức chung thủy;*
- 4- Đức thành thật;*
- 5- Đức minh mẫn.*

Sau khi học xong năm đức nhân bản - nhân quả này trong các lớp Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, thì các học viên tiếp tục học đạo đức nhân quả. Đó là học mười điều lành ở lớp Chánh Nghiệp và Chánh Mạng, để những

hành động thân, miệng, ý không làm những điều ác.

Đến đây, chương trình cấp 1 đã hết, theo như lời đức Phật dạy: “Những gì thông suốt cần phải thông suốt”, tức là người phát tử tu tập theo Phật giáo cần phải thông suốt Giới luật đức hạnh của Phật, chứ không phải thông suốt chuyện trên trời, dưới đất; chuyện Cực lạc, Thiên đàng; chuyện Phật tánh, Bản thể Chơn Như, v.v... Bởi hiểu như vậy là hiểu ngoài chương trình giáo dục đào tạo Bát Chánh Đạo và ba cấp: Giới, Định, Tuệ của Phật giáo; hiểu như vậy là quý vị đã hiểu sai Phật giáo.

Khi học xong chương trình cấp 1, các học viên được thi chuyển cấp, nếu đậu sẽ được lên các lớp Chánh Định. Lớp Chánh Định gồm có chương trình tu tập như trên đã nói:

- 1- Chương trình tu tập Từ Chánh Cần;
- 2- Chương trình tu tập Từ Niệm Xứ.

Sau khi tu tập những lớp này xong, thì học viên được thi chuyển cấp lên cấp 3, tức là lớp Chánh Tuệ (Tam Minh).

Lớp Chánh Tuệ tức là lớp tu tập Từ Thần Túc. Lớp tu tập Từ Thần Túc phải được tu tập với pháp môn “Thân Hành Niệm”. Như trên đã nói, đây là những pháp môn cần phải tu tập mà đức Phật đã dạy: “Những gì tu tập cần phải tu tập”. Ngược lại, chúng ta là phật tử lại không tu pháp của Phật, mà tu pháp của ngoại đạo như tập luyện thiền xuất hồn, thiền vô vi, thiền Yoga, niệm chú, niệm Lục tự Di Đà, thiền Minh Sát Tuệ, Tổ sư thiền, Như Lai thiền, dưỡng sinh, khí công, nhân diện, v.v. . .

Chúng tôi xin nhắc lại lời Phật dạy, để

quý Phật tử suy ngẫm những gì mình chưa làm đúng lời Phật: “Những gì thông suốt cần phải thông suốt và những gì tu tập cần phải tu tập”.

Trên đây là bản đồ tóm lược chương trình giáo dục đào tạo của Phật giáo, để những người tu học theo chương trình này sẽ chứng được quả vị A La Hán.

Quả A La Hán là quả Vô Lậu, mà người tu sĩ Phật giáo nào cũng ước nguyện mình tu tập đạt được quả vị ấy.

Trên đây, lời giới thiệu cho tập sách “Những Bức Tâm Thư” là để quý vị hiểu rõ mô hình chương trình giáo dục đào tạo của Phật giáo cụ thể, rõ ràng, đúng như lời Phật đã dạy trong kinh sách nguyên thủy; để mọi người tu tập theo Phật giáo không còn bị giáo pháp ngoại đạo lừa đảo. Chính chương trình

giáo dục này là để đào tạo mọi người trở thành những bậc “Thánh Thiện”, hiện tại trong thế gian này.

Trong bộ sách này còn nhiều chỗ sơ sót, chúng tôi mong rằng các bậc cao minh, thạc đức, có thấy những chỗ nào còn khuyết điểm sai thì xin chỉ dạy cho, để lần tái bản sau sẽ được hoàn chỉnh hơn.

Kính ghi

H.T. Thích Thông Lạc



Kính gửi: Thiên Thảo. Muốn xin giấy chứng nhận đã xuất gia tu học tại Tu Viện Chơn Như, thì con nên theo Đơn xin xuất gia do Tỉnh hội Phật giáo Tây Ninh cấp, mà ghi tên tuổi rõ ràng như sau:

Giáo hội Phật giáo VN
Tỉnh hội Phật giáo Tây Ninh
Ban Đại diện Phật giáo
Huyện Trảng Bàng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÁT NGUYỆN XUẤT GIA

Kính gửi: Trưởng trực Ban Tri sự Tỉnh hội Phật giáo Tây Ninh; Ban Đại diện Phật giáo Huyện Trảng Bàng.

Kính bạch chư tôn đức!

Con tên là:

Pháp danh:

Sinh ngày: tháng năm

Tại:

Thường trú:

Nay xin phát nguyện xuất gia với Bốn sư thế độ là:
Hòa thượng Thích Thông Lạc, Viện chủ Tu Viện
Chơn Như.

Con nguyện sẽ nghiêm trì giới pháp, tuân hành
theo Hiến chương và Nội quy Ban Tăng sự Trung
ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Kính mong quý tôn đức từ bi chấp nhận.

Ngày tháng năm

Kính đơn

Sự đồng ý của cha mẹ:

.....

.....

Xác nhận của Bốn sư:

.....

.....

Ý kiến Chánh quyền địa phương:

.....

.....

Ý kiến Ban Đại diện Phật giáo Huyện:

.....

.....

Ý kiến Ban Tri sự Tỉnh hội Phật giáo:

.....

.....



Khi tu tập có trí tuệ, thì con phải dùng trí tuệ Tam Minh quan sát việc làm và thời gian. Biết mình phải làm cái gì trước, phải làm cái gì sau, và phải làm đúng trong thời điểm nào.

Giai đoạn này không phải là giai đoạn Thiên tông của Bồ Đề Đạt Ma: “*Giáo ngoại biệt truyền, bất lập văn tự*”. Giai đoạn này là giai đoạn dựng lại chánh pháp của Phật giáo; dựng lại nền đạo đức Nhân bản - Nhân quả của Phật giáo. Vì vậy, việc thành lập chương trình giáo dục đào tạo những bậc A La Hán, những bậc tâm vô lậu làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt tái sinh luân hồi, thì con phải thể hiện một bằng chứng cụ thể, chứ không thể bằng lời nói suông, để lừa gạt người khác được sao?!

Con tự nói mình chứng đạo là một điều rất sai. Chứng đạo phải có một bằng chứng cụ thể như đã nói, không thể dùng lời nói suông được. Con có biết không?

Khi vừa tu chứng làm chủ được sự sống chết, Thầy liền dùng trí tuệ quan sát, biết đó là giai đoạn vạch mặt những cái sai của kinh sách phát triển, để mọi người không nhận lầm kinh sách này là kinh sách của Phật giáo, và không nhận lầm kinh sách này là kinh sách do Phật thuyết. Kinh sách phát triển là kinh sách mê tín, gây cho tín đồ sống trong ảo tưởng, hư tưởng, không tưởng, v.v... Thầy vạch cái sai trong kinh sách này là giúp cho mọi người hiểu biết kinh sách Phật giáo nào đúng, và kinh sách Phật giáo nào sai. Đó là mục đích dựng lại chánh pháp - nền đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo. Đó chính là những lời từ kim khẩu Phật thuyết, chứ không có ý bài bác, chê bai kinh sách phát triển và Thiền tông, như nhiều người đã hiểu lầm Thầy. Nếu mọi người tu theo kinh sách phát triển và Thiền tông được giải thoát là nhờ, còn không được là chịu, chứ có lợi ích gì cho Thầy đâu. Thầy thương cho mọi người đã bỏ hết cuộc đời, tu theo Phật giáo phát triển và Thiền tông mà có được những gì?! Giới luật đức hạnh sống không đúng, còn thiền định thì chỉ biết ngồi như con cóc, niệm Phật lần chuỗi như người tính sổ đòi nợ, v.v... **Phật đâu có lần chuỗi, đeo**

tràng hạt như vua quan nhà Thanh Trung Quốc. Phật đâu có ngồi thiền mắt nhắm, mắt mở lim dim. Phật đâu có phạm giới, phá giới ăn ngủ phi thời. Cho nên, nhìn cách sống của người tu hiện giờ thì biết tu đúng, tu sai. Phải không quý vị?

Như quý vị đã biết, nhờ có kinh sách của Thầy, nên hiện giờ có nhiều người biết được chánh pháp của Phật; biết được cái sai của kinh sách phát triển; biết được cái sai của thiền Đông Độ. Nếu không có kinh sách của Thầy, thì lấy đâu họ nhận ra được cái đúng, cái sai. Cũng như trái đất tròn, mà bảo rằng đừng nói trái đất tròn, cứ để tự mọi người ai muốn hiểu vuông hay tròn sao cũng được. Thật là vô lý! Trái đất tròn thì bảo nó tròn, cố sao bảo rằng đừng nói tròn; đó là ý nghĩa gì thưa quý vị?

Còn con tu chứng đạo mà khoe khoang với mọi người như vậy, ai tin con? Con chứng đạo là phải chứng nghiệm bằng hành động sự thật, chứ không phải bằng lời nói suông. Vậy con hãy nhập Tứ Thánh Định một tuần lễ cho Thầy xem đi! Có được không?

Kế tiếp là giai đoạn triển khai chương trình Giáo dục đào tạo Bát Chánh Đạo, nhưng vì sóng gió Chơn Như, nên Thầy ẩn bóng để đào luyện các con đứng lớp. Và có thể, Thầy sẽ không ở một

chỗ thường xuyên, mà nay chỗ này, mai chỗ khác. **Chỉ khi nào đủ duyên, Thầy trụ lại và tạo dựng cơ sở thứ hai, nơi đào luyện người tu chứng đạo làm nòng cốt cho Phật giáo.** Vì thế, giai đoạn này Thầy chỉ khuyên các con hãy triển khai tri kiến để thông suốt Phật pháp, để đứng lớp có bài bản sư phạm, chứ không phải gặp đâu nói đó; nói phải có mạch lạc, có từ thấp đến cao, có giáo trình, giáo án hẩn hoi. Có nói được thì phải làm được; thân giáo, thuyết giáo song hành.

Nếu Trung tâm An dưỡng ra đời, đó là trường lớp đào tạo của Phật giáo ra đời. Vậy hiện giờ con tu chứng có trí tuệ, hãy dùng trí tuệ soạn thảo giáo trình tu tập đạo đức lớp TAM QUY. Con có làm được không không? Nếu làm được mới là chứng đạo, còn làm không được thì không nên nói chứng đạo.

Khi viết được giáo trình là con có đầy đủ trí tuệ, sẽ đứng dạy người tu hành có bài bản. Còn nếu chưa soạn được thì Thầy giúp cho, và hãy nỗ lực tu tập trở lại, chứ đừng dùng ngôn ngữ nói chứng đạo mà làm trò cười cho những người hiểu biết.

Trung tâm An dưỡng ra đời mà không có người đứng lớp dạy, thì Trung tâm ra đời để làm gì? Trung tâm An dưỡng đang chờ đợi những người tu chứng quả VÔ LẬU ra đứng lớp dạy đạo đức cho

mọi người. Con có biết không, những người nói tu chứng đạo bằng miệng lưỡi là những người không xứng đáng đứng lớp dạy, con ạ!

Trước đây có một đệ tử... về đây xin Thầy ấn chứng cho, vì đã tu chứng đạo. Thầy hỏi: *“Nếu con trả lời đúng Thầy ấn chứng cho, bằng không thì thôi, hãy cố gắng tu lại. Vậy con tu pháp nào có Tứ Thần Túc?”*. Câu hỏi tuy rất đơn giản, nhưng không trả lời đúng, nên từ đó về sau, người đệ tử này đi biệt mất, không bao giờ trở lại Tu Viện nữa. Còn con thì sao? Vết xe cũ còn đó. Thầy chưa bao giờ dạy các con tu tập để có Tứ Thần Túc, vì trình độ các con tu tâm chưa thanh tịnh, nên làm sao Thầy dạy tu tập có Tứ Thần Túc. Các con đối người khác được, chứ không thể đối Thầy được các con ạ!

Đào tạo được những người đứng lớp tu chứng đạo, dạy đạo đức cho mọi người, đó là một điều cần thiết cho Trung tâm An dưỡng ra đời. Nếu Trung tâm An dưỡng có đủ duyên thành hình nhân sự và cơ sở như vậy, thì sự phát triển đâu có khó khăn, đâu có mệt nhọc, vì có đầy đủ nhân sự đứng ra làm mọi việc cho Trung tâm. Điều này chắc chắn Trung tâm sẽ phát triển ngày một tốt đẹp hơn nhiều.

Con nên biết, trong giai đoạn hoàn cảnh này, nếu con chứng đạo, đứng ra dạy đạo, mà kinh sách

không được Nhà nước cho phép, chỉ nói miệng như thời đức Phật là con phạm vào pháp luật; Nhà nước sẽ lập biên bản, phạt tiền và phạt tù. Con đừng nghĩ tưởng thời đại này là thời đức Phật còn sống trong bộ lạc sao?

Kinh sách được Nhà nước cho phép, đó là Nhà nước chấp nhận cho con dạy, thì con không phạm pháp luật. Con có biết không, một người công dân phải thi hành đúng pháp luật của Nhà nước, thì mới xứng đáng là một người công dân trong một nước độc lập.

Khi giáo trình, giáo án con biên soạn được giấy phép, thì đương nhiên Nhà nước chấp nhận chương trình dạy đạo đức của con, thì lúc bấy giờ con dạy ở đâu cũng không ai làm khó dễ con.

Trong thư con viết gửi Thầy, là mở mang cái thất cho mọi người ở tu, nhưng con có giấy phép chưa? Còn nếu dựa vào Giáo hội Phật giáo, thì con phải dạy theo kinh sách Đại thừa; kinh sách Đại thừa có giấy phép. Còn nếu con dạy theo cách hiểu biết của con, không có kinh sách, không có giấy phép thì con phạm pháp luật.

Thời điểm này chưa phải lúc thành lập Trung tâm An dưỡng. Thời điểm này là thời điểm đào tạo người đứng lớp, tức là đào tạo nhân tài, người tu chứng đạo, người sống đầy đủ giới luật đức hạnh của Phật giáo.

Lớp đào tạo 7 tháng chứng đạt chân lí, làm chủ sanh, già, bệnh, chết là để chứng minh cho mọi người biết, con đường tu tập của đạo Phật có kết quả làm chủ bốn sự đau khổ thật sự, chứ không phải nói suông. Vì thế, sự tu chứng đạo của Phật giáo không phải là một giấc mơ, không phải là một sự khó khăn không làm được.

Những người được tham dự vào lớp 7 tháng, có kinh nghiệm tu hành, có thể được huấn luyện đào tạo đứng lớp dạy đạo đức của Phật giáo. Nhưng họ phải thân giáo trong hai điều kiện:

1- Đời sống giới luật nghiêm chỉnh;

2- Nội lực Tứ Thần Túc phải đầy đủ.

Trong khoá huấn luyện này để giúp họ trở thành những giảng sư thân giáo, thuyết giáo, và cũng chính họ là những người đang tu tập xả tâm rất ráo hơn. Điều cần thiết hôm nay là những bộ sách của Thầy được Nhà nước cho phép; nếu chưa cho phép mà đi dạy đạo là phạm pháp luật.

Kinh sách Thầy chưa được Nhà nước cho phép toàn bộ, dù các con có mở 1.000 cái Trung tâm An dưỡng thì cũng bỏ không. Chừng nào kinh sách Thầy được Nhà nước cho phép toàn bộ, thì các con đứng lớp dạy mới được an tâm.

Người có trí tuệ phải biết hai việc làm song song, đó là việc xin phép in ấn kinh sách và việc

phải huấn luyện người đứng lớp dạy. Khi có giấy phép in ấn kinh sách của Thầy, mà không có người đứng lớp giảng dạy, thì công việc dạy đạo đức là vô ích. Ngược lại, có người đứng lớp giảng dạy, mà kinh sách không có giấy phép thì cũng chẳng có ích lợi gì.

Vậy con muốn đem chánh pháp của Phật để phát triển và dựng lại, **thì ngay bây giờ con phải soạn thảo giáo trình, giáo án cho Thầy xem. Nếu không soạn thảo được, chứng tỏ con tu tập chưa có trí tuệ**; chưa có trí tuệ, thì không bao giờ đứng lớp thân giáo dạy ai được. Các con nên lưu ý, Phật pháp là chương trình giáo dục đào tạo những bậc vô lậu Thánh thiện, cho nên nó có tám lớp, ba cấp học rõ ràng và cụ thể. Vì thế, nó phải có giáo trình và giáo án biên soạn hẳn hoi, chứ không thể nói miệng suông như thời đức Phật được. Vì nói miệng suông, nên Phật giáo bị chìm mất từ 2551 năm nay. Nếu con thân giáo và thuyết giáo vững vàng, thì ở bất cứ nơi đâu, Thầy cũng giúp các con dựng lại chánh pháp của Phật một cách dễ dàng.

Thăm và chúc con mạnh, nên xét lại sự tu tập của con, còn có những chỗ nào thiếu sót thì hãy tu tập kỹ lại.

Thầy của con



TÂM THƯ
GỬI QUÝ TU SINH
Ngày 02-01-2007

Kính thưa quý tu sinh tại Tu Viện Chơn Như!

Kính thưa quý vị! Trước tiên, Thầy xin có lời cảm ơn tất cả tu sinh tại Tu Viện Chơn Như, có những ý kiến đạo đức đóng góp vào chương trình Giáo dục đào tạo Giới luật đức hạnh của Phật giáo.

Có rất nhiều bức thư của tu sinh gửi đến Thầy, nói về cảm tưởng của lớp học; nói về lễ nghĩa tu sinh và người giảng viên đứng lớp; nói về ưu và khuyết điểm của tu sinh trong lớp học, để cùng nhau xây dựng một nền đạo đức Nhân bản - Nhân

quả của Phật giáo.

Đây là một chương trình Giáo dục đào tạo những bậc vô lậu A La Hán của Phật giáo rất mới mẻ, khiến cho một số tu sinh không bắt kịp chương trình tu học mới, nên bệnh cố chấp đường mòn, lối cũ của các Tổ xưa, đành phải bỏ lớp ra đi. Thật đáng thương thay! Rồi đây hết một kiếp người, vì bệnh chấp pháp khư khư, sự tu hành chẳng đi đến đâu, con đường tu theo Phật giáo sẽ đi về đâu...? Lịch sử Phật giáo hơn 2000 năm đã chứng minh và xác định điều này. Đức hạnh con người đang xuống dốc, những nỗi đau khổ của loài người càng ngày càng cao vút tận trời xanh.

Là một chương trình giáo dục đào tạo mới mẻ, nên cần phải có những sáng kiến của mỗi tu sinh đóng góp vào lớp học, thì chương trình giáo dục đào tạo mới được hoàn chỉnh, trong tinh thần đoàn kết và bình đẳng.

Có những bức thư góp ý về đức hạnh của người đứng lớp và đức hạnh của các học viên; có những bức thư góp ý về cách xưng hô giữa giảng viên và học viên; có những bức thư góp ý về cách chào hỏi nhau giữa thầy, trò và huynh đệ tu sĩ, cư sĩ cùng một lớp, cùng một thầy, cùng một tôn giáo, cùng khác tôn giáo, cùng những người trong gia đình, cùng những người ngoài gia đình. Đó là những góp ý rất hay, để chúng ta cùng hoàn chỉnh

cho một lớp học đạo đức nhân bản của Phật giáo.

Trường hợp khó khăn trong giai đoạn đầu, người đứng lớp và các học viên phải chặt chẽ đoàn kết và thương yêu nhau, để xây dựng lớp học của chúng ta ngày càng tốt đẹp hơn, chứ đừng vì tự mãn những sự hiểu biết nhỏ nhoi về Phật giáo, và những pháp tu học từ lâu của mình cho là đủ; và cũng đừng vì bản ngã những lỗi lầm của mình, mà đánh mất một dịp may tu học hiếm có trong cuộc đời học đạo.

Kính thưa quý vị! Quý vị đã tham dự lớp học NGŨ GIỚI, theo chương trình giáo dục đào tạo đạo đức nhân bản mang tính thiết thực, cụ thể, rõ ràng và gần gũi với mọi người, thì chắc chắn, chỗ đứng đạo đức của Phật giáo sẽ rất vững vàng, để lan rộng khắp nơi trên thế giới, để mang lại sự an vui hạnh phúc cho muôn loài trên hành tinh.

Kính thưa quý vị! Lớp học của chúng ta, người đứng lớp vừa là học viên, vừa là giảng viên. Và tất cả tu sinh trong Tu Viện sẽ được đào tạo như vậy hết, bởi vì người đứng lớp chỉ để truyền đạt tư tưởng đạo đức cho học viên, nhưng về tinh thần, thì học viên và giảng viên đều thể hiện nét bình đẳng trong đạo Phật rất rõ ràng. Vì thế, đức Phật dạy: ***“Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành”***. Sự bình đẳng của Phật giáo rõ ràng như vậy, nhưng sự bình đẳng ấy có đạo lý, có lẽ

nghĩa, trật tự, tôn ti, chứ không phải bình đẳng vô đạo đức. Đó là một điều mới lạ trong chương trình Giáo dục đào tạo Đạo đức diệt ngã, xả tâm. Cho nên, hơn một tháng trôi qua, lớp học mở cửa, mới xác định sự diệt ngã xả tâm của tu sinh đã từ lâu tu tập, thường nhắc đến DIỆT NGÃ XẢ TÂM, LY DỤC LY ÁC PHÁP, nhưng đến bây giờ tìm thấy ở đâu? Đức hạnh diệt ngã xả tâm, ly dục ly ác pháp chỉ còn ở lời nói suông mà thôi.

Vì thế, có một số người không chịu nổi, nên phải mang y bát ra đi, trong khi con đường tu tập của mình chưa tới đâu cả. Thật đáng thương thay!

Thầy mong rằng tất cả tu sinh trong Tu Viện, hãy mạnh dạn đóng góp cho thật nhiều những ý kiến về đạo đức trong lớp học, để xây dựng giảng viên và học viên đúng tư cách đạo đức của một người đệ tử Phật; Thầy chỉ là người đúc kết những ý kiến đó thành đạo đức cho lớp học. Có làm được như vậy mới được gọi là tinh thần đoàn kết, bình đẳng, cùng nhau góp công, góp sức xây dựng nền đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai, với đạo đức hiếu sinh đầy lòng yêu thương và tha thứ.

Những bức thư góp ý xây dựng đạo đức lớp học, Thầy xin cảm ơn và ghi nhận tất cả những câu hỏi của tu sinh, lần lượt Thầy sẽ trả lời sau.

Thầy có lời thăm và chúc tất cả tu sinh rèn

luyện nhân cách, tu học cho thật tốt. Một lần nữa, Thầy xin có lời cảm ơn quý tu sinh đã dự lớp học đạo đức NGŨ GIỚI.

Thầy của các con





**TÂM THƯ GỬI:
LIỄU NGỌC,
DIỆU MINH, HẢI TÂM,
CHƠN THÀNH, MINH NHÂN**
Ngọc Tuyên Sơn
02-10-2006

Kính gửi: Liễu Ngọc. Con hãy về lo giải quyết gia đình cho xong, vì đó là bổn phận, trách nhiệm của một người mẹ; con không thể giao cho một người nào khác được. Khi nào giải quyết xong, và cả gia đình chấp thuận cho con xuất gia, thì Thầy sẽ xuất gia cho. Xuất gia không khó, nhưng khó là ở chỗ phải thuận các duyên, vì đạo Phật có một nền đạo đức sống không làm khổ mình, khổ người. Là một người sắp làm đệ tử xuất gia của Phật, thì phải thông suốt đạo đức này. **Khi thấy mình còn làm khổ mình, khổ người, thì không nên xuất gia con ạ!**

Cho nên sự tu tập của con, giữ trọn hạnh độc cư xả tâm như vậy, nếu thuận duyên gia đình, thì con là người xuất gia tốt.

Giờ lao tác buổi sáng, con đi quét dọn nhưng luôn phòng hộ sáu căn, nên lúc nào cũng tỉnh giác từng hành động quét; tỉnh giác thì không nói chuyện với người khác, thiếu tỉnh giác thì hay đi nói chuyện; ngoài giờ lao tác mà đi quét hoặc làm những việc khác là phóng dật. Chỉ trừ những người nằm trong Ban In ấn, Ban Xây dựng hay Ban Đời sống, thì họ phải lao tác trong công việc của họ. Nhưng họ rất tỉnh giác từng việc làm, từng đối tượng để phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý. Đó chính là để diệt ngã xả tâm. Nên khi tiếp duyên nói chuyện với ai, họ nói rất ít, bởi vì họ cũng vừa làm, vừa tu tập xả từng tâm niệm ác.

Thăm và chúc con vui mạnh, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào các con.





THƯ GỬI DIỆU MINH

Ngọc Tuyên Sơn

02-10-2006

Kính gửi: Diệu Minh. Con hãy xếp lại y áo xuất gia để làm giấy xuất cảnh. Sau khi qua bên đó xong thì con sẽ mặc lại y áo xuất gia. Nhớ giữ gìn giấy chứng nhận THỌ GIỚI SA DI NI Thầy đã cấp cho.

Tu hành chỉ có giới luật là pháp môn hàng đầu; phải giữ gìn nghiêm chỉnh thì tu hành mới không lạc vào tà pháp.

Tu tập pháp môn Tứ Niệm Xứ thì phải để tâm tự nhiên quán trên thân, và cũng để tự nhiên tâm sẽ nhiếp phục tất cả ưu phiền, chứ đừng dùng sức tập trung ức chế không niệm là sai. Bởi vậy, tu đến đây con phải thiệן xảo, linh động, khéo léo. Nhất là phải phòng hộ sáu căn trọn vẹn thì tâm

mối xả sạch tham, sân, si, mạn, nghi.

Thăm và chúc các con vui mạnh.

Thân thương chào con.





THƯ GỬI HẢI TÂM

Ngọc Tuyên Sơn

02-10-2006

Kính gửi: Hải Tâm. Đúng là các con còn phải tu tập nhiều nữa, nhưng tập biên soạn bài để dạy người tu cũng là triển khai Tri kiến giải thoát để xả tâm, tức là con cũng đang tu Định Vô Lậu. Công việc đó có Thầy hướng dẫn, con đừng sợ. Lẽ ra các con phải học hết lớp Chánh Kiến, nhưng vì sóng gió Chơn Như, nên lớp Chánh Kiến đành phải đóng cửa.

Hiện giờ hàng ngày con vẫn lo tu tập xả tâm, mà tu tập xả tâm thì có hai pháp:

1- Quán nhân quả;

2- Quán từ bi.

Còn đứng lớp dạy, là dạy theo giáo án con biên

soạn, và kinh nghiệm tu hành của con đã tu có kết quả. Nếu phật tử hỏi ngoài vấn đề con dạy, và hỏi những điều con không biết về kinh, thì con bảo phật tử hãy đọc lại Đường Về Xứ Phật và Những Lời Gốc Phật Dạy. Về giới luật thì con bảo phật tử hãy đọc lại Văn Hóa Truyền Thống, Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ.

Sự đứng lớp dạy, con đừng lo ngại, mà chỉ có siêng năng ghi lại những gì con đã hiểu về đức hạnh giới luật của Phật; về kinh nghiệm tu tập xả tâm trong Bốn Pháp Định mà các con đã tu tập thuần thực.

Con cứ mạnh dạn ghi lại theo thứ tự tám giới đức Bát Quan Trai, và những kinh nghiệm thực hành bốn pháp định, Thầy sẽ chỉnh sửa lại cho. Chính soạn bài là cũng ghi lại sự tu hành của mình, làm cho sự tu hành của mình lại thấm nhuần thêm. Hãy cố gắng lên con ạ! Đừng sợ sệt, e ngại, phải mạnh dạn. Đứng lớp dạy phải nghiêm trang, ăn mặc phải chỉnh tề; khi thuyết giảng không nên ra dấu tay, mà hai tay phải để tự nhiên trên mặt bàn, hoặc trong lòng khi ngồi ghế. Có cần gì con cứ hỏi, Thầy sẽ dạy tiếp cho.

Thân thương chào con.





THƯ GỬI CHƠN THÀNH

Ngọc Tuyên Sơn

02-10-2006

Kính gửi: Chơn Thành.

1- Thầy sẽ gửi cho con Phương án xây dựng Trung tâm An dưỡng Từ thiện, nhưng chỉ ngại là không xin phép được.

2- Vấn đề phật tử Hà Nội con đừng lo, những bức tâm thư của Thầy sẽ quét sạch những chông gai, để đem lại sự bình an cho phật tử và Tu Viện Chơn Như. Tu Viện Chơn Như sẽ là nơi trở hoa kết trái đạo đức nhân bản ngày một nhiều hơn.

Ban Giảng huấn của Tu Viện Chơn Như ngày một đông hơn, nhiều giảng sư đức tài đầy đủ hơn.

3- Chiếc thất đó là khu vực nữ, con không nên qua ở đó, nhất là đường đi của các cô trong Ban

Đời sống ra nhà bếp.

4- Sư Chơn Niệm biết xin sám hối là tốt, cơ thể sư Chơn Niệm mất hết năng lực thanh tịnh.

Lúc này hơn bao giờ hết, con nên giữ gìn hạnh Độc Cư nghiêm chỉnh, để khi ra thất sau bảy tháng tu tập chứng đạt chân lí, mang lại kết quả khả quan cho mọi người soi gương. Mặc dù con chưa hoàn chỉnh lắm, nhưng vẫn thấy được kết quả cụ thể rõ ràng mà không ai dám phủ nhận.

Thân thương chào con.





THƯ GỬI MINH NHÂN

Ngọc Tuyên Sơn

02-10-2006

Kính gửi: Minh Nhân. Việc tu tập của con như vậy là tốt, nhưng lưu ý giữ gìn Độc Cư trọn vẹn, đừng ức chế tâm trên Tứ Niệm Xứ, mà hãy để tâm tự nhiên. Khi tâm còn tham, sân, si, mạn, nghi thì tâm còn độc thoại; **tâm còn độc thoại nhưng không qua được tri kiến của con, thì con đã làm chủ tâm con.** Làm chủ tâm con tức là giải thoát; làm chủ tâm con tức là làm chủ tâm tham, sân, si, mạn, nghi; làm chủ tâm tham, sân, si, mạn, nghi là con không bị chúng sai khiến được. Không sai được con, tức là tâm con thanh thản, an lạc và vô sự. Chừng nào tâm con hết tham, sân, si, mạn, nghi thì hết độc thoại; hết độc thoại thì tâm con nhập vào **BẤT ĐỘNG TÂM**

ĐỊNH; nhập vào Bất Động Tâm Định thì tâm con định tĩnh, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, tức là con có đầy đủ Tứ Thần Túc. Cho nên, **tu tập phải sống đời sống giới luật đức hạnh, nhất là giới hạnh Độc Cư phải trọn vẹn, rồi dùng Tri Kiến quét tham, sân, si, mạn, nghi.**

Lúc này là lúc con phải thiện xảo, sống tự nhiên, chỉ có Tri kiến giải thoát hoạt động, lúc nào cũng quán chiếu theo sát từng hành động thân, miệng, ý.

Các con nên nhớ, tu tập chỉ cần giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh; giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh là phải thích sống trong giới luật. Mà thích sống trong giới luật là người chứng giới luật, vì thích sống trong giới luật nên tâm dục, ly ác pháp; do tâm ly dục, ly ác pháp nên tu tập nhập **ĐỊNH BẤT ĐỘNG** rất dễ dàng.

Con không cần đọc lại bài cũ, khả năng con thừa sức biên soạn giáo án đứng lớp dạy. Bây giờ, con dựa vào năm giới, biên soạn thành giáo án lý thuyết và thực hành song song từng đức hạnh của năm giới này. Sau khi soạn xong, gửi xuống cho Thầy; Thầy sẽ chỉnh sửa lại cho. Cứ biên soạn theo cách thức tư duy suy nghĩ và tu tập của con; quan trọng nhất là pháp hành của năm giới đức. Nếu thấy khó hiểu, con nên dựa vào tập sách “**Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ**”.

Ở đây quan trọng là cách thức thực hành, rèn luyện nhân cách, chứ không phải lý thuyết dông dài. Con đừng lo, có Thầy, cần những gì cứ thưa hỏi. Thầy sẽ hướng dẫn các con trở thành người đứng lớp giảng dạy có bài bản, đừng lo con ạ! Các con là đệ tử của Thầy, bao năm tháng kinh nghiệm tu hành, bây giờ dạy, là dạy lại kinh nghiệm tu hành của mình, chớ có gì khó. Chỉ có hệ thống lại đức hạnh và pháp hành từ thấp đến cao, theo thứ tự mà đức Phật đã dạy, như NGŨ GIỚI thì giới thứ nhất là giới cấm sát sanh; giới thứ năm là giới cấm uống rượu. Cứ theo đó mà con biên soạn thì không bao giờ sai.

Một người đã giác ngộ chân lý là không bao giờ trở lại đời sống thế tục này nữa. Cho nên đức Phật dạy: ***“Ta không trở lui lại đời sống này nữa”***. Một khi đã giác ngộ bốn chân lý của Phật giáo: KHỔ, TẬP, DIỆT, ĐẠO, thì còn ai muốn sống trở lại thế gian này nữa. Phải không con?

Đứng lớp dạy cũng là tu thân giáo, thuyết giáo; tu thân giáo, thuyết giáo tức là làm lợi ích cho mình, cho người. Có đúng như vậy không? Thuyết giáo không khó, nhưng thân giáo khó hơn. Khi chúng ta nói một việc gì, thì thân chúng ta phải làm đúng việc ấy. Nhất là cách thức sống hằng ngày phải đầy đủ oai nghi chánh hạnh; đi, đứng, nằm, ngồi luôn luôn trong chánh niệm tỉnh

giác; phải thể hiện đức hiếu sinh đối với mọi người và mọi loài. Nhất là lời nói phải ôn tồn, nhã nhặn, nhẹ nhàng, êm dịu; luôn luôn dùng lời ái ngữ. Cho nên thân giáo rất khó; người giảng viên cần phải lưu ý. Nếu không ý thức trách nhiệm của người giảng viên, thì ý nghĩa đạo đức sư phạm, truyền đạt tư tưởng đạo đức cho người khác mất hết ý nghĩa của nhà giáo.

Thân thương chào con.





TÂM THU' GỬI THIÊN THẢO

Ngọc Tuyền Sơn
11-10-2006

Kính gửi: Thiên Thảo. Con nhiệt tâm và an trú tâm trên Tứ Niệm Xứ tốt, nhưng coi chừng sai, vì giới luật con chưa nghiêm chỉnh; con còn đi trồng trọt cây kiểng, không vô sự hoàn toàn.

Tu hành phải lấy giới luật làm đầu; **thiếu giới luật mà tu tập là trăm ngàn người đều lọt vào trạng thái tưởng**, và có thể bị rối loạn thần kinh điên khùng. Tình trạng con là bị rối loạn chức năng thần kinh, có thể phải dừng ngay lại.

Lo giữ gìn giới luật, và dùng pháp Như Lý Tác Ý để xả tâm, cho tâm được ly dục ly ác pháp hoàn

toàn; chờ Thầy trở về hướng dẫn tu tập Tứ Niệm Xứ, chứ bây giờ khoan tu tập Tứ Niệm Xứ. Tứ Niệm Xứ là pháp tu chứng đạt quả A La Hán, không được tu tập khi không có Thầy. Nếu không nghe lời Thầy, tu sai một li sẽ đi sai một ngàn dặm. Con nên lưu ý điều này, đừng quá vội vàng mà uổng phí một đời người!

Thăm và chúc con tu tập giữ giới cho nghiêm chỉnh, và xả tâm cho thật tốt để tâm bất động mà thôi.

Thân thương chào con.





TÂM THƯ GỬI LIỄU THIỆN

Ngọc Tuyền Sơn

19-10-2006

Kính gửi: Liễu Thiện. Trong lúc này các con phải im lặng như Thánh, để những người phạm giới làm gì thì làm. Nhưng mọi người trong Tu Viện đều thấy, nghe, hiểu biết; chứ không phải người ta không thấy, nghe, hiểu, biết đâu. Điều cần thiết là hiện giờ, các con âm thầm nên chọn người thành lập các Ban.

Khi các con chọn người xong, rồi mời họ ra thành lập các Ban.

Khi các Ban thành lập xong, thì mới cho ra một thông tư, để báo cáo cho mọi người trong Tu Viện biết hiện giờ là do các Ban điều hành Tu

Viện. Ai làm sai phạm kỷ luật thì các Ban họp lại mời ra khỏi Tu Viện; mời ra khỏi Tu Viện bằng văn bản, chứ không phải bằng tranh luận tay đôi.

Làm việc như vậy là làm việc theo luật hành chánh, có tổ chức hẳn hoi, thì không có ai nói xấu một cá nhân nào được. Cho nên cô Út, Liễu Thiện, hay một người nào đó không bị mang tiếng hung dữ.

Thành lập các Ban là điều cần thiết hiện nay của Tu Viện. Vậy các con hãy xúc tiến làm việc này, để ổn định Tu Viện càng sớm càng tốt.

Hiện giờ các con nên thành lập 4 Ban:

1- BAN GIẢNG HUẤN:

Nam: Chơn Thành, Minh Nhân, Thanh Quang, Từ Quang...

Nữ: Diệu Quang, Liễu Huệ, cô Thảo, Tú, Hạnh Từ, Liễu Thiện...

2- BAN GIÁM LUẬT:

Nam: Chơn Thành, Giác Thường, Thiện Thảo.

Nữ (THỊ SÁT): Diệu Quang, Liễu Thiện, Mỹ Linh, cô Thảo, cô Hồng.

3- BAN ĐỜI SỐNG:

Diệu Quang, Liễu Thiện, Hải Tâm, Liễu Huệ, Mỹ Linh, Mỹ Thiện, Cô Nghiệm, cô Phương, Bé

Nhi (nội diện).

Liễu Tâm, Liễu Vân, Liên Châu, cô Bính, Cô Thắm, Diệu Linh, Cô Liên... (ngoại diện).

4- BAN IN ẤN:

Thanh Quang, Từ Quang, Thanh Trí, Chơn Tịnh, chú Phụng, chú Hai, chú Thảo (nội diện).

Minh Tâm, ông bà Thức, Diệu Quang, Liễu Thiện, Liễu Tâm, Liễu Vân, Liên Châu, Tuệ Hạnh (ngoại diện).

5- BAN NGOẠI GIAO:

Diệu Quang, Liễu Tâm, Hải Tâm, Mỹ Linh (đối ngoại).

Khi con về Hà Nội thì mang theo bản thông tư của Ban Giám Luật, do thầy Chân Thành soạn thảo. Ai phá giới, ai phạm giới và phạm kỷ luật trong Tu Viện như thế nào, thì chừng đó mọi người sẽ rõ và tin 100%. Còn con về Hà Nội, có ai hỏi về Tu Viện thì con không nên nói gì cả, mà chỉ báo cáo cho Phật tử biết, bây giờ Tu Viện đã tổ chức các Ban điều hành, nên rất ổn định và không còn ai làm động. Nhất là chương trình sẽ mở mang các lớp học tu, đúng tiêu chuẩn giáo dục đào tạo. Còn những việc xảy ra tại Tu Viện vừa qua là một bước tiến vượt lên của Tu Viện, để xây dựng các lớp tu học cụ thể hơn. Còn ai không tin đúng hay sai, là những người không hiểu nhân quả diễn biến

để thay da đổi thịt của Tu Viện. Đó là những ý kiến cá nhân không thấy xa, hiểu rộng. Còn riêng con, dù có nói tốt gì cho Tu Viện thì vẫn có người không tin, cho nên chẳng nói gì là tốt nhất. Lúc bấy giờ, con mang theo những thông báo mở các lớp tu học, giao cho Tổ Đoàn Kết phát ra cho phật tử để quý phật tử chuẩn bị vào tu học. Nhất là gửi thông tư cho Tổ Đoàn Kết, xin phật tử các nơi sẽ hỗ trợ cho Ban Đời Sống, để các bác, các cụ, các cô an tâm tu học.

Ai theo tu học thì tốt, không theo thì thôi, đừng lo ngại gì các con ạ! Hãy lo tu tập xả tâm mình, để mình được an vui, thanh thản và vô sự là giải thoát, là hạnh phúc. Ai nói xấu, nói tốt mặc họ. Cuộc đời này phải lìa khỏi danh và lợi. Danh lợi như nước chảy qua cầu, có gì đâu các con ạ! Khi chết có mang những gì theo được đâu?

Chuyện sóng gió Chơn Như là một việc thường tình, có gì mà các con phải tranh luận, hơn thua, đồ thừa. Càng tranh luận, hơn thua, đồ thừa là tự mình phá hoại Tu Viện của mình, thì tiếng không tốt cho các con. Nên phải biết nhẫn nhục để làm việc lớn.

Còn riêng Thầy đã có nơi ẩn trú an ổn, để lo soạn thảo những bộ sách đạo đức làm người và những bộ giới luật của Phật còn đang dở dang. Thầy đã già rồi, giao lại Tu Viện này cho các Ban.

Các con hãy lãnh trách nhiệm, đoàn kết, biết thương yêu nhau, biết tha thứ những lỗi lầm của nhau thì Thầy sẽ về thăm. Còn không đoàn kết, tranh chấp, hơn thua, hết duyên thì Thầy thị tịch, chẳng để lại dấu vết gì cả.

Thăm và chúc các con mạnh khỏe, tu tập xả tâm tốt.

Thân thương chào các con.





TÂM THƯ GỬI QUÝ PHẬT TỬ HÀ NỘI

Ngọc Tuyên Sơn

24-10-2006

Kính gửi: Quý Phật tử Hà Nội, quý Phật tử trong nước và ở nước ngoài.

Kính thưa quý vị! Như quý vị đã biết, Sóng Gió Chơn Như chỉ là những bài thi trắc nghiệm cho những tu sĩ của Tu Viện, để biết những tu sĩ nào tu đúng; tu sĩ nào tu sai; tu sĩ nào xả tâm; tu sĩ nào không xả tâm; tu sĩ nào tâm bất động; tu sĩ nào tâm động; tu sĩ nào tâm thanh thản, an lạc và vô sự; tu sĩ nào tâm không thanh thản, an lạc và vô sự đều biết rõ.

Có những tu sĩ động tâm, tu hành không đúng pháp, không chịu xả tâm, thường phạm giới, phá

giới, nên không rõ chuyện sóng gió Chơn Như là những bài thi trắc nghiệm trong khoá tu học, vì thế mới có những lời ra tiếng vào, nói xấu người này, nói xấu người kia. Những tu sinh nói xấu người này, nói xấu người kia là những tu sinh đã thi rớt. Họ chỉ phí công tu hành vô ích. Họ chẳng khác nào như người thế tục chưa tu. Vậy quý Phật tử đừng nghe theo họ mà làm thêm động tâm mình!

Tu Viện Chơn Như là nơi đào tạo những bậc chứng quả **BẤT ĐỘNG TÂM**. Nhờ có sóng gió Chơn Như mà quý vị biết được tu sinh nào chứng quả, và tu sinh nào không chứng quả.

Chuyện sóng gió Chơn Như là chuyện nhân quả bình thường như mọi chuyện nhân quả ngoài thế gian, nó đâu có gì quan trọng; nó đâu có gì làm cho những Phật tử phải quan tâm; nó chẳng qua là những đối tượng để xả tâm cho những người mới tu mà thôi.

Còn chuyện Thầy rời khỏi Tu Viện Chơn Như, là muốn cho những đệ tử của mình phải giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh hơn; phải tự tin nơi mình, hiểu rõ đường tu hành qua lời giảng dạy của Thầy, đừng tin những tà kiến, kiến giải theo kinh sách phát triển và kiến giải của những người khác. Thầy chỉ mong mỗi tu sinh phải đi bằng đôi chân của mình, chẳng nương tựa vào ai cả, mà hãy

nường tựa vào chính mình. Sự ra đi của Thầy không có nghĩa là Thầy lìa bỏ Tu Viện, mà làm cho Tu Viện lớn mạnh hơn, tổ chức có trường lớp hẳn hoi, để tất cả quý phật tử về tu học dễ dàng.

Thầy dự định sẽ ra khỏi Tu Viện sau khóa tu tập bảy tháng chứng chân lí của quý thầy, quý cô; để quý thầy, quý cô thay Thầy đứng lớp dạy quý phật tử Thọ Bát Quan Trai. Nhưng thời gian đến quá sớm, chỉ còn hai tháng nữa mới mãn khoá thì sóng gió nổi lên, Thầy thấy dịp này cũng là đến lúc phải ra đi; ra đi là tìm nơi ẩn bóng, để soạn viết bộ sách Đạo Đức Làm Người và bộ Giới Luật cho xong.

Sau khi các lớp học Thọ Tam Quy, Thọ Ngũ Giới, Thọ Bát Quan Trai sinh hoạt đều đều, còn tu sinh giữ gìn giới luật nghiêm túc, thì Thầy sẽ mở các lớp tu học Bát Chánh Đạo bảy năm, để đào tạo những người tu chứng quả A La Hán.

Thầy không ở trong một Tu Viện nào cả. Thầy chỉ đến dạy rồi đi; chỉ ở một nơi nào yên tĩnh để soạn và viết những bộ sách đạo đức cho xong. Còn các con, người nào giữ gìn giới luật nghiêm túc, có chút thiền định làm chủ bệnh tật thì đứng ra phụ Thầy dạy các lớp Thọ Tam Quy, Thọ Ngũ Giới và Thọ Bát Quan Trai.

Đứng ra giảng dạy, nhưng vẫn tiếp tục xả tâm và an trú tâm trên Tứ Niệm Xứ để chứng tâm Vô

LẬU hoàn toàn.

Hôm nay, Thầy viết bức thư này gửi đến quý phật tử, là để xác định những lời nói xấu người này, nói xấu người kia, làm dao động tâm quý phật tử, gây chia rẽ nội bộ Tu Viện, đó là những tu sinh đã thi rớt.

Còn tổ chức các Ban trong Tu Viện là do Thầy chỉ đạo, phân công vừa với khả năng, trình độ chúng đạt giới luật, thiên định của những người đứng lớp, để giúp quý phật tử có người hướng dẫn tu học từ thấp đến cao; và nhất là để ổn định Tu Viện, tránh những cơn sóng gió bừa bãi, tạo thế yên ổn cho những người mới tu.

Quý phật tử hãy bình tâm, đừng nghe những lời xuyên tạc, vì Tu Viện đang dựng lại chánh pháp của Phật giáo nguyên thủy, nên gặp biết bao nhiêu khó khăn từ muôn phía đánh vào. Nếu quý phật tử không sáng suốt thì sẽ rơi vào cạm bẫy của tà giáo ngoại đạo, mà từ lâu chúng đã dìm Phật giáo. Hôm nay, được một chút ánh sáng Phật giáo bùng lên, nếu không khéo ánh sáng sẽ tắt đi thì không còn dịp nào sống lại được, và con người trên hành tinh này thật là bạc phước. Tất cả mọi sự khổ đau đều đổ vào đầu của nhân loại.

Thân thương chào các con.



TÂM THƯ

GỬI LIÊN CHÂU

Ngọc Tuyền Sơn
26-10-2006

Kính gửi: Cô Liên Châu và Tuệ Hạnh. Khi Thầy rời khỏi Tu Viện là để thành lập các Ban, do các Ban điều hành Tu Viện, nhờ đó Thầy được rảnh rang biên soạn những bộ sách Đạo Đức Làm Người và bộ sách Giới Luật Đức Hạnh của Phật.

Khi Thầy rời khỏi Tu Viện thì chỉ còn hai tháng nữa mới giải hạ, thế mà quý sư thầy lại bỏ thất đi chơi, thì làm sao Thầy không khuyên họ sống đúng giới luật, đừng làm như vậy phật tử cười chê?

Các con yên tâm, đó là những việc dạy bảo của

Thầy, không có việc gì quý thầy làm qua mắt Thầy được. Nhưng khi Thầy còn ở trong Tu Viện, khuyên bảo dạy dỗ các sư, thầy có nghe cũng tốt, không nghe thì thôi, chứ Thầy biết làm sao hơn? Nhưng các con là cư sĩ phật tử, gánh vác những cơm ăn, áo mặc đời sống của họ, thế mà để họ đã sống không đúng giới luật, thì Thầy phải có trách nhiệm nhắc nhở.

Thầy xin lỗi các con. “GIÁO BÁT NGHIÊM SU CHI ĐOẠ”. Người Thầy dạy dỗ mà học trò không nghiêm túc giới luật thì phải chịu lỗi.

Vậy các con thương Thầy mà bỏ qua. Tuy rằng Thầy ở xa, nhưng lúc nào Thầy cũng chăm lo sự tu hành của quý thầy, quý sư, nên họ làm gì Thầy đều biết, chứ không có ai báo cho Thầy biết đâu, các con ạ!

Thấy sự phá giới của thầy này được, thì sẽ có thầy khác phá giới, nên Thầy viết thư khuyên bảo, để ngăn ngừa các thầy khác sẽ không theo vết xe cũ.

Thầy mong sao quý sư, quý thầy trở thành những người giới luật nghiêm túc, để Phật giáo được trường tồn mãi mãi. Đó là điều ước mong nhất của người Thầy.

Thầy rất biết ơn các con, phật tử Thành phố Hồ Chí Minh, đã lo cho đời sống 20 tăng ni sinh học

khóa đào tạo bảy tháng, lớp tu chứng đạt chân lí tâm bất động. Tưởng đâu tăng ni sinh đã hết, nhưng không ngờ cũng còn được 2 người, tuy chưa hoàn toàn nhưng kết quả tu hành rất cụ thể.

Cuối thư, Thầy thăm và chúc các con vui mạnh, gặp nhiều may mắn để tiến về đường tu giải thoát.

Thân thương chào các con.





THƯ GỬI THANH QUANG

Ngọc Tuyên Sơn

28-10-2006

Kính gửi: Thanh Quang. Sau khi đọc bức thư con đề ngày 03 tháng 9 Âm lịch (07/10/2006), Thầy nhận xét: con đã trưởng thành tri kiến giải thoát nhân quả về sự tư duy quán xét.

Luôn luôn, con hãy áp dụng tri kiến ấy vào đời sống hằng ngày của con, thì đạo đức không làm khổ mình, khổ người hiện ra trước mắt tại đó.

Tuy bức thư nói về nhân quả ngắn, nhưng đầy đủ ý nghĩa đạo đức giải thoát cho mình, cho người.

Vì lợi ích con người, đứng trong góc độ NHÂN QUẢ và THẬP THIÊN, con đủ sức dựa vào thân hành, khẩu hành và ý hành, soạn thảo giáo trình

hướng dẫn từng hành động thân, khẩu, ý, để mọi người rèn luyện nhân cách, làm thay đổi cuộc sống khổ đau trở thành cuộc sống yên vui và hạnh phúc.

Khi soạn thảo giáo trình rèn luyện nhân cách đạo đức này, tri kiến con lại thâm sâu lý nhân quả hơn nữa. Đó cũng là bước đường tu tập đi vào lối kiến thức giải thoát. Đừng tiếp duyên nói chuyện ngoài lề để tạo thêm nhân quả khổ đau cho mình, cho người, làm phí tổn thời gian vô ích. Tất cả những gì xảy ra chung quanh con đều là duyên nhân quả, có gì mà phải bận tâm bàn tối, bàn lui. Phải không con?

Hãy để thời gian quý báu ấy quán xét chuyên sâu vào nhân cách đạo đức nhân quả, để ban bố cho mình, cho người lòng thương yêu tha thứ rộng lớn, đúng nghĩa từ bi của Phật giáo. Chính cũng từ đó, tâm con bất động trước các ác pháp và các cảm thọ. Hạnh phúc lắm con ạ! Tâm con sẽ thường sống trong trạng thái thanh thản, an lạc và vô sự. Đó là con đã chứng nhập vào chân lí. Như vậy, vừa dạy người tu tập rèn luyện nhân cách, mà cũng chính con đang tu tập rèn luyện nhân cách cho mình. Con có biết không, đó là tu QUÁN XẢ TÂM LẬU HOẶC tuyệt vời.

Vì lợi ích cho mình, cho người, con hãy dồn hết thời gian và công sức vào chương trình soạn

thảo giáo án rèn luyện nhân cách, một tập sách có giá trị lợi ích lớn cho loài người. Hãy bắt tay vào việc làm ngay bây giờ con ạ! Đừng phí thời gian nói chuyện loanh quanh với các bạn, không ích lợi đâu. Thầy rất tin tưởng nơi con, cũng như công việc xin phép in ấn con đã hoàn thành tốt đẹp.

2- Lần sửa bản thảo kế tới, con nên chọn những huynh đệ nào có tâm tích cực, làm việc kỹ lưỡng, soát lại những lỗi lầm của bản thảo trước khi in. Ý này rất hay, Thầy chấp nhận, để không còn sai sót những lỗi lầm như những kỳ in trước.

3- Ý kiến của con là giữ kinh sách lại, không phát hành ngay lúc này, Thầy chấp nhận. Cô Út chỉ phát những sách Hành Thập Thiện Và Tứ Vô Lượng Tâm, Thọ Bát Quan Trai, Thọ Tam Quy Ngũ Giới, Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ, Tọa Duyên Hóa Độ Chúng Sanh và Đạo Đức Làm Người.

Khả năng con thừa sức làm điều này. Ngay bây giờ, phải bắt tay vào việc, tức là con tu Định Vô Lậu, chuẩn bị cho lớp dạy Thập Thiện, mà con là người đứng lớp rèn luyện nhân cách sống không làm khổ mình, khổ người bằng thân giáo, khối óc và tri kiến của con dạy cho người khác.

Lớp học đạo đức Thập Thiện sắp tới đây sẽ mở cửa. Con phải thấy trọng trách gánh vác thay Thầy trong lúc này, để dựng lại chánh pháp của Phật,

làm cho nền đạo đức của Phật giáo bừng sáng lên như ánh hào quang, đem lợi ích cho mọi người, cho mọi gia đình, cho đất nước quê hương của mình.

Ngay bây giờ, con hãy rèn luyện nhân cách ái ngữ: lời nói nhẹ nhàng, ôn tồn, nhã nhặn, dù bất cứ một người nào làm trái ý. Nhớ tác ý ái ngữ con ạ!

Cũng ngay bây giờ, con hãy rèn luyện nhân cách, oai nghi chánh hạnh nhẹ nhàng, êm dịu; đi, đứng, nằm, ngồi khoan thai; tiếp giao mọi người từ tốn, khoan dung, rộng lòng tha thứ và yêu thương.

Cũng ngay bây giờ, con hãy rèn luyện nhân cách tư duy suy nghĩ của con, để tìm thấy những lỗi của mình mà sửa đổi. Nhất là khi thấy lỗi người, lúc nào cũng thực hiện đầy lòng yêu thương, tha thứ mỗi lỗi lầm của người khác.

Bức thư thứ hai con hỏi, đề ngày 08 tháng 9 Âm lịch (12/10/2006):

1- Vấn đề con đã nói trong thư với Ban Tôn giáo Chính phủ về Phật giáo nguyên thủy là đúng nhất. Những sách Thầy viết đều dựa vào tạng kinh Pàli do Hòa thượng Minh Châu dịch, thì không còn ai dám bắt bẻ được. Con đã vạch rõ cho họ thấy đạo Phật là nền ĐẠO ĐỨC LÀM NGƯỜI, chứ

không phải thuần túy một tôn giáo, điều đó rất hay; mạnh dạn xác định được điều này với Ban Tôn giáo Chính phủ Nhà nước, để Nhà nước hiểu rõ hơn về Phật giáo.

2- Có dịp, con cứ nghiên cứu thêm Phật giáo Nam tông. Thầy chấp nhận cho hai con: Thanh Quang và Từ Quang đến đó nghiên cứu và quay phim, ghi chép sự tổ chức của họ, để xét qua kinh tạng Pàli, để biết họ tổ chức như thế nào; những cái sai chúng ta nên tránh, những cái tốt thì nhận vào, để tổ chức các lớp học của Tu Viện được hoàn chỉnh hơn. Trách nhiệm của việc làm này hơi khó, nhiều khi các con sẽ bị lôi theo dòng nước của Nam tông không chừng. Nhưng thôi, mọi điều do nhân quả, đều do duyên tan hợp của các pháp; có hợp thì phải có tan, muốn duy trì cũng không làm sao được. Còn duyên thì gần nhau, hết duyên thì phải xa nhau, đó là quy luật vô thường của các pháp.

3- Về đứng lớp dạy, các con đừng lo ngại, có Thầy ở một bên, Thầy sẽ hướng dẫn:

Lớp THỌ BÁT QUAN TRAI chỉ truyền tám giới và dạy thực hành bốn pháp định, như các con đã tu tập. Chỉ dạy có một lần, rồi từ đó về sau, người Thọ Bát Quan Trai cứ tu tập suốt thời gian thọ; nếu gặp những gì khó khăn trong sự tu tập, thì mới xin thưa hỏi.

Lần lượt, Thầy sẽ hướng dẫn các con soạn thảo giáo án và đứng dạy. Không có khó khăn gì cả, vì khả năng của các con thừa sức.

Các con đứng lớp, lần lượt sẽ được Thầy gửi thư hướng dẫn, trợ giúp các con hoàn thành thân giáo, thuyết giáo, hành giáo.

Vừa tu tập giải thoát cho mình, vừa đứng lớp dạy mọi người rèn luyện nhân cách, tức là các con đang dựng lại chánh pháp của Phật.

Thân thương chào các con.





THƯ GỬI THANH QUANG

Ngọc Tuyên Sơn

28-10-2006

Kính gửi: Thanh Quang. Có tham dự vào các lễ của tôn giáo, các con mới thấy tôn giáo không mang lại lợi ích thiết thực cho loài người, mà mang đến sự hao tổn tiền của, công sức vĩ đại của con người mà thôi. Tiền của, công sức vĩ đại của con người chỉ để phục vụ những dục lạc, danh lợi, ăn uống, vui chơi cho một số người mang danh là tôn giáo. Nhưng họ làm được những gì lợi ích thiết thực cho loài người, hay chỉ tạo ra một thế giới tưởng siêu hình, một thiên định ảo giác ức chế tâm, để lừa đảo mọi người tâm còn tham mê thần thông?

Hình thức nghi lễ tôn giáo cũng giống như một tổ chức của những ngày lễ lớn, như người thế gian

mà thôi. Có Thần Thánh nào ngự xuống ban phước cho mọi người không?

Đạo Phật là một sự thật của loài người, nên mới được gọi là chân lý; đã là chân lý thì chỉ có nền đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người. Sao đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người lại tổ chức lễ lộc to lớn, làm hao tốn hàng tỷ bạc và công sức của nhiều người? Những việc làm này là phi đạo đức nhân bản - nhân quả. Như vậy, những người này họ không hiểu Phật giáo, họ đã làm mất chân lý của Phật giáo. Vì thế, Phật giáo hiện giờ là Phật giáo Bà La Môn, chứ không phải Phật giáo Nguyên Thủy. Họ chỉ mượn danh Phật giáo Nguyên Thủy để lừa gạt phật tử. Có đúng như vậy không các con?

Về phát hành kinh sách sau này, con có ý kiến gì?

1- Phát hành ấn tống

2- Phát hành thu lại số vốn

Về vấn đề này, các con nên họp lại bàn thật kỹ rồi cho Thầy biết.

Đường Về Xứ Phật là một bộ sách của nhiều ngài bút, hợp sức dựng lại chánh pháp của Phật giáo và quét sạch những kiến giải, tà pháp của ngoại đạo đang phủ đầy đặc, với mục đích diệt

sạch Phật giáo trên thế gian này. Cho nên khi sửa bài, các con phải thấy trách nhiệm và bổn phận dựng lại nền đạo đức nhân bản của Phật giáo. Vì vậy, ngòi bút của các con phải khéo léo, dùng từ nhẹ nhàng, nhưng chỉ thẳng bộ mặt thật của Bà La Môn giáo Đại thừa và Thiền Đông Độ lừa đảo phật tử, để khi sách được in ấn và phát hành thì có một giá trị rất lớn đối với loài người. Công ơn ấy, lịch sử sẽ ghi và nhân loại sẽ không quên.

Cho nên các con phải khéo léo sửa những từ cho ôn tồn, nhã nhặn, nhưng không tránh né nói thẳng những cái sai của kinh sách phát triển và Thiền Đông Độ, cho mọi người biết kinh sách này không phải là những lời Phật dạy.

Chú Chung xin Thầy cho phép chú được xin phép Nhà Xuất bản Tôn giáo, in ấn cuốn HÀNH THẬP THIỆN VÀ TỬ VÔ LƯỢNG TÂM. Khi cuốn sách này được in xong, thì chú lại xin cho phép chú được xin phép in tiếp hai cuốn sách THỌ TAM QUY, NGŨ GIỚI và THỌ BÁT QUAN TRAI. Nhưng chú nhờ Thầy nhuận lại, vì sách do quý thầy nghe băng giảng của Thầy ghi lại nên toàn là văn nói, và không mạch lạc cho lắm.

Khi nhuận lại xong sách, Thầy cho một cái tên chung của hai bộ sách này là NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG TU HỌC CỦA NGƯỜI CƯ SĨ, cho nên chú Chung gửi Nhà Xuất bản Tôn giáo duyệt. Vì thế,

Nhà Xuất bản Tôn giáo hỏi con về cuốn sách này thì con thật khéo léo, trả lời như vậy rất hay.

Hai tập này có giấy phép, con sẽ giao cho cô Liên Châu và chú Chung in 3.000 cuốn mỗi tập. Hai người sẽ chấp nhận liền.

Về Trung tâm An dưỡng, khi nào đánh máy xong và in xong, Thầy sẽ ký tên và giao lại cho con để xin phép; nếu xin phép được thì phước chúng sinh đã có.

THẬP THIÊN là đường đi đạo đức nhân bản - nhân quả của con người, nên nó là bộ sách đạo đức suốt cả một đời người. Vì thế, phần nội dung THẬP THIÊN rất phong phú, không thể tính số được, chỉ tùy trình độ biên soạn, sự biên soạn cũng tùy vào mỗi lớp dạy, tùy vào trình độ của tu sinh tiếp thu, nên sự soạn thảo hết sức cẩn thận, kỹ lưỡng.

Ví dụ: Lớp Thọ Ngũ Giới dạy về giới sát sinh thì đức của nó là ĐỨC HIẾU SINH; Đức Hiếu Sinh ở sự suy nghĩ tư duy; Đức Hiếu Sinh ở hành động lời nói; Đức Hiếu Sinh ở thân hành. Thế nên, ở lớp học sơ cấp này con phải viết đơn giản, dễ hiểu, rõ ràng, có cho những ví dụ cụ thể của mỗi hành động đạo đức đó để học viên cởi mở, thích thú tiếp thu. Viết một giới đức hiếu sinh như vậy ngắn nhất cũng phải năm chục trang, còn dài nhất thì tùy theo kinh nghiệm sống của cuộc đời và khả

năng quan sát trong thực tế mà viết ra.

Thời gian dạy 2 giờ trong buổi sáng, vừa lý thuyết, vừa thực hành. Buổi chiều, chỉ kiểm tra lại sự thực hành trong buổi sáng 1 giờ, để xem lại sự tu tập có đúng không.

Một giới đức có thể dạy nhiều giờ, nhiều ngày, vì mỗi giới đức còn phải áp dụng thực hành vào bốn pháp định của Phật như: ĐỊNH NIỆM HỒI THỞ, ĐỊNH CHÁNH NIỆM TĨNH GIÁC, ĐỊNH VÔ LẬU, ĐỊNH SÁNG SUỐT và TỬ VÔ LƯỢNG TÂM.

Sau khi các con đứng lớp dạy, rồi rút ra được những kinh nghiệm từ sự tu tập của mình và của những tu sinh, thì mới xác định giờ giấc. Nhưng đó chỉ là cá nhân của con mà thôi, chứ chưa phải hợp nhau để rút ra từ những kinh nghiệm của các bạn đồng tu, đồng dạy.

Đây là lớp dạy đạo đức nhân bản - nhân quả đầu tiên trên hành tinh này, cho nên, sự biên soạn giáo án phải cẩn thận, kỹ lưỡng, thì khi đứng lớp dạy rất dễ dàng, không có khó khăn. Còn tu sinh nào thắc mắc, thưa hỏi những điều gì ngoài vấn đề các con đang dạy, thì chỉ cho tu sinh nên đọc lại trong những kinh sách của Thầy viết, vì trong kinh sách đó đã trả lời rất đầy đủ. Nếu họ còn không hiểu thì nên viết thư hỏi Thầy, chứ các con không nên trả lời, làm mất thời gian lý giải ngoài vấn đề

tu tập rất là vô ích.

Thăm và chúc con vui mạnh, nhớ tu tập xả tâm tốt.

Thân thương chào con.





TÂM THƯ
GỬI THANH TRÍ
Ngọc Tuyền Sơn
30-10-2006

Kính gửi: Thanh Trí. Mỗi lần sóng Chơn Như là mỗi lần Tu Viện Chơn Như vươn mình lên. Hôm nay là giai đoạn chuyển biến tốt cùng, làm thay da đổi thịt toàn bộ Tu Viện, biến Phật giáo trở thành nền đạo đức nhân bản - nhân quả, nên mọi người đều phải chan hòa tình yêu thương và tha thứ.

Vì vậy, các con đã về đây tu học dưới bóng mát của Chơn Như, cùng học một Thầy, cùng ở mỗi thất như nhau, cùng ăn ngày một bữa, cùng tu một pháp môn, thì mỗi tu sinh đều phải có bốn phận và trách nhiệm bảo vệ chánh pháp của Phật.

Lúc này hơn bao giờ hết là lúc cần phải đoàn kết nhau hơn, cần phải đóng cửa dạy nhau; lá lành đùm lá rách. Đừng vạch lưng cho người xem thẹo, nổi da xáo thịt chẳng ai khen đâu, mà còn làm cho Phật giáo càng tồi tệ hơn.

Ai cũng là con người thì phải có lỗi lầm, không lỗi điều này thì có lỗi điều khác. Không ai là không lỗi, đừng thiên kiến nhìn có một bên mà phải nhìn cả hai bên. Từ người xấu sẽ trở thành người tốt, đó là một quy luật của nhân quả. Không ai toàn thiện, mà cũng không ai toàn ác. Chính từ những người ác biết sửa đổi sẽ trở thành những người thiện.

Khi cầm bút viết thơ hay văn là các con nên cố tránh nói đích danh cá nhân, hay ám chỉ một người nào làm sai, làm quấy. Vì viết thơ văn như vậy thiếu chất lượng xây dựng đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo. Còn ngược lại, khi các con cầm bút viết thơ văn phải mạnh dạn vạch trần những sự sai quấy chung của một xã hội, của một tôn giáo, hay của một học thuyết. Đó là người biết cầm bút, biết xây dựng cái tốt cho đời, cho đạo; đem lại hạnh phúc cho mọi người, cho nhân loại. Viết văn thơ như vậy, là ngòi bút trở thành một vũ khí sắc bén tuyệt vời, chém đá như chém bùn. Nhờ đó mới đập phá cái sai, cái thiếu đạo đức, cái văn hóa không lành mạnh, cái phong tục hủ lậu, cái

mê tín lạc hậu, dị đoan, v.v...

Người cầm bút viết thơ văn nói về tính xấu của cá nhân, hay ám chỉ một người nào khác, thì thơ văn đó thiếu đạo đức nhân bản, đáng trách, đáng chê. Mặc dù thơ văn đó nói sự thật, nhưng ở đây chúng ta phải hiểu, người viết thơ văn như vậy cũng là để thỏa mãn lòng phẫn uất, phiền não của mình. Ngòi bút như vậy chỉ dùng giấy trắng mực đen, để thông tin cho mọi người đều biết cái xấu của người kia. Làm như vậy có lợi ích gì? Hay chỉ để làm cho người kia thân bại, danh liệt, ngóc đầu không lên, hoặc không còn nhìn được mặt những ai nữa? Hay là để chấn chỉnh Phật giáo bằng cách này? Không đâu các con ạ! Đó là cái hiểu sai.

Phật không dạy làm điều này, mà dạy ái ngữ: ***“Thấy lỗi mình, đừng thấy lỗi người”***. Đó là đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người. Ai sống được đạo đức này là người đang chấn chỉnh Phật giáo, đang dựng lại chánh pháp của Phật.

Người viết văn thơ như vậy sẽ làm thêm thù, bớt bạn; người có trí hiểu biết sẽ xa lánh. Vì khi thuận nhau thì không nói gì, nhưng khi nghịch nhau thì ngòi bút của họ là miệng lưỡi bôi móc chửi nhau, mặt sát nhau. Văn thơ như vậy không phải là lối văn thơ xây dựng tốt đạo, đẹp đời; văn thơ như vậy là kém đạo đức nhân bản, thiếu văn

hóa, thiếu tình người, thiếu lòng tha thứ, thiếu sự yêu thương.

Tại sao các con không thấy nhân quả, mà thấy cái đúng sai, phải trái của cá nhân con người để làm khổ mình, khổ người; biến ngòi bút của mình trở thành lưỡi dao hai lưỡi giết mình, giết người. Con có thấy điều này không? Có lần, Thầy đã sửa vài chữ trong thơ văn của con và bảo con đừng viết nữa. Đây là Thầy muốn thơ văn con thanh thoát, nhẹ nhàng và cao thượng. Con có thấy thơ văn của Thanh Quang và Từ Quang không? Đâu phải hai người không biết cái sai, cái đúng, nhưng hai người thường dùng lời thuận hay nghịch là cố ý giúp đỡ người khác khắc phục cái xấu, để trở thành người tốt hơn.

Một người có đạo đức, thấy một người khác làm sai, lầm lỗi một điều gì, nếu thấy mình có đủ khả năng thì hai người cùng ngồi lại, trực tiếp nói chuyện khuyên nhau những điều phải trái, để cho người kia sửa đổi. Nếu người đó không nghe lời khuyên của mình, hoặc khả năng của mình không thể thuyết phục được người đó thì im lặng không nói một lời nào; không chỉ trích, không nói tính xấu của người đó với một người thứ ba, huống là viết văn thơ bêu xấu người đó cho mọi người đều biết thì ngòi bút ấy rất tệ, rất độc ác. Đúng trong góc độ đạo đức Phật giáo không làm khổ mình,

khổ người thì ngòi bút đó là ngòi bút thiếu đạo đức nhân bản, mất nhân tính, giết người bằng ngòi bút. Ngòi bút đó là bút máu.

Bởi vậy, khi cầm bút viết về cá nhân người nào, chúng ta cũng đừng quá ca ngợi người đó cao vút trên mây xanh, rồi cũng có ngày sẽ hạ họ xuống tận vực sâu hố thẳm, mà hãy viết đúng sự thật. Còn khi cầm bút viết hay nói về một người nào làm sai quấy, thì cố gắng tránh không nói tính xấu, không bôi mớ điều xấu của người đó như trên đã nói.

Khi viết hay nói về một cá nhân nào, nên khen tặng cái tốt của người đó, đừng vạch cái xấu ra. Đó là tạo duyên thiện cảm, để có ngày giúp đỡ người đó xây dựng lại người tốt. Người viết văn như vậy mới là thiện hữu tri thức của mọi người; người bạn tốt mà ai cũng mến phục. Có đúng như vậy không con?

Một người cầm bút viết phải là người có lòng yêu thương rộng lớn vô bờ bến, thương tất cả mọi loài, thương tất cả mọi người dù bất cứ một người nào, thiện hay ác đều thương như nhau, vì thương người nên luôn luôn dùng ái ngữ, viết những lời thơ văn đầy lòng từ bi lân mẫn. Vì thế lời văn thơ không dùng ác ngữ.

“Tất Cả Sẽ Thay Đổi... Bởi Tình Yêu Thương”.
Đây là một tựa đề của cuộc thí nghiệm trong một

ngôi trường:

“Một buổi sáng, bà hiệu trưởng thông báo trước toàn thể học sinh: “Hôm nay, chúng ta sẽ bắt đầu một thí nghiệm về tinh thần”. Bà giờ hai cây thường xuân được trồng trong hai cái chậu giống hệt nhau. “Chúng ta có hai chậu cây”, bà nói, “Các con có thấy chúng giống nhau không?”.

Tất cả học sinh đều đồng loạt gật đầu. Tôi cũng vậy, vì trong lĩnh vực này, tôi cũng chỉ là một đứa trẻ.

“Chúng ta sẽ cho hai chậu cây này cùng lượng nước, cùng lượng ánh sáng, nhưng không cùng lượng quan tâm”, bà nói, “Chúng ta sẽ cùng nhau quan sát, xem điều gì sẽ xảy ra khi ta đặt một cây vào nhà bếp, nơi chẳng có ai để ý đến, và một cây ở ngay trong đại sảnh, nơi mọi người ra vào mỗi ngày”.

Bà đặt một cây lên lan can và cùng lũ học sinh, rồng rắn kéo nhau vào nhà bếp, đặt chậu cây kia lên một chiếc bàn ở chỗ khuất. Sau đó, bà lại dẫn đám học sinh đang tròn mắt ngạc nhiên trở ra đại sảnh.

“Trong tháng tới, cứ mỗi ngày, chúng ta lại hát cho chậu cây này nghe”, bà nói, “Chúng ta sẽ nói cho nó biết rằng chúng ta yêu mến nó, rằng

nó là một cây thường xuân xinh đẹp. Chúng ta sẽ nghĩ những điều tốt đẹp về nó”.

Một đứa giờ tay lên: “Thưa cô, thế còn cây thường xuân trong kia?”, nó đưa ngón tay nhỏ nhắn chỉ vào trong bếp. Bà hiệu trưởng mỉm cười: “Chúng ta sẽ dùng nó để làm vật so sánh trong thí nghiệm này. Các con nghĩ sẽ đối xử với nó ra sao?”

- Có phải chúng ta sẽ không hát, không nói chuyện với nó?

- Không nói một lời nào.

- Chúng ta cũng không nghĩ những điều tốt đẹp về nó?

- Đúng vậy, và chúng ta sẽ chờ xem điều gì xảy ra sau đó.

Bốn tuần sau, tôi cũng như đám trẻ con, hoàn toàn ngạc nhiên trước những điều nhìn thấy. Cây thường xuân đặt trong nhà bếp trông yếu ớt, bệnh hoạn và hầu như không phát triển. Nhưng cây thường xuân đặt trong đại sảnh, được hát cho nghe mỗi ngày, được bọn trẻ trò chuyện và gửi đến những lời khen tặng tốt đẹp, đã lớn lên gấp ba lần. Những chiếc lá xanh vươn dài, tràn đầy nhựa sống.

Để có thể minh chứng cho thí nghiệm này, và để làm khô đi những giọt nước mắt, cảm thương

cho thân phận của cây thường xuân trong bếp, của bọn trẻ có trái tim yếu đuối, chúng tôi đã mang nó ra ngoài phòng lớn, và đặt đối diện bên cây kia.

Chỉ trong ba tuần, cây thường xuân thứ hai đã bắt kịp cây thứ nhất. Và sau bốn tuần, hầu như không phân biệt được giữa hai cây. Tôi đã học được một bài học vô cùng quan trọng: mọi thứ đều phát triển... nếu có tình yêu”.

*(Người Thấp Sáng Ước Mơ)
Ký thư tuyển chọn và biên dịch.*

Đây! Con có nghe thấy câu chuyện trên đây không? Thanh Trí, con hãy nghe lời Thầy, ngòi bút của con là ngòi bút tốt, ngòi bút của tình thương để viết đạo đức nhân bản, soạn thảo Giáo Án Lớp Thọ Tam Quy, để dạy người học đạo đức mỗi bước chân vào đạo Phật. Đây là lớp võ lòng đạo đức của Phật giáo, Thầy tin rằng con sẽ biên soạn được. Biên soạn lý thuyết và thực hành đạo đức nhân bản này thì phải biên soạn đi song song với nhau từng hành động đạo đức một.

Muốn viết được giáo án này, thì con nên đọc kỹ lại tập sách Thọ Tam Quy rồi mới viết. Dồn công phu này viết đạo đức là xây dựng tư tưởng cho mình một đức hạnh Vô Lậu của Phật giáo, khiến cho con từ sự Chánh Tư Duy đến thân hành Chánh Nghiệp, và khẩu hành Chánh Ngữ hoàn

toàn thanh tịnh, trong sáng và cao thượng tuyệt vời. Con hãy bắt tay vào việc làm này, những gì không biết Thầy sẽ trợ giúp thêm, để các con trở thành người thay Thầy đem đạo đức đến với mọi người. Vì Thầy đã già rồi, cũng phải có ngày từ giã các con vào Niết Bàn mà thôi.

Thăm và chúc con vui mạnh, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào con.





TÂM THƯ GỬI MINH NHÂN

Kính gửi: Minh Nhân. Bài con viết là giáo trình học tập, còn giáo án thì không biên soạn như vậy. Con nên theo sự hướng dẫn của Thầy mà biên soạn:

- 1- Niệm hồng danh Phật.
- 2- Giới thiệu về lớp học năm giới đức.
- 3- Triển khai giới thứ nhất **KHÔNG NÊN SÁT SANH**. Con nói rõ về **GIỚI ĐỨC**, **GIỚI HẠNH**, **GIỚI HÀNH**.
- 4- Giới đức xuất phát từ **THÂN** như thế nào? Từ **KHẨU** như thế nào? Từ **Ý** như thế nào?
- 5- Giới hạnh xuất phát từ **THÂN** như thế nào? Từ **KHẨU** như thế nào? Từ **Ý** như thế nào?

6- Giới thứ nhất với ĐỊNH NIỆM HỒI THỞ, với ĐỊNH VÔ LẬU, với ĐỊNH CHÁNH NIỆM CHÁNH TỈNH GIÁC như thế nào?

Chỉ một giới sát sanh, từ lý thuyết đến thực hành con phải biên soạn làm nhiều giờ tu tập, chứ không phải giảng nói suông. Một giờ lý thuyết về đức hạnh thì một giờ dạy về thực hành đức hạnh.

Khi nào con làm chưa được, Thầy sẽ hướng dẫn thêm để con soạn cho được giáo án rèn luyện nhân cách đạo đức làm người.

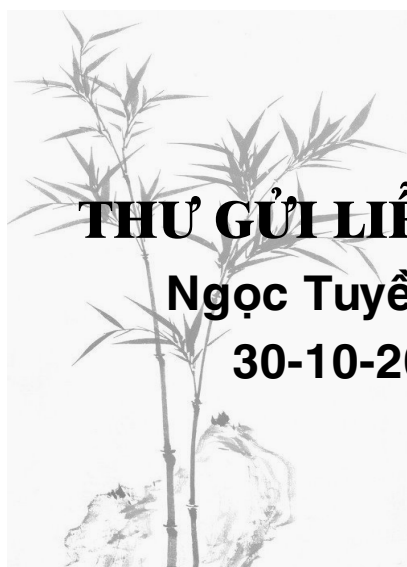
Giáo án dễ soạn nhất là “THỌ BÁT QUAN TRAI”, vậy con hãy soạn thử rồi Thầy giúp cho. Có chịu khó soạn thảo là tu tập, là triển khai tri kiến, nhờ đó, con mới có đủ tri kiến để xả tâm và sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả.

Thăm và chúc con mạnh khỏe, nhớ xả tâm và sống độc cư tốt.

Thân thương chào con.

T.B: Soạn thảo bài mà con đã gửi cho Thầy cũng giúp cho tri kiến con đứng giảng rất tốt. Khi làm bài, không có bài nào không ích lợi, nếu biết áp dụng vào đời sống đó là xả tâm, nếu đứng lớp dạy thì giảng nói lưu loát.





THƯ GỬI LIỄU NGỌC

Ngọc Tuyên Sơn

30-10-2006

Kính gửi: Liễu Ngọc. Con có ước nguyện xuất gia là một điều rất quý. Vì xuất gia là bỏ hết cuộc đời đau khổ của thế gian, danh lợi không còn màng, chỉ còn tìm cầu một hướng sống giải thoát ra khỏi nhà sinh tử luân hồi mà thôi.

Người xuất gia là người buông xuống hết, không còn gì để vướng bận; dù thiện, dù ác, hay dù là ái kiết sử cũng phải buông bỏ xuống hết, đời sống chỉ còn ba y, một bát, luôn sống trong tu viện chuyên tu với những người đồng một chí hướng xuất gia, tìm sự giải thoát như con, chứ không thể sống với những người tại gia và những người xuất gia mà danh lợi còn đầy ắp. Vì thế, khi các con xuất gia phải có chỗ ở xứng hợp, để tu

hành đến nơi đến chốn. Thầy đang lo điều đó cho các con, vì đời sống các con chẳng còn chi cả.

Người xuất gia, đời sống chẳng còn gì hết con ạ! Nhờ bát cơm của đàn na thí chủ sống qua ngày. Người xuất gia chỉ còn duy nhất là một lòng thương yêu rộng lớn vô bờ bến. Ai có làm hại mình, nói xấu mình cũng đều thương họ, thương thật sự, chứ không phải thương ngoài đầu môi, chót lưỡi.

Bởi vì người xuất gia tu hành theo Phật giáo, họ biết rất rõ những người hại mình, những người nói xấu mình là những người đang đau khổ, là những người đang ở trong ác pháp; họ mang đầy lòng căm tức, hận thù, ghét cay ghét đắng. Vì thế, họ là những người khổ đau vô cùng, vô tận. Họ là những người đáng thương con ạ!

Hiểu biết được như vậy, người xuất gia tu hành phải tha thứ và thương yêu thật sự trong tận đáy lòng của mình, luôn luôn hướng tâm ước nguyện cho những người này giác ngộ được quy luật nhân quả, hiểu được lý chân thật của Phật giáo, thấy rằng những sự đau khổ ấy chính mình tạo ra rồi cũng chính mình gặt lấy.

Trước khi xuất gia, con có tư duy suy nghĩ và chuẩn bị tinh thần những điều này chưa? Xuất gia rồi, chúng ta không thể sống chung với những người tại gia được. Vì nếp sống của người

xuất gia không phải là nếp sống của người tại gia. Con có thấy điều này chưa?

Những người thân trong gia đình, có ai không đồng ý việc xuất gia của con không? Hoàn cảnh xuất gia của con có thuận lợi chưa? Hiện giờ, con thấy tâm con như thế nào? Có hoan hỷ xả được hết chưa? Có thanh thản, an lạc và vô sự chưa? Có vui sống độc cư một mình được chưa? Có thấy sự xuất gia là một tấm gương sáng đức hạnh không làm khổ mình, khổ người chưa? Có thấy đứng trước các ác pháp, tâm con im lặng như Thánh được chưa?

Tất cả những câu hỏi này, con trả lời được và quyết tâm sẽ hướng đến nếp sống như vậy, thì hiện giờ Thầy cho phép con xuống tóc. Sau khi xây dựng khu riêng biệt cho những người nữ xuất gia, thì Thầy làm lễ xuất gia truyền giới trao y bát. Còn bây giờ cạo tóc làm tịnh nhân, học tập giới luật, oai nghi đức hạnh cho đầy đủ; cô Diệu Quang thay Thầy xuống tóc cho con.

Lập các Ban là Thầy chỉ định, để chấn chỉnh lại Tu Viện: có những lớp học riêng biệt cho tu sĩ nam và cư sĩ nam; có những lớp học riêng biệt cho tu sĩ nữ và cư sĩ nữ, từ thấp đến cao, cũng như chỗ ở của tu sĩ nam riêng, tu sĩ nữ riêng; cư sĩ nam riêng, cư sĩ nữ riêng. Đây là một vấn đề trọng đại, xây dựng lại chánh pháp của Phật giáo bằng một

chương trình quy mô, đào tạo giáo dục đạo đức nhân bản - nhân quả cho mọi người sống không làm khổ mình, khổ người.

Thân bệnh của con chưa đầy lui được đó là thân nghiệp nhiều đời do nghiệp sát sinh mà ra. Vậy, con hãy bền chí an trú tâm trên Tứ Niệm Xứ, tác ý theo thân hành đuổi bệnh, thì bệnh con sẽ chấm dứt. Nếu nghiệp nặng thì phải lâu hơn một chút, còn nghiệp nhẹ thì mau hơn. **Không có nghiệp nào mà Phật pháp không chuyển được, đó là một sự thật. Nếu ai có lòng tin, bền chí thì bệnh nào cũng hết.**

Pháp môn tác ý là pháp môn dẫn tâm vào đạo. Cho nên, người tu theo Phật giáo làm chủ được thân tâm là nhờ pháp như lý tác ý. Cho nên, thức, ngủ đúng giờ mà con áp dụng thấy hiệu quả, đó là pháp hướng tâm. Hãy tiếp tục tinh tấn tu tập con ạ!

Con đứng trong Ban Giám Luật, vậy hãy cố gắng giữ gìn giới hạnh độc cư cho nghiêm chỉnh hơn nữa, để xứng đáng là một người xuất gia sau này.

Thăm và chúc con vượt qua thân nghiệp và tu tập xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào con.



THƯ GỬI LIỄU THIỆN

Ngọc Tuyên Sơn

30-10-2006

Kính gửi: Liễu Thiện. Con hãy thông báo cho cô Liễu Vân biết, để cô an tâm hơn, hay gửi bức thư này đến cũng được. Tất cả mọi sự việc xảy ra thuận hay nghịch đều là do duyên nhân quả của chúng sinh. Nếu phước báu của chúng sinh đầy đủ thì chúng ta xây dựng nền đạo đức của Phật giáo rất dễ dàng, còn nếu không đủ, thì chúng ta phải vất vả nhiều hơn. Nhưng sự vất vả ấy mới nói lên được lòng nhiệt tâm của chúng ta đối với Phật pháp, mới nói lên được lòng yêu thương của chúng ta đối mọi người. Còn ngược lại, các con tức giận, nói điều này, luận điều kia, nói qua nói lại, nói xấu người khác là các con đã làm mất đức hạnh của các con.

Bởi vì những việc làm của các con là vì Phật pháp được trường tồn, là vì lợi ích cho mọi người, chứ đâu phải vì lợi ích cho riêng cá nhân của các con. Vì vậy, các con hãy hân hoan bắt tay và vượt qua những khó khăn, gian nan thử thách trong những việc làm này.

Với việc làm này, duy nhất là nội bộ chị em của các con phải cảm thông những sự khó khăn, phải đoàn kết và thương yêu nhau, không nên cố chấp, tranh cãi hơn thua, mà phải biết tùy thuận, nhẫn nhục và vui lòng với nhau trong mọi việc làm; đừng làm theo ý mình, mà hãy làm theo ý người, phải dùng ái ngữ mà đối xử nhau, lấy việc của người khác làm xem như là việc của mình; không nên nản chí, lo buồn, nhất là đừng trách cứ lẫn nhau, đổ thừa cho nhau. Có được như vậy mới làm nên việc lớn.

Khi hiểu được như vậy, các con không buồn phiền anh, chị, em nào cả, mà chỉ còn biết thương yêu, tha thứ mọi sự hiểu lầm lạc của nhau mà thôi. Vì các con làm việc lợi ích cho mọi người, chứ không phải làm việc vì danh (đứng lớp dạy học); chứ không phải làm việc vì lợi (tiền bạc phật tử cúng dàng lo cho đời sống tu sinh). **Do tâm niệm chúng ta không phải vì danh, vì lợi, thì có sá gì những lời nói sai, những điều trái ý.** Chị em có thương nhau, có tha thứ mỗi lỗi lầm của nhau thì

mới làm nên việc lớn. Nhất là các con, những tu sinh trong Tu Viện, hãy lấy những việc làm chung nhau biết xả tâm, biết nhẫn nhục, tùy thuận và vui vẻ với nhau, thì việc lớn nào cũng làm được. Và ngay bây giờ, các con hãy chuẩn bị cho mình trở thành một người gương hạnh, đứng lớp dạy người khác đạo đức là phải đầy đủ thân giáo, thuyết giáo. Đó là trách nhiệm và bổn phận của các con, để trả lời cho mọi người biết, chứ không phải phân bua hơn thiệt, phải trái bằng miệng lưỡi thế gian như người đời còn phạm phu tục tử.

1- Tuy con mới vào Tu Viện, nhưng con đã từng theo tu học với Thầy, xả tâm nhiều năm tháng trước đây, cho nên, không cần phân bua cho họ biết. Chỉ có hiện giờ, các con phải cố gắng học tập rèn luyện qua sự hướng dẫn của Thầy, thì các con sẽ đứng lớp dạy tu tập đạo đức rất dễ dàng. Tại sao con có tên trong nhiều Ban? Là vì có tên để dự vào các lớp huấn luyện, để sau này làm việc dễ dàng. Càng có tên nhiều trong các Ban là phải giữ gìn đức hạnh trong sáng. Khi người ta nói đến con như vậy thì phải cố gắng giữ gìn đức hạnh nhiều hơn để trả lời. Chính sự giữ gìn, cố gắng đức hạnh nhiều hơn là con ly dục, ly ác pháp; ly dục, ly ác pháp là con đã giải thoát.

2- Đúng vậy. Người nào vào tu cũng đều có mang tịnh tài, nhưng không phải mọi người vào tu

đều có tiền hết. Trong Tu Viện chúng ta không nhận học phí của ai hết, chỉ biết giúp mọi người tu hành mà thôi. Ai có tâm cúng dường giúp mình tu và người khác tu, đó là một điều tốt, một tâm niệm tốt mà Tu Viện nhận.

Trước khi phát biểu một điều gì thì phải xem việc làm của người khác rồi mới nói, thì nói ra chính chắn hơn. Về tiền bạc, làm bằng mồ hôi nước mắt của phật tử, nên các con dè dặt. **Chừng nào có người phát tâm thì mới nhận, còn chưa phát tâm thì chớ nên kêu gọi xin, thì cũng giống như Đại thừa.**

3- Đứng lớp dạy, các con nên tập làm thỉnh khi họ khen chê; các con không nên nói lại điều gì cả. Các lớp học mở cửa, các con sẽ đứng lớp dạy cho thật tốt, chừng đó là trả lời với những phật tử chê khen.

4- Hãy báo cô Liễu Vân biết, đừng nên trả lời một điều gì khi họ phát biểu chống trái nhau, mà chỉ nói điều đó để hỏi lại Thầy. Hiện giờ, chỉ có cố gắng đoàn kết với những người hiểu biết, cảm thông nhau trong giai đoạn khó khăn để chứng minh những việc làm của các con mà thôi. Đừng vì một việc nhỏ mọn mà bỏ việc lớn, đó là các con đã có trí đối phó trước những khó khăn.

Muốn thắng mọi khó khăn, gian nan, thử thách,

thì chỉ có lòng THUÔNG YÊU và THA THU thì mới vượt qua. Chúng ta đứng sừng sững giữa trời đất mênh mông mà không bị ngã gục là nhờ có lòng thương yêu. Hãy tập sống như ông Phú Lâu Na con ạ!

Thăm và chúc các con vui mạnh, nhớ xả tâm tốt.

Thân thương chào con.



TÂM THƯ
GỬI THANH DUNG
Ngọc Tuyền Sơn
02-11-2006

Kính gửi: Thanh Dung. Thầy đã nhận được thư con, lúc 03 giờ chiều ngày 02 tháng 11 năm 2006, do một thầy ở chùa Ngọc Tuyền mang đến chỗ Thầy ở.

Từ khi rời xa Tu Viện, ở nơi thâm sơn cùng cốc Thầy cảm thấy tự do hơn, không còn ai quấy rầy, làm động. Thầy mong rằng sau khoá tu học này, tuy không có Thầy, nhưng mọi người sẽ trưởng thành hơn, tự quý thầy, quý cô sẽ đi trên đôi chân của quý thầy, quý cô vững vàng hơn.

Thầy sẽ không bao giờ trở về Tu Viện nữa, nơi đó bất an lắm, còn duyên thì ở lại, hết duyên

thì vào Niết Bàn.

Còn ít hôm nữa Thầy được 79 tuổi rồi, tính theo Dương lịch, còn tính theo Âm lịch thì 80. Đến tuổi này ra đi cũng vừa, còn tiếc gì mà ở lại; tu sinh có ai nghe Thầy dạy đâu. Thầy ở lại để làm gì, phải không con?

Cuộc đời đầy cay đắng và gian khổ chỉ vì danh và lợi. Thầy tin nơi con là người nhớ lâu, chắc con đã hiểu Phật pháp, đã biết cách tu tập, thì dù ở đâu con cũng không tu sai đường, lạc lối, chỉ vì con chưa muốn tu mà thôi.

Đời người là pháp vô thường, là khổ đau; cuộc sống toàn là nước mắt. Trẻ đó rồi già đó như bóng câu cửa sổ. Có phải không con?

Phải sáng suốt biết lo tu tập để cứu mình ra khỏi sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi; còn không biết thì trôi lăn trong lục đạo khổ đau vô cùng, vô tận. Sự đau khổ này chỉ có tự mình cứu mình, không ai giúp mình được. Nếu không biết tự cứu mình, cứ để nhân quả chi phối theo ác nghiệp thì khổ đau lại chồng thêm khổ đau.

Cuộc đời khổ lắm con ạ! Thầy sắp đến lúc ra đi vào nơi vĩnh hằng mà còn không có một nơi ở cho yên thân, thì biết đời là khổ. Có đúng như vậy phải không con?

Thầy thương các con, mong sao các con hãy tự

giác ngộ, ráng tu tập, để những ngày còn sống trên thế gian này là những ngày thanh thản, an lạc và vô sự.

Cuộc đời này còn có gì hạnh phúc đâu? Sống thì khổ đau, chết thì chỉ còn lại nắm xương tàn vùi sâu trong lòng đất lạnh.

Những ngày còn lại trên đời này, con hãy ráng tu tập để giữ gìn tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ, thì đó là hạnh phúc lắm rồi.

Sống một mình không ai làm động. Sống nhiều người làm sao tránh khỏi động, mà có động là có khổ đau. Cho nên, Thầy ước mong con hãy sống một mình, ở nơi đâu không ai quấy rầy là hạnh phúc lắm, con ạ! Không ai cứu mình bằng chính mình. Phật đã để lại cho chúng ta rất đầy đủ các pháp để làm chủ sự sống chết, vậy con hãy tu tập để cứu mình.

Hiện giờ Thầy không muốn gặp ai, vì gặp người này thì người khác sẽ so bì, và rất xấu hổ với mọi người vì học trò mình không giữ gìn giới luật, tu hành tuy có kết quả nhưng chưa hoàn chỉnh; chỉ tu danh, tu lợi thật là đau buồn.

Một cuộc đời tu hành của Thầy chỉ mong tìm một người đệ tử biết giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, nhưng chẳng có ai. Thôi thì nhập diệt cho rồi, ở lại đây làm gì nữa, phải không con?

Nếu Tu Viện yên ổn được thì các con nên ở đó sống độc cư tu tập xả tâm, đừng chơi với ai; vì chơi với ai cũng làm một chướng duyên cho mình, không điều này thì điều khác. Còn nếu Tu Viện không yên, thì các con là những người có trí sáng suốt sẽ vượt lên để tâm yên tĩnh tu hành.

Thầy cầu mong cho các con được bình an là Thầy mừng. Nhất là con là người thông minh, có tài, có trí; Thầy tin con sẽ làm sáng tỏ một góc trời không thua gì thầy Chân Quang.

Thầy đã già rồi, chỉ còn vào Niết Bàn mà thôi, chứ còn làm được những gì? Tu Viện Chơn Như Thầy đã bỏ đi rồi. **Mong rằng nơi đây, sau này cũng chỉ là một di tích lịch sử của một đời người hết sức ra công dựng lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo, mang đến cho loài người một sự sống bình an.**

Thầy không về ở nơi đó nữa đâu con ạ! Vì thương các con mà Thầy mở lớp dạy Bảy tháng tu tập chứng đạt chân lí. Nhưng các con không nghe lời Thầy, ai cũng phá giới, nên Thầy đành phải rời khỏi Tu Viện trước ngày mãn khoá. Vì ở lại quá xấu hổ với công lao của đàn na thí chủ; mỗi giọt mồ hôi nước mắt của phật tử đã cúng dường để các con rảnh rang tu hành, thế mà các con tu hành không trọn vẹn thì Thầy biết nói làm sao với Phật tử đây?!

Bây giờ, ở một nơi khi đói không cơm thì dùng lá cây rừng, còn có cơm người cúng dường thì ăn; còn không cơm, không lá cây rừng thì ngồi thiền mà chơi, hay nhập Niết Bàn khoẻ hơn.

Nếu còn duyên, chú Chơn Tâm xin phép được ở Phước Hải và cô Liên Châu xin phép được ở Long Thành, thì Thầy sẽ về nơi đó xây dựng Ni Bộ và lập Tăng Đoàn; chừng đó Thầy sẽ gọi các con về tu tập. **Nhưng các con phải hứa giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, còn không giữ gìn giới luật thì xây dựng để làm gì?**

Thăm và chúc con vui mạnh, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thầy của con





THƯ GỬI DIỆU LINH

Ngọc Tuyền Sơn

04-11-2006

Kính gửi: Diệu Linh. Những việc đã qua là một bài học kinh nghiệm, dạy cho các con biết rằng cuộc đời này đừng vội tin ai cả. Phải không con?

Người ở đời thường dùng danh nghĩa này, danh nghĩa khác làm tiền một cách thiếu đạo đức. Người tu sĩ cũng như người cư sĩ, khi tu hành chưa tới nơi, tới chốn thì họ cũng như những người đời thường; họ cũng còn tham, sân, si, mạn, nghi như mọi người. Nhưng họ là những tu sĩ hay cư sĩ, nên họ được học đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo. Vì thế, họ là những người đời thường, nhưng họ vẫn hơn người đời thường, vì họ sống có

đạo đức. Đạo Phật dạy họ tu học đạo đức để cuộc sống được an vui và hạnh phúc, thế họ không tu học đạo đức thì họ còn tu học pháp môn gì?

Thật là đau buồn! Người có duyên gặp được chánh pháp của Phật mà không chịu sống trong thiện pháp, lại ôm ác pháp để sống khổ đau. Tội nghiệp thay! Tội nghiệp thay! Họ là những người đáng thương, không đáng ghét. Phải không con?

Phật giáo suy đồi là do những tu sĩ phạm giới, phá giới. Cho nên, thấy tu sĩ phạm giới là các con nên tránh xa. **Tu sĩ phạm giới là những người làm giới luật Phật mất; giới luật Phật mất là Phật giáo mất.** Phật giáo mất thì chỉ còn tà giáo; tà giáo sẽ đem đến cho loài người nhiều khổ đau vô cùng, vô tận. Cho nên, những tu sĩ lợi dụng công sức và tiền bạc của Phật tử là tu sĩ ngoại đạo. Hôm nay, nhìn tu sĩ Phật giáo phạm giới, phá giới mà đau lòng cho đại gia đình Phật giáo! Phật giáo sẽ đi về đâu? Khi tu sĩ chỉ biết cúng bái, tụng niệm như ca hát thì còn gì Phật giáo nữa, phải không các con?

Thầy đã gửi những bức tâm thư căn dặn các con, thấy người nào nói xấu người khác thì người đó là người xấu, đừng nghe theo họ. Phật dạy: **“Thấy lỗi mình, đừng thấy lỗi người”**. Thế có ai nghe lời Phật dạy đâu, nên đau khổ vẫn phải chịu lấy khổ đau. Người nào nói xấu người khác là

người không tốt, các con phải tránh xa những hạng người này và phải biết xả tâm.

Nếu các con đã cúng dường cho những tu sĩ như vậy, thì đó là các con đã trả nợ nhân quả của tiền kiếp. Đừng nghĩ sai nghĩ quấy về họ mà tạo thêm nhân quả cho các con.

Hiện giờ, các con chỉ còn cầu mong các con được đầy đủ sức khỏe, để tu tập sống trong chân lí Tâm Bất Động, Thanh Thản, An Lạc và Vô Sự mà thôi, còn tất cả các ác pháp đều bỏ ngoài tai.

Tất cả các pháp trên đời này đều vô thường, không có pháp nào là con, là của con cả. Hãy buông bỏ xuống đi con ạ, để tâm hồn con được thanh thoi, an lạc; đó là giải thoát. Thân này còn giữ không được hưởng là của cải, tiền bạc, danh vọng giữ làm chi hồi con? Tiền bạc biết rằng làm bằng mồ hôi nước mắt, nhưng phải biết sử dụng đúng chỗ, đúng lúc thì mới đem lại sự an vui cho mình, cho người.

Ráng tu tập xả những ác pháp đó để tâm bất động là hạnh phúc lắm rồi con ạ!

Hãy mở rộng lòng yêu thương những người đang ở trong ác pháp. Họ là những người khổ và mãi tạo khổ đau cho chính họ. Vậy các con hãy yêu thương, không nên ghét ai cả. Con có nhớ bài kệ BUÔNG XUỐNG của Thầy không?

“Buông xuống đi! Hãy buông xuống đi!

Chớ giữ làm chi, có ích gì?

Thở ra chẳng lại, còn chi nữa?

Vạn pháp vô thường, buông xuống đi!”

Đệ nhất pháp buông xuống của Phật giáo là Lòng Thương Yêu vô bờ bến đối với mọi người, đối với vạn vật. Con có biết không, đó chính là Đạo Đức Hiếu Sinh con ạ! Nó thường mang lại lợi ích rất lớn cho mình, cho người.

Đọc bức thư thứ hai của con, Thầy thấy con tiến bộ trên đường tu tập rất nhiều: biết xả tâm; biết cứu mình ra khỏi nhân quả; biết bảo vệ chân lí để tâm con được an lạc và vô sự. Chính con đã chánh tư duy được những điều này, nên tâm con bất động, thanh thản, nhẹ nhàng hơn.

Con đường tu theo Phật giáo chỉ dùng sự hiểu biết của con mà hóa giải được tâm đau khổ, nhờ đó tâm được giải thoát. Như vậy, tu theo Phật giáo đâu phải khó khăn, chỉ cần biết buông bỏ thì ngay tức khắc là có giải thoát.

Bức thư thứ nhất tâm con vì ác pháp mà đau khổ; bức thư thứ hai vì biết xả tâm thực hiện Tứ Vô Lượng Tâm, “chị ngã em nâng, lá lành đùm lá rách”, đó là con đã thực hiện lòng yêu thương với con và với mọi người. Thật tuyệt vời, một tâm hồn cao thượng mà chỉ có Phật giáo mới có đạo đức ấy

mà thôi! Phải nỗ lực hơn con ạ, để đem lại cho thế gian một “Mùa Xuân Vĩnh Cửu”.

Xả tâm dễ nhất chỉ có lòng yêu thương. Người có lòng yêu thương chân thật đối với mọi người là có tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự. Nhờ có lòng yêu thương mà các ác pháp dễ dàng xả bỏ. Có đúng như vậy không con?

Nhờ con biết xả bỏ những lòng buồn phiền, đau khổ, nên tâm con được an vui, yên ổn thật sự trong lòng. Nếu không biết buông xả thì con khổ vô cùng, từ ngày này sang ngày khác, mỗi khi nhớ đến. Phải vậy không con?

Thầy luôn luôn nhắc nhở và dạy bảo các con xả tâm, vì xả tâm là xả ác pháp, là có giải thoát ngay liền. Nhưng có ai nghe lời Thầy đâu, vì thế cuộc đời của các con còn nhiều khổ đau. Phải chi các con nghe lời Thầy thì đâu còn khổ đau nữa. Phải không con? **Thiền định của Phật giáo là xả bỏ, là từ bỏ, là diệt bỏ các ác pháp thì tâm con đang ở cõi Cực Lạc, Thiên Đàng.** Đó mới là chánh định của Phật giáo.

Nếu các con còn thích ôm giữ các ác pháp, chấp nhận để chịu khổ đau thì lại chịu khổ đau nhiều hơn, vì thế mà buông xả rất khó. Phải không con?

Đọc bức thư thứ hai, Thầy rất mừng là thấy con

biết buông xả. Biết buông xả là giống Thầy con ạ! Tu theo Phật giáo là tu tập như vậy; tu tập như vậy là tu đúng pháp. ***“Pháp Ta không có thời gian, đến để mà thấy”***, lời dạy này là pháp buông xả đấy con ạ!

Đạo đức nhân bản - nhân quả chỉ có thực hành pháp buông xả, như lý tác ý thì mới sống đúng đạo đức này. Khi con chánh tư duy là lúc lòng yêu thương con rộng lớn vô bờ bến, nhờ thế, con biết tha thứ những lỗi lầm và thương yêu những người khác một cách chân thật.

Đạo Phật rất tuyệt vời. Nếu mọi người ai cũng biết sống đúng như lời đức Phật đã dạy thì thế gian này hạnh phúc biết bao! Phải không con?

Thăm và chúc con vui mạnh, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào con.





THƯ GỬI: CHƠN THÀNH, DIỆU QUANG, MỸ LINH...

Ngọc Tuyên Sơn

05-11-2006

Kính gửi: Chơn Thành, Chơn Tịnh, Giác Thường, Minh Nhân, Kim Quang, Từ Quang, Phước Tồn, Chí Thiện, Diệu Quang, Liễu Huệ, Mỹ Thiện, Mỹ Linh, Hạnh Từ, Liễu Ngọc, Liễu Thiện, Ngọc Bình.

Sau bao năm tháng tu học với Thầy, các con cứ cảm thấy mình còn là một người học trò nhỏ. Ngay bây giờ, các con hãy chuẩn bị cho mình là một người lớn, một người đứng lớp dạy người khác tu tập. Trải qua những năm tháng trong kinh nghiệm tu hành của các con đã thừa sức đứng lớp dạy đạo đức, thừa sức biên soạn giáo án đạo đức.

Nếu có gì chưa hiểu thì có Thầy sẽ giúp cho, cứ bắt tay vào việc biên soạn, đừng sợ làm sai! Sai thì sửa lại, chứ không sao hết.

Khi đứng lớp dạy đạo đức phải ăn mặc tề chỉnh, khi thuyết giảng không được đưa tay lên xuống theo điệu bộ; phải giữ gìn oai nghi tế hạnh của một người đứng lớp, tâm phải bất động trước các ác pháp và các cảm thọ; phải biết nhẫn nhục, giữ tâm im lặng như Thánh khi gặp chuyện bất bình; phải biết lúc cần nói thì nói, lúc không cần nói thì sống độc cư một mình, chứ không phải lúc nào cũng tập hợp nói chuyện. Nói chuyện không bao giờ hết chuyện, chỉ biết im lặng không nói thì mới sống độc cư; có sống độc cư thì mới phòng hộ sáu căn: mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý. Đó là những điều quan trọng mà người đứng lớp phải thấy trách nhiệm bổn phận của mình; người đứng lớp là người làm gương sáng cho những tu sinh soi.

Thân giáo là như vậy, nếu các con làm sai thì gương sáng của các con không còn là gương sáng nữa, và như vậy thì các con không thể nào đứng lớp dạy người tu được.

Điều cần thiết là phải biết soạn thảo tám giới đức của BÁT QUAN TRAI. Giới thứ nhất là đức hạnh gì? Nghĩa lý như thế nào? Cách thức tu tập, rèn luyện giới đức đó ra sao trong TỬ VÔ LƯỢNG TÂM? Giới thứ hai, thứ ba, thứ tư... cũng vậy. Giới

đức đó đem áp dụng vào ĐỊNH NIỆM HỒI THỞ như thế nào? Đem áp dụng vào ĐỊNH CHÁNH NIỆM TĨNH GIÁC như thế nào? Đem áp dụng vào ĐỊNH SÁNG SUỐT như thế nào? Đem áp dụng vào ĐỊNH VÔ LẬU như thế nào? Phải soạn thảo rõ ràng, có mạch lạc từ thấp đến cao, từ gần đến xa, từ lý thuyết đến thực hành phải cụ thể, thiết thực; không được lý thuyết nói suông, nói chung chung trong hình thức, mà phải nói chỉ rõ ra từng mỗi hành động thân, khẩu, ý.

Vì lợi ích của con người; vì sự sống an ổn, yên vui của vạn vật trên hành tinh này; vì cuộc sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh; vì Phật pháp được trường tồn sống mãi với loài người muôn thuở!

Này các con, hãy đứng trong góc độ NHÂN QUẢ và THỌ BÁT QUAN TRAI. Chơn Thành, Giác Thường, Minh Nhân, Kim Quang, Từ Quang, Chơn Tịnh, Chơn Niệm, Phước Tồn, Chí Thiện, Diệu Quang, Liễu Huệ, Mỹ Thiện, Mỹ Linh, Hạnh Từ, Liễu Ngọc, Liễu Thiện, Ngọc Bình, các con hãy dựa vào thân hành, khẩu hành và ý hành, soạn thảo giáo án hướng dẫn từng hành động thân, miệng, ý để mọi người rèn luyện nhân cách, tu tập bốn pháp Định, làm thay đổi cuộc sống khổ đau để trở thành cuộc sống yên vui và hạnh phúc.

Thời gian dạy 2 giờ trong buổi sáng vừa lý thuyết vừa thực hành, buổi chiều chỉ kiểm tra lại sự thực hành trong buổi sáng 1 giờ, để xem lại sự tu tập có đúng không.

Khi biên soạn giáo án dạy tu tập là chính các con đã tu tập cho các con rất nhiều. Nhất là vừa triển khai tri kiến giải thoát tâm vô lậu, vừa thực hành giới đức oai nghi tế hạnh, đạo đức sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sinh.

Các con vừa tu vừa đứng lớp dạy, tu và làm việc có lợi ích rất lớn cho mình, cho người, vì phải làm gương hạnh cho tu sinh, vừa phải thông suốt những gì cần thông suốt. Có thông suốt mới xả được tâm, còn không thông suốt, chỉ hiểu biết một cách chung chung là không xả được tâm; không xả được tâm thì bị ức chế tâm.

Các con nên nhớ kỹ lời Phật dạy: “NHỮNG GÌ THÔNG SUỐT CẦN THÔNG SUỐT”. Nếu chưa thông suốt những điều cần thông suốt thì các con tu tập không xả được tâm, mà còn ức chế tâm, tức là các con làm khổ các con. **Còn thông suốt những gì cần thông suốt thì đó là TRI KIẾN GIẢI THOÁT. Có tri kiến giải thoát thì xả tâm rất dễ dàng.**

“NHỮNG GÌ THÔNG SUỐT CẦN THÔNG

SUỐT” là tri kiến giải thoát của các con như trên đã nói; tri kiến giải thoát của các con muốn có được là nhờ phải tu học các lớp Chánh Tri Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngũ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm và Chánh Định; tu học các lớp Chánh Tri Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngũ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm và Chánh Định tức là các con tư duy, biên soạn giáo án tu tập các lớp THỌ TAM QUY, THỌ NGŨ GIỚI, THỌ BÁT QUAN TRAI, THẬP THIỆN, THẬP GIỚI SA DI, 250 GIỚI TỶ KHUU, 348 GIỚI TỶ KHUU NI, KINH PHẠM VÕNG, KINH SA MÔN QUẢ.

Nếu Tu Viện được yên ổn thì tám lớp BÁT CHÁNH ĐẠO được ra đời; thì các con được học tập suốt tám lớp này trong bảy năm; thì lúc bấy giờ các con đứng lớp dạy người tu đều là những bậc chứng quả A La Hán cả. **Nhưng duyên phước không đủ, khiến các con không giữ trọn hạnh Độc Cư nên sóng gió Chơn Như nổi dậy.** Lớp Chánh Kiến chỉ có bốn tháng đình chỉ. Vì thế, hôm nay muốn bảo vệ Tu Viện để được yên ổn là nơi tu hành cho mọi người, thì các con phải vừa học tu và vừa dạy người tu. Thầy chỉ là người hoa tiêu hướng dẫn các con “đứng lớp dạy và tu xả tâm”. Giống như thời đức Phật, tuy ông A Nan tu chưa xong, nhưng Phật sai ông đến dạy ni chúng

và chúng tăng. Chỉ có những người ở cách xa Phật, dạy người tu tập, đều được Phật trách nghiệm tu chứng mới được cho đi dạy, như: năm anh em Kiều Trần Như, sáu mươi người bạn bè trong gia đình của ông Yasa và ông Phú Lô Na, v.v...

Hôm nay các con cũng vậy, hoàn cảnh của Tu Viện bất an buộc lòng các con phải vừa tu vừa đứng lớp dạy, để Tu Viện vươn mình đi lên; để dựng lại chánh pháp của đức Phật. Nhất là xây dựng nền đạo đức nhân bản của Phật giáo.

Hãy cố gắng lên các con ạ! Đây là trách nhiệm bốn phận của các con. Trong cảnh sóng gió Chơn Như, nếu các con không đoàn kết để bảo vệ nó, lại vô tình gây chia rẽ nhau, tưởng nơi đâu sẽ có chỗ yên ổn hơn, điều đó không có các con ạ! Chính sự chia rẽ, nói xấu nhau của các con đã làm cho nó càng suy yếu, tồi tệ hơn. Nếu chẳng may nơi đây tàn rụi, thì bất cứ nơi đâu khi gặp khó khăn cũng sẽ tàn rụi như vậy. Cho nên chỗ nào gặp khó khăn là chỗ tôi luyện thành những con người HIỀN NHÂN, THÁNH ĐỨC. Hiền nhân, Thánh đức là những con người được tôi luyện trong lò giới đức của Phật giáo, chứ không phải HIỀN NHÂN, THÁNH ĐỨC tự trên trời rơi xuống. Phải không các con?

Tu Viện Chơn Như được xem là lò tôi luyện những thanh thép lợi ích cho đời, cho đạo. Vậy

các con có hân hạnh, hoan hỉ được sự tôi luyện của nó hay không? Nếu muốn được tôi luyện thì không nên nản chí, phải bền lòng, gan dạ, kiên trì; khi vấp ngã thì hãy mau đứng lên, hãy thấy những gì mình còn sai, còn phạm giới thì cố gắng khắc phục sửa sai, để trở thành những người có đầy đủ giới đức; để xứng đáng là những đệ tử của Phật; để trở thành những bậc A La Hán vô lậu.

Thăm và chúc các con vui mạnh, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào con.





TÂM THƯ

GỬI THIỆN THẢO

Ngày 12-11-2006

Kính gửi: Thiện Thảo. Con cảm nhận tâm THANH TỊNH, tức là tâm không niệm, rồi con tu pháp THÂN HÀNH NIỆM có lực, nhờ đó con NHẬP ĐỊNH và thực hiện TAM MINH (?) Con có biết nhiều đời của con chưa? Con có quan sát vũ trụ thấy gì chưa? Con có vào Niết Bàn gặp Phật chưa? Con có một thân biến ra nhiều thân chưa?

Còn tất cả những điều con nói, coi chừng con bị tưởng.

Con muốn biết mình có NHẬP ĐỊNH và TAM MINH được chưa, con phải căn cứ vào giới luật.

Con có sống đúng giới hạnh Độc Cư chưa?

Người tu chứng đạo có Định và Tam Minh là phải sống “Độc Cư - Độc Bộ - Độc Hành”, và thích độc cư - độc bộ - độc hành, nên không bao giờ nói chuyện với ai cả.

Khi tâm thích sống ĐỘC CƯ như vậy thì TÂM ĐỊNH TRÊN THÂN. Tâm định trên thân suốt 12 giờ hoặc 7 ngày đêm thì có đủ thời gian thanh tịnh để rèn luyện 7 NĂNG LỰC GIÁC CHI. Khi 7 Năng Lực Giác Chi xuất hiện đầy đủ, thì mới có TỬ THẦN TÚC. Có Tử Thần Túc mới thực hiện được TAM MINH.

Cho nên, những điều con trình bày sự tu tập là bị tướng định, tướng Tam Minh. Con nên giữ giới luật lại cho kỹ, đừng đi trồng hoa kiểng, đừng nói với bất cứ một người nào rằng con chứng đạo, thì con mới mong tu đúng pháp. Nói chứng đạo mà không có một chứng cứ rõ ràng thì không đủ thuyết phục người khác con ạ!

Thân thương chào con.





TRẢ LỜI THƯ TỪ QUANG

Ngày 16-11-2006

Kính gửi: Từ Quang. Thầy đã nhận được bức thư con đề ngày 16 tháng 11 năm 2006. Thầy rất hoan hỷ chấp nhận con tu tập TỨ NIỆM XỨ, nhưng phải giữ giới hạnh độc cư cho nghiêm chỉnh; vì không nghiêm chỉnh thì sẽ bị ức chế tâm; ức chế tâm thì dễ sinh ra mười tám loại tướng. Trên Tứ Niệm Xứ xả tâm chưa sạch mà vội tu tập giữ Tâm Bất Động là sai con ạ! **Tâm THANH THẢN, AN LẠC và VÔ SỰ chỉ khi nào sống đúng GIỚI LUẬT ĐỨC HẠNH thì nó kéo dài trạng thái ấy ra, còn dụng công để giữ gìn trạng thái đó là ức chế tâm.** Con nên lưu ý.

Trong thời gian tu tập trong một buổi là 3 giờ. Ba giờ con nên chia làm hai thời tu tập:

1- Thời thứ nhất, con tu tập Tứ Niệm Xứ một giờ;

2- Thời thứ hai, con tu tập Xả Tâm Vô lượng hai giờ, có hôn trầm thì tu tập Thân Hành Niệm.

Thầy chia thời gian cho con tu tập, nhưng tùy đặc tướng của con. Vì thế, con phải linh động thiện xảo, đừng cố chấp một pháp mà chết cứng trong thời gian tu tập, hoặc phải tu pháp này như thế này, phải tu pháp kia như thế kia. Tu như thế nào mà thân tâm tỉnh thức, thoải mái dễ chịu, không vọng tưởng lăng xăng, không hôn trầm, thủy miên, vô ký, ngoan không. Con có nhớ lời Phật dạy không? **“Pháp Ta không có thời gian, đến để mà thấy”**. **Tu mà không cảm thấy thoải mái, dễ chịu là tu sai, thì nên tu tập sửa lại**. Con nên nhớ tu là có kết quả ngay liền, tu mà không có kết quả là tu sai pháp. Tu sai pháp thì phải thưa hỏi lại kỹ và tập luyện cho căn bản; tu ít, tu chậm lại. Sự tu tập không nên vội vàng, tu tập là phải xem xét từng hành động, từng tâm niệm mà xả tâm. Và luôn luôn phải nhiệt tâm, tinh cần, không nên biếng trễ.

Chúc con tu tập 6 tháng có nhiều kết quả tốt đẹp.

Thầy của con





TÂM THƯ

GỬI THANH QUANG

Ngày 16-11-2006

Kính gửi: Thanh Quang. Thầy đã nhận được hai bức thư con đề ngày 21 tháng 9 năm 2006, và một bức thư đề ngày 16 tháng 11 năm 2006. Thầy ước mong sao chùa Đông Trang, Ninh Bình xin phép được là một phước duyên rất lớn cho Phật pháp.

- Số Diệp phái quy y của phật tử Hà Tĩnh, con nên cho pháp danh luôn để đỡ cho Thầy quá nhiều công việc.

- Những chặng đường tu tập của người cư sĩ đổi tên lại rất hay: “CON ĐƯỜNG TU THEO CHÁNH PHÁP CỦA NGƯỜI CƯ SĨ”. Thầy xin cảm ơn chú Lý.

- Tào Duyên Hóa Độ Chúng Sinh, đoạn “Người Chiến Thắng” thầy Chân Quang ghi lại, con bảo chú Lý không có điều gì mà sợ.

- Về phát hành kinh sách thì ý Thầy ấn tống không bán; có ít cho ít, có nhiều cho nhiều. Phát hành kinh sách tìm địa chỉ thư viện 500 huyện, quận toàn quốc, ý kiến con rất hay.

- TẠO DUYÊN HÓA ĐỘ CHÚNG SINH và CON ĐƯỜNG TU THEO CHÁNH PHÁP CỦA NGƯỜI CƯ SĨ được Nhà Xuất bản Tôn giáo cấp giấy phép, chỉ cần cho chú Chung biết để liên lạc với Nhà Xuất bản và Nhà In. Còn tiền bạc in ấn để sau này chú Chung và cô Liên Châu giải quyết.

- ĐỀ CƯƠNG GIÁO TRÌNH THẬP THIÊN VÀ HÀNH THẬP THIÊN con biên soạn như vậy rất đầy đủ, chỉ còn triển khai thành GIÁO ÁN để đứng lớp dạy.

Con nên lưu ý, đây là CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ĐẠO ĐỨC NHÂN BẢN - NHÂN QUẢ CỦA PHẬT GIÁO. Vì thế, khi biên soạn thành GIÁO ÁN thì phải nói rõ mỗi đức hạnh nơi thân, nơi miệng, nơi ý; mỗi nơi thực hiện đức hạnh như thế nào? Nơi thân, thân phải làm gì? Nơi miệng, miệng phải nói gì? Nơi ý, ý phải suy nghĩ gì? Phần lý thuyết và thực hành phải gắn liền với nhau, để người được đào tạo đạo đức dễ dàng biết phương pháp thực hành và rèn luyện nhân cách

của mình. Thầy tin con sẽ biên soạn được những điều này giúp Thầy.

Thầy của con





TÂM THƯ

GỬI CHƠN THÀNH

Ngày 16-11-2006

Kính gửi: Chơn Thành. Thầy nhận được thư con đề ngày 16 tháng 11 năm 2006. GIÁO TRÌNH THỌ BÁT QUAN TRAI con soạn như vậy, cứ theo đó đứng lớp dạy. Nhưng con đơn giản phần nghi lễ, chỉ hướng dẫn mọi người đứng dậy, chấp tay niệm hồng danh đức Bổn Sư Thích Ca ba lần mà thôi, mỗi lần chỉ xá một xá, đừng lạy, vì phòng học có bàn ghế rất bất tiện.

Con sẽ đứng lớp dạy bên nam THỌ BÁT QUAN TRAI, còn giáo án dạy TAM QUY, NGŨ GIỚI và THẬP THIÊN con biên soạn như vậy chưa ổn, để sau này Thầy hướng dẫn cho.

Phải cố gắng xả tâm bằng lòng yêu thương của mình đối với mọi người rộng lớn như đất trời, như

ông Phú Lô Na. Con đường chứng đạo của Phật giáo là ngay tại đó.

Thăm và chúc các con vui mạnh, cùng nhau đoàn kết giúp Thầy trong lúc Tu Viện vườn mình vượt qua những khó khăn để dựng lại nền đạo đức của Phật giáo.

Thân thương chào các con.





TÂM THƯ GỬI PHẬT TỬ

Ngọc Tuyền Sơn

24-11-2006

Kính gửi: Các con thân mến! Chính lúc này là lúc các con cần phải triển khai tri kiến giải thoát hơn bao giờ hết, vì các con có hai nhiệm vụ:

1- Triển khai tri kiến để tự rèn luyện nhân cách đạo đức nhân bản cho mình, để giữ tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ, để làm gương hạnh cho những người khác soi;

2- Nhất là lúc này các con cần phải thông suốt những gì cần thông suốt, thì mới đủ khả năng đứng lớp thay Thầy dạy những người khác rèn luyện nhân cách.

Cho nên, sự biên soạn giáo trình và giáo án là điều quan trọng nhất. Có biên soạn giáo trình và giáo án thì những gì cần thông suốt các con mới thông suốt; có thông suốt mới làm chủ tâm mình, mới lìa tâm tham, sân, si ,mạn, nghi; mới giữ gìn tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ; mới làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi.

Càng biên soạn giáo trình, giáo án thì các con càng thông suốt; càng thông suốt thì mới đứng lớp dạy người rèn luyện nhân cách đạo đức mới dễ dàng, nhờ đó mới dựng lại chánh pháp của đức Phật, nền đạo đức nhân bản mới được phổ cập đến với mọi người.

Các con đừng nghĩ rằng đứng lớp dạy người tu hành là các con không tu tập được. Càng đứng lớp dạy người tu hành lại càng triển khai tri kiến, thông suốt chánh pháp của Phật, nhờ đó các con xả tâm rất tốt, nhất là ly dục ly ác pháp.

Lẽ ra các con phải tu tập xong mới đứng lớp dạy, nhưng vì sống độc cư đúng giới luật thì quá khó, cho nên các con thường sống phạm giới luật này; mà sống phạm giới luật này thì tu tập bị ức chế tâm; bị ức chế tâm thường lọt vào tướng pháp. Còn bây giờ các con ra đứng lớp dạy, lại có Thầy hướng dẫn, các con vừa đứng lớp dạy người tu, vừa triển khai tri kiến để ngăn ác, diệt ác pháp,

làm chủ thân tâm một cách cụ thể, dễ dàng mà không bị ức chế.

Các con có nghe Phật dạy tu tập thiền định không? Tu tập thiền định của Phật giáo là NGĂN ÁC, DIỆT ÁC PHÁP; SINH THIỀN, TĂNG TRƯỞNG THIỀN PHÁP, **có nghĩa là các con sống trong các pháp dù thiện hay ác, mà không bị pháp nào làm tâm các con dao động được, đó là các con đang tu tập thiền định**, chứ không phải ngồi trong thất ức chế tâm cho hết vọng tưởng là tu tập thiền định. Tu tập như vậy là tu tập tà thiền, tà định.

Các con đã từng tu tập những pháp đẩy lui các chướng ngại pháp, và hôm nay lại triển khai tri kiến thông suốt CÁC PHÁP VÔ THƯỜNG, VÔ NGÃ, KHÔNG PHẢI LÀ TA, KHÔNG PHẢI CỦA TA, KHÔNG PHẢI BẢN NGÃ CỦA TA. Như vậy, còn pháp nào làm dao động tâm các con được. Phải không các con? Rồi đây những bước chân của các con sẽ đi khắp nơi trên hành tinh này, đem chánh pháp của Phật và đạo đức nhân bản - nhân quả đến với mọi người.

Chính ngay giờ này, các con sẽ được tập huấn tu học, triển khai tri kiến giải thoát để trở thành những giảng sư thân giáo, thuyết giáo đạo đức nhân bản cho mọi người. Tuy Thầy ở xa, nhưng lúc nào cũng ở bên các con để hướng dẫn và giúp

đỡ các con, để hoàn thành sứ mạng trọng đại, mang nền đạo đức nhân bản của Phật giáo đến với mọi người trong thế kỷ XXI này.

Trong lúc này, các con phải biết thương yêu nhau, phải biết xả bỏ những lỗi lầm của nhau, đừng có những ý kiến bất đồng, nghi ngờ nhau điều này thế kia, thì việc lớn khó thành. Trong Ban nào thì làm việc theo các Ban, điều gì không thông suốt thì hỏi Thầy, Thầy sẽ góp ý giúp các con hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ngòi bút của các con sẽ được hướng dẫn trở thành những ngòi bút đạo đức; ngòi bút đạo đức thì con người phải có đạo đức. Bởi những đề tài Thầy cho các con biên soạn giáo trình và giáo án dạy người tu tập là vừa rèn luyện đạo đức cho các con, mà cũng là vừa rèn luyện ngòi bút đạo đức của các con để dạy người.

Tuy ở không gần, không xa, nhưng Thầy hướng dẫn các con biên soạn theo những đề tài sau đây:

- 1- *Chơn Thành* với đề tài *Thọ Bát Quan Trai*;
- 2- *Phước Tồn* với đề tài *Thọ Bát Quan Trai*;
- 3- *Minh Nhân* với đề tài *Thọ Bát Quan Trai*;
- 4- *Thanh Quang* với đề tài *Thập Thiện*;
- 5- *Thanh Trí* với đề tài *Tam Quy*;

- 6- *Từ Quang với đề tài Ngũ Giới;*
- 7- *Diệu Quang với đề tài Thọ Bát Quan Trai;*
- 8- *Liễu Thiện với đề tài Thọ Bát Quan Trai;*
- 9- *Mỹ Thiện với đề tài Thọ Bát Quan Trai;*
- 10- *Hải Tâm với đề tài Thọ Bát Quan Trai;*
- 11- *Mỹ Linh với đề tài Ngũ Giới;*
- 12- *Liễu Huệ với đề tài Ngũ Giới;*
- 13- *Hạnh Từ với đề tài Ngũ Giới;*
- 14- *Ngọc Bình với đề tài Ngũ Giới.*

Lần lượt các đề tài này, các con phải biên soạn hết theo sự hướng dẫn của Thầy. Khi biên soạn xong là các con đứng lớp dạy dễ dàng, không còn khó khăn. Nhất là khi biên soạn những giáo trình và giáo án này sẽ giúp các con thấm nhuần những đạo đức nhân bản; nhờ thấm nhuần những đạo đức mà các con buông xả các ác pháp lại dễ dàng hơn.

Tu trong cảnh động không bị ức chế tâm, mà còn có lợi ích cho mình, cho người. Còn tu trong cảnh tĩnh thì phải sống độc cư trọn vẹn mới có lợi ích; nếu không sống độc cư trọn vẹn thì bị ức chế tâm, lọt vào các pháp tướng dễ rối loạn thần kinh rất nguy hiểm.

Tu trong cảnh động sống như một người bình thường nhưng lại phi thường, vì lìa tâm tham, sân,

si, mạn, nghi. Cho nên có một người hỏi Phật:

- Ông là ai? Có phải Thiên Thần không? Có phải Phạm Thiên không? Có phải Phật không? Có phải Càn Thác Bà không?

Đức Phật đáp:

- Ta không phải Thiên Thần, không phải Phạm Thiên, không phải Phật, không phải Càn Thác Bà... Ta chỉ là một con người mà không phải là con người, vì Ta không còn tham, sân, si, mạn, nghi.

Chương trình dạy người tu sau này là chương trình đào tạo ĐẠO ĐỨC NHÂN BẢN để mọi người sống không làm khổ mình, khổ người; đó là dạy họ rèn nhân cách Ly Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi. Con người mà ly tham, sân, si, mạn, nghi là người chứng đạo.

Chương trình giáo dục đào tạo đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người, người nào sống được như vậy là chứng đạo. Còn bây giờ nói chuyện Tam Minh, Lục Thông sẽ có một số người hiểu lầm, sinh tâm tham đắm mê thần thông; do đắm mê thần thông nên cố gắng ức chế thân tâm, làm rối loạn thần kinh rất nguy hiểm.

Người nào sống không làm khổ mình, khổ người, chừng đó sẽ hỏi Thầy “Tứ Thiên”, “Tam

Minh” và “Lục Thông”, thì Thầy sẽ dạy cho, còn bây giờ chưa sống được thì không nên hỏi.

Thăm và chúc các con mạnh khỏe, tu tập xả tâm tốt.

Thân thương chào các con.





TÂM THU'

GỬI THANH QUANG

Ngày 30-11-2006

Kính gửi: Thanh Quang, Thiện Thảo và quý Thầy, quý Cô.

Lúc nào cũng có Thầy ở một bên để hướng dẫn các con xả tâm và biên soạn giáo án đứng lớp dạy.

Có ba giai đoạn để dựng lại chánh pháp của Phật.

1- Giai đoạn một: Thầy viết sách đả phá cái sai, dựng lại cái đúng của Phật giáo. Thầy phải chịu đựng suốt 25 năm, đến hôm nay duyên đã đủ mới có Thanh Quang trợ giúp Thầy xin phép in ấn.

2- Giai đoạn hai: Kinh sách có giấy phép thì

phải có người đứng lớp dạy, tức là nhân sự. Thời gian đào tạo nhân sự quá ngắn, nhưng các con cố gắng sẽ thành công, vì lúc nào cũng có Thầy ở một bên giúp các con đứng lớp thuyết giáo và thân giáo. Do giới luật đức hạnh xả tâm thì các con sẽ có đủ lòng tin của mọi người.

3- Giai đoạn ba: Khi đã có nhân sự thì vấn đề Trung tâm An dưỡng xin phép không phải còn khó khăn nữa.

Nếu các con không thấy việc lớn, mà chỉ thấy những việc nhỏ trong Tu Viện, để tâm không yên thì làm sao tập trung vào việc lớn: “*Ngàn năm dựng lại chánh pháp của Phật*”. Nếu bỏ qua một việc may mắn ít có như thời điểm này thì cũng khó tìm lại, hoặc phải chịu chậm trễ hơn.

Trên đời này chỉ có người vô minh, chứ không có người xấu ác. Khi họ không còn vô minh thì xấu ác cũng không còn. Đáng trách là chúng ta cứ dính mắc, cố chấp không buông xả.

Một khi có Thầy ở một bên thì vấn đề in kinh sách các con đừng lo. Có cần điều gì cứ báo cho Thầy biết, để Thầy góp ý với các con thì mọi việc sẽ tốt đẹp.

Xin phép in kinh sách là điều quan trọng hàng đầu trong vấn đề chấn chỉnh Phật giáo. Vậy có điều chi các con cứ báo cho Thầy biết, để Thầy

góp ý giải quyết những điều khó khăn.

Về đứng lớp dạy thì Thanh Quang vững vàng hơn mọi người. Thầy chỉ hướng dẫn, giúp cho các con biên soạn giáo án lớp tu Thập Thiện.

Vậy con hãy dựa vào Thập Thiện, biên soạn cho Thầy một đức hiếu sinh ý hành, tức là Chánh Tư Duy. Lối biên soạn giống như biên soạn sách giáo khoa. Mỗi bài học đạo đức phải có câu hỏi, có câu trả lời để làm sáng tỏ bài học một cách sinh động cho sự giáo dục đạo đức. Con chỉ biên soạn một đức hạnh hiếu sinh rồi gửi ra Thầy xem, Thầy sẽ góp ý và giúp cho con biên soạn tất cả những đức hạnh khác. Biên soạn giáo án là giúp Thầy đỡ nhiều công sức rất lớn, và khi biên soạn xong thì đời sống đức hạnh của con cũng thấm nhuần, rất xứng đáng là người đứng lớp.

Thiện Thảo hãy biên soạn lại! Con biên soạn như vậy chưa thành giáo án, chỉ là một bài thuyết giảng chung chung. Đừng có biên soạn nhiều, mà chỉ biên soạn một đức hạnh nào đó rồi gửi ra Thầy, để Thầy giúp cho. Viết nhiều, sai sẽ phí công và phí thì giờ vô ích. Khi nào viết được thì mới biên soạn nhiều.

Có tu thì phải có học, có học thì phải có tu; tu mà không có học là tu mù, học mà không tu như cái tủ đựng kinh sách. Có học mới biết soạn thảo giáo án, tức là thông suốt những gì cần thông suốt;

khi thông suốt thì xả tâm ngăn ác, diệt ác pháp là một việc dễ dàng. Như vậy, tu học theo Phật giáo để chứng đạo vô lậu đâu phải khó khăn. Phải không các con?

Thăm và chúc các con mạnh, tu học tinh tấn xả tâm.

Thân thương chào các con.

T.B: Phước Tồn, Minh Nhân, Chơn Thành, Thanh Trí, Từ Quang, Chơn Niệm, Phụng, Diệu Quang, Mỹ Linh, Mỹ Thiện, Hải Tâm, Liễu Huệ, Hạnh Từ, Ngọc Bình, Liễu Thiện hãy đọc bức tâm thư này, biên soạn cho Thầy chỉ một hành động “ý hành đạo đức hiếu sinh” trong giới KHÔNG NÊN GIẾT HẠI CHÚNG SINH, gửi đến Thầy, để Thầy góp ý và giúp đỡ về việc biên soạn Giáo Án.

Thầy của các con





BỨC TÂM THƯ GỬI LIỄU VÂN

Ngày 01-12-2006

Kính gửi: Liễu Vân. Nhận được thông báo mở các lớp học đạo đức tại Tu Viện Chơn Như, các đoàn phật tử ở mọi miền đất nước đã tập trung về đây tu học rèn luyện nhân cách đạo đức Phật giáo, trong đó có đoàn phật tử Hà Nội gồm hơn 23 người; có những người già yếu như cô Thuần Tâm; có những người bệnh tật như cô Diệu Đạo, v.v... nhưng tinh thần hộ trì chánh pháp rất cao, đoàn kết rất mạnh, dũng cảm chẳng lùi; tuy tuổi già sức yếu, bệnh tật, nhưng ý chí sáng ngời, tiến về Tu Viện Chơn Như dập dồn, đến nỗi Tu Viện không còn chỗ trú, phải ở chen chúc nhau, để đứng trên đầu sóng dự khoá tu học các lớp, cùng Thầy dựng lại chánh pháp của Phật. Thật là

hy hữu chưa từng có trong thời mạt pháp.

Tuy biết rằng lần này về không gặp Thầy, nhưng vẫn tiến bước không lùi. Chính những hành động đó, các con đã giúp Thầy dựng lại chánh pháp của Phật. Thầy thâm biết ơn các con nhiều lắm!

Có sóng gió Chơn Như mới xác định được lòng người: ai đoàn kết, ai chia rẽ, ai li gián, ai phải, ai trái, ai đúng, ai sai, ai tốt, ai xấu, ai vì Phật pháp, ai vì đạo đức nhân bản - nhân quả, ai vì lợi ích cho loài người đều hiện rõ nguyên hình. Phải không các con?

Được tin các con về Tu Viện, mạnh khoẻ, tu tập tốt với thầy Chơn Thành và cô Diệu Quang, và sau này còn nhiều cô thầy dạy nữa, khiến Thầy rất mừng. Tuy ở xa các con, nhưng Thầy luôn luôn dõi mắt theo từng bước đi chập chững, để trông nom những đứa con thơ của mình. Điều ca ngối nhất là không có Thầy, nhưng các con không bỏ đường lối tu theo Phật pháp, sống đời đức hạnh.

Ví dụ như Thầy đã chết đi, thì bây giờ các con sẽ theo ai tu hành đây?

Chắc chắn các con phải theo cô Diệu Quang, Liễu Huệ, Mỹ Thiện, Mỹ Linh, v.v... thầy Chơn Thành, Thanh Quang, Từ Quang, Giác Thường, Minh Nhân, Phước Tồn, v.v...

Còn bây giờ Thầy chỉ ẩn bóng, chứ chưa phải chết. Cho nên, sự dạy bảo của quý Thầy và quý Cô đều do sự chỉ đạo và hướng dẫn của Thầy, đúng chương trình giáo dục đào tạo Thọ Bát Quan Trai, Ngũ Giới, Thập Thiện, Tam Quy rành mạch, cụ thể, có từng câu hỏi như sách giáo khoa của Bộ Giáo dục.

Lần này quý phật tử vào Tu Viện tu học, nhận thấy có nhiều thay đổi về đường hướng dạy tu tập và sự kiểm tra kỹ lưỡng về học tập, có nhiều câu hỏi để làm sáng tỏ nghĩa lý đạo đức. Phải không các con?

Rồi đây các lớp học sẽ được dựng lại, và mở cửa dạy theo đúng chương trình giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục. Nền đạo đức của Phật giáo không những dạy ở Tu Viện, mà còn dạy ở khắp mọi miền đất nước. Nhất là ở Hà Nội sẽ có trường lớp dạy đạo đức, khi các con đem những điều mắt thấy, tai nghe về báo cáo lại cho các bác, các chú, cô, dì, anh chị em phật tử Hà Nội rõ.

Tu Viện Chơn Như đang dựng lại nền đạo đức chánh pháp của Phật có đường lối hẵn hoi, và sẽ có nhiều giảng viên được huấn luyện kỹ để đứng lớp dạy.

Liễu Vân và các con, những phật tử Hà Nội, đừng bận tâm những sự việc xảy ra của một số người li gián nội bộ. Chúng ta kiên quyết: tổ nào

không sinh hoạt đoàn kết thì bỏ ra, còn tổ nào sinh hoạt đoàn kết thì các con mời các tổ đó về họp để trợ giúp, duy trì cho các lớp học trong Tu Viện phát triển đi lên, cho đến ngày Thầy về gặp lại các con.

Cho nên các con cứ yên tâm, lo sinh hoạt với các tổ, các nhóm biết thương yêu nhau, biết đoàn kết, biết đùm bọc lẫn nhau. Còn tổ nào chia rẽ thì bỏ qua. Họ là những người có mắt như mù, nên khi sóng gió Chơn Như là họ đã bị sóng gió đánh chìm dưới đáy biển sâu, đen tối mịt mù. Họ đang đánh mất chiếc phao cứu hộ. Họ là những người lạc hướng và mất thăng bằng để vượt lên bờ. Họ là những người đáng thương! Chúng ta hãy tha thứ và yêu thương họ. Còn có duyên, có ngày họ sẽ hướng về chánh pháp của Phật.

Sóng gió Chơn Như là những thử thách lòng người, để biết ai vì Phật pháp, vì đạo đức thương yêu nhau, trong khi Tu Viện Chơn Như gặp nhiều khó khăn.

Trong sự thành công nào cũng vậy, đều phải gặp nhiều khó khăn, gian nan, thử thách. Thầy đang điều khiển con thuyền Chơn Như lướt sóng, vượt lên mọi khó khăn, gian khổ, để làm sáng tỏ lại Phật giáo, để giúp mọi người sống có đạo đức. Sự thành công này đều nhờ công sức đoàn kết của các con rất lớn. Nếu các con không chung sức,

không đoàn kết thì một mình Thầy không làm nên một điều gì cả.

Sóng gió như vậy mà các con khăn gói lên đường vào Nam, hợp sức với Thầy vượt trùng dương bão tố, mới có những lớp học ngày nay. Đó là một bằng chứng đoàn kết cụ thể, rõ ràng. Phải không các con?

Lời dạy tu tập của thầy Chơn Thành và của cô Diệu Quang vang lên trong các lớp học, là tiếng gọi đoàn kết của tất cả phật tử trong nước cũng như ở nước ngoài. Hãy siết chặt tay nhau, chung lưng đấu cật, tiến lên dựng lại nền đạo đức nhân bản, chánh pháp của đức Phật, mà đã hơn 2000 năm bị chôn vùi trong lớp giáo pháp thần quyền mê tín phi đạo đức.

Nửa tháng trôi qua, biết bao nhiêu thử thách đều vượt qua và còn đang vượt qua nữa. Bởi vậy phải sáng suốt, phải có sự đoàn kết chân thật, phải có lòng yêu thương nhau tha thiết, phải có tinh thần trách nhiệm vì Phật pháp, vì đạo đức loài người, trong bối cảnh khó khăn hết sức, giặc trong giặc ngoài, thì con thuyền Chơn Như mới được bình yên lướt sóng vượt trùng dương. Muốn được vậy thì chỉ có lá lành đùm lá rách, chị ngã em nâng, thì mới tạo thành sức đoàn kết mạnh mẽ vĩ đại.

Nhờ sức đoàn kết của các con hôm nay, khiến

cho Chơn Như đứng sừng sững giữa phong ba bão tố, mà vẫn vang tiếng nói của Phật giáo, hùng hồn như bài hát “Tiến Quân Ca”.

Con đường chấn chỉnh lại Phật giáo bao giờ cũng gặp nhiều khó khăn, nhất là nội bộ không đoàn kết, cố tình gây chia rẽ. Chúng ta vượt khó là vượt qua những ty hiềm, danh lợi.

Họ càng cố tình chia rẽ thì chúng ta càng cố gắng đoàn kết chặt chẽ hơn, để đánh bật những người li gián, ty hiềm. Có như vậy mới biết người nào đoàn kết, người nào không đoàn kết; có như vậy, chúng ta mới vượt lên chấn chỉnh Phật giáo càng tốt hơn.

Thầy đang ở một bên để chia sẻ những khó khăn và gian khổ, để lãnh đạo, hướng dẫn các con lớn dần trong Phật pháp. Liễu Vân và các con phật tử Hà Nội trong tổ Đoàn Kết đừng lo sợ! Lúc nào cũng có Thầy ở một bên để trợ giúp tổ Đoàn Kết. Hãy im lặng như Thánh đối với những người cố tình li gián, chia rẽ. Các con hãy mở lòng thương yêu và tha thứ cho họ.

Ngày mai, họ sẽ thấy nền đạo đức của Phật giáo được sống lại và làm lợi ích cho mọi người, thì những lời nói của họ vẫn ghi vào lịch sử loài người để muôn đời biết đến. Đừng sợ hãi những người nói xấu mình, hãy cố gắng học tập và rèn luyện nhân cách cho tốt, các con ạ!

Thầy âm thầm ở sau lưng các con, để hướng dẫn một số người đứng lớp dạy đạo đức vững vàng. Chừng nào sóng yên biển lặng thì Thầy sẽ về gặp các con và về thăm Hà Nội, thăm các lớp dạy đạo đức. Nhất định Thầy không bỏ các con đâu. Thầy đang theo dõi từng bài học của các con đấy. Hãy chăm học đạo đức cho tốt các con ạ!

Thăm và chúc các con dồi dào sức khỏe, nhớ xả tâm cho thật tốt.

Thân thương chào các con.





TÂM THU' GỬI DIỆU VÂN

Ngày 07-12-2006

Kính gửi: Diệu Vân.

1- Trong khi tu hành Thầy không bị ngáp, lúc nào cũng tỉnh, chỉ muốn đi ngủ là ngủ, chứ không có lười biếng.

2- Khi rửa tay có xắn tay áo, rửa tay xong là sửa áo lại.

3- Lúc đang tu tập không làm việc chung với ai cả, chỉ ở không, lo tu tập xả tâm và cũng không làm việc riêng một mình, chỉ ngồi chơi xả tâm.

4- Không tập thể dục, chỉ tu tập Thân Hành Niệm khi bị hôn trầm, còn không hôn trầm thì ngồi chơi.

5- Ngồi yên tác ý là giai đoạn đầu. Giai đoạn sau ngồi chơi, có niệm thiện hay niệm thanh thân, an lạc và vô sự thì để tự nhiên, không động địa đến nó; chỉ trừ có niệm ác do tâm tham, sân, si, mạn, nghi thì diệt ngay liền bằng phương pháp tác ý. Chỉ cần vạch mặt tên niệm rõ ràng, cụ thể thì tự nó đi mất.

6- Không làm vi tính (thời của Thầy chưa có vi tính), vì làm vi tính là không vô sự; không vô sự phạm vào giới giới tướng hữu sự.

7- Ăn uống: Thầy không có đồ ăn dư, vì mẹ Thầy cho thức ăn vừa đủ, nếu có thừa dư chút ít thì ráng ăn thêm cho hết, không để lại, còn bữa nào ăn thiếu thì không đòi thêm.

8- Trong thời gian tu rất ráo những năm cuối cùng, Thầy là người vô sự hoàn toàn, không làm việc gì cả, chỉ ngồi chơi gạn lọc tâm mình, không viết văn, không làm thơ, không đọc kinh sách, đến nỗi tới giờ ăn cũng không nhớ. **Chỉ có mẹ Thầy mang đến, cho ăn giờ nào thì ăn giờ nấy, chứ không nghĩ phải nhớ, phải ăn vào giờ Ngọ.**

9- Sự cảm nhận của con là bị ý thức tướng, nó làm tâm con không bất động.

10- Con tu suốt đêm là tu phi thời, không theo thời khoá của Phật, tự làm khổ thân tâm con mỗi mệ.

11- Tâm chưa định mà bắt thân định là làm khổ thân. Khi tâm định thì ngồi bao lâu cũng được, cần gì phải tập ngồi 2, 3 tiếng đồng hồ, uống phí công sức và chịu đau, tê chân.

12- Thầy khác, con khác. Thầy nhờ mẹ giúp tu hành, còn con thì lo cho mẹ nên tu chẳng tới đâu.

13- Tri vọng là có vọng liền buông mà không cần biết là vọng gì. Còn xả tâm là do bốn pháp của Tứ Vô Lượng Tâm: từ, bi, hỷ, xả; do lòng từ bi mà xả ác pháp, xả tâm tham, sân, si, mạn, nghi. **Cho nên xả tâm là phải hiểu rõ niệm, phải chủ động tâm mình với lòng từ bi chân thật.**

14- Con không cần đổi chỗ.

15- Lấy Chánh Kiến làm pháp hiệu là tuyệt vời; lấy pháp hiệu Chánh Kiến làm chỗ nương tựa tu hành và dẫn lối vào đạo.

16- Không cần ngồi bất động 2 tháng, chỉ có ly dục, ly ác pháp là tâm bất động; tâm bất động, không phóng dật là chứng đạo.

17- Con đừng làm thơ văn! Hãy để tâm thanh thản, an lạc và vô sự; đó là con sống trong chân lí, bảo vệ chân lí; sống trong chân lí, bảo vệ chân lí là hạnh phúc, là an vui, là ra khỏi nhà sanh tử luân hồi.

Người tu xong cũng vẫn sống trong chân lí này, chứ không còn có cái sống nào khác nữa, cái

chân lí nào khác nữa. Chân lí của con người chỉ có một, chứ không có hai, ba; có hai, ba, hay có nhiều hơn nữa là không phải chân lí, đó là chân lí ảo tưởng.

Thăm và chúc con mạnh khỏe, thường sống trong thanh thản, an lạc và vô sự.

Thân thương chào con.





TÂM THU' GỬI TÂM HƯƠNG

Ngày 17-12-2006

Kính gửi: Quý phật tử Hà Nội. Được thông báo Tu Viện mở các lớp học đầu tiên về đạo đức của Phật giáo, có 23 chị em Hà Nội lên đường ngày 26 tháng 9 năm 2006, để dự khoá học vào ngày mừng 1 tháng 10 Âm lịch.

Hai mươi ba chị em này được ghi vào danh sách những người Hà Nội đầu tiên tham dự vào lớp học lịch sử, vì giáo lý của đức Phật đã trở thành giáo án của một chương trình giáo dục, đào tạo đạo đức nhân bản - nhân quả, giúp cho con người sống không làm khổ mình, khổ người.

Sau những ngày học tập chuyên cần, quý phật tử đã thấy rõ kết quả những bài học đạo đức hiểu

sinh, khiến cho quý vị có nhiều tiến bộ về lòng yêu thương mình, thương người và thương tất cả các loài động vật khác.

Tám bài học đạo đức hiếu sinh đầu tiên đã giúp quý vị tìm lại mình, mới thấy chính mình từ lâu còn mang ác pháp hơn là thiện pháp.

Tám bài học này chưa đủ, vì còn rất nhiều bài học đạo đức hiếu sinh nữa. Nó sẽ đem đến và giúp cho quý phật tử gọt sạch những ác pháp, để lại một tâm hồn thanh khiết, thương yêu rộng lớn vô bờ bến.

Rồi đây quý phật tử sẽ về quê, đem những bài đạo đức hiếu sinh nhắc lại với người thân: cha mẹ, anh em, chị em, con cháu và bạn bè thân hữu của mình.

Những bài học đạo đức từ trước đến nay, chưa từng được ai nhắc nhở kỹ lưỡng như thế này. Vì thế, mọi người sẽ ngạc nhiên và không ngờ rằng, đạo Phật lại có những bài học đạo đức cụ thể, thực tế về đời sống của con người. Thật là hy hữu và tuyệt vời: chúng ta là những người may mắn nhất được sinh làm người; được gặp đạo đức của Phật; được rèn luyện nhân cách để trở thành những bậc Thánh thiện.

Hôm nay, quý phật tử đã tham dự những buổi học đạo đức hiếu sinh, mặc dù Thầy không dạy,

nhưng giáo án Thầy biên soạn khiến cho mỗi bài học đạo đức sinh động, khó quên cho người học đạo đức.

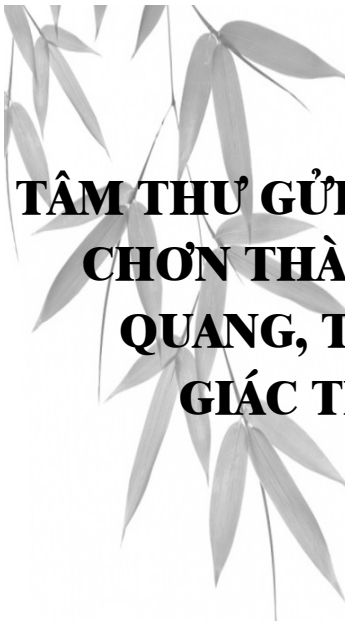
Các con là những phật tử có đầy đủ điểm phúc mới được về dự các lớp học này. Từ đây, Tu Viện sẽ mở cửa đón những người con Phật về đây học đạo đức từ bốn phương.

Những bộ sách giáo án dạy đạo đức này sẽ được xin phép in ấn, và sau này sẽ biên soạn lại thành sách giáo khoa, theo đúng chương trình văn hóa của Bộ Giáo dục, để các cháu học tập và rèn luyện nhân cách từ Tiểu học, Trung học và Đại học.

Thăm và chúc các con mạnh, nhớ tu tập xả tâm cho thật tốt!

Thầy của các con





TÂM THƯ GỬ: MINH NHÂN, CHƠN THÀNH, THANH QUANG, TỪ QUANG, GIÁC THƯỜNG

Kính gửi: Minh Nhân, Chơn Thành, Thanh Quang, Từ Quang, Giác Thường và tất cả nam nữ tu sĩ, và cư sĩ tại Tu Viện Chơn Như.

Là tu sĩ Phật giáo, các con đều phải thông suốt những gì cần thông suốt:

- 1- Thông suốt Giới luật;*
- 2- Thông suốt Thiền định;*
- 3- Thông suốt tuệ Tam Minh.*

❀ Thông suốt GIỚI LUẬT là phải thông suốt các pháp Yết Ma. Các pháp Yết Ma thông suốt là phải thông suốt nghi thức truyền giới, nghi thức thọ giới; thông suốt nghi thức truyền giới,

nghi thức thọ giới là phải thông suốt giới đàn và phải biết thành lập giới đàn; lập giới đàn là phải biết sử dụng bao nhiêu người, và còn thông suốt pháp tác bạch các pháp Yết Ma. Có làm được như vậy mới gọi là một tu sĩ Phật giáo.

❀ **Thông suốt GIỚI LUẬT là phải thông suốt Giới đức, Giới hạnh, Giới hành.** Thông suốt giới đức, giới hạnh, giới hành là phải thông suốt giáo trình, giáo án đức hạnh và pháp hành đức hạnh. Có như vậy các con mới biên soạn giáo án, đứng lớp dạy mọi người về đức hạnh giới luật. Nếu chưa thông suốt thì phải tu học và còn tu tập nhiều hơn nữa. Nếu không chịu tu học thì các con chỉ là những tu sĩ mù, hình thức là tu sĩ bên ngoài, còn hiểu biết để điều hành của người tu sĩ thì chưa có gì cả.

Thầy biết rất rõ, cho các con mặc chiếc áo tu sĩ, nhưng chưa có thì giờ giảng dạy cho các con hiểu biết các pháp Yết Ma, các giới luật đức hạnh, vì thế, không học hiểu các pháp Yết Ma, nên giới luật thường vi phạm mà không biết; giới luật vi phạm, thì làm sao tu hành chứng đạt Tam Minh được.

Hai mươi mấy năm, những tu sĩ các hệ phái Phật giáo về Tu Viện Chơn Như tu tập đều phạm giới tướng phòng hộ. Phần đông không hiểu giới tướng của các pháp Yết Ma. Còn nói đến giới thể

thì các tu sĩ chưa có ai biết cả, vì vậy, dạy giữ giới hạnh độc cư thì lại phạm giới tướng độc cư. Thật là tội nghiệp!

Các con không chịu đến lớp học giáo án lớp Ngũ Giới, thì sau này các con biết đâu mà dạy lớp Ngũ Giới. Có học, có tu, có sống giới luật thì mới biên soạn giáo án dạy người tu tập giới đức, giới hạnh, giới hành.

Thầy Chơn Thành và cô Diệu Quang đang dạy giáo án lớp Ngũ Giới, rồi lần lượt sau này đến phiên các con dạy. Các con chưa soạn giáo án lớp Ngũ Giới được, vậy hãy lên lớp thầy Chơn Thành bên nam, và lớp cô Diệu Quang bên nữ, đang dạy theo giáo án Thầy biên soạn, rồi sau đó các con mới biên soạn được. Đây mới khởi sự bắt đầu vào giới tướng của các pháp Yết Ma.

Có học mới biết, không học thì không thể biết, không biên soạn được những giáo án. Sau đây là chương trình học có rất nhiều lớp cho những người xuất gia và tại gia. Nếu các con tự mãn cho mình tu học như vậy là đủ, khi đứng ra dạy cũng như làm Phật sự khác thì cũng giống như một người mù. Tu hành không chứng, mà giới luật vi phạm thì có ích gì cho bản thân các con và những người khác.

❀ Lớp THỌ BÁT QUAN TRAI gồm có hai phần:

1- Nghi thức truyền Thọ Bát Quan Trai;

2- Giáo án học lớp Thọ Bát Quan Trai.

❖ **Lớp THỌ TAM QUY gồm có hai phần:**

1- Nghi thức truyền Tam Quy;

2- Giáo án học lớp Tam Quy.

❖ **Lớp THỌ NGŨ GIỚI gồm có 2 phần:**

1- Nghi thức Thọ Ngũ Giới;

2- Giáo án học Thọ Ngũ Giới.

❖ **Lớp TU THẬP THIỆN chỉ có giáo án, không có nghi thức Thọ Thập Thiện.**

Còn bây giờ, các con viết bài giống như những bài thuyết giảng chung chung mà thôi. Như vậy, đứng lớp dạy giới luật đạo đức sao được.

Văn hóa Phật giáo đã truyền vào đất nước Việt Nam trên 2000 năm, để lại cái đúng, cái tốt cũng nhiều, mà cái sai, cái xấu cũng không phải ít. Chúng ta là dân tộc Việt Nam, chúng ta hãy học tập và tu luyện trau dồi những đức hạnh giới luật, để chỉnh đốn lại nền văn hóa cao đẹp của một dân tộc anh hùng, Việt Nam bất khuất. Để càng ngày dân tộc này càng sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả, càng làm tốt cho quê hương xứ sở này hơn nữa.

Muốn làm một con người đức hạnh mà không tự đẹp ngã, thì làm sao có đức hạnh được. Phải

không các con?

Đạo đức lớp NGŨ GIỚI trong hơn 1 tháng tu học, bên nữ có nhiều tiến bộ rõ rệt về đức hạnh. Nhất là tu sĩ nữ rất đáng khen, tham dự lớp học đều đều để diệt ngã xả tâm, để trau dồi tri kiến đức hạnh giải thoát, góp ý và trả lời những câu hỏi đạo đức hiếu sinh thân hành, khẩu hành và ý hành cụ thể rõ ràng.

Ngày tổng kết một tháng tu học đạo đức của lớp học, bên nữ đã đạt được kết quả không ngờ, qua những bài phát biểu của các cô. Từ người già trên 80 tuổi như sư cô Huệ Ân vẫn chống gậy đến lớp học; tuy đã làm chủ được bệnh và tịnh chỉ hơi thở 15 phút, nhưng vẫn đến lớp học đạo đức; đến những em bé trẻ nhất: 12, 13 tuổi như bé Nhi, v.v... Bên nữ tu sĩ cũng tham dự học rất nhiều, nhưng có một vài người không học rất uổng: rồi đây, các pháp Yết Ma sẽ không bao giờ biết.

Lớp học bên nam cũng có tiến bộ, nhưng tu sĩ nam ít theo tu học hơn, bỏ qua những bài học cơ bản giới luật đức hạnh rất uổng.

Nói chung là lớp học quá mới mẻ, sự sắp xếp các lớp chưa ổn định, lớp nào chưa ra lớp nấy. Vì chưa có người đứng lớp, nên lớp này chồng chéo lên lớp kia, còn sau này có người dạy, thì lớp Ngũ Giới theo lớp Ngũ Giới, lớp Thọ Bát Quan Trai theo lớp Thọ Bát Quan Trai.

Đây là một chương trình giáo dục, đào tạo đạo đức giới luật của Phật giáo quá mới mẻ. Vì thế, các con là cư sĩ cũng như tu sĩ đều phải đến lớp học tập, để được trải nghiệm thử thách đức hạnh và tri kiến giải thoát, để chuyển cấp lên lớp học cao hơn. Nếu không chịu khó học tập và rèn luyện nhân cách, thì các con chỉ là những cư sĩ và tu sĩ không có giá trị đạo đức giới luật. Dù các con có ngồi thiền ức chế thân tâm bất động một hai tuần lễ không ăn uống, những vẫn xem là người không đức hạnh giới luật; là tu sĩ ngoại đạo. Vì đạo Phật lấy giới luật đức hạnh làm mạng sống của Phật giáo: “GIỚI LUẬT CÒN LÀ PHẬT GIÁO CÒN, GIỚI LUẬT MẤT LÀ PHẬT GIÁO MẤT”.

Cuối cùng, Thầy có lời thăm và chúc các con mạnh khỏe, an vui, tu tập xả tâm tốt, và nhớ sống không làm khổ mình, khổ người và không làm khổ tất cả chúng sinh.

Thầy của các con





TÂM THƯ

GỬI QUÝ TU SINH

Ngày 24-12-2006

Kính gửi: Quý tu sinh tại Tu Viện Chơn Như.

Sau khi đọc bức Tâm thư thứ 28 của Thầy, có chỗ các con không hiểu, nhưng Thầy chỉ giải thích để các con hiểu đại khái. Chỉ có học tập mới hiểu rõ, chứ trên danh từ chữ nghĩa thì không thể hiểu hết được, như:

- *Các pháp Yết Ma*
- *Giới đàn*
- *Thành lập giới đàn*
- *Giới đức*

- *Giới hạnh*
- *Giới hành*
- *Giới tướng*
- *Giới thể*

1- Các pháp Yết Ma là những quy cụ của đoàn thể chúng tăng, để điều hành người trên kẻ dưới trong tăng đoàn, có thứ bậc như kỷ luật quân đội.

Các pháp Yết Ma còn là những nghi thức, nghi lễ truyền giới, thọ giới cho các giới tử, mà người tu sĩ Phật giáo khi lãnh chúng, lãnh đạo giáo hội cần phải thông suốt.

Các pháp Yết Ma gồm chung tất cả pháp thuộc về giới đàn, thành lập giới đàn, giới đức, giới hạnh, giới hành, giới tướng và giới thể, giáo trình, giáo án về kinh, luật, luận của Phật giáo.

2- Giới đàn là nơi chư tăng đang ở; một khu rừng có vị trí giới hạn. Chư tăng không được đi ra ngoài giới hạn đó. Người nào đi ra ngoài giới hạn đó là bị tẩn xuất.

3- Thành lập giới đàn là chỉ định chu vi khu rừng có giới hạn rõ ràng.

4- Giới đức là đức hạnh của giới, mỗi giới có rất nhiều đức và hạnh.

5- Giới hạnh là những oai nghi tế hạnh của giới luật, nếu không học thì không biết.

6- Giới hành là phương pháp thực hành, để sống đúng giới đức và giới hạnh.

7- Giới tướng là hình tướng của giới luật.

8- Giới thể là tinh thần của giới luật.

Không học thì không hiểu; không hiểu thì không biên soạn được. Người tu chứng Tam Minh thì tất cả đều thông suốt, nhưng tu mà phạm giới thì không bao giờ tu chứng được Tam Minh.

Đúng là các con còn phải học tu nhiều hơn nữa. Chúc các con mạnh và tu học giới luật đức hạnh xả tâm cho thật tốt.

Thầy của các con





**TÂM THƯ
GỬI QUÝ TU SINH
TẠI TU VIỆN CHƠN NHƯ
Ngày 24-12-2006**

Kính thưa quý tu sinh! Hai từ GIÁO TRÌNH và GIÁO ÁN, Thầy xin định nghĩa hai từ này, để các con phân biệt khi biên soạn Giáo trình và Giáo án cho được dễ dàng.

GIÁO TRÌNH là một chương trình tùy theo các cấp GIỚI, ĐỊNH và TUỆ, được biên soạn theo từng bộ môn chuyên khoa, để cho người học bộ môn đó được hướng dẫn học tập và nghiên cứu hiểu biết tường tận.

GIÁO ÁN thì không có nghĩa như Giáo trình. Giáo án là một bài học ngắn gọn, được giảng viên biên soạn để đứng lớp truyền đạt, triển khai và đào

luyện tư tưởng của những học viên, để cho những học viên thấm nhuần những bộ môn học tập đó, để trở thành một tri kiến hiểu biết và phản xạ một cách tự nhiên.

Hiểu rõ được hai từ này, thì các con sẽ biên soạn những bài học đạo đức nhân bản rất dễ dàng. Hãy cố gắng lên các con ạ! Nhờ bàn tay và khối óc của các con, cùng Thầy dựng lại nền đạo đức cho loài người. *“Một cây làm chẳng nên non. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”*. Vì thế, một mình Thầy khó mà dựng lại chánh pháp của Phật, chỉ nhờ các con và các cháu nối tiếp sau này thì mới làm nên một việc làm vĩ đại.

Nhưng dù sao, các con còn phải học và tu tập nhiều hơn nữa. Chúc các con mạnh và tu học xả tâm tốt.

Thầy của các con





TÂM THƯ

GỬI CHƠN NIỆM

Ngày 29-12-2006

Kính gửi: Chơn Niệm. Tu Viện Chơn Như đã chuyển mình, vươn lên đỉnh cao của Phật giáo. Biến giáo lý của Phật giáo thành một chương trình giáo dục đào tạo giới luật đức hạnh, để giáo dục con người và rèn luyện nhân cách sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sinh; để giúp con người tu tập có đủ đạo lực làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt tái sinh luân hồi.

Thầy sẽ trả lời những câu hỏi sau đây của Chơn Niệm:

1- Mỗi bài dạy đạo đức ở lớp NGŨ GIỚI là phải ngắn gọn, đầy đủ ý nghĩa đạo đức của giới

luật đó, nên tùy theo bao nhiêu hành động đạo đức của bài học đạo đức đó là bao nhiêu câu hỏi, chứ không thể tự đặt ra câu hỏi ngoài lề được.

Bài học là giáo án thì phải có câu hỏi; câu hỏi làm sáng tỏ nghĩa lý bài học đó. Như vậy, bài học đó mới được gọi là giáo án. Con có hiểu câu này không? Chữ viết như các con không phải là giáo án, mà là bài thuyết giảng chung chung mà thôi. Muốn biên soạn giáo trình và giáo án, thì các con phải hiểu nghĩa giáo trình là gì? Và giáo án là gì? Có hiểu được rõ như vậy mới biên soạn.

2- Bài học lớp NGŨ GIỚI về giới luật đức hạnh phải ngắn gọn, nghĩa lý phải sống động, để người đứng lớp dạy dễ truyền đạt tư tưởng đạo đức cho học viên của mình. Nhất là nghĩa lý phải rõ ràng, để tu sinh dễ tiếp thu từng hành động đạo đức.

Bài học ở lớp BÁT QUAN TRAI GIỚI cũng cùng một giới luật, một đạo đức như lớp học Ngũ Giới, nhưng nghĩa lý rộng rãi, sâu mầu hơn. Cũng như cùng một giới luật đó ở lớp học Ngũ Giới và ở lớp Bát Quan Trai Giới, nhưng ở lớp CHÁNH TRI KIẾN thì nghĩa lý phải rộng rãi và chuyên sâu hơn nhiều. Chữ không phải học giới luật đức hạnh trong lớp Ngũ Giới, thì lớp Bát Quan Trai không cần phải học lại giới đó nữa. Hiểu như vậy là sai.

3- Trong BÁT QUAN TRAI GIỚI không có giới cấm cất giữ tiền bạc của người cư sĩ phật tử, thì

người cư sĩ THỌ BÁT QUAN TRAI có quyền cất giữ, không có phạm lỗi gì cả.

4- Sự chuyển biến của Tu Viện Chơn Như là sự chuyển biến chung của gia đình, xã hội, đất nước, thời tiết, vũ trụ, v.v... theo quy luật của nhân quả. Nếu những ai không chuyển biến kịp thời thì sẽ bị quy luật nhân quả thải trừ ra ngoài vòng, và những người ấy bị chìm xuống, chết cứng khư khư trong lối mòn cố chấp.

Những tu sinh trong Tu Viện ra đi, là không bắt kịp sự thay da đổi thịt của Tu Viện Chơn Như, đang từng từng vượt lên sóng gió bão bùng, để độc lập xây dựng cho mình một chương trình giáo dục đào tạo mới mẻ của Phật giáo. Chính hôm nay, các con còn ở lại mới chứng kiến sự thay đổi này.

5- Muốn hiểu biết các pháp Yết Ma, thì phải tu học từ căn bản đến chuyên sâu giới luật thì mới thông hiểu, còn bây giờ muốn biết sơ lược, thì con nên đọc lại bức tâm thư thứ 30 thì sẽ rõ.

Thăm và chúc con tu tập cho thật tốt!

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI SƯ GIÁC THƯỜNG

Ngày 02-01-2007

Kính gửi: Giác Thường. Con hãy cố gắng đến lớp học để học đạo đức năm giới, và để diệt ngã xả tâm, ly dục ly ác pháp. Nếu không học thì không có pháp nào xả tâm tốt hơn. Tất cả các pháp xả tâm, chỉ có giới luật đức hạnh, diệt ngã xả tâm là con đường tu của Phật giáo. Ngoài giới luật đức hạnh thì không có pháp nào diệt ngã xả tâm, ly dục ly ác pháp tốt nhất. Cho nên các con cần lưu ý.

Trong đạo Phật, **chỉ có giới luật là pháp xả tâm không bị ức chế mà thôi, còn tất cả pháp khác tu tập đều bị ức chế tâm cả.** Các con nên nhớ điều này, đừng quên.

Khi học ở lớp xong, về thất sống độc cư, không giao tiếp nói chuyện với ai hết. Sống một mình để gạn lọc tâm tư, nếu tâm còn nhiều vọng niệm thì thực hiện tri kiến giới luật đức hạnh, xả tâm bằng pháp môn TỬ CHÁNH CẦN (ngăn ác diệt ác pháp, sinh thiện tăng trưởng thiện pháp). Còn nếu tâm ít vọng niệm thì thực hiện bằng pháp môn TỬ NIỆM XỬ (trên thân quán thân để nhiếp phục tham ưu), và tu tập pháp CHÁNH NIỆM TĨNH GIÁC 30 phút vào buổi khuya khi mới thức dậy, hoặc khi bị hôn trầm, thùy miên, vô ký, v.v...

Các con tu tập như vậy là để giữ tâm thanh thản, an lạc và vô sự. Khi tu tập, có gặp những gì khó khăn thì hãy viết thư cho Thầy hay, để Thầy giúp đỡ cho.

Các bạn con rất đáng thương. Cố chấp vào giới cấm mà không thông giới đức, giới hạnh, giới hành. Đạo Phật là đạo tự giác, tự nguyện, mà giới cấm là có sự bắt buộc, ức chế thân tâm, khiến cho người càng giữ giới tướng thì phạm vào giới thể. Vì thế, các sư hình tướng thì giới luật, mà giới thể thường vi phạm, cho nên trí tuệ không sáng suốt, quan sát giới đàn của Tu Viện Chơn Như làm sao hiểu nổi.

Buổi lễ mãn khoá Bảy Tháng Tu Học Chứng Quả A La Hán, bài vở đều do Thầy biên soạn, chỉ nhờ cô Diệu Quang, sư cô Liễu Huệ, thầy Thanh

Quang thay Thầy đọc những lời dạy của Thầy. Tuy không có Thầy, nhưng hình ảnh Thầy đang ở trước mặt các tu sinh, đó là Thầy đang làm lễ mãn khoá và khai giảng lớp mới. Sóng gió Chơn Như là một bước tiến, tuy Thầy phải ẩn bóng, nhưng không đầu hàng trước những nghịch cảnh. Không có mặt Thầy, nhưng Thầy vẫn chỉ đạo điều hành để dựng lại chánh pháp của Phật. Đó là tiến lên chứ không lùi bước.

Các sư đến Chơn Như mà không biết giới đàn của Chơn Như, thì thật là tội nghiệp. Giới đàn Chơn Như từ khi có Tu Viện Chơn Như, nơi đó đã thành lập giới đàn Chơn Như. Giới đàn Chơn Như là chu vi Nam, Bắc, Đông, Tây của Tu Viện Chơn Như. Các con có biết chưa?

Có giới đàn thì phải có pháp môn bảo vệ giới đàn. Pháp môn bảo vệ giới đàn các sư có biết không? - Nó là một pháp Yết Ma trong các pháp Yết Ma.

Thứ nhất, khi quý sư, quý thầy xin vào Tu Viện tu tập thì có thời gian nhất định. Quý sư, quý thầy không được phép ra khỏi ĐẠI GIỚI ĐÀN CỦA TU VIỆN, tức là chu vi của Tu Viện. Khi quý sư, quý thầy ra khỏi chu vi của Tu Viện, mà không có lý do xin phép chính đáng, thì quý sư, quý thầy vi phạm vào pháp Yết Ma.

Thứ hai, khi quý sư, quý thầy nhận thất ở tu

tập, tức là nhập thất. Thất của quý sư, quý thầy ở là TIỂU GIỚI ĐÀN CỦA TU VIỆN. Nếu quý sư, quý thầy ra khỏi thất đi nói chuyện, là quý sư, quý thầy vi phạm vào TIỂU GIỚI ĐÀN của pháp Yết Ma.

Quý sư, quý thầy học pháp Yết Ma chỉ biết ĐẠI GIỚI ĐÀN mà không biết TIỂU GIỚI ĐÀN; biết LẬP GIỚI ĐÀN mà không biết PHÁP HÀNH GIỚI ĐÀN. Như vậy, các pháp Yết Ma quý sư, quý thầy cần phải học nhiều hơn nữa, chứ chỉ dựa theo những bộ sách dạy về các pháp Yết Ma của Phật giáo Đại thừa và Phật giáo Nam tông thì chưa đủ. Trong tạng kinh Nikaya, đức Phật dạy các pháp Yết Ma rất đầy đủ, quý sư, quý thầy nên tham cứu lại cho đầy đủ hơn. Nhất là bộ sách Tam Quy do Tu Viện Chơn Như biên soạn.

Đối với các con nên im lặng là tốt nhất. Người tu sĩ tự ngã quá cao khó mà ly dục, ly ác pháp. Chưa hiểu rành hết các pháp Yết Ma, mà tự mãn cho mình đã hiểu (!) Kinh sách như rừng, như biển, người học hiểu biết chừng nào cho hết. Cho nên, người xưa nói: ***“Rừng NHƯ biển THÁNH không dò, lòng người sâu thẳm ai đo cho cùng”***. Vì vậy, cuộc đời tu hành của quý sư chìm xuống và chết cứng trong lối mòn cố chấp. Tu như vậy làm sao chứng quả A La Hán được? Phật pháp như rừng, như biển, làm sao các sư hiểu hết được, mà

dám tự mãn cho mình hiểu hết (!)

Như ở trên đã nói, giới đàn Chơn Như đã có từ lâu rồi, có cả Đại Giới Đàn và Tiểu Giới Đàn. Con có biết không?

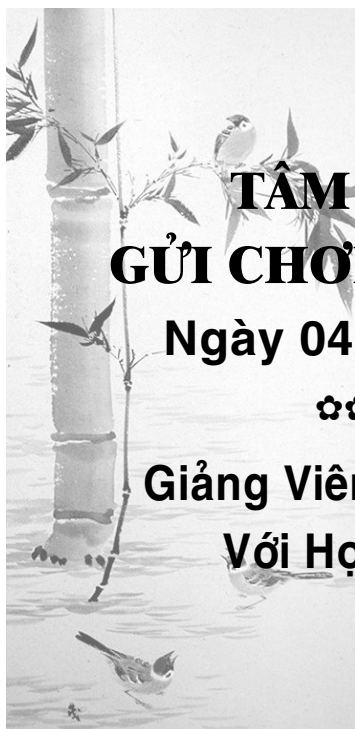
Con đừng lo. Thầy xin cảm ơn con. Tu Viện Chơn Như có người đến tu học cũng tốt, không có người đến tu học cũng tốt. Tất cả đều do phước báo của chúng sinh, nhưng Tu Viện Chơn Như vẫn sáng chói dưới ánh Đạo Vàng. Phật giáo hơn 2000 năm bị chìm mất, nay được dựng lại còn sợ gì nữa. Phải không con?

Khi con đến học đức hạnh lớp Ngũ Giới, thì biết ánh sáng Chơn Như như ngọn hải đăng soi đường cho mọi người về xứ Phật.

Thăm và chúc con tu tập xả tâm cho thật tốt!

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI CHƠN THÀNH

Ngày 04-01-2007



**Giảng Viên Xưng Hô
Với Học Viên**

Kính gửi: Chơn Thành. Trong lớp học, giảng viên xưng hô với học viên nên xưng pháp danh của mình. Ví dụ:

- *Chơn Thành xin chào quý tu sinh.*
- *Chơn Thành xin nhắc lại lời của Trưởng Lão.*
- *Chơn Thành dạy theo giáo án của Trưởng Lão.*

Đối với cư sĩ không biết pháp danh thì gọi là phật tử. Ví dụ:

- *Xin mời phật tử.*

Nếu biết pháp danh thì gọi thêm pháp danh:

- *Xin mời phật tử Minh Thiện.*

Nếu tu sĩ mặc áo Đại thừa, không biết pháp danh thì gọi là Thầy, nếu biết pháp danh thì gọi thêm pháp danh. Ví dụ:

- *Xin mời thầy.*

- *Xin mời thầy Chí Nhẫn.*

Nếu tu sĩ mặc y vấn Nam tông hay Khất sĩ, không biết pháp danh thì gọi là Sư, nếu biết pháp danh thì gọi thêm pháp danh. Ví dụ:

- *Xin mời sư.*

- *Xin mời sư Chơn Quang.*



Học Viên Xưng Hô Với Giảng Viên

Trong lớp, học viên xưng hô với giảng viên gọi là Thầy, lấy pháp danh xưng hô. Ví dụ:

- *Thưa thầy, Thanh Tâm xin hỏi*

- *Thanh Tâm có điều này muốn thưa hỏi thầy.*

Nếu giảng viên mặc y vấn thì học viên xưng hô là Sư, xưng mình bằng pháp danh. Ví dụ:

- *Thưa sư, Thanh Đức xin hỏi.*

- *Thanh Đức xin hỏi sư.*

Nếu cư sĩ chưa có pháp danh là học viên trong lớp, thì nên gọi giảng viên là Thầy và xưng là Con. Ví dụ:

- *Thưa thầy, con xin hỏi.*

Vào lớp học, khi tu sinh đến trước thì vào ngay ghế của mình ngồi, không được ngồi ghế của tu sinh khác. Khi thấy giảng viên bước vào cửa lớp, thì tất cả tu sinh đều đứng dậy, mặt hướng về tượng Phật. Tiếp đó, khi giảng viên đứng vào vị trí của mình và chấp tay lên, thì tất cả tu sinh cũng đều chấp tay. Giảng viên nói:

- *Chơn Thành xin chào quý tu sinh.*

Tất cả tu sinh đều giữ im lặng, chỉ để một tu sinh đại diện nói:

- *Chúng con xin chào thầy.*

Sau khi nói xong, tất cả tu sinh cúi đầu xá giảng viên, mà cũng chính là xá hình tượng đức Phật. Khi xá xong, tất cả tu sinh đều ngồi xuống, giữ gìn im lặng, không nên nói chuyện trong giờ học.

Khi học viên trả lời câu hỏi nào trong bài học

thì đều phải đứng dậy, trừ ra những người già, tật nguyền không đứng được, giảng viên cho phép ngồi.

Hành động đứng dậy trả lời là một hành động tôn kính những người có mặt trong lớp học. Nhất là tôn kính hình tượng đức Phật và bài pháp giới luật đức hạnh, mà tất cả tu sinh đều đang học.

Trong kinh Nikaya, có nói về đức Phật ngồi mà một vị Bà La Môn đứng, đi qua đi lại, lời nói nhát gừng vắn nắn Phật. Đó là một hành động vô đạo đức tôn kính, chứ không phải đức Phật ngồi mà vị Bà La Môn đứng thưa hỏi. Nếu đức Phật ngồi, vị Bà La Môn cũng ngồi một bên thấp hơn, đó là hành động ngồi tôn kính. Nhưng khi thưa hỏi một điều gì, thì đứng lên hoặc quỳ xuống thưa hỏi, đó là hành động đạo đức tôn kính Phật và Pháp. Còn khi đức Phật chưa cho phép ngồi, mà ngồi thưa hỏi là thiếu đạo đức tôn kính. Các con đọc kinh Nikaya, lướt qua bằng ý thức, không nhận xét rõ ràng, nên phát biểu theo tưởng giải của mình, mà phá vỡ nền đạo đức lễ nghĩa, văn hóa của Phật giáo. Thật đáng tiếc! Cái hiểu kinh sách của các con như vậy, là cái hiểu rất tai hại cho người đời sau. Khi nào các con tu chứng, mới hiểu kinh Nikaya đúng nghĩa.

Trong phòng họp Quốc hội, các dân biểu có ý kiến đều đứng lên phát biểu, không có ai ngồi mà

phát biểu bao giờ. Đó là một lễ độ lịch sự, mà con người có văn hóa không thể nào thiếu được. Nói chung, tất cả các buổi họp từ ấp, xã, huyện, tỉnh và Giáo hội Phật giáo, khi phát biểu đều đứng dậy, đó là đức LỄ. Một đạo đức văn hóa lễ độ mà loài người từ Đông sang Tây, từ Nam sang Bắc đều công nhận.

Chúng ta nên xét lại đạo đức lễ nghĩa trong các trường học, nơi mà đào tạo giáo dục con người có kiến thức và văn hóa, mà lễ nghĩa không có thì biết rằng nền giáo dục đó còn thiếu khuyết. Cho nên càng học lên lớp cao, thì học sinh và sinh viên càng thiếu đạo đức tôn trọng thầy, cô giáo và bạn bè.

Tiểu học, khi cô giáo bước vào cửa lớp, thì trưởng lớp hô: “NGHIÊM!”. Tất cả học sinh đều đứng dậy nghiêm chỉnh. Cô giáo đứng vào vị trí của mình, liền đưa tay ra dấu, bảo:

- *Các em ngồi xuống.*

Trung học đệ nhất cấp và đệ nhị cấp còn giữ lễ nghĩa tôn trọng ấy.

Đại học thì lễ nghĩa tôn trọng ấy không còn. Như vậy, chúng ta biết rằng nền giáo dục còn thiếu văn hóa đạo đức rất nhiều. Vì thế, chúng ta nên lo lắng cho nền giáo dục hiện tại của đất Nước, quê hương, đạo đức đang đi xuống.

Chúng ta là người Việt Nam, không nên dùng từ Hán Việt chưa được Việt hóa như: Hiền giả, Hiền huynh, Hiền tử, Hiền đệ, Sư huynh, Sư tử, Sư đệ, Đạo hữu, Đạo huynh, Tôn giả, Thánh giả, v.v. . .

Đây là một chương trình giáo dục đào tạo giới luật đức hạnh. Cho nên bài học rất sống động. Mọi tu sinh đều đóng góp nhiều ý kiến đạo đức nhân bản - nhân quả. Nếu những ý kiến đó chưa được ngã ngũ, thì giảng viên xin viết thư hỏi ý Thầy, chứ không được cắt ngang dẹp bỏ những ý kiến đó. Vì như vậy lớp học sẽ mất hết ý nghĩa đào sâu đạo đức.

Lớp học cần có những ý kiến trái nghịch nhau, để làm sáng tỏ nền đạo đức nhân bản - nhân quả, khiến cho lớp học càng sống động hơn. Nhờ đó mà tu sinh càng học càng tiến bộ, thấu triệt và thấm nhuần đạo đức hơn nhiều.

Giới luật đức hạnh chưa thấm nhuần, chưa thông suốt, mà muốn ngồi thiền nhập định để có Tam Minh thì đó là một ảo tưởng. Vì thế, trải qua hơn 2000 năm đã xác định rõ ràng, không có ai tu chứng quả A La Hán. Vì bỏ Giới luật mà tìm Thiền định thì không bao giờ có Thiền định.

Hôm nay, lớp học giới luật đức hạnh được đào tạo, rèn luyện tu sinh trở thành những bậc giới luật đức hạnh vô lậu. Vậy mà có một số tu sinh cố

chấp ngồi tu trong thất, thật là tội nghiệp. Nếu ngồi trong thất tu được, thì hơn 20 năm qua đã có người tu chứng A La Hán vô lậu lâu rồi. **Ngồi trong thất tu mà giới luật vi phạm thì làm sao tu chứng quả A La Hán được.**

Bên hệ phái khất sĩ, người tu sĩ rất khiêm hạ, họ thường xưng là trò. Sư Giác Toàn thường xưng là Trò Con.

Chúng ta ở đây toàn là anh em, chị em với nhau, nên phải biết cách xưng hô cho hợp lý.

Vì tu sinh không đoàn kết, không biết thương yêu nhau, nên Thầy phải rời khỏi Tu Viện. Thầy mong sao các tu sinh biết đoàn kết, biết thương nhau, thì mới có ngày Thầy trở về trực tiếp hướng dẫn các con.

Thăm và chúc các con tu tập giữ gìn đức hạnh cho thật tốt!

Thầy của các con





**TÂM THU'
GỬI MỸ LINH,
LIỄU HUỆ
Ngày 08-01-2007**

Kính gửi: Mỹ Linh, Liễu Huệ, và tất cả nam nữ tu sinh.

Sau khi đọc xong Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới con biên soạn bài thứ nhất, Thầy rất hoan hỷ là các con sẽ thay Thầy đem nền đạo đức Phật giáo đến với mọi người. Sang năm sẽ có những lớp mới, các con phụ lực với cô Út đứng lớp dạy.

Giáo án biên soạn theo chương trình giáo dục đào tạo sẽ thành sách giáo khoa, và được xin phép phổ biến rộng rãi trong nước và ngoài nước để đem lại lợi ích cho mọi người. Chừng đó đạo Phật

mối thật sự đi vào đời.

Viết và đứng lớp dạy đều là rèn luyện nhân cách của mình con ạ!

Bài học đạo đức Ngũ Giới con biên soạn như vậy là đạt tiêu chuẩn. Hãy nỗ lực biên soạn trợ giúp với Thầy. Thầy có một mình làm sao biên soạn cho hết.

Bài học đạo đức còn nhiều lắm các con ạ! Từ lớp Ngũ Giới mà biên soạn cho được đầy đủ, thì số lượng sách rất nhiều.

Lớp THẬP THIỆN là lớp đức hạnh nhân quả, nên bài vở phải viết sâu sắc hơn, rộng rãi hơn trong nhân quả. Vì thế, một mình Thầy không thể biên soạn hết được.

Lớp TAM QUY chỉ có Thầy biên soạn, làm sao các con biết gì về đức hạnh Tam Quy mà viết.

Ngay từ bây giờ, các con hãy biên soạn giáo án lớp NGŨ GIỚI, phụ với Thầy những gì các con biết. Nhờ đó, Thầy mới có thời gian biên soạn những giáo án lớp cao hơn, để làm những bài mẫu và gợi ý cho các con theo đó mà biên soạn, thì không có giáo án lớp nào mà các con không biên soạn được.

Thầy đã già rồi, có ngày phải ra đi khi không còn sức để làm việc cho đời. Phải rời bỏ thế gian này, thì bấy giờ các con đã trưởng thành thay

Thầy đứng lớp, đem đạo đức nhân bản - nhân quả đến với mọi người.

Các con hãy tiếp tục biên soạn đi các con ạ!

Mỹ Thiện, Hải Tâm, Ngọc Bình, Nữ Hương, Hạnh Từ, Hương Từ, Liễu Thiện hãy viết bài gửi về cho Thầy xem. Đừng mặc cảm là không làm được. Cứ viết đi, có ngày các con sẽ viết được, không có gì khó đâu các con ạ!

Các con cứ rèn luyện nhân cách đạo đức Năm Giới cho xong. Có dịp Thầy về Tu Viện, sẽ làm lễ xuất gia cho các con, nhất là dạy các con đứng dạy những lớp đạo đức cao hơn.

Thăm và chúc các con rèn luyện nhân cách hiếu sinh được trọn vẹn.

Thầy của các con





**TÂM THƯ GỬI
CHƠN THÀNH, PHƯỚC TÔN,
CHƠN NIỆM VÀ TỪ PHƯỚC
Ngày 21-01-2007**

Kính gửi: Chơn Thành. Kính thưa quý thầy!
Nếu giảng viên là cư sĩ nữ chưa có pháp danh, thì học viên gọi là CÔ và xưng pháp danh.
Ví dụ:

- *Thưa cô, Liễu Hạnh xin thưa hỏi.*

Nếu giảng viên là cư sĩ nam chưa có pháp danh, thì học viên gọi là THẦY và xưng pháp danh. Ví dụ:

- *Thưa thầy, Liễu Hạnh xin thưa hỏi.*

Làm giảng viên phải bền chí nhẫn nại, xem xét đức hạnh và sự học tập của từng học viên. Nếu trả lời đúng chủ đề bài học thì 10 điểm, nửa đúng nửa

sai cho 5 điểm, lạc đề cho không điểm. Khi tổng kết sổ học tập, 10 điểm là điểm ưu, dưới 10 điểm là điểm trung bình, dưới 5 điểm là điểm kém. Về phần thực hành đạo đức hiếu sinh, con xét tu sinh qua đức hiếu sinh nghịch chiều. Nghĩa là tu sinh nào còn tham, sân, si, mạn, nghi là chưa áp dụng thực hành đức hiếu sinh, nên lộ ra thân hành, khẩu hành thì cho điểm kém; còn ở trong ý hành thì cho điểm trung bình; còn thân, khẩu, ý đều thực hiện lòng yêu thương, tức là ý suy nghĩ đúng chủ đề, trả lời đúng chủ đề, làm bài đúng chủ đề, và trong thực hành sống đúng thân hành, khẩu hành, ý hành như bài đã học thì cho điểm ưu.

Lớp đạo đức hiếu sinh mãn khóa thì giảng viên báo cho tu sinh biết, tu sinh nào được lên lớp Đức Ly Tham Từ Bỏ Lấy Của Không Cho, tức là học GIỚI THỦ HAI, người nào ở lại lớp cũ vì điểm quá kém.

Khi cho lên lớp hay ở lại lớp đều căn cứ vào số điểm bài làm và thực hành qua đời sống của tu sinh.

Thăm và chúc con tu tập giữ gìn giới luật đức hạnh xả tâm tốt.

Thầy của con





TÂM THU' GỬI PHƯỚC TỒN

Kính gửi: Phước Tồn. TRANG NGHIÊM và IM LẶNG không đồng nghĩa. Con đã hiểu sai rồi.

Một cuộc họp quốc tế có nhiều nước tham dự, và mỗi lần có một đại diện phát biểu xong, đều có tiếng vỗ tay chào mừng và tán thán ý kiến, nhưng cuộc họp đâu mất trang nghiêm. Còn im lặng là không một tiếng động, dù tiếng động rất nhỏ. Vì thế, trang nghiêm và im lặng khác nhau.

Ở đây là lớp học đầu tiên về giới luật đức hạnh của Phật giáo, nên cần khuyến khích cho tu sinh trả lời, khiến cho tu sinh dạn dĩ, mạnh mẽ triển khai tri kiến hiểu biết đạo đức hiếu sinh của mình, bằng cách phát biểu trước mọi người. Đó cũng là phương cách rèn luyện đạo đức Can Đảm, trình

bày ý nghĩa đạo đức của mình đã nhận được qua bài học, không lạc chủ đề.

Người vỗ tay tán thán sự dũng cảm của người đứng lên trình bày sự hiểu biết về đức hiếu sinh trong bài học cụ thể rõ ràng, không lạc chủ đề, để mọi người cùng tu, cùng học như mình. Sự vỗ tay tán thán khen tặng, khích lệ bạn mình cũng là đạo đức hiếu sinh thân hành.

KHOÁI LẠC không đồng nghĩa với HẠNH PHÚC. Vì hiểu hạnh phúc đồng nghĩa với khoái lạc, nên hạnh phúc quá tầm thường. Người ở đời hiểu nghĩa này rất sai.

Ví dụ, người ăn một cái bánh rất ngon, nhưng khi nuốt qua khỏi cổ thì cái ngon cũng không còn. Cái ngon khi ăn cái bánh là khoái lạc nơi miệng. Còn hạnh phúc là một sự sống đoàn kết thương yêu nhau, không làm khổ nhau, không chửi mắng đánh nhau; sống chia sẻ ngọt bùi với nhau, an ủi nhau những lời ái ngữ, khi vắng nhau thương nhớ. Đó là hạnh phúc.

Đức Phật không chấp nhận khoái lạc, mà chấp nhận LY DỤC, LY ÁC PHÁP. Khi ly dục ly ác pháp, cái gì ở trạng thái ly dục ly ác pháp còn lại là đức Phật chấp nhận.

Vinh quang không có nghĩa là thăng quan tiến chức, mà có nghĩa là làm một cái gì thành công.

Ví dụ, người học trò thi đậu là vinh quang.

Thầy đã nhận thư của con đầy đủ. Khi nào về Tu Viện, Thầy sẽ lấy trao lại cho con máy thu, còn bây giờ cô Út không biết.

Chỗ ở của Thầy rất bình an. Chúc con tu học tốt.

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI CHƠN NIỆM

Kính gửi: Chơn Niệm. Theo Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện giờ, thì tuổi đạo kể từ ngày thọ giới Tỳ Kheo, tức là thọ giới Cụ Túc. Khi thọ giới xong, hằng năm phải về an cư kiết hạ. Mỗi hạ tính là một tuổi đạo, không về an cư không tính tuổi đạo. Còn thọ Sa Di là không tính có tuổi đạo. Nếu thọ Sa Di 10 năm mà không thọ Cụ Túc, thì tu sĩ này không có tuổi đạo. Con biết chưa?

Còn Thầy tính tuổi đạo theo kinh sách nguyên thủy. Ai sống không vi phạm giới luật một năm là một tuổi đạo, bắt đầu từ khi thọ 10 giới Sa Di. Nếu năm nào phạm 1 giới trong 10 giới này thì năm đó mất tuổi đạo.

Thọ Tam Quy Ngũ Giới là giới của người cư sĩ,

nên không tính tuổi đạo được.

Trong 10 giới Sa Di có giới Độc Cư (Không ca hát, nghe ca hát), các con đã vi phạm, vì thế các con chưa có tuổi đạo. Các con hiện giờ chỉ là một Tịnh Nhân (người mới tập sự xuất gia).

Đắp y, mang bát, cạo tóc chỉ là tập sự mà thôi.

Hai trường hợp con nêu trong thư, đều không tính tuổi đạo được,

Nếu tu sĩ và cư sĩ không quy y thọ giới trở lại với Thầy, mà chỉ tu tập giới luật nghiêm túc, thì mỗi năm tính một tuổi đạo, còn phạm giới thì mất tuổi đạo. Đắc giới là có tuổi đạo, không đắc giới là không tuổi đạo. Xuất gia với Thầy, ăn rồi tu tập mà còn không đắc giới, hướng là xuất gia với người khác.

NGHIÊM TRANG và IM LẶNG không đồng nghĩa, Thầy đã giải thích ở trên cho Phước Tồn.

Một cuộc họp quốc tế, một tràng pháo tay chào mừng là mất nghiêm trang sao?

Cái hiểu của các con còn nông cạn, vì thế mà vỗ tay rất miễn cưỡng. Vỗ tay rất miễn cưỡng là vì chưa quen, chứ không phải mất trang nghiêm.

Đưa ra một câu trả lời trái nghịch chủ đề là không hiểu bài. Người học viên không hiểu bài là người học viên kém; học kém không được lên lớp,

phải ở lại lớp cũ.

Lớp học không phải là một trò chơi, muốn nói sao là nói. Vì đây là lớp đào tạo đạo đức, lời nói phải đúng đắn nghiêm chỉnh, phải đúng chủ đề. Nói ngoài chủ đề là phá hoại lớp học, để tranh luận hơn thua tạo thêm ác pháp. Giảng viên sẽ ghi hạnh kiểm xấu và sức học hiểu biết kém.

Học tu là gọi nhiều ý nghĩa đạo đức của chủ đề, trong chủ đề đó phải thấy rõ thuận và nghịch của một đạo đức.

Thuận chiều và Nghịch chiều của một chủ đề đạo đức là: **THUẬN CHIỀU là đạo đức, còn NGHỊCH CHIỀU là thiếu đạo đức, chứ không phải tìm cách nói sai ý chủ đề là nói nghịch chiều**, đó là không hiểu đề bài. Vì thế, cần phải im lặng lắng nghe để học hỏi. Ví dụ:

- *Người nói dối không thật là thiếu đạo đức hiếu sinh. Nó là pháp ác ngược chiều.*

- *Người thành thật là đạo đức hiếu sinh thuận chiều. Nó là một pháp thiện.*

Chơn Niệm tìm những câu ngoài chủ đề, phản lại đạo đức trong chủ đề, tạo cảnh tranh luận hơn thua trong lớp. Do những kiến giải sai lạc, giảng viên có quyền ghi vào sổ học lực kém, vì không hiểu bài học; ghi vào hạnh kiểm xấu, vì tranh luận trong lớp. Khi học bạ ghi như vậy, tu sinh sẽ mang

tiếng xấu muôn đời.

Tất cả tu sinh phải cảnh giác. **Đây là lớp học Đạo Đức Hiếu Sinh, để giúp tu sinh triển khai Tri Kiến Giải Thoát; nhờ có tri kiến giải thoát mới Ly Dục, Ly Ác Pháp; có ly dục, ly ác pháp mới nhập được Thiên Định.** Bởi vậy, đạo đức hiếu sinh là một pháp môn giúp cho tu sinh tu tập định vô lậu, chứng đạo quả BỒ ĐỀ.

Vì vậy, lớp đào tạo đạo đức hiếu sinh này sẽ gạt bỏ những tu sinh không chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật trong lớp học, và không cho lên học lớp cao hơn.

Bởi lớp học đạo đức hiếu sinh, tính khiêm hạ là đạo đức cần thiết cho tu sinh tiến bước tìm về xứ Phật, mà không gặp những trở ngại khó khăn. Nếu thiếu đức khiêm hạ, người tu sĩ sẽ trở thành người tu sĩ ngã mạn, thì đạo đức hiếu sinh không bao giờ thực hiện được.

Chơn Niệm, đây là lời khuyên của Thầy, con có nghe cũng tốt mà không nghe cũng không sao: Con không nên nghĩ tưởng xa vời, mà hãy ngay trên đức hiếu sinh, phát triển tri kiến giải thoát đúng chủ đề, đúng nghĩa, để cứu mình ra khỏi thế gian này, bằng không thì phải chịu trôi lăn trong đau khổ. Ngày đến lớp học trau dồi đạo đức giới luật, tối về thất tu tập nương hơi thở, chuyên cần

xả từng tâm niệm ác của mình, thì sẽ có lợi ích rất lớn cho con. Nếu con còn kiến giải lạc chủ đề, thì tự con làm mất giá trị tu học hiểu biết của con trước mọi người, thì Thầy cũng không làm sao cứu con được. Lời nói không mất tiền mua, lựa ăn lựa nói cho vừa lòng nhau.

Người có trí hiểu biết thì thưa thốt, không hiểu biết dựa cột mà nghe, chứ không nói những lời thiếu chính xác, nói sai chủ đề, khiến cho người khác đánh giá trị mình ngu dốt mà hay khoe tài giỏi. Con có hiểu không? Đây là một lời khuyên chung cho tất cả tu sinh chứ không riêng cho con.

Lớp học giới luật đạo đức là lớp đào tạo những người đạo đức thật sự. Cho nên, các con phải cố gắng rèn luyện nhân cách cho xứng đáng là đệ tử của Phật, đừng để mang tiếng là những tu sĩ phạm giới, sống thiếu đạo đức. Nhất là lựa lời nói khi phát biểu, không được nói lời thô tục, phải chọn lời ái ngữ, nói lời thanh tao, trang nhã.

*Thăm và chúc con tu tập tốt
Thầy của con*





TÂM THU' GỬI TỪ PHƯỚC

Kính gửi: Từ Phước. Tội nghiệp các con, lần này về Tu Viện không gặp Thầy, nhưng Thầy luôn luôn giúp đỡ các con tu tập:

1- Lớn tuổi rồi, các con cứ giữ giới, đừng xả giới, sống chết cứ ôm cho chặt giới để theo Phật.

2- Giới của Phật là ĐỨC HIẾU SINH, mà con đã tham dự lớp học. Nhớ triển khai đức hiếu sinh, nó là thần hộ mạng cho con; lìa nó là khổ ách tai nạn sẽ đến; ôm giữ nó là mọi sự bình an sẽ đến. Con có biết không?

3- Vậy khi về nhà, con dạy lại cho vợ con. Đức hiếu sinh sẽ giúp vợ con ly dục ly ác pháp, sẽ giúp con làm chủ sinh, già, bệnh, chết. Nó là ĐỊNH VÔ LẬU.

Về nhà, con nên tu tập hai cánh tay đưa ra, đưa vào. Nó là thần dược cứu con không bệnh tật.

Mỗi buổi sáng, con nên tập pháp Thân Hành Niệm 15 phút, để cơ thể con khoẻ mạnh, già quắc thước, đi đứng vững vàng.

Thăm và chúc con mạnh và tu tập xả tâm cho thật tốt.

Thầy của con





TÂM THƯ

GỬI QUÝ TU SINH

Ngày 27-01-2007

Kính gửi: Quý tu sinh tại Tu Viện Chơn Như.

Kính thưa quý vị! Đây là một lớp học đầu tiên dạy về giới đức của NGŨ GIỚI. Trong lớp học, tu sinh có nhiều tuổi tác chênh lệch khác nhau, và cũng có nhiều trình độ kiến thức văn hóa không đồng đều. Mục đích của lớp học là truyền đạt kiến thức, tư tưởng đạo đức, chứ không phải truyền đạt kiến thức văn học và nghề nghiệp chuyên môn. Cho nên ở đây, việc chấm điểm sắp xếp cho đúng tiêu chuẩn để lên lớp là một điều rất khó cho giảng viên. Vì thế, chúng ta cần phải biết phân biệt giữa hai nền giáo dục rõ ràng:

Nền giáo dục kiến thức văn hóa đạo đức, và

nền giáo dục kiến thức văn hóa nghề nghiệp nó khác nhau; một bên thuộc về đức trí, một bên thuộc về tài trí.

Chương trình giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục là chương trình giáo dục đào tạo tài trí, chứ không phải chương trình giáo dục đào tạo đức trí. Vì thế, sự chấm điểm sắp xếp lên lớp rất dễ dàng. Lớp học của chúng ta là lớp học dạy theo chương trình giáo dục đào tạo đức trí. Cho nên, chúng ta phải gặp nhiều khó khăn. Nhất là học viên tuổi tác khác nhau, và trình độ kiến thức văn hóa cũng không đồng đều như trên đã nói. Rồi môn học đạo đức thuộc về môn học tinh thần. Từ cái khó này lại gặp cái khó khác. Nhưng chúng ta biết, trên đời không có gì khó, mà khó vì lòng người ngại núi e sông.

Kính thưa quý vị! Như quý vị đã biết, chương trình giáo dục đào tạo là phải có lớp thấp, lớp cao, chứ không phải có một lớp học suốt 5 giới hay 10 giới. Nhưng có lớp thấp, lớp cao là phải căn cứ vào điểm tri kiến đạo đức (học lực đạo đức). Nhưng ở đây là môn học đạo đức làm người, để sống một cuộc sống không làm khổ mình, khổ người. Vì thế, căn cứ vào kiến thức hiểu biết về đạo đức, cho lên lớp như vậy là chưa đủ, mà còn phải căn cứ vào hành động sống hằng ngày trong lớp học, cùng với anh chị em tu sinh, giảng viên,

và giao tiếp với mọi người bên ngoài mà cho điểm.

Đạo đức phải thể hiện qua thân hành, khẩu hành và ý hành. Vì thế, người giảng viên dễ nhận xét đức hạnh của người học viên để cho điểm. Nhưng người giảng viên phải thực hiện đức thương mình, thương người, nên khi chấm điểm là một sự khuyến khích rất lớn đối học viên của mình. Nếu học viên trả lời đúng câu hỏi thì cho 10 điểm, và còn kèm theo một lời khen tặng, sách tấn và khích lệ cho một tràng pháo tay. Về điểm thực hành, mỗi học viên phải trình bày một ngày qua đã áp dụng đạo đức hiếu sinh vào cuộc sống, đã làm được những gì.

Ví dụ 1: Một học viên trình bày, một ngày qua học đạo đức hiếu sinh đã áp dụng thân hành, khẩu hành, ý hành bằng sức tỉnh thức, thường nhắc tâm nên tránh không dẫm đạp lên chúng sinh; bằng sức tỉnh thức đã vớt một con kiến rơi vào hầm cầu; bằng sức tỉnh thức đã kêu gọi chúng sinh tránh nơi bước chân đi kinh hành. Đó là đức hiếu sinh thân hành, khẩu hành và ý hành mà học viên đã áp dụng được vào đời sống hằng ngày.

Ví dụ 2: Trong khi đang ngồi ăn cơm, bỗng dừng tôi nghe tiếng của một con nhái kêu: Éo! Éo! Éo!!! Tôi nghĩ ngay rằng: Có một con nhái bị con rắn bắt ăn. Tôi liền chạy ra dùng cây đập trên cỏ,

làm cho con rắn sợ, nhả con nhái ra. Khi ấy, tôi đem con nhái vào chỗ có đất ẩm ướt, để cho con nhái tỉnh lại, và đem cơm ra cho con rắn ăn, và kêu gọi: *“Hãy ra ăn cơm đây rắn ơi! Đừng bắt con nhái tội nghiệp, nó sợ chết lắm!”*. Đó là đức hiếu sinh thân hành, khẩu hành và ý hành, mà học viên đã áp dụng vào đời sống.

Sau khi trình bày những hành động đạo đức hiếu sinh sống hằng ngày, mà học viên đã từng áp dụng được, để tất cả tu sinh trong lớp học và giảng viên cùng nghe. Nghe xong, xét thấy học viên của mình nói là sự thật, thầy giảng viên chấm điểm 10 và hết lời ca ngợi, khuyến khích trước tu sinh, và khích lệ khen tặng một tràng pháo tay.

Kính thưa quý tu sinh! Tại sao chúng ta phải khen tặng và cho một tràng pháo tay?

Bởi vì chúng ta chưa phải là Phật, nên sự khen tặng và một tràng pháo tay cũng là trợ duyên cho chúng ta rèn luyện nhân cách làm người nhiều hơn. Các tu sinh đừng tưởng mình là Phật. Vì Phật là phải có trí tuệ thông suốt luật nhân quả, không chỗ nào là không thấy; thông suốt Tam Minh, không chỗ nào trong vũ trụ này còn che khuất được, thì khen tặng và một tràng pháo tay là không đúng, vì họ là những người tu chứng. Còn các tu sinh là những người đang tu học đạo đức, chưa chứng đạo mà được khích lệ và ca ngợi khen

tặng, khiến cho tu sinh nỗ lực cố gắng tu tập hơn, thì đó là một việc làm có ích lợi cho tu sinh.

Trong khi các con trả lời câu hỏi về đạo đức nhân quả hiếu sinh lạc chủ đề, nên Thầy gợi ý một số quy luật của nhân quả để các con hiểu rằng, sự hiểu biết về nhân quả của các con còn nông cạn; mà còn nông cạn, thì không nên bàn nhân quả mệnh mông, mà nên nhắm vào chủ đề trả lời, vì bài văn nói rất rõ về chủ đề.

Những bài học ở lớp 1, nghĩa lý đạo đức hiếu sinh như vậy là vừa đủ theo đúng đáp án. Nhưng ở lớp khác, cùng những bài học đó mà dạy, thì nghĩa lý nhân quả phải được rộng rãi hơn và sâu hơn. Vậy Kim Quang hãy chờ đợi lên lớp trên, còn bây giờ Thầy trả lời riêng cho con thì mất thời giờ quá nhiều, mà những câu trả lời như vậy chưa sâu rộng bằng ở lớp học. Càng lên lớp cao hơn, thì sự học đạo đức nhân quả càng sâu mầu hơn. Cho nên, ở lớp nào thì phải học đúng nghĩa lý đạo đức nhân quả của lớp nấy. Bởi học đạo đức không phải học suông, mà còn học để áp dụng vào đời sống, để trở thành thói quen đạo đức. Nếu không biết áp dụng thì uổng phí thời gian, chỉ học lý luận suông như con chim học nói tiếng người. **Cứ học hiểu đến đâu áp dụng đến đó, từ lớp này sang lớp khác thì đạo đức sẽ thấm nhuần, và trở thành những thói quen đạo đức mà không hay biết.**

Chùng đó, mới thấy chúng đạo của đạo Phật không có khó khăn.

Về mặt đạo đức nhân bản - nhân quả trong NGŨ GIỚI, được chia ra làm ba cấp học:

1- Cấp học đạo đức bản thân có hai giới: Đức Hiếu Sinh, Đức Ly Tham từ bỏ lấy của không cho;

2- Cấp học đạo đức gia đình có một giới: Đức Chung Thủy;

3- Cấp học đạo đức xã hội có hai giới: Đức Thành Thật, Đức Minh Mẫn từ bỏ không uống rượu, hút thuốc lá, thuốc Lào, thuốc phiện, bài bạc, xì ke, ma túy, v.v...

Những học viên kém về văn hóa, viết văn không thông suốt, nhưng tri kiến hiểu biết trả lời rất đúng câu hỏi, giảng viên cho học viên điểm 10 và lời khen tặng, khuyến khích một tràng pháo tay.

Những học viên kém về văn hóa, viết văn không thông suốt, tri kiến hiểu biết trả lời cũng không đúng câu hỏi, thì giảng viên đánh dấu vào tên học viên, mời học viên đến thất riêng của mình để giúp cho học viên hiểu bài học, và hướng dẫn bằng cách thực hành đức hiếu sinh vào cuộc sống. Khi học viên hiểu đúng, trả lời đúng thì giảng viên cho 10 điểm, để cuối khoá học không có học viên nào ở lại lớp. Đó là giáo viên dạy tốt,

có đức hiếu sinh với học viên của lớp mình.

Lớp học này không phải học vì danh, mà học vì đạo đức hiếu sinh để biết thương mình, thương người, để cuộc sống, tâm hồn được thanh thản, an lạc và vô sự.

Lớp học này không phải học vì danh, mà học vì đạo đức hiếu sinh biết thương mình, thương người, nên chúng ta học không phải cố gắng để có điểm cao, tranh hơn tranh thua, mà cố gắng học để sống có đạo đức, để đem lại sự bình an và yêu thương cho nhau trên hành tinh này. Chính học và áp dụng thực hành được như vậy, thì không cần điểm cao mà vẫn có điểm cao, không cần lên lớp mà vẫn được lên lớp. Cứ ngày ngày đều đặn lên lớp học đạo đức, học tới đâu thì áp dụng tới đó. **Khi nào áp dụng, chỉ còn có một tình thương duy nhất trong lòng của các con, là các con đã thành tựu đạo đức.**

Tâm các con rất bất an, khi có một sự chuyển biến trong lớp học là các con tưởng giải ra nhiều lý do, hiểu theo kiểu đời sống thường tình, hiểu theo lớp học văn hóa thế gian. Cho nên, lớp học không lúc nào yên. Còn về việc chấm điểm học đạo đức, không giống như chấm điểm học văn hóa, và vì vậy, các con không thể lấy trí phàm phu mà suy luận lớp học đạo đức này được. Thầy sẽ hướng dẫn giảng viên cách thức chấm điểm rất

công bằng mà không thiên lệch.

Cho nên, trong lớp học có những gì chưa thông suốt thì viết thư góp ý với Thầy. Nhờ có sự góp ý của tu sinh, mới làm sáng tỏ và xây dựng lớp học trong tinh thần bình đẳng, đúng nghĩa đạo đức nhân bản - nhân quả.

Đến đây, Thầy có lời thăm và chúc các tu sinh cùng giảng viên mạnh khỏe, học tu đạo đức hiếu sinh cho thật tốt.

Thầy của các con





TÂM THƯ GỬI CÔ LIÊN CHÂU

Ngày 06-02-2007

Kính gửi cô Liên Châu. Kính gửi quý phật tử TP Hồ Chí Minh.

Kính thưa quý phật tử thân mến! Từ lớp CHÁNH TRI KIẾN bốn tháng tu học, kế tiếp lớp đào tạo tu học CHỨNG QUẢ GIẢI THOÁT bảy tháng, và đến lớp RÈN NHÂN CÁCH ĐẠO ĐỨC HIẾU SINH NGŨ GIỚI hơn ba tháng, tính đến nay, hơn một năm tu học tại Tu Viện Chơn Như, đều nhờ sự cúng dường của quý phật tử TP Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội. Tu sinh ở đây ngày chỉ một bữa cơm, thế mà số lượng người hơn 7, 8 chục tu sinh, có khi tăng lên hơn cả 100 người. Nhờ sự cúng dường cơm ăn, áo mặc của quý phật tử, mà tu sinh được rảnh rang về đây tu học. Thật là ơn ấy rất lớn. Vì thế, Thầy chỉ ước mong sao các tu

sinh cố gắng tu học chứng đạo, để nói lên sự biết ơn của mình.

Kết quả hơn một năm tu học, giáo pháp và giới luật đạo đức của Phật giáo đã được dựng lại thành một tiếng vang khắp thế giới. Sau bốn tháng học lớp Chánh Kiến, giúp cho mọi người hiểu biết về quy luật nhân quả. Kế tiếp, lớp Bảy Tháng Tu Học Chứng Quả làm chủ sanh, già, bệnh, chết, đã có khả năng làm chủ được hai người Lớp dạy Đạo Đức Hiếu Sinh, khiến cho tu sinh phấn chấn rèn luyện nhân cách làm người, sống đúng giới luật đức hạnh hiếu sinh không làm khổ mình, khổ người, nhờ đó mới phá vỡ những hủ tục mê tín, dị đoan, đem lại chánh kiến cho mọi người, và hướng dẫn một số phật tử nhiếp tâm và an trú, để tự đẩy lui bệnh tật.

Hôm nay, nhân dịp Xuân về, Tu Viện Chơn Như chỉ còn hơn 45 tu sinh, còn một số xin về ăn Tết. Đầu tháng hai vẫn khai giảng lớp mới, và hiện giờ lớp cũ vẫn tiếp tục học bình thường trong những ngày Tết.

Hơn một năm học, phật tử TP Hồ Chí Minh đã cúng dường cơm ăn cho các tu sinh để được an tâm tu hành. Thầy xin thành thật cảm ơn quý phật tử đã bỏ công, của cúng dường, giúp Thầy chấn chỉnh lại Phật pháp. Công ơn ấy rất lớn, Thầy không biết nói gì hơn, chỉ biết đem sức mình biên

soạn sách đạo đức nhân bản - nhân quả, để làm nền tảng đạo đức của loài người, để dẫn con người sống làm chủ thân tâm, biến cảnh thế gian thành cảnh giới Thiên đàng, Cực Lạc. Và cuối cùng, Thầy ước nguyện cho quý phật tử thân tâm thường an lạc, gia đình được bình an, mạnh khoẻ, và luôn luôn nhiều kiếp gặp chánh pháp của Phật.

Một lần nữa, Thầy xin cảm ơn cô Liên Châu và quý phật tử TP. Nếu sang năm, với số lượng tu sinh về tu học trên cả trăm người, thì Thầy sẽ xin cô Liên Châu và quý phật tử TP giúp đỡ. Còn bây giờ, xin cô Liên Châu và quý phật tử giúp cho tu sinh 20 khẩu phần ăn, đến ngày 23 Tết thì chấm dứt.

Sau hơn một năm trợ giúp Thầy in kinh sách do Thầy biên soạn, và băng đĩa được phổ biến khắp nơi, nhất là trợ giúp Thầy nuôi tu sinh tu học tại Tu Viện Chơn Như, lo từng hạt cơm ăn và thực phẩm rất kỹ lưỡng, công đức ấy rất lớn. Một lần nữa, Thầy xin cảm ơn cô Liên Châu và quý phật tử TP Hồ Chí Minh.

Sau cùng, Thầy xin có lời thăm và chúc toàn cả gia đình cô Liên Châu cùng quý phật tử TP Hồ Chí Minh một năm mới dồi dào sức khoẻ, an khang, thịnh vượng.

*Kính thư
Thầy của các con*



TÂM THƯ

GỬI KIM QUANG

Trả Lời Những Câu Hỏi

Ngày 06-02-2007

Câu hỏi 1: Vì con khi biết Phật pháp, ít có đi các chùa, do đó cách thức ăn mặc quần áo của người cư sĩ và tu sĩ, con chưa nắm rõ lắm. Con kính mong Thầy giải thích cho con rõ, và có thể nhân dịp này, làm một qui ước chung cho chúng con luôn.

Ví dụ: khi con biết Phật pháp, con quyết định cạo tóc ngắn, để xả bỏ coi cái thân này là đẹp và để tránh các duyên đời (vì con còn trẻ). Cho nên có lẽ hai, ba năm nay con luôn để tóc như các thầy. Lần này về Tu Viện tham gia học, con mới biết là trong bản cam kết có qui định cư sĩ không

được giả làm tu sĩ. Vậy thì con sẽ để tóc mọc bình thường lại.

Con muốn hỏi Thầy rằng, các vị tu sĩ để tóc dài đến bao nhiêu thì phải cạo, để con biết con sẽ cắt ngắn tới đó, không cắt ngắn hơn mà phạm nội qui của Tu Viện.

Đáp 1: Tu sĩ Phật giáo mỗi tháng có 2 lần cạo tóc vào ngày 30 và ngày 14, còn cư sĩ cạo tóc cũng vào những ngày đó không có phạm lỗi, vì các cư sĩ cạo tóc là tịnh nhân, người mới tập sự xuất gia. Những người ấy xin thế phát chứ chưa thọ giới.

Cư sĩ cạo tóc đều không sao cả, chỉ tập sự làm tu sĩ cho nên có nhiều người gọi thầy. Trong Phật giáo danh xưng thầy có nhiều: thầy Tịnh Nhân (người mới cạo tóc chưa thọ giới), thầy Sa Di (người thọ 10 giới) thầy Tỳ Kheo (người thọ 250 giới), thầy giáo (người dạy học văn hóa), thầy cúng (người chuyên cúng bái tụng niệm), thầy đồ (người dạy chữ Nho), thầy thuốc (người trị bệnh theo phương pháp Đông y), thầy bùa (người vẽ bùa trị bệnh), v.v... Cho nên, tiếng thầy rất thông dụng và có sự tôn trọng, cung kính, cũng giống như danh từ xưng hô tôn trọng bằng chú, bác, cô, dì vậy thôi. Danh xưng gọi thầy là một từ xưng hô tốt, không có gì đáng ngại con ạ!

Câu hỏi 2: *Nếu con sống ngoài đời, thì có được cạo ngắn như người tu sĩ hay không? Hay là vẫn giữ đúng nội qui của người cư sĩ?*

Đáp 2: Người cư sĩ vẫn cạo tóc như tu sĩ Phật giáo, đều không có tội gì cả.



Câu hỏi 3: *Về việc giả làm tu sĩ còn có chiếc áo, hiện con đang mặc áo dài màu nâu (là chiếc áo cô Út cho con), và có 2 bộ ngắn cũng màu nâu. Con để ý, khi con mặc chiếc áo dài nâu cộng với cái đầu tóc ngắn, khi đi đâu ai cũng gọi con là thầy. Con nghĩ, chắc con phải kiếm cái áo dài màu lam mặc, để mọi người không bị lầm lẫn.*

Đáp 3: Y áo của Phật tử có ba màu: lam, nâu và vàng.

Hiện giờ Bắc tông cư sĩ và tu sĩ đều mặc y áo màu nâu và màu lam, còn màu vàng thì chỉ dành riêng cho tu sĩ thọ Cụ Túc Giới mặc mà thôi. Nhưng ngược lại, bên hệ phái khác, Sa Di vẫn mặc y áo màu vàng, nhưng y thượng chỉ có hai miếng vải lớn ghép lại. Cho nên, hiện giờ con mặc y áo màu lam, màu nâu đều không có lỗi.



Câu hỏi 4: *Con có hai bộ quần áo nâu ngắn*

thì có được không Thầy? Hay là phải đổi thành màu lam hết đối với cư sĩ? màu nâu của quần áo chỉ dành cho tu sĩ thôi, phải không Thầy?

Đáp 4: Con có hai bộ quần áo nâu ngắn thì cứ mặc có sao đâu. Tất cả y áo, ăn mặc của cư sĩ và tu sĩ đều do Giáo hội chỉ định, chứ chúng ta không có quyền.



Câu hỏi 5: *Nếu con ăn mặc sai, không đúng quy định về việc mặc quần áo đối với cư sĩ, thì có cần phải sửa đổi liền hay không?*

Đáp 5: Con cứ mặc bình thường, vì tất cả tu sĩ và cư sĩ Phật giáo Bắc tông hiện giờ đều mặc như vậy cả.



Câu hỏi 6: *Ý con muốn nói là về Sài Gòn mua hay may quần áo màu lam cho đúng, rồi mới quay trở lại Tu Viện học tiếp. Hay là học xong khóa học này rồi sửa cũng được?*

Đáp 6: Có y áo nào mặc cũng được, đừng nên may làm chi cho bận tâm, tốn hao. Chiếc áo không làm nên người tu!

Câu hỏi 7: *Khi sống ở nhà, con có được mặc*

quần áo của người cư sĩ không? hoặc chỉ mặc quần hoặc áo thôi? và màu sắc có quan trọng hay không? Ví dụ hiện nay ở nhà con thường mặc quần nâu. Vậy có sao không Thầy?

Đáp 7: Ở nhà hay đến lớp học đều mặc đồ nâu hay đồ lam ngấn, đều được cả. Nhưng khi đến lớp học, thì mặc thêm chiếc áo tràng dài màu nâu hay màu lam.



Câu hỏi 8: *Vì lòng từ bi mà mình đến cốc của một tu sinh bị bệnh hỏi thăm, theo nguyên tắc là phá hạnh độc cư, nhưng vì mình muốn áp dụng đức hiếu sinh vào cuộc sống, nên phải phá hạnh độc cư. Vậy người này phải xử lý ra sao?*

Còn điều gì khác con chưa rõ, xin Thầy giảng dạy cho con luôn. Cảm ơn Thầy!

Kim Quang.

Đáp 8: Đây là lớp học đạo đức NGŨ GIỚI, chứ không phải lớp CHÁNH NIỆM TỬ NIỆM XU, nên sự đến thăm một người bệnh là một điều tốt, đó là thực hiện Đức Hiếu Sinh.

Các con phải biết phân biệt hạnh độc cư của lớp Ngũ Giới không giống với hạnh độc cư của Lớp Chánh Niệm. lớp Chánh Niệm phải áp dụng độc cư 100%, còn lớp Ngũ Giới chỉ áp dụng 50%.

Lớp Ngũ Giới là lớp học GIỚI LUẬT ĐỨC HẠNH thuộc về Định Vô Lậu, còn lớp Chánh Niệm là lớp học TỈNH THỨC thuộc về Tứ Niệm Xứ.

Sau khi năm lớp Ngũ Giới được thành hình, có nghĩa là: lớp I - Đức Hiếu Sinh; lớp II - Đức Ly Tham từ bỏ lấy của không cho; lớp III - Đức Chung Thủy; lớp IV - Đức Thành Thật; lớp V - Đức Minh Mẫn từ bỏ rượu, thuốc lá, thuốc Lào, thuốc phiện, xì ke, ma túy, cờ bạc, cá cược, v.v...; các lớp này được thành hình đầy đủ thì vấn đề ăn mặc mới được sắp xếp: Cư sĩ mặc màu gì; Tịnh nhân mặc màu gì; Sa di mặc màu gì; Tỷ kheo mặc màu gì.

Còn bây giờ, con mặc như vậy không ai bắt lỗi con được. Vì đó là lối ăn mặc của người cư sĩ và tu sĩ Phật giáo Đại thừa đã trở thành lối ăn mặc chung của bốn giới đệ tử Phật. Không ai dám bảo con ăn mặc sai và cho con giả danh tu sĩ được.

Thăm và chúc con mạnh khỏe, tu tập rèn nhân cách xả tâm tốt.

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI CHƠN THÀNH VÀ PHƯỚC TỒN

Kính gửi: Thầy Chơn Thành và thầy Phước Tồn.

Con nên thông báo cho tu sinh biết: khi đến lớp học, chưa vào giờ học thì được nói chuyện với nhau, còn trong giờ học thì không được nói chuyện; khi về thất, còn phải lo tu tập định Chánh Niệm Tĩnh Giác, Định Niệm Hơi Thở, Định Thư Giãn (Sáng Suốt), Định Vô Lậu, và còn rèn luyện Đức Hiếu Sinh trong những bài đã được học, để lên lớp trình lại sự tu học của mình, thì còn thì giờ đâu mà đi nói chuyện.

*“Tắc bóng thời gian, một tắc vàng
Tắc vàng tìm được không gì khó
Tắc bóng thời gian khó hỏi han”*

Tất cả tu sinh đều theo bản cam đoan và nội qui của Tu Viện để sống độc cư đúng cách, để tu học cho tốt hơn. Nếu tu sinh nào vi phạm một lần, thì giảng viên viết thư mời riêng lên Tổ đường, cho biết đã vi phạm nội qui và tở cam đoan, nên dùng lời khuyên. Nếu vi phạm lần thứ hai, thứ ba, thì sau ba tháng học tập, giảng viên đọc danh sách cho biết học viên nào được lên lớp, và học viên nào ở lại lớp. Giảng viên không bớt điểm học của tu sinh, nhưng ghi vào sổ hạnh kiểm xấu, để ngày mãn khoá, đọc danh sách những tu sinh phạm giới, phá giới cho toàn cả lớp biết. Sổ hạnh kiểm được giữ lại, để đưa vào lịch sử lớp học Ngũ Giới Rèn Nhân Cách đầu tiên của Tu Viện. Tên tuổi của những tu sinh ấy được lưu truyền mãi mãi. Theo như lịch sử trong thời đức Phật, những tỳ kheo phạm giới, phá giới đều được lưu truyền cho đến ngày nay như: Đề Bà Đạt Đa, Lục Quân tỳ kheo, tỳ kheo Sudinna, tỳ kheo Dhaniya, v.v...

Riêng Thanh Quang được hưởng đặc cách là lo việc cho Tu Viện, tiếp giao với bên ngoài, còn tất cả tu sinh đều phải lo tu tập, không nên phạm giới, vì bỏ gia đình, cha mẹ, vợ con, anh chị em, v.v... bỏ cả nghề nghiệp sinh sống, chỉ còn đi xin ăn mà phạm giới thì rất xấu hổ.



Hỏi 1 [Phước Tồn]: Học viên trình bày hành động rèn luyện đức hiếu sinh cho cả lớp đều nghe, đó không phải là công đức, cũng không phải là kết quả tu tập, mà đó là sự tu đang tập đức hiếu sinh. Có đúng như vậy không thưa Thầy?

Đáp 1: Đúng vậy, đó là trình bày sự tu tập trước giảng viên và các học viên, để giảng viên sửa những chỗ sai của mình, tức là sửa sai của các học viên khác.



Hỏi 2: Kết quả tu tập của đức hiếu sinh là cơ bản để tu tập Tứ Thần Túc và Tam Minh. Nếu con trình bày Tứ Thần Túc và Tam Minh là con sai. Con đã hiểu lầm kết quả của đức hiếu sinh. Nó không phải là kết quả của Tứ Thần Túc. Có đúng như vậy không thưa Thầy?

Đáp 2: Đúng! Kết quả của Đức Hiếu Sinh không phải là kết quả của Tứ Thần Túc, **nhưng không có kết quả của Đức Hiếu Sinh thì không bao giờ tu tập có kết quả Tứ Thần Túc.**



Hỏi 3: Con trình bày cách tu tập pháp môn Thân Hành Niệm cho mọi người xem, thì đó đâu phải là công đức, kết quả của pháp Thân Hành

Niệm. Chờng nào con trình diễn lực đẩy, lực bay bổng, thân con bay cao lên một thước, hai thước của pháp Thân Hành Niệm là con sai. Phải không thưa Thầy?

Đáp 3: Trình bày cách tu tập pháp môn Thân Hành Niệm cho mọi người xem, để mọi người theo đó tu tập thì không sai, còn con trình bày kết quả của pháp môn Thân Hành Niệm là con khoe khoang, còn thích danh, chấp ngã. Con có biết không?



Cho chúng sinh ăn là đức bố thí, là đức hiếu sinh. Do từ đâu chó đến, chứ không phải con đi xin chó về nuôi mà có lỗi phạm giới.

Người tu sĩ để mình thành một thói quen nào cũng phạm giới. Ăn cơm không muối mà đi kiếm muối là phạm giới. Người tu sĩ ai cho gì ăn nấy, không được đi kiếm thêm, trừ khi đau ốm, hướng là nghiện ớt! Ăn cơm không ớt ăn không được, đó là bệnh nghiện ớt.

Thăm và chúc các con mạnh khỏe, tu tập rèn nhân cách đức hiếu sinh cho thật tốt.

Thầy của các con





TÂM THƯ GỬI CHƠN THÀNH

Ngày 07-02-2007

Kính gửi: Chơn Thành. Lớp học toàn là người lớn, chứ không phải là trẻ con, cho nên việc đứng lớp dạy khó lắm con ạ!

Khi đứng lớp dạy, con mới thấy làm một giảng viên dạy lớp đạo đức không đơn giản chút nào. Thân giáo là điểm thứ nhất cần phải có, vì đó là làm gương hạnh cho tất cả tu sinh. Thứ hai là truyền đạt tư tưởng đạo đức, khiến cho tu sinh dễ tiếp thu là một điều khó, khi học viên trình độ hiểu biết chênh lệch. Thứ ba là cho điểm xấu thì lương tâm đức hiếu sinh cắn rứt, mà cho điểm tốt thì không được... Chỉ vì trình độ kiến thức văn hóa

không đồng đều, nên việc giảng dạy cho điểm phải khéo léo và linh động, cho điểm như thế nào để khích lệ tu sinh cho họ tiếp tục tu tập, để họ đừng bỏ học. Vì họ bỏ học rất tội nghiệp, dù không tiếp thu được nhiều, nhưng khi học đạo đức cũng đem lại lợi ích cho họ.

Thời xưa, **người ta theo Phật tu hành, do giữ giới mà chúng tỳ khéo chứng đạo dễ dàng. Còn thời nay, Thầy nói khô cả miệng, nhưng mọi người cứ phạm giới mãi.** Trường hợp này biết làm sao hơn? Vì muốn trợ duyên cho chúng sinh bớt khổ, nên duy trì các lớp tu học, để khéo hướng dẫn mọi người vào giới luật đức hạnh, sống một đời không làm khổ mình, khổ người, khổ muôn vật là may lắm rồi. Phải không con?

Thầy xin nhắc nhở con: Thấy tu sinh nào có ý nói ngoài đề thì nên nói: *“Những ý đó rất hay, nhưng xin để hỏi lại ý của Trưởng Lão”*, chứ đừng trả lời gì cả.

Vừa rồi, có một số tu sinh hỏi về vấn đề cạo tóc và y áo, con dựa vào bản cam đoan mà trả lời thì không sai, đó là nội qui nhập học của Tu Viện. Nhưng con chưa hiểu biết hết các pháp Yết ma của các Tổ sau này biên soạn. Họ chia ra nhiều cấp bậc tu sĩ trong Phật giáo.

Trong thời đức Phật còn tại thế, chia ra làm

bốn giới đệ tử: 1- Tu sĩ nam; 2- Tu sĩ nữ; 3- Cư sĩ nam; 4- Cư sĩ nữ.

Cư sĩ nam gọi là Ưu Bà Di và cư sĩ nữ gọi là Ưu Bà Tắc.

Còn tu sĩ nam chia ra làm hai: 1- Sa Di Tăng; 2- Tỳ Kheo Tăng.

Còn tu sĩ nữ chia ra làm hai: 1-Sa Di Ni; 2 - Tỳ Kheo Ni.

Còn các Tổ chia tu sĩ nam ra làm ba: 1- Tịnh Nhân Tăng; 2- Sa Di Tăng; 3- Tỳ Kheo Tăng.

Còn tu sĩ nữ chia ra làm bốn: 1- Tịnh Nhân Ni; 2- Sa Di Ni; 3- Thúc Xoa Ni; 4- Tỳ Kheo Ni.

Khi đọc thư Thầy, các con chưa hiểu vững. Thư số 41 là bức thư răn dạy tu sinh, cho nên đọc trong lớp cho tu sinh biết để đừng vi phạm. Còn nếu vi phạm, ba lần khuyên dạy không nghe, thì âm thầm ghi vào sổ hạnh kiểm xấu, đề ngày tháng vi phạm giới của tu sinh rõ ràng, nhưng không cho tất cả tu sinh khác và ngay cả tu sinh phạm giới biết. Chờ đến khi mãn khóa, lên lớp, con sẽ mời những tu sinh sai phạm giới gặp riêng, rồi báo cho họ biết phải cố gắng tu học có lợi ích cho quý vị, và Chơn Thành sẽ không gặp quý vị nữa. Chơn Thành dạy lớp khác. Và bây giờ Chơn Thành xin xé sổ hạnh kiểm xấu của quý vị. Đối với Chơn Thành, chỉ có một lòng yêu thương mọi người,

không muốn làm cho ai khổ. Nhưng làm người đứng lớp dạy phải làm hết bổn phận, phải ghi chép rõ ràng để có lời khuyên sau cùng với học viên của mình.

Còn bức thư số 40 là Thầy trả lời riêng cho cư sĩ Kim Quang, nên nó là thư số 40. Còn thư số 41 là thư răn dạy chung cho tất cả tu sinh. Nếu tu sinh trong lớp ai có ý kiến, tâm sự như Kim Quang thì nên đọc cho họ nghe, còn không thì thôi. Theo thư số 40, xếp lớp cho những tu sinh này để làm bớt sự căng thẳng trong lớp, có lối thoát cho những tu sinh mới làm quen với giới luật. Và những tu sinh nào theo thư số 41 tu tập đúng giới luật, thì ghi tên kỹ những tu sinh này, để được xếp vào một lớp chuyên tu và ở một khu vực riêng, để thực hiện sự rốt ráo của con đường tu.

Một giảng viên rất cực khổ trong giai đoạn đầu của những lớp học Ngũ Giới. Vì đây là một lớp học quá mới mẻ, cho nên chưa ai có kinh nghiệm của người đi trước. Con và cô Diệu Quang là những người đầu tiên đứng lớp dạy, như người mù cầm gậy dò đường, còn Thầy thì ở sau lưng dìu dắt từng bước cho các con. Các con tin rằng, Thầy và các con sẽ chiến đấu tận cùng để giành phần thắng lợi thành công về mình, nhất là để chấn chỉnh lại Phật giáo và nguyện đem lại lợi ích cho loài người.

Trách nhiệm của người giảng viên phải ghi đúng thành tích tu học của học viên, để xếp lớp cho học viên được lên lớp hay ở lại là một điều khó, vì học viên nào cũng muốn lên lớp. Được lên lớp tu học đều đều sẽ đi đến chứng đạo. Còn xếp lớp sai thì dù có lên lớp cao, mà giới hạnh không nghiêm chỉnh thì cũng không chứng đạo. Tu sinh không nghiêm chỉnh giới luật sẽ làm ảnh hưởng xấu cho những tu sinh giới luật nghiêm chỉnh.

Con cứ âm thầm ghi ngày tháng phạm giới của những tu sinh vi phạm, mãn khoá mời riêng học viên và báo cho họ biết rằng tu học và giữ gìn giới luật tốt hơn. Đó là tình người con ạ! Đức hiếu sinh ở nơi đó.

Vì lớp học quá mới mẻ, trong lớp có điều gì thì giảng viên phải báo cáo cho Thầy hay liền, để Thầy hướng dẫn kịp thời. Vì Thầy quá bận nhiều việc biên soạn giáo án để có bài các con học, nên không theo dõi và lưu ý lớp học của các con nhiều được. Vậy các con hãy xem xét mình và các học viên khác có áp dụng những bài học đạo đức vào cuộc sống hay không, liền báo cho Thầy biết.

Để trả lời câu hỏi của con:

Người cha có giết con mình không? Câu hỏi này ngoài đề, các con có hiểu chưa? Ngoài đề là ở bài học này, chứ câu hỏi cũng có ý nghĩa lắm.

Câu hỏi của con phải đặt lại như thế này thì mọi người mới dễ hiểu:

Câu 1: Một người đàn ông bị mộng tinh, có phải là người cha giết con không?

Câu 2: Một người phụ nữ có kinh nguyệt, có phải là người mẹ giết con không?

Không. Vì tinh trùng và noãn châu không phải là con người, nên không thể là giết con. Chỉ khi nào tinh trùng và noãn châu kết hợp thành bào thai, thì lúc bấy giờ nạo, móc bỏ thai nhi mới gọi là giết con. Còn khi hai chất này chưa kết hợp thành thai nhi, thì chưa thể gọi là giết con.

Khi nào các con học đến giới thứ ba, tức là các con học đến đức chung thủy, thì Thầy sẽ dạy cho các con hiểu. Qua câu hỏi này, rõ ràng về đạo đức nhân bản - nhân quả làm người thì các con như người mù sờ voi, vậy mà không học đạo đức thì quá uổng cho một kiếp làm người. Làm người mà đạo đức của con người không biết thì thật là đáng thương!

Khi người đàn ông ở với người phụ nữ có thai mà truy phong, bỏ người phụ nữ một mình phải chịu nhiều điều đau khổ, để cho người phụ nữ đi đến móc thai, là hai người đều có tội giết người.

Người phụ nữ chịu nhẫn nhục sinh con và nuôi con là người phụ nữ có đức hiếu sinh, còn người

đàn ông bỏ con, bỏ người phụ nữ là người đàn ông thiếu đức chung thủy và có tội giết người.

Người đàn ông chấp nhận làm cha, và xin cưới cô gái làm vợ là người đàn ông chung thủy, có đức hiếu sinh, còn người phụ nữ chấp nhận móc bỏ thai nhi là người phụ nữ giết người, không có đức chung thủy, không có đức hiếu sinh.

Người thủ dâm chưa phải là người giết con, dù nam hay nữ, vì duyên chưa hợp đủ thì làm sao gọi thành người được mà giết con. Trong Thập nhị nhân duyên dạy rất rõ, phải hợp đủ duyên. Một mình người đàn ông chưa đủ duyên, làm sao giết người?

Sau khi học lớp thứ III về NGŨ GIỚI thì các con sẽ rõ. Còn đây là lớp thứ nhất của NGŨ GIỚI, nên học ở lớp Đức Hiếu Sinh, để áp dụng vào đời sống cho tâm hồn được thanh thản, an lạc và vô sự là lợi ích lớn. Còn lớp học này chưa áp dụng đức hiếu sinh, mà muốn hiểu mệnh mông chẳng ích lợi gì, chỉ nói suông chơi mà thôi.

Hành động thủ dâm, sẽ dạy các con ở lớp thứ V về NGŨ GIỚI, lớp học đạo đức Minh Mẫn. Dâm dục, thủ dâm, tưởng dâm đều thuộc về loại nghiện ngập như rượu, thuốc lá, thuốc phiện, cà phê, v.v...

Làm giảng viên phải thương học viên, và học viên phải thương giảng viên. Vì những ngày tháng

gần gũi, trao cho nhau những điều lợi ích cho nhau, làm sao quên nhau được! Khi vui cũng có nhau, khi buồn cũng có nhau, phải chia sẻ nhau, đừng ôm ấp trong lòng mà khổ đau. Các pháp đều vô thường, phải buông xuống đi! Chỉ có một lòng yêu thương, người nào còn phạm giới, còn sai quấy càng phải thương nhiều hơn, vì con đường giải thoát của họ còn xa lắm. Bởi vậy, đức hiếu sinh rất cần thiết cho đời sống tu hành buông xả, ly dục ly ác pháp, để tiến đến tâm bất động hoàn toàn; để tiến đến tu tập Tứ Thần Túc. Và như vậy mới làm chủ sinh, già, bệnh, chết không còn khó khăn.

Thăm và chúc con mạnh khỏe, sớm đạt được kết quả như ý, nhất là nhớ xả tâm cho rốt ráo, bất động hoàn toàn.

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI CHƠN THÀNH

Kính gửi: Chơn Thành.

I- Giảng viên phải lưu ý: Khi cho điểm về bài học thì không công bố cho học viên biết, trừ ra bài làm chấm điểm phải trả lại cho học viên và ghi điểm vào sổ. Do đó, học viên biết điểm chứ không có công bố điểm. Mỗi tuần lễ lấy điểm cộng lại, rồi chia cho số cột điểm, rồi lấy điểm trung bình đó mà sắp hạng cho học viên nhất, nhì, ba, tư... Ba tháng học có một kỳ thi lên lớp. Thi lên lớp có hai phần:

1/ Phần thi viết (Có đề bài đạo đức);

2/ Phần thi miệng (Trình bày áp dụng thực hành đạo đức).

Hai điểm này cộng lại rồi chia cho hai.

Dựa vào điểm học hằng ngày và điểm thi tam cá nguyệt mà cho lên lớp.

II- Trong giáo án, mỗi câu hỏi có hai phần:

1/ Đáp án ngắn gọn;

2/ Giải trình đáp án.

Người học viên nào đứng lên trả lời câu hỏi, đều phải đáp án ngắn gọn và giải trình đáp án. Cho nên giảng viên không cần hỏi thêm, chỉ lắng nghe giải trình đáp án mà chấm điểm.

Đáp án ngắn gọn thì học viên nào cũng phải trả lời đúng, vì đó là đáp số, không thể đáp sai giáo án được.

Còn giải trình giáo án thì tùy theo trình độ hiểu biết và lý luận của mỗi học viên. Học viên không thể học thuộc lòng trong giáo án, mà có học thuộc lòng cũng tốt, không sao, đó là huân tập đạo đức vào tâm. Cho nên giải trình giáo án càng nhiều, càng phong phú ý tưởng đạo đức càng tốt.

Giảng viên không cần hỏi thêm, mà chỉ cần gợi ý cho học viên hiểu rõ để trả lời cho đúng. Một học viên có thể giải trình giáo án bằng nhiều lần, bằng nhiều phương cách, mỗi phương cách đều làm sáng tỏ đạo đức. Mỗi giải trình giáo án đúng nghĩa đạo đức thì được 10 điểm.

Ví dụ, một câu hỏi mà học viên giải trình giáo án năm lần, mỗi lần được giảng rộng về đạo đức thì được 10 điểm, giải trình năm lần thì được 50 điểm.

Đáp án ngắn gọn chỉ có một lần, nhưng giải trình giáo án, mỗi học viên có thể giải trình rất nhiều, nhờ đó mà triển khai tri kiến rất tốt, làm cho tất cả học viên chỉ nghe cũng đã được thấm nhuần, thâm nhập vào tâm.

Giảng viên không cần hỏi thêm, chỉ gợi ý cho học viên giải trình giáo án nhiều lần là tốt nhất.

Mỗi học viên cần phải có sách giáo án, để nghiên cứu những bài học của mình, và để giải trình nhiều góc độ của giáo án. Nhờ có sách mà giảng viên bớt nhọc sức giảng dạy.

Trong lớp học mà học viên thông hiểu, trả lời đúng, thì giảng viên là người dạy giỏi.

Làm thầy dạy học, bao giờ cũng muốn cho học trò mình học giỏi. Học trò càng thông suốt thì điểm càng cao, đến mãn khoá đều được lên lớp hết là một vinh hạnh cho thầy. Cho nên, làm giảng viên chỉ cần gợi ý cho học viên, và muốn cho học trò mình mau hiểu, dễ tiếp thu, thì nên đưa vào bài học chính nhiều mẫu chuyện đạo đức có thực, trong đời sống hằng ngày của mọi người. Nhờ đó, học viên học rất thích thú và kiến thức mở mang

nhiều góc độ, nhất là đạo đức để thấm nhuần trong tâm.

Làm thầy, khéo léo gợi ý bài học cho học viên hiểu bài và làm bài trả lời không sai, và đưa ra nhiều mẫu chuyện gây sự thích thú cho học viên là giảng viên giỏi.

Thăm và chúc con đứng lớp, triển khai và truyền trao đạo đức nhân bản ngày càng thêm tiến bộ.

Thầy của con





TÂM THU' GỬI MINH HỮU

Kính gửi Minh Hữu. Kính gửi các quý tu sinh.

I/ Theo kinh Hành Thập Thiện, khẩu nghiệp có bốn hành động:

- 1- *Không nên nói dối*
- 2- *Không nói lời hung dữ*
- 3- *Không nói lời thêu dệt*
- 4- *Không nói lời lật lọng*

Nhưng trong khẩu nghiệp có hai phần:

- 1- *Khẩu nghiệp Chánh Ngữ*
- 2- *Khẩu nghiệp Chánh Mạng*

Khẩu nghiệp Chánh Ngữ gồm có bốn nghiệp như kinh Hành Thập Thiện đã dạy ở trên.

Hiện giờ, các con đang học đức hiếu sinh về khẩu nghiệp Chánh Ngữ, và đức hiếu sinh về khẩu nghiệp Chánh Mạng.

Chánh Ngữ do miệng nói ra lời, phát ra âm thanh; còn Chánh Mạng cũng do miệng hành động nhai, nuốt, cắn, xé như thân hành vậy.

Ví dụ, chúng ta dùng tay hoặc dao giết một con vật chết, cũng giống như một con thú dữ dùng miệng cắn xé, giết một con vật chết vậy. Hai hành động miệng và tay đều giống nhau.

Cho nên cũng cùng một khẩu nghiệp, mà khẩu nghiệp Chánh Ngữ thuộc về khẩu hành, còn khẩu nghiệp về Chánh Mạng thuộc về thân hành. Như vậy các con có hiểu chưa?

Vì thế, trong kinh Hành Thập Thiện nói về khẩu nghiệp, có 4 nghiệp ác về lời nói, chứ không nói khẩu nghiệp ác về ăn. Khẩu nghiệp về ăn, được xem là thân hành thuộc về Chánh Mạng.

Còn câu hỏi thứ hai của con, Thầy đã trả lời cho thầy Chơn Thành ở trên, về chấm điểm cũng như về giải trình giáo án.

Thăm và chúc các con đều mạnh khỏe, sống đúng đức hiếu sinh để không làm khổ mình, khổ người.

Thầy của các con



TÂM THƯ GỬI MỸ TIÊN

Ngày 08-02-2007

Kính gửi Mỹ Tiên. Để trả lời những câu hỏi của con:

1/ Giới luật chưa nghiêm chỉnh, còn ăn uống phi thời, chưa sống thiếu dục tri túc, còn dùng phương pháp dưỡng sinh trị bệnh là chưa chứng đạo.

Người chứng quả A La Hán có đủ Tứ Thần Túc làm chủ sự sống chết, chấm dứt luân hồi, vì thế, Tam Minh, Lục Thông không thể thiếu.

2/ Đạo Phật là đạo tự lực, nên đức Phật dạy:
“Các con hãy tự thấp đuốc lên mà đi”. Theo

nhân quả thì mỗi người phải tự chuyển nghiệp của mình, chứ không ai chuyển nghiệp cho ai được. Và vì vậy, mọi người phải tự cứu mình. Những vị thầy nào hướng dẫn mọi người cầu tha lực, cúng bái, tụng niệm, ngồi thiền, trì chú, cầu siêu, cầu an, v.v... đó là những vị thầy làm cho mù mắt phật tử, để không bao giờ thấy được chánh pháp của Phật. Họ là những tà sư ngoại đạo, phải cẩn thận, đừng nên nghe những lời lừa đảo và bằng những năng lực tưởng, khiến cho mọi người không biết thì kinh sợ và thán phục.

Cháu bệnh mắt thì hãy đưa cháu đến bệnh viện khoa mắt. Giúp cho cháu ăn thực phẩm thực vật, và hướng dẫn cháu sống trong thiện pháp, tự vui với nghiệp quả của mình, và nhớ nhắc tâm tự kỷ tác ý đôi mắt phải phục hồi bằng y khoa, bằng nội lực của cháu. Đó là cháu tự chuyển nhân quả của cháu.

3/ Thầy đặt pháp danh Mỹ Tiên cho cháu có nghĩa là:

- Mỹ là tốt đẹp.
- Tiên là mười điều lành.

Khi con nhận pháp danh này, con phải sống đúng mười điều lành. Nhờ đó, nó sẽ đem lại cho con nhiều điều tốt đẹp.

4/ Lúc này Thầy đang ẩn bóng, không làm lễ

quy y, chỉ cho pháp danh và Điệp phái mà thôi. Từ đó, theo pháp danh Thầy đặt mà sống đúng hạnh tên của mình để sống trong thiện pháp, để chuyển được quả khổ đau, giúp cho đời sống cháu thanh thản, an lạc.

5/ Phần đông phật tử được Thầy cho pháp danh có khi trùng hợp, là vì Thầy đặt pháp danh theo đặc tính của người đó, để người đó nương theo pháp danh của mình mà sống trong thiện pháp, để chuyển nhân quả khổ đau thành sự bình an, yên ổn.

6/ Như lời Phật đã dạy: ***“Khi có danh thì nên ẩn bóng”***. Hôm nay, duyên đã đủ nên Thầy ẩn bóng, nhưng Thầy chưa nỡ bỏ các con, chưa nhập diệt, mà sống thêm vài ngày để soạn thảo xong giáo án đạo đức, để mọi người sống không còn làm khổ cho nhau nữa.

7/ Cháu Kiều Chinh và Hoàng Chí đều có chung một pháp danh, là vì hai cháu có cùng một nhân quả, nhưng nhân duyên khác nhau.

Để chuyển đổi nhân quả, nên hai cháu phải sống đúng pháp danh của hai cháu, như hạt ngọc trong sạch (Thanh Ngọc) thì mới chuyển được nghiệp. Để gọi tên hai cháu không lầm, cháu nào quy y trước thì gọi là Thanh Ngọc I, cháu nào quy y sau gọi là Thanh Ngọc II.

Thầy đặt pháp danh cho phật tử đều có ý nghĩa của sự tu hành, nhưng không gặp Thầy để thưa hỏi rõ pháp danh mình mang ý nghĩa gì.

8/ Tình duyên lận đận là do nhân quả li gián, gây chia rẽ kiếp trước mà kiếp này phải trả.

9/ Bệnh đau là do nhân quả giết hại và ăn thịt chúng sinh. Nói như vậy, người ăn chay trường sao còn bệnh đau? Người ăn chay trường mà còn bệnh đau là do tâm ý còn ác, tuy không ăn thịt chúng sinh, nhưng còn giết hại chúng sinh như kiến, muỗi và các vật khác. Họ chưa thật lòng yêu thương tất cả sự sống của chúng sinh.

10/ Bệnh đau bấu ở bất cứ nơi đâu trên thân, đều do nhân quả kiếp trước thường hay đánh đập loài chúng sanh.

Con muốn chuyển nghiệp này thì phải sống đúng năm giới, và tập an trú vào cánh tay đưa ra, đưa vào.

Khi an trú vào cánh tay xong thì tác ý: ***“Bệnh bấu này chuyển biến thay đổi, lành lặn như xưa”***.

11/ Muốn không giết hại chúng sinh thì không nên ăn thịt chúng sinh, không nên làm nghề giết hại chúng sinh.

Nếu con làm nghề nông, phải xịt thuốc giết sâu rầy và các chúng sanh khác thì nên thay đổi nghề

ngiệp. Phải sống trong thiện pháp thì mới có thể chuyển nghiệp, còn cứ ôm ấp nghề ác thì không bao giờ chuyển hết nghiệp được.

Các pháp đều vô thường, có pháp nào là của con, là con đâu, mà con cứ ôm nghề nghiệp đó. Rồi một ngày nào đó cũng phải lìa xa đi vào lòng đất lạnh, thì chỉ còn có nghiệp thiện, ác mà thôi.

Hiểu Phật pháp thì phải tự cứu mình, chứ không ai cứu mình. Muốn tự cứu mình thì nên sống theo thiện pháp, nghề nghiệp thiện.

Thăm và chúc các con mạnh, tu tập xả tâm tốt.

Thầy của các con





BỨC TÂM THƯ

GỬI NGUYÊN TRÍ

Ngày 18-02-2007

Kính gửi: Nguyên Trí. Thầy ở đâu thì tâm đều được an ổn. Cảm ơn con đã hỏi thăm Thầy.

Khi xuống tóc rồi phải hiền lành như Phật; nói phải cẩn thận, không nên nói ra thiếu suy tư; thiếu suy tư là thiếu lòng yêu thương mình, thương người. Chưa xuống tóc thì ít tội hơn, còn xuống tóc rồi là Tịnh Nhân, thì phải sống như thế nào để ít tội lỗi con ạ!

Những điều trong bức thư trước con hỏi không có quan trọng, con cứ giữ như vậy mà tu tập bình thường.

Khi không được Thầy trả lời là con đã hiểu,

con tu tập không sai, cứ tu tập như vậy. Vả lại, con đang theo học lớp đạo đức hiếu sinh, để thông suốt giới luật, giữ gìn đúng hạnh người tu, thì sau này mới có dịp Thầy về truyền giới cho các con. Còn không học giới luật đức hạnh thì làm sao thọ giới được? **Thọ giới không khó, nhưng sống đúng giới, đừng vi phạm giới luật là một điều khó, khó vô cùng con ạ!** Vì thế ngay từ lúc này, con hãy tập sống đúng giới luật đừng vi phạm. Sau khi thọ giới con sẽ không vi phạm, và không vi phạm thì không tội lỗi.

Đề mục của hơi thở mà con thở chậm, 13 hơi một phút là hơi thở dài. Đề mục hai cũng là đề mục hơi thở ra vô dài.

Đối với con, thì đề mục một và hai chỉ có một hơi thở dài mà thôi, chứ không có hơi thở bình thường và ngắn.

Vậy con nên dùng hơi thở dài tu tập. Dù con tu đề mục bốn hay năm, sáu, bảy, tám, chín, mười, v.v... thì cứ giữ hơi thở dài đó mà tu, đừng nên tu hơi thở khác. Chỉ khi nào bị rối loạn hơi thở, thì con đừng tu tập hơi thở nữa.

Con có thông suốt Định Vô Lậu chưa? Tri kiến của con còn rất hạn hẹp; tri kiến hạn hẹp, không hiểu, lấy gì mà xả tâm? đức hạnh không có, lấy gì mà giải thoát?

Nếu từ lâu, các con đã ở trong thất, giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, thì các con đã tu chứng đạo từ lâu rồi, có đâu đến giờ này vẫn còn phạm giới. Sức tĩnh giác chánh niệm từ lâu tu tập, đến giờ này mà kết quả chưa đạt được tiêu chuẩn nhiếp tâm, vì thế hôn trầm, thủy miên không nhiếp phục được; hôn trầm, thủy miên không nhiếp phục được, thì mong gì có Chánh Niệm Xả Tâm.

Con có đọc “Chú bé người Ấn Độ ngồi thiền 6 tháng không ăn uống” chưa? Con muốn tu như chú bé đó phải không? Đến giờ này các con còn mê muội, không thấy đâu là con đường Phật giáo, và đâu là con đường của ngoại đạo.

Thời gian ngắn nhất 7 tháng để tu chứng đạo, mà con thấy có người nào giữ gìn giới độ cư được không? Có người nào tu chứng Tam Minh chưa?

Giới luật đức hạnh chưa nghiêm chỉnh, mà muốn làm chủ sanh tử luân hồi, chấm dứt tái sanh, thì điều đó là ở trong giấc mộng, con ạ!

Bây giờ nhập thất tu tập để làm chủ sanh tử luân hồi, chứ trước kia con vào Tu Viện không nhập thất tu hành sao? Còn bây giờ mới vào nhập thất tu thật ư? Chắc lúc nào vào Tu Viện, các con cũng nỗ lực tu hành để mong cầu sự giải thoát. Phải không các con?

Con hãy hỏi cô Nguyên Hạnh: nếu cô tu có

định thì cô phải có trí tuệ (Định sinh Tuệ); có trí tuệ thì đạo đức nhân quả cô phải thông suốt; nếu thông suốt đạo đức nhân quả, sao cô còn trở về gia đình làm gì? Cô không ly gia cắt ái để ra khỏi cuộc đời, không bị buộc trói như xích sắt. Còn hỏi về giới luật, thì cô có thông suốt chưa?

Như vậy, cô chưa có trí tuệ giới luật nhân quả, chỉ ở trong trạng thái tỉnh thức an trú. Nếu cô không học giới luật đức hạnh, thì tu tập một thời gian nữa, cô sẽ rơi vào 16 loại tướng ngũ ấm ma.

Căn cứ vào giới luật thì biết người tu đúng, tu sai. Khi cô vừa ra thất để về quê là đã nói chuyện, đó là cô bị pháp tướng. **Người tu hành có giới luật nghiêm chỉnh thì sống im lặng như Thánh, không hề nói cho ai biết về sự tu hành của mình;** dù họ có Tam Minh cũng không nói.

Con đã xuống tóc mà không học giới luật đức hạnh, thì chừng thọ giới, con có xứng đáng thọ giới không? Không học giới làm sao thọ giới được. Phải không con?

Một người tu sĩ thà chết chứ không phạm giới. Nếu muốn không phạm giới mà không học giới, thì con biết gì về giới mà không vi phạm?

Vậy con nói giới thứ hai cho Thầy nghe về đức ly tham, vậy giới ly tham của người tu sĩ là ly cái gì?

Cạo tóc mà không học giới luật cho tinh nghiêm về đức hạnh, thì xuất gia có lợi ích gì cho bản thân con, cho Phật giáo?

Hiện giờ vào thất tu tập thiền định cho mau, để đối trị bệnh, để kịp làm chủ sự sống chết, điều này có chắc không?

Tu sĩ ở đây có ai chứng thiền định chưa? Hay đã chứng thiền tưởng.

Con có nghe Phật dạy: “GIỚI SINH ĐỊNH”, chứ bao giờ dạy: “ĐỊNH SINH GIỚI”?

Còn giới luật chưa nghiêm túc, con nói ra tâm còn phân biệt, so đo hơn thiệt.

Thân con bệnh là do nhân quả không lành của con từ kiếp trước. Bây giờ học nhân quả lành để chuyển nghiệp nhân quả ác, cho thân con mạnh khỏe, con lại không học; lại xin vào thất tu tập, để chuyển nhân quả bệnh tật thân con sắp chết đến nơi rồi. **Nhưng Thiền định có chuyển được nhân quả không? Hay là chỉ đẩy lui trong cấp thời, để nhờ Giới mà chuyển?**

Vì thấy các con tu sai, dạy có sáu giới luật mà người nào cũng vi phạm, cho nên, đến giờ này chưa có ai chứng Tam Minh. Vậy mà các con còn muốn vào thất tu nữa sao?

Thầy đã biết căn cơ con người đời bây giờ, vật

chất quá nhiều, lôi cuốn tâm dục rất mạnh, nên tự giữ giới luật rất khó. Vì thế, Thầy mới soạn giáo án dạy các con đức hạnh. **Nếu các con tu Thiền định đã chứng, thì Thầy soạn giáo án Giới luật đức hạnh làm gì cho cực khổ?**

Hơn 25 năm dạy người, mong có người chứng quả A La Hán, để có đầy đủ Tam Minh, nhưng đến giờ này chưa có ai cả! Giới luật đã vi phạm, dạy gì, nói gì các con cũng không nghe.

Trăm người về đây được dạy ăn, ngủ, độc cư, nhẫn nhục, tùy thuận, bằng lòng, nhưng có ai làm được chưa? Chỉ có sáu giới như vậy mà người nào cũng phạm, nhất là giới độc cư. Con có thấy cô K.T... cô H... cô Th... cô L.Ch... thầy T.M... T.S... T.Ng... T.Th... T.T... đều rơi vào tướng định.

Tu thấy tâm mình an, là cho mình nhập định sao?

Muốn nhập định thì tâm phải giới luật nghiêm túc. Giới luật chưa nghiêm mà nhập định, thì đó là tu tập tỉnh thức mà thôi.

Thầy cho con nhập thất 3 tháng cố gắng tu tập, nếu làm chủ được bệnh thì cũng tốt, nếu không làm chủ, thì chừng đó vào lớp I, học lại giới luật cũng không muộn đâu.

Ngày mừng 4 Tết khai mở lớp học, những người không xin vào thất tu thì cố gắng học đạo

đức và sống để tâm được thanh thản, an lạc và hạnh phúc. Nhất là sống biết thương người, không làm khổ ai cả.

Riêng con được nghỉ học, vào thất tu THỌ BÁT QUAN TRAI GIỚI. Có điều kiện gì tu tập sai thì hỏi Thầy sửa lại. Sau ba tháng tu tập không kết quả, sẽ ra thất đi học lại giới luật đức hạnh.

Nếu muốn tu tập TỬ NIỆM XỨ, thì cảm giác toàn thân phải để tâm tự nhiên cảm nhận, chứ không được lúc lắc thân, không được tập trung tâm ức chế. Tu tập Tử Niệm Xứ là cảm nhận toàn thân một cách tự nhiên; **chỉ khi nào tâm thanh tịnh bằng Giới luật, thì mới có sự cảm nhận tự nhiên.** Ngoài Giới luật ra mà tu tập Tử Niệm Xứ đều bị ức chế tâm; khi ức chế tâm thì rơi vào tưởng định.

Đi Thân Hành Niệm là đi theo lệnh truyền, chứ không phải cảm giác toàn thân. Cảm giác toàn thân là tu sai.

Tu Định Niệm Hơi Thở thì phải biết hơi thở mình thở dài, ngắn rõ ràng; khi tập hơi thở phải vận dụng. Nếu hơi thở dài thì phải thở đều đều chậm, dài, không được thở lúc dài, lúc ngắn.

Bức thư thưa hỏi trước của con, trình bày sự tu tập không có gì quan trọng, nên Thầy không trả lời. Bức thư này vì con xuất gia mà không học

giới, thì sau này không được truyền giới, nên nó quan trọng, Thầy mới trả lời.

Cuối thư Thầy có lời thăm và chúc con mạnh, tu tập xả tâm cho thật tốt.

Thầy của con





BƯỚC TÂM THƯ

GỬI NGỌC TRUNG

Ngày 14-3-2007

Kính gửi: Ngọc Trung.

1- Muốn điều phục những loại tướng này, thì chỉ có Định Niệm Hơi Thở và phương pháp tác ý. Vậy ngay từ bây giờ, con nên tu tập đề mục thứ nhất của thở ra, vô, hơi thở bình thường, nhiếp tâm và an trú cho được từ 10 phút đến 30 phút.

2- Từ lâu, từng giết hại và ăn thịt chúng sanh, nhưng muốn chuyển nghiệp ấy thì ngay từ bây giờ, con sống đúng năm giới luật đức hạnh của Phật: 1- Đức hiếu sinh; 2- Đức ly tham; 3- Đức thanh tịnh; 4- Đức thành thật; 5- Đức minh mẫn. Khi con sống đúng những đức hạnh này, thì nghiệp ác vô lượng kiếp sẽ chuyển sạch, khiến cho

thân tâm chuyển hết nghiệp ác.

3- Bào thai là một hợp duyên ngũ uẩn đầy đủ, là một con người như bao nhiêu con người khác: có ngũ triền cái đầy đủ; có ngũ căn đầy đủ, chứ không phải là một tế bào như ông Lương Minh Đáng nói.

Bào thai bị nạo bỏ đó là duyên yếu tử của một con người. Khi bào thai chết trong hoàn cảnh nào, thì từ trường cận tử nghiệp đó sẽ tiếp tục tái sinh làm một bào thai khác, và cứ như vậy tiếp tục luân hồi sinh tử mãi mãi.

4- Khi gặp các bạn đồng môn nhân điện, con cứ tiếp giao bình thường. Con không nên đả động đến nhân điện. Sai đúng là nhân duyên của họ.

Còn họ có hỏi con vấn đề đi tu hiện nay thì con bảo: con đi học đạo đức nhân bản - nhân quả.

Đi tu theo Phật, có bạn gái là một nhân quả nghiệp báo cần phải chuyển hóa, nếu không chuyển hóa, thì con đường tu chẳng đi đến đâu, chỉ uống công tu tập.

Nhân điện là một năng lực tưởng. Nó không làm lợi ích lớn cho nhân loại. Nó tạo tác lợi ích nhỏ, gây đam mê cho một số trí thức thích làm từ thiện lợi ích cho xã hội. Nhưng nhìn lại bản thân của mỗi học viên nhân điện, đều tham, sân, si, mạn, nghi còn đủ. Tập luyện nhân điện không làm

chủ sự sống chết; không chấm dứt tái sinh luân hồi; chết không biết đi về đâu; sống không thông suốt đạo đức nhân bản - nhân quả, thường làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Đối với các bạn nhân diện, tùy duyên mà con cho họ đọc sách của Thầy, còn không đủ duyên thì thôi.

Khi biết giới luật là thiện pháp chuyển hóa tất cả quả khổ đau, vì thế, giới là mạng sống thanh tịnh của chúng ta, cho nên, chúng ta thà chết chứ không phạm giới.

Ăn ngày một bữa, đó là quyền sống với đức tri túc thiểu dục của chúng ta, không ai có quyền bắt buộc chúng ta sống phạm giới này được. Và chúng ta cũng không nên vì một lý do nào mà phạm giới này. **Vượt qua mọi chướng ngại để sống vì giới luật, là người biết chuyển đổi nhân quả, làm thay đổi sự sống trên hành tinh này.** Nếu con người giới luật chưa nghiêm túc, thì hành tinh này là địa ngục.

Người sống giới luật là gương hạnh sáng đạo đức cho mọi người soi. Đầu tiên tuy họ có buồn khổ, nhưng sau đó, họ được nhiếp phục trong giới luật và trở thành những người có đạo đức. Còn ngược lại, họ lôi cuốn chúng ta vào ác pháp, phạm giới và chúng ta cùng họ sống trong địa ngục.

Con không vượt ra những tình thương một hướng của họ, thì ngàn đời con sẽ chôn vùi trong nấm mộ thương đau của ái kiết sử.

Hiện giờ, con đến lớp học để học giới luật đức hạnh, khi trở về thất, con nên tập tỉnh thức từng hơi thở, từng bước đi. Khi ngồi, khi đi, khi đứng, khi nằm, mỗi mỗi hành động đều phải có giờ giấc nhất định. Tu tập tỉnh thức để áp dụng đức hạnh đã học trong lớp vào sự sống hằng ngày, để thành những thói quen đạo đức tốt đẹp.

Con luôn luôn phải áp dụng đức hạnh hiếu sinh vào đời sống của con để xả tâm rốt ráo. Chưa đến giờ ngủ mà bị hôm trầm, thùy miên, nên đi kinh hành tối lui, không được ngủ trước giờ tu. Nhớ luôn luôn áp dụng đức hiếu sinh vào cuộc sống: khi ăn, khi uống, khi lao tác, khi ngồi một mình.

Về pháp danh, Thầy cho con một cái tên để tu tập cho tốt hơn. Đó là Thích Chánh Kiến. Có Chánh Kiến liền có sự giải thoát an vui, có tâm bất động trước các pháp ác và các cảm thọ.

Thăm và chúc con thành công trong việc tu hành.

Thầy của con





BỨC TÂM THƯ

GỬI THIỆN TÂM

Ngày 27-3-2007

Kính gửi Thiện Tâm. Kính gửi các tu sinh. Chương trình giáo dục đào tạo giới luật đức hạnh, người học viên cũng là giảng viên; giảng viên cũng là học viên. Cho nên, **học viên nào sống đúng giới luật đức hạnh là thân giáo làm gương cho mọi người soi, đó là giảng viên trong lớp học.**

Vậy tất cả tu sinh trong lớp học cố gắng thân giáo đức hạnh giới luật, để lần lượt Thầy sẽ đề cử ra đúng lớp dạy. Vừa rồi, thầy Chơn Thành đi Hà Nội có việc cần, nên Thầy đề cử thầy Thanh Quang dạy thế, lớp học vẫn trôi chảy bình thường.

Hôm nay, thầy Thanh Quang sắp phải trực tiếp

lo khu an dưỡng Tam Điệp - Ninh Bình, và còn liên hệ với Nhà Xuất bản Tôn giáo, lo việc xin phép in ấn. Còn thầy Từ Quang hết hạn phải về Úc, lo cơ sở bên ấy, thời gian không còn dài nữa. Khả năng quý thầy đứng lớp dạy không có khó khăn.

Còn lại, tất cả tu sinh học tập đạo đức không phải học để hiểu biết suông, mà phải áp dụng vào đời sống hằng ngày, và còn phải thực tập biên soạn giáo án đạo đức, để khi đứng lớp dạy dễ dàng hơn.

Hôm nay, lớp học chúng ta có thêm một lớp mới. Vậy Thầy xin đề cử Thiện Tâm dạy lớp mới và thầy Chơn Thành dạy lớp cũ, để thầy Chơn Thành còn thời gian biên soạn giáo án phụ giúp Thầy.

Nếu chương trình học Đạo Đức Hiếu Sinh hết, thì tu sinh sẽ được thi lên lớp học Đức Ly Tham. Thầy ước mong sao tất cả tu sinh lớp Hiếu Sinh sẽ được lên lớp Ly Tham, không có một người nào ở lại.

Muốn được lên lớp, các tu sinh hãy biết giữ gìn giới luật nghiêm túc, áp dụng đức hạnh Độc Cư để thể hiện sống trầm lặng, quán xét mỗi hành động có ứng dụng Đức Hiếu Sinh hay không.

Có được như vậy, Thầy và các tu sinh mới

dựng lại chánh pháp của Phật giáo, thì thế gian này mới có sự sống bình yên. Cuối cùng, Thầy xin có lời thăm và chúc quý tu sinh tu tập tốt, áp dụng đức hiếu sinh ngày càng thấm nhuần hơn.

Thầy của con





TÂM THƯ GỬI CÁC CON ĐANG BIÊN SOẠN GIÁO ÁN

Ngày 27-4-2007

Kính gửi: Các con. Khi viết sách đạo đức thì nên tránh nói đích danh của người khác, nhất là những người làm sai trái những điều phi đạo đức.

1/ Không được nói tên thật của người.

2/ Nên viết tắt tên họ người như: ông T.H, bà T.M hay cô T.N, v.v...

3/ Vạch những điều sai nên nói chung chung, khéo léo, để tránh mặc cảm của người khác.

Đó là nghệ thuật cầm bút, nhất là viết sách đạo đức các con ạ! Khi viết sách đạo đức phải cẩn thận, phải suy nghĩ kỹ lưỡng, chứ không được làm lầy có, làm chiếu lệ.

Khi viết sách đạo đức có bốn giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Chọn bài học đạo đức cho đúng đức hạnh trong giới luật của Phật. Bài học đạo đức phải gây được sự xúc động cho mọi người, nhất là phải làm sáng tỏ đạo đức mà các con muốn nói.

- Giai đoạn 2: Phân bài và đặt ra thành những câu hỏi. Cần phải dẫn đo suy nghĩ rất kỹ lưỡng. Ở giai đoạn này không được làm đại; làm đại sẽ sai lạc, mà sai lạc ở giai đoạn này thì sẽ sai lạc ở những giai đoạn sau.

- Giai đoạn 3: Đáp án phải xác định rõ đạo đức gì. Mới kê bút viết, chưa xác định rõ thì không nên phóng bút viết đại; viết đại là sai nghĩa. Cần phải lưu ý.

- Giai đoạn 4: Giải trình án là phải xoay vào đạo đức mà đáp án đã xác định rõ ràng.

Trong bốn giai đoạn này, nếu biết rõ thì việc biên soạn giáo án đạo đức không có khó khăn, không có mệt nhọc.

Các con hãy cố gắng vừa học đạo đức, vừa làm việc giúp Thầy, cho bộ sách đạo đức được hoàn chỉnh và đầy đủ hơn. Còn một mình Thầy làm

việc không hết, nhiều quá. Thầy xin có lời cảm ơn các con.

Thăm và chúc các con vui mạnh, học tu xả tâm tốt, sống với đức hiếu sinh hạnh phúc vô lượng.

Thầy của các con





**TÂM THƯ
GỬI LINH MỤC
NGUYỄN VĂN THIỆN
Ngày 19-8-2007**

Kính thưa Linh Mục! Qua sự giới thiệu của cô Diệu Quang về Linh Mục, chúng tôi rất vui mừng, vì còn có người hiểu được tâm nguyện của chúng tôi. Tâm nguyện của chúng tôi là dựng lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo, đem lại lợi ích lớn cho loài người trên hành tinh này.

Từ lâu, chúng tôi chỉ ước mong sao các tôn giáo bạn, các đảng phái chính trị khắp nơi trên thế giới đều bỏ xuống những giáo điều ngăn cách giữa tôn giáo này và tôn giáo khác, giữa tư tưởng chính trị này và tư tưởng chính trị khác, giữa người có

tôn giáo và người không tôn giáo, giữa tư tưởng triết học này và triết học khác.

Thưa Linh Mục! Như chúng ta ai cũng biết: con người chỉ là con người, cùng sinh ra và lớn lên đều sống trên hành tinh này như nhau cả. Vì thế, chúng ta đã có chung một nền đạo đức nhân bản - nhân quả, do từ những người sơ cổ đầu tiên có mặt trên trái đất này tạo ra. Xin quý vị đừng hiểu lầm nền đạo đức này do đức Thích Ca Mâu Ni tự mình sáng tạo ra. Không phải vậy. Đức Thích Ca Mâu Ni là người thừa kế và nối tiếp tổ tiên của loài người dựng lại, khai thị và làm sáng tỏ nền đạo đức, để giúp chúng ta dễ hiểu và dễ nhận ra rõ ràng sự lợi ích rất lớn của nó. Nó xuất phát từ thân, miệng, ý của mỗi người. Vì thế, nó sẽ giúp cho mọi người cùng sống chung với nhau mà không làm khổ mình, không làm khổ người và không làm khổ tất cả chúng sinh.

Nền đạo đức quý báu như vậy, thế mà mọi người thờ ơ, để cả một thế giới loài người phải chịu nhiều đau khổ vì chiến tranh, từ chiến tranh bộ lạc đến chiến tranh nước lớn hiệp nước bé, rồi chiến tranh thế giới: đại chiến thế giới lần thứ nhất, rồi lần thứ hai. Biết bao nhiêu sinh mạng con người chết một cách thảm thương. Thế mà đến giờ này, con người vẫn còn mê ngủ trong ngũ dục lạc, vì vậy chiến tranh chưa chấm dứt. Thật là đau

lòng, phải không quý vị?

Nền đạo đức quý báu như vậy mà mọi người thờ ơ, để cả một thế giới loài người phải chịu khổ đau vì tệ nạn xã hội: tệ nạn trộm cắp, cướp của giết người; tệ nạn mại dâm, hiếp dâm, hiếp dâm trẻ em; tệ nạn xì ke ma túy, hút chích; tệ nạn rượu chè say xỉn, bạo lực gia đình, cờ gian bạc lận. Nhất là tai nạn giao thông đã cướp biết bao nhiêu sinh mạng của những người thân thương chết một cách đột ngột, thê thảm, và có còn sống thì thương tật suốt đời. Thật là đau khổ vô cùng.

Vậy ai là người chịu trách nhiệm này? Chắc không ai dám bảo rằng trách nhiệm này là về phần tôi. Phải vậy không thưa quý vị?

Đó là cái lỗi chung của mỗi người trên hành tinh này, chứ không phải lỗi của riêng ai. Vì đạo đức của con người thì con người phải tự biên soạn ra đạo đức, chứ ngoài con người thì không có ai biên soạn giúp cho con người đâu. Chỉ có con người mới hiểu con người. Cho nên đức Thích Ca Mâu Ni, người cũng chỉ là con người như chúng ta, người dựa vào những cái có đạo đức của tổ tiên mà triển khai và dựng lại bốn chân lý (bốn sự thật). Còn bây giờ chúng ta thì sao? Cũng vậy, chúng ta nên dựa vào những gì của tổ tiên đã có mà triển khai biên soạn thành sách đạo đức, để mọi người trong chúng ta cùng học, cùng rèn luyện nhân

cách. Nhờ đó chiến tranh chấm dứt, tệ nạn xã hội không còn nữa. Đó là chúng ta đem lại sự bình an cho mình, cho loài người.

Kinh sách đạo đức Thầy đang biên soạn, nhưng việc xin phép, in ấn, phát hành, biếu tặng không bán để đạo đức đến với mọi người, thì hoàn toàn nhờ vào mọi người giúp Thầy, trong đó có Linh Mục phát tâm làm việc này, thật là một điều vui mừng.

Thầy đang ẩn bóng, ẩn danh để có thì giờ biên soạn sách đạo đức, nên mọi việc đều giao cho cô Diệu Quang. Vậy ngưỡng mong Linh Mục có khả năng giúp đỡ cô Diệu Quang là Thầy vui mừng.

Cuối thư, Thầy xin có lời thăm và chúc Linh Mục dồi dào sức khỏe.

Kính thư





TRẢ LỜI THƯ TỊNH QUANG

Kính gửi: Tịnh Quang. Khi tu tập pháp môn niệm Phật, ức chế tâm không vọng tưởng thì có 18 loại tướng xuất hiện. Nó rất tai hại cho người tu hành chân chánh, vì nó không làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt sinh tử luân hồi. Thường những người tu tập theo các pháp tướng đều có những thần thông tướng, do đó, biến họ trở thành những thầy phù thủy, những giáo chủ tà sư ngoại đạo mà các con thường gặp, những mẫu chuyện Thánh tăng trong kinh sách Phật giáo phát triển. Đó là những người tu hành không đúng chánh pháp của Phật, thường thị hiện thần thông tướng và tướng pháp.

- Có những điều tu tập thành thói quen tốt, làm

lợi ích cho mình cho người; có những điều tu tập thành thói quen xấu, dùng thần thông tưởng lừa đảo mọi người; có những điều tu tập thành thói quen, nhưng không làm lợi ích cho ai mà cũng không hại ai, nhưng lại mất thì giờ vô ích.

- Tụng kinh, ngồi thiền, niệm Phật đều có công đức, đó là lời dạy lừa đảo của kinh sách Bà La Môn.

Ngày nào cũng tụng kinh mà sống không đúng giới luật Phật thì làm sao có công đức; ngày nào cũng ngồi thiền mà phá giới, phạm giới, ăn uống ngủ nghỉ phi thời, không phòng hộ sáu căn thì làm sao có công đức; niệm Phật mà sống như thế gian, năm giới không giữ gìn trọn vẹn thì làm sao có công đức.

Giới luật là thiện pháp, là đức hạnh, vì thế, người sống đúng giới luật thì chuyển được ác nghiệp; do chuyển được ác nghiệp mới không còn đau khổ; không còn đau khổ là công đức. Tụng kinh, ngồi thiền, niệm Phật đều có công đức, đó là nói công đức suông trên ngôn ngữ danh từ để lừa người.

- Không nằm giường cao rộng lớn là một giới luật chuẩn bị cho đời sống du tăng khát sĩ. Còn các con là cư sĩ, trong một tháng chỉ có 1, 2 ngày thọ Bát Quan Trai Giới, cũng tập giống như đời sống như Phật. Đây là sự tập luyện, cho nên mới

đầu con còn nằm giường cao rộng lớn không sao cả.

- Về miếng đất, họ bán đắt lắm, chúng ta không nên mua. Còn Chánh Điện muốn tu bổ, để Diệu Quang hỏi ý lại Thầy.

Kính lời thăm và chúc cô dồi dào sức khỏe, tu tập xả tâm tốt.

Kính thư





BỨC TÂM THƯ GỬI TU SINH CHỜN NHƯ

Ngày 22-8-2007



Kính gửi: Quý tu sinh trong Tu Viện Chờn Như.

Kính thưa quý tu sinh! Hôm nay, Tu Viện Chờn Như đã chuyển mình sang một giai đoạn mới nữa, đó là tổ chức Tăng đoàn, Ni đoàn, Nam cư sĩ đoàn và Nữ cư sĩ đoàn Chờn Như. Việc thành lập Giáo đoàn này là để hoàn chỉnh giới luật đức hạnh của mỗi tu sinh trong Tu Viện. Nếu tu sinh nào thấy mình không đủ điều kiện, khả năng theo đường lối tu tập của Tu Viện Chờn Như thì xin quý vị đừng nên gia nhập vào, vì đã gia nhập vào đoàn thể Chờn Như thì phải chấp hành tham gia

vào các lớp học NGŨ GIỚI, 10 GIỚI SA DI, 250 GIỚI TỖ KHEO TĂNG, 348 GIỚI TỖ KHEO NI và TẤT CẢ GIỚI KINH, để thực hiện nghiêm chỉnh giới luật đức hạnh và những oai nghi tế hạnh về thân hành thiện, khẩu hành thiện, ý hành thiện bằng đức hiếu sinh. Đó cũng là để thực hiện cho bằng được những HÀNH ĐỘNG SỐNG KHÔNG LÀM KHỔ MÌNH, KHÔNG LÀM KHỔ NGƯỜI và KHÔNG LÀM KHỔ TẤT CẢ CHÚNG SINH.

Kính thưa quý tu sinh! Lời nói thì dễ, nhưng hành động sống đúng đạo đức và tu tập BỐN ĐỊNH của Phật giáo không phải là dễ dàng. Bằng chứng cụ thể, Tu Viện Chơn Như đã thử thách tu sinh để kiểm nghiệm trình độ tu hành và đức hạnh của tu sinh qua nhiều trường lớp:

- 1- *Lớp Thọ Bát Quan Trai*
- 2- *Lớp Chánh Tri Kiến*
- 3- *Lớp Chánh Niệm Tĩnh Giác*
- 4- *Lớp Định Vô Lậu*
- 5- *Lớp Định Sáng Suốt*
- 6- *Lớp Định Niệm Hơi Thở*
- 7- *Lớp Tứ Niệm Xứ (Bảy tháng tu tập chứng quả A La Hán)*

Từ lớp THỌ BÁT QUAN TRAI GIỚI tu tập trong bốn loại định, đến lớp CHÁNH KIẾN ra đời

để xác định tu sinh có ly dục, ly ác, diệt ngã xả tâm đến mức độ nào. Quý tu sinh có biết không?

Qua những trường lớp trắc nghiệm này, Thầy và quý tu sinh đều biết rất rõ, trong Tu Viện không có tu sinh nào đã diệt ngã xả tâm, ly dục ly ác pháp hoàn toàn. Nhất là những pháp môn tu học Chánh Niệm Tĩnh Giác, Định Vô Lậu, Định Sáng Suốt, Định Niệm Hơi Thở, quý tu sinh còn chưa biết cách thực hành đúng pháp, vì thế, chánh tri kiến giải thoát chỉ mới bắt đầu có chút ít. Cho nên, tri kiến chấp ngã của quý tu sinh còn quá nhiều, nên thường thấy lỗi người mà không thấy lỗi mình. Điều đáng buồn là tu sinh ở đây không NHIẾP TÂM TỈNH THỨC trong thân hành nội, ngoại, để an trú đẩy lui bệnh thì thật là quá tệ, chỉ được vài người có thấm vào đâu.

Vì thế, lớp Chánh Tri Kiến đóng cửa. Nếu lớp Chánh Tri Kiến còn tiếp tục tu học, thì bản ngã của quý tu sinh sẽ vĩ đại và lòng ganh tỵ, hơn thua bộc phát giống như học sinh ngoài đời. Cho nên lớp Chánh tri kiến phải đóng cửa, và lớp Bảy Tháng Tu Chứng Quả A La Hán ra đời, để tiếp tục kiểm nghiệm chọn người tu chứng quả A La Hán. Nhưng sự tu tập nhiếp tâm và an trú tâm trong thân hành nội và thân hành ngoại của tu sinh còn kém lắm. Nhất là xét duyệt về giới độc cư, phòng hộ sáu căn của quý tu sinh để hộ trì và bảo vệ

chân lí thì quý tu sinh đều phạm vào giới thể này rất trầm trọng, gần như phá sạch giới thể.

Sau năm tháng tu tập ở lớp này, Thầy và quý tu sinh ai cũng thấy rõ khả năng của tu sinh không đủ sức tu chứng quả A La Hán. Phần nhiều là rơi vào các loại tướng giải, phá giới hạnh độc cư, nên lớp học chứng quả A La Hán mới tu học được năm tháng phải đóng cửa. Và ngay liền, Tu Viện Chơn Như đã mở những lớp học ĐỨC HẠNH NGŨ GIỚI, hạ từng cấp tu học của tu sinh xuống lớp thấp nhất, để tu sinh tu học trở lại lớp căn bản của người mới bắt đầu theo Phật giáo.

Như vậy, trình độ tu học của tu sinh Chơn Như còn quá kém, không thể tu học trên những lớp thiền định cao, mà phải trở về tu học những lớp căn bản về giới luật. Qua những đợt xét nghiệm này, những tu sinh cũng tự biết mình giới luật đức hạnh chưa nghiêm chỉnh, tâm ly dục ly ác pháp chưa hoàn toàn.

Gần một năm tu học giới luật Đức Hiếu Sinh và Đức Ly Tham trong chương trình NGŨ GIỚI, tu sinh có học, nhưng sự thực hành áp dụng vào đời sống hằng ngày để ly dục ly ác pháp, diệt ngã xả tâm thì quá ít.

Hôm nay, để thể hiện theo nguyện ước của tu sinh tu hành chứng đạo; để dựng lại chánh pháp của Phật; để làm gương sáng soi đường cho mọi

người tu tập; để đem lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình khổ người; để chấm dứt những tệ nạn xã hội, đem lại sự bình an đến với mọi người, Thầy quyết định thành lập Tăng đoàn, Ni đoàn, Nam cư sĩ đoàn và Nữ cư sĩ đoàn Chơn Như, để tạo duyên tiến tu giới luật đức hạnh cho hoàn chỉnh hơn, và để thực hiện thân giáo đứng lớp dạy đạo đức cho mọi người trong các Trung tâm An dưỡng Từ thiện sắp ra đời. Nếu quý tu sinh giới luật đức hạnh không nghiêm chỉnh, sẽ bị mời ra khỏi giáo đoàn. Đó là một điều xấu hổ, xin quý tu sinh lượng sức.

Trong một đoàn thể nào cũng vậy, mỗi thành viên đều phải sống có đoàn kết, có lòng thương yêu và tha thứ mỗi lỗi lầm của nhau thì mới làm nên việc lớn. Còn chia rẽ nhau, nói xấu li gián nhau là tự mình tiêu diệt lấy mình, và không bao giờ làm nên việc lớn được.

Qua việc thành lập Giáo đoàn Chơn Như, quý tu sinh Tu Viện Chơn Như thì sao? Từ ngày mở lớp học NGŨ GIỚI, Thầy rất buồn là thấy quý tu sinh tại Tu Viện Chơn Như, là những người tu hành đức hạnh, giới luật mà không thương nhau, thường chống trái nhau, ganh tỵ hơn thua từng lời ăn tiếng nói, thiếu đoàn kết, gây chia rẽ nội bộ, phe nhóm, không có thiện chí giao lưu học tập.

Thầy ước mong sao khi thành lập Tăng đoàn,

Ni đoàn, Nam cư sĩ đoàn và Nữ cư sĩ đoàn Chơn Như, để mỗi tu sinh trong Tu Viện gia nhập vào đoàn thể phải thấy rõ bốn phận và trách nhiệm của mình, đó là để thực hiện tự giác khắc phục những oai nghi tế hạnh lỗi lầm của bản thân; đó là để sống đúng giới luật đức hạnh nghiêm chỉnh hơn; đó là để củng cố lại sự đoàn kết chặt chẽ hơn, để làm những công việc lớn hơn vì ích lợi cho mọi người; đó là để thể hiện lòng yêu thương, lá lành đùm lá rách, gắn bó nhau hơn trên đường rèn nhân cách; đó là để chuẩn bị tu học cho những lớp cao hơn - thiền định; đó cũng là thân giáo đem đạo đức nhân bản - nhân quả phổ biến khắp nơi, giúp mọi người sống không làm khổ mình, khổ người; đó cũng là những hành động cao thượng, đem lại lòng yêu thương chan hòa và sự bình an, yên vui, hạnh phúc cho loài người.

Hỡi Giáo đoàn Chơn Như! Trong một sứ mệnh thiêng liêng trọng đại, không riêng gì của Giáo đoàn Chơn Như, mà của mọi người phải kê vai gánh vác vì nhân loại, là đem nền đạo đức nhân bản - nhân quả đến với mọi người. Trên bước đường hoằng hóa đức hạnh nhân bản - nhân quả sắp đến, chúng ta còn gặp biết bao nhiêu chướng ngại chông gai, khó khăn gian khổ ở phía trước. Nếu chúng ta thiếu tình đoàn kết, thiếu lòng yêu thương và tha thứ những lỗi lầm của nhau, thì chúng ta sẽ gặp nhiều thất bại.

“Đường đi không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông”. Nhưng chúng ta là những người đã được trang bị những đức hạnh như: Đức Hiếu Sinh, Đức Ly Tham, Đức Chung Thủy, Đức Thành Thật và Đức Minh Mẫn, thì còn gì nữa mà ngại núi, e sông. Phải không hỡi quý tu sinh?

Sau khi hoàn thành Giáo đoàn Chơn Như đi vào nề nếp, những oai nghi tế hạnh hẳn hoi, thì Thầy sẽ về thăm và tuyển chọn những tu sinh nào tiêu biểu giới luật đức hạnh, nhất là nhiếp tâm và an trú tâm trong trạng thái Tâm Bất Động, Thanh Thản, An Lạc và Vô Sự, để được sống bên Thầy và được hướng dẫn tu tập Tứ Thần Túc, để chứng đạt chân lý. Khi những người chứng đạt chân lý, mới làm nòng cốt để dựng lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả và chánh pháp của Phật giáo ở ngày mai.

Sau cùng, Thầy kính gửi lời thân thương nhất, thăm và chúc toàn thể tu sinh được mạnh khỏe, tu tập giới luật đức hạnh ngày một tốt đẹp hơn.

Thân thương chào các con.





BUỔI LỄ THỂ PHÁT XUẤT GIA VÀ RA MẮT NI ĐOÀN CHƠN NHƯ

Dương lịch ngày 26 tháng 8 năm 2007 - Âm
lịch ngày 15 tháng 7 năm Đinh Hợi.

Kính thưa quý tu sinh trong Tu Viện Chơn Như!

Kính thưa quý vị! Sau những ngày tổ chức Ni đoàn và Nữ cư sĩ đoàn Chơn Như, hôm nay là ngày lễ ra mắt Ni đoàn Chơn Như, cũng là ngày làm lễ thể phát xuất gia cho quý cư sĩ đã có đủ duyên lành xin xuất gia, để được chính thức gia nhập vào Ni đoàn Chơn Như, để được thực hiện đời sống Phạm hạnh cao thượng, ba y, một bát như đời sống đức Phật còn tại thế; để được buông xả

sạch đời sống thế gian, không còn dính mắc vật chất, tiền bạc, của cải, tài sản, danh lợi, thương yêu, thù ghét, oán hận, v.v...; để được tiến tới một giai đoạn tu tập Tứ Niệm Xứ xả tâm cao hơn; để được làm sứ giả Như Lai đem nền đạo đức nhân bản - nhân quả ban rải cho chúng sinh khắp mọi nơi, làm lợi ích cho quần sinh, thì việc xuất gia là một điều cần thiết, vì hình tướng xuất gia là hình tướng Phật, là gương hạnh thân giáo, giới luật tinh nghiêm, đức hạnh giải thoát rõ ràng, oai nghi tế hạnh phải được đầy đủ.

Buổi lễ thế phát xuất gia hôm nay tuy không có Thầy, nhưng Thầy luôn luôn ở bên cạnh để trợ giúp các con hoàn thành Ni đoàn Chơn Như, sứ giả Như Lai, và hướng dẫn các con tu hành đến nơi đến chốn, để chỉ đạo làm gương sáng thân giáo đi hoằng hóa khắp mọi nơi.

Vì trọng trách quá lớn của Ni đoàn Chơn Như, nên Diệu Quang hãy thay mặt Thầy, có vài lời khuyên nhủ:

“Hôm nay là ngày lễ xuất gia, cũng là ngày ra mắt Ni đoàn Chơn Như như đã nói ở trên, đó là một ngày lễ rất trọng đại và ấn tượng, suốt đời không bao giờ quên cho mỗi tu sinh khi được gia nhập vào Ni đoàn. Vậy, mỗi tu sinh khi được chính thức trở thành một tu sinh trong Ni đoàn Chơn Như, thì phải sống trọn vẹn với Đức Hiếu

Sinh, luôn luôn thực hiện lòng Yêu Thương và đức Tha Thứ mọi lỗi lầm của người khác, thường thấy lỗi mình để thực hiện Đức Ly Tham, buông xả tận gốc tham, sân, si, mạn, nghi; để được ly dục ly ác pháp, thân tâm vào chánh định Bốn Thiền, đầy đủ Tam Minh, Lục Thông, chứng quả A La Hán. Vì thế, thân tâm phải thường sống độc cư, giữ gìn sáu căn nghiêm chỉnh, hộ trì và bảo vệ chân lý nên không thấy lỗi người, để tâm được bất động trước các ác pháp và các cảm thọ”.

Đến đây, Diệu Quang xin tuyên bố khai mạc buổi lễ thế phát xuất gia. Bắt đầu, xin mời cô Trung Liên lên làm chủ lễ.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật





BUỔI LỄ RA MẮT CHÙA NGÔ VÀ THỌ BÁT QUAN TRAI GIỚI

Hôm nay là ngày 28-8-2007, nhằm ngày 16-7 năm Đinh Hợi.

Kính thưa Chính quyền các cấp tại địa phương!

Kính thưa quý phật tử Hà Nội!

Thầy có lời kính thăm và chúc quý vị dồi dào sức khoẻ.

Kính thưa quý vị! Hôm nay quý phật tử đã câu hữu, vân tập về đây đông đủ để nghe lời huấn từ của Thầy. Tuy Thầy ở xa, nhưng tiếng nói của Thầy vẫn ở bên quý vị. Quý vị có nghe tiếng nói của Thầy không?

Vậy, quý vị hãy lắng nghe lời Thầy khuyên bảo:

Chùa Ngô là một ngôi chùa cổ xưa, do sư cô Đàm Yên làm trụ trì, người đã đến tận Tu Viện Chơn Như miền Nam, Huyện Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, thành kính dâng lên cúng dường ngôi chùa này, để làm nơi tu học cho quý phật tử Hà Nội.

Do lòng thành của Sư cô, và duyên lành đã đến với quý phật tử Hà Nội, nên Thầy nhận ngôi chùa này để làm nơi sinh hoạt tu tập và rèn luyện nhân cách đúng chánh pháp của Phật giáo. Đó là nơi sinh hoạt tôn giáo mà Nhà nước đã cho phép, có pháp luật văn bản về tôn giáo hẳn hoi. Vì thế, trong buổi họp hôm nay, quý phật tử hãy mời chính quyền địa phương tham dự vào buổi lễ tiếp nhận ngôi chùa Ngô và Thọ Bát Quan Trai Giới.

Kính thưa quý vị phật tử có mặt trong buổi họp hôm nay! Phật giáo đã truyền thừa vào đất nước Việt Nam trước khi truyền sang qua Trung Quốc. Trải qua nhiều thời đại Đinh, Lê, Lý, Trần, v.v... cho đến ngày nay, Phật giáo có một chiều dài lịch sử. Vì thế, sự truyền thừa nền văn hóa đạo đức Phật giáo quá lâu dài như vậy, nên có những cái đúng, nhưng cũng có những cái sai. Những cái đúng là nền văn hóa đạo đức nhân bản - nhân quả, dạy người sống không làm khổ mình, khổ người

và không làm khổ chúng sanh. Còn những cái sai là nền văn hóa mê tín, lạc hậu chuyên lo cúng bái, cầu siêu, cầu an, cầu phước, cầu tự, xin xăm, bói quẻ, xem ngày giờ tốt xấu dựng vợ gả chồng, cất cửa, xây nhà, xây mồ mả, cúng vong, tiền linh, đốt tiền vàng mã, v.v... Đó là văn hóa làm hao tổn tiền của nhân dân, mỗi năm lên đến hàng bạc tỷ.

Hôm nay, muốn được Thầy nhận ngôi chùa Ngô để xây dựng thành nơi tu hành, và mở mang trường lớp học đạo đức giới luật của Phật giáo, thì sư cô trụ trì Đàm Yên đại diện Phật giáo, chính quyền các cấp và nhân dân tại địa phương này đồng cúng dường cho Thầy, để làm nơi quý Phật tử miền Bắc sinh hoạt, tu tập đúng chánh pháp, đúng văn hóa đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người của Phật giáo như trên đã nói, thì Thầy chấp nhận. Còn ngược lại, cúng dường để dùng làm nơi sinh hoạt mê tín, lạc hậu, cầu cúng, xin xăm, bói quẻ, v.v... thì Thầy không nhận.

Kính thưa quý Phật tử có mặt trong buổi họp hôm nay! Đây là một ngôi chùa cổ, có một chiều dài di tích lịch sử gắn liền với nhân dân và đất nước. Dù cơ quan văn hóa Nhà nước có cho phép được xây cất lại, nhưng chúng ta cần phải giữ nguyên hình trạng cổ xưa của ngôi chùa, chỉ có trùng tu lại những chỗ bị hư hao. Nhất là không

được thay đổi vị trí. Quý phật tử có nhớ chưa?

Còn về sinh hoạt học tập, rèn luyện nhân cách đạo đức nhân bản - nhân quả, thì chúng ta nên xin phép chính quyền địa phương xây cất một phòng học, vừa làm nơi Thọ Bát Quan Trai Giới, vừa làm lớp học đạo đức, và xây cất thêm những chiếc thất nhỏ, chỉ đủ cho một người làm nơi tu tập cá nhân. Đó là việc về sau, còn bây giờ thì quý phật tử nên sinh hoạt chung trong ngôi chùa đã có sẵn, không được xây cất gì thêm. Chỉ khi nào xin được giấy phép xây cất, chừng đó Thầy sẽ về thăm và vẽ đồ án trên khu đất chùa, để xây dựng cái nào trước, cái nào sau, chứ không được xây cất đại, không theo quy hoạch, làm hao tổn tiền của đàn na thí chủ thì không nên.

Phạm làm một điều gì, trước tiên là phải làm đúng pháp luật của Nhà nước. Vì chúng ta là một công dân trong một nước có độc lập, có chủ quyền hẳn hoi, vì thế, quý phật tử phải làm theo đúng pháp luật, không được làm sai.

Hôm nay, quý phật tử Hà Nội có về đây đây đủ không? Quý phật tử phải đoàn kết chặt chẽ, chị ngã em nâng thì làm việc gì cũng nên. Sức mạnh của đoàn kết thì dờn non lấp biển cũng dễ dàng. ***“Một cây làm chẳng nên non. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”***, còn chia rẽ là chết, quý phật tử có biết không? Quý phật tử chia rẽ thì không làm

nên việc lớn, lại còn vạch lưng cho người khác xem thẹo, nói xấu nhau, nói lời li gián gây chia rẽ, thật là tệ hại.

Chúng ta đem đạo đức đến với mọi người là làm lợi ích chung, chứ đâu có làm lợi ích cho riêng ai, thì chúng ta phải sống sao cho đúng là người có đạo đức nhân bản - nhân quả. Người sống có đạo đức nhân bản - nhân quả thì không được nói xấu nhau, phải không quý phật tử? Chúng ta làm việc đâu vì danh, vì lợi, mà vì lòng yêu thương: thương mình, thương người, thương con cháu của chúng ta nhiều thế hệ mai sau.

Thầy chỉ ước mong sao, chùa Ngô sẽ được nhà nước cho phép thành lập nơi tu hành và học đạo đức cho quý phật tử Hà Nội, thì Thầy rất mừng và sẽ đến thăm các con ngay.

Bây giờ, Liễu Tâm hãy thay Thầy làm chủ lễ Thọ Bát Quan Trai cho quý phật tử, theo nghi thức mà Thầy đã biên soạn trong tập sách “NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG TU HỌC CỦA NGƯỜI CƯ SĨ”. Thầy xin chấm dứt buổi nói chuyện hôm nay.

Đến đây, Thầy gửi lời kính thăm và chúc quý gia đình phật tử mạnh khỏe, tu tập xả tâm tốt, nhất là sống với Đức Hiếu Sinh đầy lòng tha thứ, yêu thương. Và cuối cùng, Thầy cũng xin chúc cho buổi họp mặt Thọ Bát Quan Trai Giới hôm nay, tại chùa Ngô của quý phật tử Hà Nội thành công

tốt đẹp.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật





TÂM THU GỬI QUÝ PHẬT TỬ

Kính gửi: Các con thân mến! Tuy ở xa cách Tu Viện, nhưng với tính hiếu tu, hiếu học, đã giúp các con được gần bên Thầy. Thầy đã đọc xong tất cả những bài làm của các con. Các con giỏi lắm, siêng năng, cần mẫn học tập đạo đạo đức để sống biết thương yêu và tha thứ mỗi lỗi lầm của người khác, để tâm mình được bất động.

Người sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả là người sống thấy lỗi mình, không thấy lỗi người. Còn những người sống thấy lỗi người, là những người đang sống theo vòng nhân quả luân hồi sinh tử. Các con có nhớ chăng?

Các con đang học tập và rèn luyện nhân cách đạo đức theo lớp NGŨ GIỚI, tức là các con đang

nỗ lực, quyết tâm vượt thoát ra khỏi vòng tay nhân quả luân hồi, để tiến tới làm chủ sinh, già, bệnh, chết và không làm nô lệ cho nhân quả. Những bài làm của các con đã gửi về cho Thầy, là các con đã chứng minh sự nhiệt tâm, quyết tu theo con đường giải thoát của Phật giáo.

Thầy sẽ gửi những bài mẫu đã phân đoạn, đáp án và giải trình án để các con xem và sửa lại bài của các con cho đúng, rồi rút ra từ kinh nghiệm của những bài thi này, để làm những bài thi khác. Và như vậy, các con sẽ làm đúng nhiều hơn. Các con cố nhớ đọc những tập sách Thầy đã biên soạn như: Giáo Án Rèn Nhân Cách Đức Hiếu Sinh tập I, II...; Giới Đức Ly Tham tập I...; Giới Đức Chung Thủy tập I, v.v...

Càng đọc, tri kiến các con càng mở rộng sự hiểu biết đạo đức. Nhờ đó, tất cả những hành động thân, miệng, ý của các con sẽ không còn làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai.

Lần lượt, Thầy sẽ gửi sách học đạo đức và những bài thi mẫu cho các con. Thầy chỉ mong sao các con tu tập xả tâm tốt, để sống một đời sống như Phật, như Thầy; tâm lúc nào cũng bất động, thanh thản, an lạc và vô sự, không ai làm gì động tâm được. Thầy tin rằng các con sẽ làm được không có khó khăn, không có mệt nhọc. Phải cố gắng lên các con ạ!

Một lần nữa, Thầy khen các con là những người học trò chịu khó, siêng năng, cần mẫn, chăm học, chăm tu. Có ngày các con sẽ thành công trong sự nghiệp đi tìm chân lý. Hãy tự thấp đuốc lên mà đi, và hãy cố gắng lên để cứu mình ra khỏi nhà sinh tử luân hồi, các con ạ!

Sau cùng, Thầy có lời thăm và chúc các con tu tập xả tâm cho thật tốt, sống đời đạo đức hiếu sinh trọn vẹn.

Thân thương chào các con.





TÂM THƯ GỬ LIỄU CHÂU, LIỄU NGỌC, NGUYỄN HẠNH

Kính gửi: Các con thân mến! Liễu Châu, Liễu Ngọc, Nguyễn Hạnh.

Buổi lễ xuất gia của các con, tuy Thầy không có mặt, nhưng Thầy luôn ở bên cạnh các con, giúp đỡ các con. Các con có biết không? Vì giới luật ở đâu là Thầy ở đó, nên các con giữ gìn giới luật là Thầy ở bên cạnh các con. Nhất là đức hiếu sinh, các con giữ gìn trọn vẹn, biết thương yêu và tha thứ mọi lỗi lầm của người khác; biết thấy lỗi mình, không thấy lỗi người, là các con đã xứng đáng là đệ tử của Phật, của Tu Viện Chơn Như.

Sau khi xuống tóc xong, các con hãy cố gắng tập luyện những oai nghi tế hạnh, cho xứng đáng

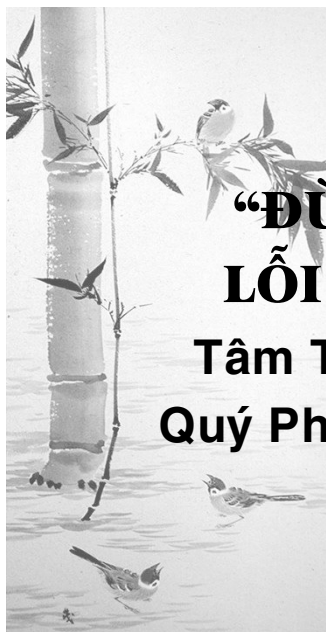
là một tu sĩ của Ni đoàn Chơn Như. Vạn sự khởi đầu nan, mới đầu chưa quen, sau sẽ quen dần trở thành nề nếp. Nếp sống người tu khác, người đời khác, các con ạ!

Người tu sĩ lìa lòng ham muốn để tâm được thanh thản, an lạc và vô sự; đó là mục đích cần phải đạt cho bằng được, để xứng đáng là đệ tử của Phật.

Thăm và chúc các con vui mạnh, tu tập xả tâm tốt.

Thầy của các con





“ĐỪNG THẤY LỖI NGƯỜI”

**Tâm Thư Gửi
Quý Phật Tử**

Kính gửi: Các con thân thương! Hỡi các con thân thương! Con đường tu tập đi đến cứu cánh giải thoát của Phật giáo, như các con đã biết: “TÂM BẤT ĐỘNG TRƯỚC CÁC ÁC PHÁP VÀ CÁC CẢM THỌ”. Nếu đứng trước các ác pháp mà tâm các con còn bị động, thì đứng trước các cảm thọ làm sao các con chịu nổi. Có đúng như vậy không hỡi các con?

Vì thế, “**THẤY LỖI MÌNH, ĐỪNG THẤY LỖI NGƯỜI**” là một phương pháp tuyệt vời của Phật giáo để giữ gìn Tâm Bất Động. Thế sao các con không tu tập như vậy, mà cứ thấy lỗi người

không thấy lỗi mình, lại còn nói xấu người, chê bai, chỉ trích người khác. Vậy ai tốt, ai xấu ở đây? Người thấy lỗi người, nói xấu người là người tốt lắm sao các con?

Trong đời có cái gì thật đâu; có cái gì là của mình đâu. Phải không các con? Toàn là các pháp vô thường. Vậy sao các con còn muốn hơn thiệt, đúng sai, phải trái, mà không lo tu TÂM BẤT ĐỘNG. Hơn thiệt, đúng sai, phải trái để làm gì hồi các con? Trên đời còn có cái gì để các con giữ gìn nữa đâu, các con có thấy không? Nếu không phải TÂM BẤT ĐỘNG TRƯỚC CÁC ÁC PHÁP VÀ CÁC CẢM THỌ thì còn cái gì nữa? Nếu không nhờ đức Phật chỉ dạy BỐN CHÂN LÝ, thì thế gian này toàn là rỗng không và đau khổ. Phải không các con?

Các con có thấy người nào chết còn mang theo được những gì, hay chỉ còn mang theo những tội ác nghiệp báo? - Điều đó chắc chắn các con ạ! Mọi người trên hành tinh này, họ đang trang bị cho mình những hành lý tội ác nghiệp báo ấy để đi vào cõi chết. Các con có biết không, chính các con cũng đang trang bị cho mình những hành lý như vậy, bởi vì các con đang thấy lỗi người, không thấy lỗi mình. Các con hãy dừng lại những hành động lỗi lầm này, may ra còn có thể cứu chữa kịp. Nếu không thì các con đã, đang và sẽ mãi mãi trôi

lăn trong sáu nẻo luân hồi nghiệp báo, tràn đầy khổ đau.

Khi chết đi, tất cả thân ngũ uẩn đều tan rã sạch, không còn một uẩn nào hết các con ạ! Người chết đi, chỉ còn từ trường nghiệp lực nhân quả tội ác, tương ứng với người hay thú vật mà tái sinh luân hồi, chứ không có linh hồn, thần thức nào cả. Linh hồn, thần thức là ảo tưởng của con người, do tưởng uẩn của người còn sống tạo tác ra qua một hình ảnh huyền ảo. Còn người chết thì tan rã, tiêu sạch không còn một vật gì ngay khi tắt thở.

Luật nhân quả rất khít khao, không kẽ hở thời gian. Khi còn sống, tạo tác theo lòng tham muốn (tâm ái dục), trong vòng tay ngũ triền cái, tạo ra nhân quả nghiệp báo tội ác, thì khi chết đi phải tương ứng tái sinh ngay liền với những người, hay những thú vật cũng có tâm tham muốn, cũng trong vòng tay ngũ triền cái, tạo ra nhân quả nghiệp báo tội ác như vậy, để sinh ra làm người và làm thú vật, trả vay nghiệp báo tội ác mà thân trước kia đã làm. Chứ không như kinh sách Đại thừa dạy: người chết rồi thần thức chưa đi đầu thai, phải lang thang, vất vưởng trong vòng 49 ngày. Đây là một loại ảo tưởng mê tín có sách vở, kinh doanh tôn giáo, làm tiền tín đồ mê tín nhẹ dạ dễ tin.

Sau khi nhập Tứ Thánh Định, sử dụng mắt Tam Minh, Thầy quan sát chẳng thấy có linh hồn,

thần thức nào cả; cũng chẳng thấy quỷ, ma, thần, thánh, Ngọc Hoàng, Thượng Đế nào cả; cũng chẳng thấy có Chúa Trời, Chúa Đất, chư Phật, chư Bồ Tát, chư Thiên nào cả, v.v... mà chỉ thấy những từ trường hình ảnh ác, thiện của loài người và muông thú trong không gian vô tận, nhất là từ trường Tâm Bất Động của chư Phật, chứ không có đức Phật. Các con nên lưu ý, nếu không thì các con cũng mù quáng mê tín, sống trong ảo tưởng như những người khác.

Người thế gian chỉ vì thấy lỗi người, mà phải chịu khổ trăm cay ngàn đắng. Còn các con bỏ hết đời vào Tu Viện tu tập, để ra khỏi nhà sinh tử mà còn thấy lỗi người, còn hơn thiệt, còn tranh đua, còn kiện tụng, còn nói xấu thầy này, thầy khác. Tất cả các thầy đều là huynh đệ chung trong một nhà, dù họ ở trong bất cứ một hệ phái nào. Các thầy không có ai sai cả, chỉ có pháp sai. Pháp sai thì nên chỉnh sửa pháp cho đúng lại, chứ sao nói xấu nhau, vạch lưng cho người khác xem thẹo ư! Việc làm ấy có tốt chẳng hỏi các con?

Cuốn sách “Giặc Thầy Chùa”, tác giả là người thế gian, họ muốn khen chê sao cũng được. Chúng ta cũng không nên bắt chước họ lối chỉ trích, phê phán nhau như vậy. Đó là vì nó mang tính chất bè phái, thiên kiến, chính trị, nói xấu, gây chia rẽ nhau, v.v...

Người sinh ra trên đời, có ai không có những phút lầm lạc. Nhưng lầm lạc thì cần phải sửa sai, thì đó là một sự chuyển đổi làm cho đời sống tốt lại. Thánh nhân cũng từ phạm phu tội lỗi, nhưng các Ngài biết khắc phục sửa sai mình mà trở thành Thánh nhân, chứ đâu có Thánh nhân sẵn. Thánh nhân có sẵn là Thánh nhân do con người tưởng tượng ra. Đức Khổng Phu Tử còn sai kia mà!

Chúng ta là phật tử, là tu sinh Chơn Như, không nên bắt chước họ, nay phê bình người này, mai chỉ trích người khác. Nhất là huynh đệ với nhau cùng một thầy, một lò mà ra, sao các con làm như vậy? Các con đã đi sai tông chỉ của Phật giáo. Tông chỉ của Phật giáo là chuyển đổi đời sống thiếu đạo đức của thế gian trở thành đời sống thế gian có đạo đức, chứ không phải chúng ta bỏ đời để đi tu. **Đi tu có nghĩa là làm tốt cho đời, làm cho đời thiện lành hơn, làm cho đời có đạo đức, v.v...** Cho nên, đời sống có gì phải bỏ đâu các con? Bỏ đời để tìm đạo là sai. Đạo thì ở trong đời, ngoài đời đi tìm đạo không bao giờ có. Phải không các con?

Nghe Thầy nói đến đây, các con sẽ hỏi: “*Chú đức Phật Thích Ca Mâu Ni bỏ cung vàng, điện ngọc, vợ đẹp, con thơ, cha già, mẹ yếu đi vào rừng hoang vắng, tu hành sáu năm khổ hạnh, như vậy không phải bỏ đời sao?*”

Sao các con lại hiểu đức Phật nông cạn như vậy? Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đâu có bỏ đời. Khi đi dạo ra bốn cửa thành, Ngài đã thấy bốn sự đau khổ của loài người quá khổ, nên Ngài từ bỏ những sợi dây trói buộc, tạo nhiều đau khổ cho kiếp người, đó là ái kiết sử, danh, lợi, sắc, thực, thù, để vào rừng yên tĩnh một bóng một hình. Nhờ đó, Ngài tư duy tìm ra một đường lối, một phương pháp làm cho đời không còn khổ đau nữa, tốt đẹp hơn, chứ Ngài có bỏ đời đâu? Các con nghĩ như vậy là các con đã nghĩ sai về đức Phật. Các con hãy sám hối đi!

Nếu bảo rằng đức Phật bỏ đời, thì hôm nay làm gì chúng ta có bốn chân lý TỨ THÁNH ĐẾ; làm gì chúng ta có nền đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người; làm gì chúng ta có chương trình giáo dục BÁT CHÁNH ĐẠO đào tạo những bậc A LA HÁN.

Chánh đạo luôn luôn ở trong đời sống của mọi người có đạo đức, chứ đạo đâu có ở ngoài đời. Sống biết thương yêu và tha thứ mọi lỗi lầm của nhau là đạo. Vì thế, chúng ta phải hiểu nghĩa cho rõ ràng: bỏ đời sống ác không có nghĩa là bỏ đời. Bỏ đời sống ác là để chuyển đổi, làm thay đổi thành đời sống thiện, đời sống có đạo đức. Vậy các con bươi móc chuyện thế gian xấu tốt của nhau, thì đạo làm sao có ở trong các con được.

Các con có thấy điều này không hồi các con? Các con làm như vậy có tốt cho các con không? Hay vì các con ganh tỵ, hơn thiệt nhau, hay sợ người khác hơn mình?

Không sợ người khác hơn mình, sao lại nói xấu người khác, để lộ chân tướng phàm phu tham danh, tham quyền, khiến cho người trí thức hiểu biết phải lắc đầu, cho rằng đệ tử của Tu Viện Chơn Như còn tạp khí hơn đời thường. Và như vậy, các con theo Thầy tu hành nhưng tự làm mất hạt giống giải thoát của Phật giáo. Thật là trái đạo; thật là không xứng đáng với người tu hành Tứ Vô Lượng Tâm: Từ, Bi Hỷ, Xả.

Còn thấy lỗi người, thì lòng từ bi, thương yêu và tha thứ của Phật giáo của các con có còn không? Điều này các con có biết không? Tất cả các pháp trên thế gian này có pháp nào là con, là của con, là bản ngã của con đâu? Hãy chỉ cho Thầy xem đi! Nếu không có pháp nào là con, là của con, là bản ngã của con, tại sao các con lại thấy lỗi người?

Các con có hiểu chẳng, con người là con người NHÂN QUẢ. Có con người nào ngoài nhân quả mà có đâu? Rồi các con hãy xem xét xa hơn đến sự sống của muôn loài, vạn vật trên hành tinh này. Mọi vật đều do nhân quả hợp duyên sinh ra. Vậy có vật nào ngoài nhân quả mà có đâu? Vậy sao

các con vô minh, cố chấp, ôm cứng cái không phải của các con để chịu khổ, chịu đau; muôn đời, muôn kiếp trôi lăn trong lục đạo.

Các con đã bỏ đời vô đạo đức, đi tìm đạo để chuyển đời, làm cho đời có đạo đức như trên đã nói, tức là đi tìm chỗ tâm không nhân quả. Vậy chỗ tâm không nhân quả là cái gì, các con có biết không? - Đó là chỗ TÂM BẤT ĐỘNG TRƯỚC CÁC ÁC PHÁP VÀ CÁC CẢM THỌ.

Tâm còn động là còn nhân quả; còn nhân quả thì còn tái sinh luân hồi. Các con có hiểu không? Vậy còn thấy lỗi người là tâm các con còn động. Tu theo Phật giáo mà tâm còn động, thì dù cho các con có tu trải muôn ngàn kiếp cũng không giải thoát được.

Một phương pháp nữa để tu tập Tâm Bất Động, đó là “TỨ VÔ LƯỢNG TÂM”.

Nói đến Tứ Vô Lượng Tâm, là nói đến pháp độc nhất vô nhị của Phật giáo để làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi, thì “ĐỨC HIẾU SINH” là sinh mạng, là sự sống của các con, của người phật tử là của tu sinh Chơn Như. Nó là đạo quân tiên phong, xông vào MẶT TRẬN NHÂN QUẢ để giải quyết sinh tử luân hồi. Nếu các con tu hành mà thiếu ĐỨC HIẾU SINH, thì cũng giống như người đi đánh giặc mà không có quân thiện chiến, chỉ toàn là những quân ô hợp, thì

làm gì thắng trận được.

Nếu ai biết dùng ĐỨC HIẾU SINH trong cuộc sống hằng ngày, thì tâm người đó không bao giờ thấy lỗi người; do không thấy lỗi người, nên tâm BẤT ĐỘNG; do tâm bất động, là có GIẢI THOÁT ngay liền. Còn những người thường thấy lỗi người, thì đó là những người thế gian phàm phu tục tử. Dù họ là người tu sĩ, nhưng họ không phải là tu sĩ Phật giáo, mà họ là những tu sĩ Bà La Môn.

Nếu tu sinh nào tu tập theo Phật giáo nguyên thủy mà còn thấy lỗi người, sống thiếu đức hiếu sinh và thiếu đức tha thứ, chính họ là những tu sĩ của Bà La Môn. Họ không xứng đáng vào Giáo đoàn Chơn Như. Giáo đoàn Chơn Như gồm có: Tăng đoàn, Nam cư sĩ đoàn, Ni đoàn và Nữ cư sĩ đoàn. Đó là bốn giới đệ tử của Tu Viện Chơn Như.

Bây giờ các con học Lớp Hiếu Sinh, không phải chỉ biết Đức Hiếu Sinh, mà còn học nhiều hơn nữa, nhưng phải chia ra giờ nào học tu pháp nào cho rõ ràng. Ví dụ: giờ đến lớp học; giờ làm bài ở trong thất; giờ đọc thêm sách trong thư viện của Tu Viện; giờ ngồi giữ tâm thanh thản, an lạc và vô sự; giờ đi kinh hành chánh niệm tỉnh giác, và giờ nhiếp tâm trong hơi thở, v.v...

Muốn xem sách thêm, nên đọc kỹ những bộ sách: Cẩm Nang Phật Giáo Nguyên Thủy, Thiền Căn Bản, Hành Thập Thiện và Tứ Vô Lượng tâm,

Tứ Bất Hoại Tịnh, Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ, Thời Khoá Tu Tập Trong Thời Đức Phật, Tạo Duyên Hóa Độ Chúng Sinh, Đạo Đức Làm Người, Những Lời Gốc Phật Dạy, Văn Hóa Truyền Thống Phật Giáo, Đường Về Xứ Phật, Giáo Án Rèn Nhân Cách, v.v...

Nhất là sách chưa có xin phép thì không nên photo, chờ khi nào có giấy phép mới được photo thêm.

Người tu hành chưa xong, mà điện thoại di động trong túi thì còn gì tu hành nữa các con? Nên ra đời, sống như mọi người thế gian là tốt hơn. Tu sĩ mà có điện thoại di động thì cái tâm của họ là cái chợ.

Tu sĩ còn sợ chết, uống thuốc có loài động vật thì còn gì là giới luật Phật. **Trên đời này có loại thuốc nào uống vào mà thân chấm dứt bệnh hẳn đâu?** Uống hết bệnh này thì lại sinh ra bệnh khác. Bệnh là do nghiệp của nhân quả thiện ác. Các con chưa ra khỏi nhân quả thì thân phải còn bệnh. Đó là một sự tất yếu của đời sống con người, một qui luật tự nhiên của nhân quả. Các con có thân, không ai trốn tránh khỏi bệnh đâu. Vậy mà sao các con lại sợ bệnh? Muốn không sợ bệnh, thì các con nên nhiếp tâm và an trú tâm trong thân hành nội, thì bệnh làm gì được các con. Thuốc trường sinh bất tử chỉ là một ảo tưởng của

loài người, vậy mà có người mê muội tin rằng có thật. Thật là vô minh, sống trong không tưởng.

Thời gian tuổi đời các con còn ít lắm, khi vô thường đến thì thân này mất, khó tìm lại được. Đời khổ lắm, hơn thua nhau từng lời nói làm chi? Cần phải lặng im như Thánh, giữ gìn tâm bất động để ra khỏi nhà sinh tử. **Suốt ngày để tâm hết chuyện này tới việc khác như cái chợ, khi chết sẽ mờ mịt và tương ưng tái sinh sẽ đi vào cảnh khổ.** Các con nên nhớ những lời dạy này.

Thăm và chúc các con vui mạnh, tu tập đừng thấy lỗi người.

Thân thương chào các con.





TÂM THƯ GỬI CÁC CON

Kính gửi: Các con thân thương! Hỡi các con thân thương! Đọc tất cả những bài của các con chọn và biên soạn thành GIÁO ÁN RÈN NHÂN CÁCH LỚP NGŨ GIỚI, tuy còn sai sót một đôi chút, nhưng không đáng kể. Nhất là GIẢI TRÌNH ĐÁP ÁN; các con giải trình đáp án như vậy chưa đủ. Giải trình như vậy là giải trình đáp án của bài học đạo đức đã chọn. Đó là giải trình đáp án của những bài học trong Lớp Đạo Đức Hiếu Sinh, chứ đến Lớp Ly Tham thì giải trình như vậy ngắn lăm, chưa lột hết ý nghĩa đạo đức bản thân, gia đình và xã hội.

Muốn giải trình một đáp án cho đầy đủ, thì các con phải dựa vào ba nơi: bản thân (đạo đức bản thân), gia đình (đạo đức gia đình) và xã hội (đạo

đức xã hội) mà triển khai đức hạnh. Triển khai như vậy là triển khai tri kiến giới luật đạo đức, để chuyển đổi thân tâm của mình, khiến cho cuộc sống vô đạo đức trở thành có đạo đức. Vì thế, đức Phật dạy: *“Tri kiến ở đâu thì giới luật (đức hạnh) ở đó, giới luật (đức hạnh) ở đâu thì tri kiến ở đó. Giới luật làm thanh tịnh tri kiến, tri kiến làm thanh tịnh giới luật”*.

Các con càng triển khai tri kiến giới luật đức hạnh thì tâm các con càng thanh tịnh và dễ dàng bất động. Cho nên, việc biên soạn giáo án là một điều cần thiết giúp tâm các con tu tập bất động. Vậy các con phải cố gắng hơn trên việc biên soạn giáo án. Vì nó là nguồn tri kiến giải thoát vô tận.

Tất cả tu sinh trong Tăng đoàn, Ni đoàn, Nam cư sĩ đoàn và Nữ cư sĩ đoàn Chơn Như còn phải triển khai tri kiến, đức hạnh của mình nhiều hơn nữa, mới mong có tri kiến giải thoát. Chính nhờ có chánh tri kiến giải thoát, mà tâm mới “BẤT ĐỘNG TRƯỚC CÁC ÁC PHÁP VÀ CÁC CẢM THỌ”.

Giai đoạn này là giai đoạn học giới luật đức hạnh, thì việc triển khai tri kiến giải thoát rất cần thiết cho các con như đã nói ở trên. Vì vậy, việc biên soạn giáo án là việc cần phải tu học. Đó là để xây dựng cho mình có một đời sống đức hạnh Thánh thiện; đó là để đưa mình từ cõi địa ngục lên cõi thiên đàng; đó là để đưa mình từ phàm phu trở

thành Thánh nhân; đó là để đưa mình từ cõi ác đến cõi thiện. Vậy tại sao các con không đến lớp học? Vậy tại sao các con không chịu triển khai tri kiến, làm bài biên soạn GIÁO ÁN Rèn Luyện Nhân Cách?

Bên nữ các con có những tu sinh giỏi lắm, siêng năng học tập đạo đức, XẢ TÂM RẤT TỐT, KHÔNG THẤY LỖI NGƯỜI, và lại còn TINH TẤN BIÊN SOẠN GIÁO ÁN thật đáng khen. Còn bên nam, các con có tu học như bên nữ không? Có biên soạn giáo án không? Có học đạo đức và rèn luyện nhân cách như bên nữ không? Thầy đã đọc bài của thầy Chơn Thành và của thầy Thiện Tâm làm bài khá lắm, còn các con thì tu học chơi, tu không cần làm bài, không cần triển khai tri kiến. Vậy kết quả tu học của các con sẽ ra sao? Trong khi có nhiều thì giờ rảnh rang lại vui chơi phí bỏ, thật là uổng. Các con có biết không, tuổi các con đâu phải còn bé, sắp chết đến nơi rồi!

Giai đoạn tu học giới luật đạo đức là giai đoạn TRIỂN KHAI TRI KIẾN GIẢI THOÁT, đó là MÔN HỌC CHÍNH. Còn những môn học phụ để giúp cho môn học chính thì các con chỉ được tập đi KINH HÀNH CHÁNH NIỆM TỈNH GIÁC, chỉ NHẬP TÂM TRONG HỒI THỞ từ đề mục 1, 2, 3, chứ không được tu tập các đề mục khác.

Các con tu học phải đặt trọn vẹn tâm trí, dồn

giờ giấc vào môn học chính. Còn các môn học phụ, lúc nào nghỉ ngơi, rảnh rỗi tu tập thêm để hỗ trợ cho môn học chính, và làm nhịp cầu nối tiếp cho giai đoạn thứ hai (Thiền định).

Giai đoạn này không phải là giai đoạn thiền định, mà các con ở trong thất tu tập ức chế tâm là sai. Đức hạnh Giới luật chưa xong mà tu Thiền định là tu Thiền định gì? Tu thiền định mà còn ăn uống phi thời, còn ngủ nghỉ phi thời; độc cư còn đi nói chuyện người này người kia; còn thấy lỗi người này, thấy lỗi người khác. Tu thiền như vậy là tà thiền! **Tu thiền là phải thực hiện sống nơi thanh vắng, miệng để móc meo, không hề nói một tiếng, một lời.** Có đâu các con lại kết bè, kết bạn nói chuyện như cái chợ, không thua người thế gian.

Tu thiền là phải có người hướng dẫn, phải trực tiếp với thiền hữu tri thức thiền định, người có kinh nghiệm BỐN THÁNH ĐỊNH. Còn người chưa có kinh nghiệm Bốn Thánh Định hướng dẫn sẽ lạc vào tà thiền, sinh ra nhiều tưởng giải như các Thiền sư, Tổ sư Phật giáo phát triển để lại một rừng kinh sách, nhưng có ai tu tập làm chủ sinh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi chưa? Số tiền in các kinh sách không ích lợi này từ xưa đến nay, đã làm hao tổn tiền của tín đồ hàng bao nhiêu tỷ tỷ bạc, không sao kể hết. Nó chỉ là một loại kinh

sách lý luận mồm mép, tranh luận hơn thua ngoài đầu môi chót lưỡi. Nó có hòa nhập vào cuộc sống và có lợi ích thiết thực gì của loài người đâu?

Giáo đoàn Chơn Như ra đời, là để chọn những tu sinh nào giới luật nghiêm chỉnh, sống không thấy lỗi người thì mới được nhập thất trong khu vực chuyên tu thiền định. Nam có khu vực riêng cho nam, nữ có khu vực riêng cho nữ. Những tu sinh nào nhập khu chuyên tu thiền định thì được trực tiếp sự hướng dẫn của Thầy. Bên nam do một thầy Giám viện nam, bên nữ do một cô Giám viện nữ; hai vị này phải có đầy đủ đức hạnh hiếu sinh, để trực tiếp xem xét từng pháp hành tu tập, từng tâm tư, nguyện vọng, từng trạng thái tu tập, từng thời gian tu tập gặp khó khăn, hoặc nhiếp tâm không được, hoặc an trú không được của tu sinh, liền báo cáo và xin phép đến gặp Thầy. Khi gặp những trường hợp khó khăn như trên thì Thầy chấp nhận cho gặp, và thầy giám viện hay cô giám viện đưa tu sinh đến gặp Thầy.

Phải tổ chức phân định rõ ràng trách nhiệm và bổn phận của mỗi người có nhiệm vụ, để giữ gìn và bảo vệ chánh pháp của Phật. Nhất là tránh âm mưu phá hoại Phật giáo, tìm cách nói xấu Phật giáo, nói xấu Thầy. Đó là những thủ đoạn làm hoang mang giao động phật tử. Lẽ ra trong Tu Viện có sự sai trái thì chúng ta đóng cửa dạy nhau,

có gì mà phải nói xấu nhau. Chúng ta học đạo đức ái ngữ, sao lại không ái ngữ mà lại nói ác ngữ; không nên nói xấu người sao lại nói xấu người? Phải không các con? Nói xấu nhau có lợi ích cho các con đâu, hay vạch lưng cho người xem thẹo. Người ta không có khen các con đâu, mà các con đang làm trò cười chê cho thiên hạ.

Trong tập sách GIẶC THẦY CHÙA, các con có đọc chưa? Tác giả dẫn chứng theo thiên kiến chính trị của mình để đặt tên sách GIẶC THẦY CHÙA, gán cho tất cả thầy chùa đều làm giặc. Thầy chùa cũng chỉ là một công dân trong một nước. Khi đất nước bị giặc ngoại xâm, thì nhân dân cả nước đều theo tiếng gọi của non sông Tổ quốc đứng lên chống giặc, dưới sự lãnh đạo của một người yêu nước có tài có đức, mà quý thầy cũng là một người dân trong nước, thì phải làm bốn phận công dân, chứ quý thầy đâu có đi cướp nước người khác, sao gọi là làm giặc?

Kinh sách Phật giáo phát triển dạy họ cầu cúng, tụng niệm cầu siêu, cầu an, niệm Phật cầu vãng sanh, niệm Phật nhất tâm để ức chế tâm không vọng tưởng; còn dạy lay hồng danh Phật sám hối để được tiêu tai, giải ách; còn dạy cúng dường tiền bạc xây chùa, đúc chuông, tạc tượng, trai tăng, v.v... để được phước báu. Cho nên quý thầy tu tập niệm Phật, lần chuỗi, tứ thời tụng

niệm: sớm, chiều, tối, khuya, chuông mõ hân hoan. Họ có làm sai chỗ nào đâu? Điều đáng nói ở đây, là họ tu theo giáo pháp của Bà La Môn mà không biết mình đang tu theo giáo pháp của Bà La Môn. Họ cứ tưởng mình tu đúng theo chánh pháp của Phật. Họ là những người đang bị thầy tổ của Bà La Môn lường gạt. **Họ là những tu sĩ đáng thương, đang bị giáo pháp Bà La Môn đưa vào nẻo danh và lợi**, nên chùa to Phật lớn như cung đình vua chúa; chỗ ở của quý thầy tiện nghi sang trọng mọc lên như nấm. Cho nên, thầy tổ của họ làm sao, sống sao họ làm y như vậy, chứ họ đâu có làm sai thầy tổ của họ.

Như vậy, rõ ràng tu sĩ Phật giáo Đại thừa hiện giờ là tu sĩ Bà La Môn mang danh Phật giáo, chứ tu sĩ Phật giáo chân chánh, giới luật nghiêm chỉnh thì không bao giờ sống trong chùa to, Phật lớn, chỉ biết đi xin thực phẩm ngày một bữa ăn để sống, chứ không đi xin tiền bạc, xin đồ la.

Trong sách GIẶC THẦY CHÙA, tác giả đứng ở một góc độ khác mà không cảm thông cho họ. Họ là những người dân trong một nước đang bị lệ thuộc ngoại bang, nên họ cùng nhân dân cả nước đứng lên đuổi giặc ngoại xâm, thì đâu có gì là sai. Nói về đời sống gia đình, họ là những người chịu ảnh hưởng văn hóa của người Trung Hoa theo kiểu Bà La Môn, thì việc một vị thầy có vợ con là

một điều đáng cho chúng ta cảm thông.

Như trên đã nói, các tu sĩ Phật giáo có vợ, có con là do họ tu theo giáo pháp của Bà La Môn mà không biết, nên đó là một điều thường, không có gì chúng ta phải nói. Họ đâu phải là người theo Phật giáo để tìm tu giải thoát, làm chủ sinh tử. Họ là những người chạy theo danh lợi trong tôn giáo thì chúng ta còn chỗ nào để nói họ.

Cho nên, cuốn sách GIẶC THẦY CHÙA chỉ phê phán tu sĩ Bà La Môn, chứ đâu có phê phán tu sĩ Phật giáo. Phải không các con? Vậy, chúng ta là những tu sĩ Phật giáo chân chánh, thì phải lấy đó làm một bài nhắc nhở, và cũng cần phải rút ra nhiều kinh nghiệm để chuẩn bị tổ chức nơi tu học của chúng ta nghiêm chỉnh hẳn hơn, khiến cho người ta không dám coi thường bốn giới đệ tử Phật.

Cuối cùng, Thầy có lời thăm và chúc các con tu tập xả tâm tốt, sống trọn vẹn đức hiếu sinh.

Thân thương chào các con.





BỨC TÂM THƯ

Ngày 09-9-2007

Kính gửi: Các con thân thương! Hỡi các con thân thương! Các con hãy ghi nhớ những lời dạy này:

VỀ BĂNG ĐĨA, ÂM THANH CA NHẠC, khi thu âm NHỮNG LỜI DẠY GIỚI LUẬT ĐỨC HẠNH về đời sống con người, hoặc NHỮNG BÀI PHÁP TU TẬP LY DỤC LY ÁC PHÁP để DIỆT NGÃ XẢ TÂM, để NHẬP TỬ THÁNH ĐỊNH, để THỰC HIỆN TAM MINH, LÀM CHỦ SINH TỬ, CHẤM DỨT LUÂN HỒI của Thầy, khi các con sang ra đĩa, băng thì nên giữ nguyên bản, không nên cắt xén thêm bớt, không nên xen hoặc đệm ca nhạc, dù là ca nhạc đạo. Vì ca nhạc phát ra âm thanh trầm bổng, khiến cho lòng người dễ sinh

tình cảm ưa thích, tham đắm, dính mắc. Vì thế, giới luật Phật dạy: “KHÔNG NÊN CA HÁT VÀ NGHE CA HÁT”. Cho nên, các con chỉ có thể xen đệm âm thanh thiên nhiên như: tiếng chim kêu, tiếng vượn hú, tiếng đế gáy, tiếng ếch nhái hòa tấu, tiếng gió thổi rì rào qua khe lá, tiếng sóng biển ào ào, tiếng gào thét của loài thú đang bị giết, v.v... Tùy theo bài giảng pháp mà lồng ghép âm thanh cho phù hợp nghĩa của bài kinh. Bởi âm nhạc thiên nhiên rất tự nhiên, nhưng nói lên được ý nghĩa cứu cánh giải thoát của Phật pháp. Vì ý nghĩa cứu cánh giải thoát của Phật giáo rất tự nhiên, lồng trong không gian và thời gian của mỗi người không cầu kỳ khó hiểu, không khó khăn tập luyện như Yoga, võ công, tổ sư thiền, thiền xuất hồn, thiền vô vi ông Tư, ông Tám, nhân diện, khí công, dưỡng sinh, v.v...

Chỉ vì chúng ta hiểu sai Phật giáo, hiểu không đúng pháp của Phật dạy, mà lại hiểu Phật pháp theo kiến tưởng giải của các vị Tổ sư Bà La Môn, nên mới thấy tu tập khó khăn. Nếu pháp Phật khó, sao lại có người đến nghe Phật thuyết giảng xong một bài pháp liền CHỨNG PHÁP NHÃN THANH TỊNH, rồi xin Phật xuất gia, sống trong giáo đoàn Tăng, không bao lâu liền CHỨNG QUẢ A LA HÁN. Như vậy, quả A LA HÁN là kết quả như thế nào, mà trong thời đức Phật người tu hành chứng quả rất dễ dàng? Nếu muốn biết phương pháp tu

vô lậu chứng quả A LA HÁN này, thì phải học những lớp sau đây: năm lớp Ngũ Giới đức hạnh, mười lớp Thập Thiện nhân quả và tám lớp Bát Chánh Đạo: lớp Chánh Kiến, lớp Chánh Tư Duy, lớp Chánh Ngữ, lớp Chánh Nghiệp, lớp Chánh Mạng, lớp Chánh Tinh Tấn, lớp Chánh Niệm và lớp Chánh Định.

Sau khi học xong các lớp này, hằng ngày các con nhớ sống một mình trong thất, ngồi chơi bình thường hay ngồi bán già hoặc kiết già, hay ngồi trên ghế dựa lưng rồi quan sát thân tâm, nhưng phải tỉnh thức từng tâm niệm của mình. Khi nó khởi lên và đang làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sinh, thì các con dừng ngay niệm ấy liền bằng phương pháp NHƯ LÝ TÁC Ý, để tâm được THANH THẢN, AN LẠC và VÔ SỰ. Còn ngược lại, tâm niệm nào của các con không làm khổ các con, không khổ người và không làm khổ tất cả chúng sinh là các con tư duy, triển khai tâm niệm ấy để được tăng trưởng lớn mạnh, biến ra hành động thân hay miệng để đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho các con, cho mọi người và cho tất cả sự sống muôn loài trên hành tinh này.

Cho nên, chứng đạo của đạo Phật chỉ có một việc làm như vậy, một việc làm rất tự nhiên nhưng lại tìm thấy giải thoát ngay liền; giải thoát ngay liền từ ngày này sang ngày khác, không có

ngày nào không giải thoát. Nếu thân tâm giải thoát như vậy là các con đã chứng quả A LA HÁN. Quả A LA HÁN tại chỗ đó, chứ không còn chỗ nào khác nữa. Như vậy, chứng quả A LA HÁN đâu phải khó. Phải không các con?

Quả A LA HÁN tu hành không khó, chỉ vì tâm chúng ta còn ham thích dục lạc thế gian; chỉ vì tâm danh, lợi, sắc, thực, thù chưa chịu dứt bỏ, nên mới thấy chứng quả A LA HÁN là khó khăn. Điều khó khăn nhất hiện nay, là trong giới phật tử tu hành theo Phật giáo đều không hiểu đúng nghĩa chánh pháp tu giải thoát của Phật, nên họ chỉ hiểu biết theo kiến tưởng giải của thầy tổ Đại thừa, và kiến tưởng giải của chính họ trong kinh sách.

Phật pháp là đạo đức nhân bản - nhân quả của loài người, nên nó rất tự nhiên trong thiên nhiên. Như vậy thì các con hãy để tự nhiên mà chỉnh sửa từng tâm niệm ác của các con, để nó trở thành từng tâm niệm thiện. Chỉnh sửa không có nghĩa là ức chế, bắt ép tâm của các con phải làm như thế này, phải làm như thế kia, mà các con chỉ cần hiểu nó thiện hay ác, có làm khổ mình, khổ người không? **Nếu biết nó là ác pháp làm khổ mình, khổ người, thì các con tác ý: “Đây là tâm thiếu đạo đức làm người, hãy đi đi!”**. Nghe tác ý như vậy, nó liền chấm dứt. Vậy sự tu hành đâu phải khó khăn. Chỉ có sửa đổi tâm các con như vậy mà

chứng quả A LA HÁN, thì chứng quả A LA HÁN cũng đâu phải khó. Phải không các con?

Đạo Phật tự nhiên trong thiên nhiên như vậy, nên bài thuyết pháp dạy người tu tập cũng rất tự nhiên và đơn giản. Cố sao các con lồng ghép thêm những lời ca, tiếng nhạc trầm bổng, du dương vào bài thuyết pháp, làm mất đi sự tự nhiên của nó? Mục đích của bài thuyết pháp là để mọi người nghe, hiểu biết và tu tập cho đúng pháp, để được giải thoát, chứ đâu phải để giải trí, để nghỉ xả hơi mà các con lồng ghép ca nhạc, âm thanh vào. Thật là đáng trách!

Một việc làm thiếu cân nhắc, thiếu hiểu biết, vô tình các con đã phỉ báng Phật pháp, xem thường lời dạy của Phật quá rẻ. Còn các con lồng ghép, xen đệm ca nhạc vào bài thuyết pháp của Thầy như vậy với mục đích gì? - Các con có biết không, đó là để lôi cuốn và cám dỗ phật tử.

Đạo Phật ra đời vì lợi ích cho chúng sinh. Nó đem lại sự bình an, yên vui cho mọi người trên hành tinh này bằng một nền đạo đức nhân bản - nhân quả. Do đó, hành động đạo đức nhân bản - nhân quả các con cần phải hiểu rõ. Khi đã hiểu rõ rồi, thì tự các con phải thắp lên ngọn đuốc đạo đức đó mà đi. Sự tu tập như vậy mới đúng với tinh thần tự lực của đạo Phật. Bởi vậy, đạo Phật không có tha lực, không có cầu cúng, cầu nguyện, v.v...

Vì thế, các con phải tự sống không làm khổ mình, khổ người; đó là chánh pháp của Phật, còn ngoài ra là tà pháp của ngoại đạo.

Đạo Phật ra đời không dụ dỗ và lôi cuốn tín đồ, bằng cách ban phước báu cho những ai cúng dường xây chùa, đúc chuông, tạc tượng; cho những ai làm việc từ thiện, bố thí thực phẩm, tiền bạc, nhà ở, v.v... và cho những ai tụng kinh sám, cầu siêu, cầu an, lạy hồng danh sám hối, v.v... Ai có duyên đến với đạo Phật thì phải tự mình tu tập, chứ không ai thay thế tu tập cho mình được cả.

Lồng ghép âm thanh ca nhạc vào băng đĩa giảng kinh thuyết pháp, điều này quý thầy bên Đại thừa và Thiền tông họ đã làm, và thành công rất tốt đẹp. Họ đã phổ biến băng đĩa khắp nơi. Bởi họ biết rõ tâm lý phật tử ưa thích nghe thuyết pháp có ca nhạc như vậy. Với mục đích họ làm như vậy là để lôi cuốn, dụ dỗ và giữ gìn phật tử. Nhờ đó, chùa mới có phật tử đông đảo; chùa mới có cúng dường tiền nhiều. Đó là một phương pháp kinh doanh tôn giáo. Vậy mà các con cũng bắt chước lối kinh doanh tôn giáo đó nữa sao?

Lời dạy của Phật là lời vàng ngọc. Nó là đạo đức của con người (nhân bản). Nếu ai biết sống đúng thì đem lại sự bình an, yên vui và hạnh phúc cho mình, cho người. Còn người nào sống không

đúng đạo đức nhân bản, thì họ cũng giống như người thế gian, thường tranh đua hơn thiệt; thường lý luận phải trái, trắng đen, hay nói xấu người này, nói xấu người kia; thường thấy lỗi người, không thấy lỗi mình, tâm chạy theo tiền bạc, danh vọng, nhà cửa, xe cộ, sắc đẹp, v.v... thì tự làm khổ mình, khổ người. Cuộc đời của họ đầy đau khổ. Những người này đem đạo đức Phật giáo đến với họ như nước đổ lá khoai, chẳng lợi ích gì. Dù các con có lồng ghép ca nhạc để lôi cuốn họ cũng chẳng ích lợi gì. Họ tu vì danh, vì lợi, chứ không phải vì cầu giải thoát cho mình, cho người.

Theo Phật giáo chỉ có sống đúng đạo đức nhân bản - nhân quả, không thêm bớt một việc gì vào cuộc sống tu hành, chỉ nên để thuần túy lời giảng dạy bình thường, đơn giản của Thầy là hay nhất. Vậy các con đừng bắt chước băng đĩa Đại thừa, lồng ghép âm thanh ca nhạc trong những bài pháp dạy về giới luật đức hạnh thì phạm tội rất lớn, đó là phá oai nghi tế hạnh trong giới luật Phật, là phá giới cấm không nên ca hát nhạc kịch, không nghe ca hát nhạc kịch. Thời nay, tu sĩ đều phạm giới luật này.

Các con có biết không, gốc đau khổ của loài người là LÒNG HAM MUỐN (ái dục), những lời ca tiếng hát, âm thanh du dương trầm bổng gọi lên lòng ham muốn. Vì thế, giới luật Phật đã dạy:

“KHÔNG NÊN NGHE CA HÁT VÀ TỰ CA HÁT”.

Vì vậy, các con xen và đệm ca nhạc vào bài thuyết pháp của Thầy là các con đã đi sai tông chỉ của Phật giáo, làm sai giới luật Phật; làm sai giới luật Phật là phỉ báng Phật như trên đã nói. Các con có biết không, tội ấy nặng lắm các con ạ!

Do làm sai của các con ngày hôm nay, mà người đời sau sẽ tiếp tục làm sai; làm sai tức là vi phạm vào giới luật, mà phạm vào giới luật thì tu hành không bao giờ đến nơi đến chốn, chỉ uống phí cho một đời tu hành. Người phật tử thiếu oai nghi đức hạnh trong giới luật là diệt Phật giáo. Vì thế, đức Phật dạy: *“Giới luật còn là Phật giáo còn, giới luật mất là Phật giáo mất”*.

Các con có thấy quý thầy Đại thừa không? Do thầy tổ của họ tu hành sai, phạm giới, phá giới, nên trải qua hơn 2500 năm họ đều tu hành sai; tu không làm chủ sinh, già, bệnh, chết. Khi tu hành sai thì thầy trò truyền nhau pháp sai, vì thế tu hành chẳng đi đến đâu, uống phí một đời tu hành, chỉ loanh quanh trong danh lợi tôn giáo, biến họ trở thành những tu sĩ Bà La Môn mà họ không biết. Các con có thấy chẳng?

Những gì các con không biết đã làm sai, một phần cũng chính Thầy thiếu sót, không nhắc nhở các con ngay từ lúc ban đầu. Nhưng bắt đầu kể từ hôm nay, các con nên cố gắng khắc phục sửa lại

những chỗ sai, đừng làm sai nữa. Những gì đã làm sai thì nên bỏ qua, chứ không thể thu hồi bằng đĩa đó lại được, xem như không có gì cả. Các con nên nhớ, đừng để chúng ta trở thành những nhà Đại thừa thứ hai, thứ ba nữa.

Thân thương chào các con.





TÂM THƯ GỬI KIM QUANG VÀ KIM TIÊN

Kính gửi: Kim Quang và Kim Tiên. Khi các con về Tu Viện thì không gặp được Thầy, nhưng chắc các con đều thông suốt giáo pháp xả tâm ly dục ly ác pháp của Phật, mà không còn bị lầm lạc rơi vào những pháp ức chế thân tâm của các Tổ sư tướng giải tu hành, nên Thầy không lo cho các con lắm, vì các con đã từng gặp các pháp môn này ở các trường thiền của Phật giáo phát triển từ Đông sang Tây, từ Tây sang Đông.

Thầy xin có lời khuyên nhắc các con: **tu hành theo Phật giáo chỉ có XẢ TÂM BẰNG TRI KIẾN**, vì thế, **phải giữ gìn GIỚI LUẬT nghiêm chỉnh thì xả tâm mới không bị ức chế**. Các con đừng xem thường giới luật, mà hãy xem giới luật

là mạng sống của các con, thì sự tu tập mới dễ dàng chứng đạo.

Như các con đã hiểu, muốn chứng đạo, tức là chứng đạt chân lí thì phải giác ngộ chân lí; giác ngộ chân lí là phải hiểu biết rõ chân lí; có hiểu biết rõ chân lí mới hộ trì và bảo vệ được chân lí; có hộ trì và bảo vệ được chân lí mới chứng nhập vào chân lí, tức là chứng đạo.

Vậy, hiện giờ các con có ngộ được chân lí hay chưa?

Chân lí là một trạng thái tâm bất động; là tâm thanh thản, an lạc và vô sự; là tâm ly dục, ly ác pháp; là tâm không phóng dật; là tâm không có ba lậu hoặc: dục lậu, hữu lậu và vô minh lậu; là tri kiến giải thoát; là tâm định trên thân; là tâm trên thân quán thân, v.v... Trong những tên gọi trên đây là chỉ cho trạng thái chân lí. Vậy, trong các danh từ này, các con có nhận tâm mình ở trạng thái chân lí này chưa? Nếu chưa, thì phải thân cận bậc thiện hữu tri thức, những người chứng đạo, họ sẽ chỉ và sẽ khai ngộ cho.

Nếu nhận được rồi thì sự tu tập của các con không còn khó khăn, mệt nhọc, **chỉ ngồi chơi mà đui các chướng ngại pháp; chỉ ngồi chơi mà bảo vệ và hộ trì chân lí.** Khi nào chướng ngại pháp không còn tác động vào thân tâm, thì chân lí hiện tiền trong cuộc sống các con hằng ngày. Lúc

bấy giờ là các con đã chứng đạo.

Đây, các con hãy đọc lại đoạn kinh này trong kinh Trường Bộ, thì sẽ rõ sự chứng đạo của Phật giáo không phải khó khăn, mà mọi người ai cũng có thể nhận thấy sự chứng đạo rõ ràng qua tri kiến của mình. Đoạn kinh dạy:

“Tôn giả Xá Lợi Phất đến tại chỗ Thế Tôn, đánh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Tôn giả Xá Lợi Phất bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con tin tưởng Thế Tôn đến nỗi con nghĩ rằng: “Ở quá khứ, ở tương lai cũng như ở hiện tại, không thể có một Sa Môn, một Bà La Môn nào có thể vĩ đại hơn, sáng suốt hơn Thế Tôn về phương diện Chánh Giác”.

Do lời tuyên bố đức Phật vĩ đại mạnh mẽ như vậy, nên đức Phật gạn hỏi:

- Có phải ông dùng THA TÂM THÔNG để biết về quá khứ, vị lai và hiện tại của tất cả các bậc tu hành có giới đức như vậy, có thiền định như vậy, có trí tuệ như vậy, có hạnh phúc như vậy và có giải thoát như vậy, mà cả gan rộng lên tiếng rộng sự tử như vậy không?

Ông Xá Lợi Phất nói: “Bạch Thế Tôn, không!”

Do đó, đức Phật bảo: “Này Xá Lợi Phất! Như vậy, Người không có tha tâm thông đối với các vị

Ứng Cúng, Chánh Biến Tri ở quá khứ, vị lai và hiện tại. Như vậy, này Xá Lợi Phất, vì sao Người lại thốt ra những lời đại ngôn, lời nói gan dạ, rống lên tiếng rống của con sư tử?

Khi được hỏi như vậy, ông Xá Lợi Phất trả lời: “Bạch Thế Tôn! Con không có tha tâm thông... Chỉ vì, con biết truyền thống về chánh pháp. Bạch Thế Tôn! Tất cả các vị A La Hán Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, tương lai và hiện tại đã diệt trừ Năm Triền Cái, những nhiễm tâm, khiến cho trí tuệ yếu ớt không còn dục, đã an trú tâm vào Bốn Niệm Xứ, đã chân chánh tu tập Bảy Giác Chi, đã chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Giác”. (Trường Bộ tập I, trang 558, kinh Đại Bát Niết Bàn)

Đọc đoạn kinh này, các con lưu ý: **ông Xá Lợi Phất nhận xét thấy sự chứng đạo của đức Phật bằng ý thức tri kiến của mình, của một người bình thường.** Ông hiểu biết Phật qua ý thức sự nhận xét, nên tin tưởng đức Phật là một người sáng suốt về phương diện chánh giác, vĩ đại hơn bất cứ một Sa Môn nào, Bà La Môn nào ở mọi thời quá khứ, vị lai và hiện tại. Nghĩa là suốt thời gian quá khứ, vị lai và hiện tại, từ khi có trời đất và loài người, thì không có một người nào tu chứng trí tuệ hiểu biết vĩ đại như đức Phật.

Cũng đoạn kinh trên đây, chúng ta nhận thấy

một người tu chứng không phải căn cứ vào thân thông, mà căn cứ vào chỗ Năm Triền Cái: tham, sân, si, mạn, nghi và tâm không còn dục nhiễm (GIỚI). Kế đó, tâm đã an trú vào Bốn Niệm Xứ, đã chân chánh có Bảy Giác Chi (ĐỊNH), đã chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Giác (TUỆ). Đây là GIỚI, đây là ĐỊNH, đây là TUỆ rõ ràng cụ thể, không có một người nào dám phủ nhận nói sai được.

Nhưng đoạn kinh dưới đây, cũng trong kinh Đại Bát Niết Bàn, thuộc kinh Trường Bộ tập I, trang 559 kết tập sai, do tri kiến học giả của các Tổ không có công phu tu chứng đạt chân lí, nên kết tập không đúng. Các con đọc mà suy ngẫm:

“Định cùng tu với Giới sẽ đưa đến quả vị lớn, lợi ích lớn. Tuệ cùng tu với Định sẽ đưa đến quả vị lớn, lợi ích lớn. Tâm cùng tu với Tuệ sẽ đưa đến giải thoát hoàn toàn các món lậu hoặc, tức là dục lậu, hữu lậu, vô minh lậu”.

Đoạn kinh có 2 chỗ sai:

- **Câu thứ nhất: “ĐỊNH cùng tu với GIỚI” là sai.** Thường kinh dạy GIỚI sanh ĐỊNH, thế mà đoạn kinh này dạy ĐỊNH cùng tu với GIỚI. Vậy ĐỊNH chưa có, lấy gì cùng tu với GIỚI. Vậy xin các bạn suy ngẫm lại đoạn kinh này đúng hay sai? Cho nên đức Phật bảo: *“Đừng tin vào kinh tạng”* là vậy.

- Câu thứ hai: “TUỆ cùng tu với ĐỊNH”, câu này cũng sai. Theo Phật dạy thì ĐỊNH sanh TUỆ. Vậy chưa có TUỆ, mà lấy TUỆ tu ĐỊNH. Vậy xin các bạn cũng suy ngẫm câu kinh này có phải Phật thuyết không, hay các Tổ thuyết? Điều này để cho người tu chúng sẽ trả lời. Phải không các con?

Theo kinh nghiệm tu hành của Thầy, ở câu kinh này phải hiểu cho rõ ràng, là “*lấy TÂM tu GIỚI*”, là “*lấy TÂM tu ĐỊNH*”, là “*lấy TÂM tu TUỆ*”. Đó là đúng nghĩa theo lời Phật dạy, vì Phật dạy: “*Hãy tin những gì là thiện, mang đến kết quả giải thoát cho mình cho người*”.

Cho nên, khi lấy TÂM tu GIỚI là có kết quả ngay liền; kết quả ngay liền tức là giới luật nghiêm túc, không hề vi phạm những lỗi nhỏ nhặt nào trong giới luật; không hề vi phạm những lỗi nhỏ nhặt nào trong giới luật tức là tâm thanh tịnh; tâm thanh tịnh là tâm an trú trên Tứ Niệm Xứ; tâm an trú trên bốn niệm xứ là ĐỊNH. Khi tâm an trú trong Định là tâm có Trí kiến giải thoát và TUỆ Tam Minh.

Cho nên, muốn xét người tu chúng là nên xét ở GIỚI LUẬT, ở sự an trú trên TỨ NIỆM XỨ, và ở TRÍ TUỆ TRI KIẾN GIẢI THOÁT, chứ không nên xét qua Thần Thông hay ngồi thiền năm, bảy ngày, một tháng hoặc hai, ba tháng.

Cho nên, trong khi tu tập phải giữ trọn vẹn giới

ăn, ngủ, độc cư cho nghiêm chỉnh, và những giới nhân nhục, tùy thuận, bằng lòng. Nhờ giữ gìn những giới luật đó nên mới xả tâm được rốt ráo. Các con hãy đọc kỹ những lời dạy trên đây để tu tập không bị ức chế tâm, khi Thầy vắng mặt tại Tu Viện. Thầy đang lo cho các con có một cơ sở mới nữa, nếu đủ duyên.

Hiện nay, các con tu tập có ba phần:

1- Giữ gìn nghiêm chỉnh hạnh ĐỘC CƯ, không được vi phạm những lỗi nhỏ nhặt trong đó;

2- Ngồi chơi, xả chướng ngại của tâm, của thân bằng pháp môn NHƯ LÝ TÁC Ý, bằng TRI KIẾN, bằng ĐỊNH NIỆM HỜI THỞ, bằng THÂN HÀNH NIỆM;

3- Phải để tự nhiên tâm AN TRÚ TRÊN TỨ NIỆM XỬ.

Các con hãy cứ tu tập như vậy, khi nào BẢY NĂNG LỰC GIÁC CHI xuất hiện đủ là tu tập xong.

Tu hành theo Phật giáo, các con đừng nghĩ đến và cầu mong TAM MINH, LỤC THÔNG, mà chỉ ước nguyện tu hành sao có được sức làm chủ bốn chỗ đau khổ: sinh, già, bệnh, chết, và biết nơi chốn sau khi chết các con sẽ về đó.

Trong cuộc sống hằng ngày mà các con đã làm chủ được bốn sự đau khổ, nhất là tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ thì hạnh phúc

biết bao. Phải không các con?

Nếu các con đủ lòng tin nơi Phật, nơi Thầy thì sự chứng đạo không còn bao lâu nữa. Vì những pháp hành trên đây là những pháp gạn lọc tâm rất ráo, để sớm đạt được tâm thanh tịnh chân thật, để nhập vào chân lí mà những người tu chứng đều phải trải qua.

Thăm và chúc các con tu tập tốt, nhớ đừng tu tập ức chế tâm bằng mọi hình thức, bằng mọi pháp môn. Ưc chế thân tâm rất nguy hiểm cho cuộc đời tu hành.

Thân thương chào các con.





TRẢ LỜI THƯ TUỆ HẠNH

Ngày 11-11-2007

Kính gửi: Tuệ Hạnh. Con hãy lắng nghe cho kỹ, Thầy sẽ trả lời những câu hỏi của con. Những kiến giải con viết ra chỉ là lý thuyết suông, không có kinh nghiệm của sự thực tu, thực chứng, cho nên nó làm lệch nghĩa lý của Phật. Vì thế, con đừng viết nữa. Hằng ngày, hãy lo xả các ác pháp, giữ tâm bất động, thanh thản an vui và vô sự; đừng nên đem vào... mà phí thời gian vô ích; hãy lo cứu mình, đừng lo chuyện người; hãy thấy lỗi mình, đừng nên thấy lỗi người...

*Hỏi 1: Hòa thượng Minh Châu dịch giảng:
“Người chứng quả A La Hán, nếu vì bất cứ một lý do nào là lập tức quả vị A La Hán mất đi, không thể nào thực hiện được Tam Minh”. Điều này*

đúng hay sai? Con không hiểu tại sao chúng quả rồi lại mất?

Đáp: A La Hán nghĩa là gì, con có biết không?

- A La Hán là VÔ LẬU, có nghĩa là tâm bất động trước các ác pháp và các cảm thọ. Như vậy, còn có một pháp gì, một lý do gì làm mất quả A La Hán (vô lậu) được. Người tu chưa chứng quả A La hán làm sao hiểu quả A La Hán mà dịch giảng làm sao đúng được. Con có biết không, một người đã tu chứng quả A La Hán thì không bao giờ mất, vì quả đó gọi là quả BẤT LAI.

Con có nghe bốn quả Thánh của Phật giáo không?

1- Quả TU ĐÀ HOÀN tức là Nhập Lưu Thánh Quả;

2- Quả TU ĐÀ HÀM tức là Nhất Lai Thánh Quả;

3- Quả A NA HÀM tức là Thất Lai Thánh Quả;

4- Quả A LA HÁN tức là Bất Lai Thánh Quả.

Người tu chứng quả A La Hán thì không còn bất cứ một lý do gì làm mất quả A La Hán được. Cho nên, những kinh sách chia quả A La Hán thành nhiều quả A La Hán là với mục đích hạ giáo pháp chân chánh của Phật xuống hàng Tiểu thừa, để loại bỏ giáo lý của Phật, để biến những lời dạy nguyên thủy của Phật trở thành những lời dạy của

ngoại đạo.



Hỏi 2: Cũng trong quyển sách này, có phân chia ra làm 9 loại A La Hán. Trong đó có vị A La Hán “lợi căn” và vị A La Hán “độn căn”. 1- Điều này đúng hay sai thưa Thầy? 2- Có mấy loại A La Hán? 3- Thế nào là A La Hán lợi căn và thế nào là A La Hán độn căn? Xin Thầy giảng rõ để con khỏi hoang mang tư tưởng.

Đáp: 1- Điều này không đúng. Vì A La Hán là người đã bất động tâm nên thân tâm thanh tịnh, làm chủ sự sống chết, chấm dứt sinh tử luân hồi, đầy đủ Tứ Thần Túc, Tam Minh, Lục Thông, thì không thể nào gọi là độn căn, lợi căn, mà gọi họ là siêu căn, vì họ thông suốt tam giới, không có điều gì họ không hiểu. Phật hiểu như thế nào thì họ hiểu như thế ấy.

2- Ở đây không có 9 loại A La Hán, mà chỉ có hai loại A La Hán:

a- A La Hán ĐỘC GIÁC như đức Phật;

b- A La Hán THANH VĂN như các đệ tử của đức Phật.

3- A La Hán lợi căn có nghĩa là A La Hán LANH LỢI; A La Hán độn căn có nghĩa là A La Hán NGU NGỐC. Hai quả A La Hán này do các

nhà Phật giáo phát triển bịa đặt ra để lừa gạt phật tử.



Hỏi 3: Có trường hợp nào một người chứng quả A La Hán, đắc thần thông mà không thực hiện Tam Minh không?

Đáp: Chỉ có ngoại đạo đắc thần thông tưởng mới không thực hiện được Tam Minh, chứ người chứng quả A La Hán đều có đủ Tam Minh, Lục Thông, thì làm sao bảo rằng không thực hiện được Tam Minh?



Hỏi 4: Trong sách “Diễn Đàn Chơn Như 5”, có bài viết của Nguyên Thanh, cô tự xưng mình là “Diệt Đế” và đã chứng đạo. Điều này không đúng. Tại sao Thầy lại cho đăng lên sách vở?

Đáp: Diễn Đàn Chơn Như tập 5 không có đoạn nào Nguyên Thanh tự xưng mình “Diệt Đế”, đã chứng đạo, mà chỉ thưa hỏi Thầy tu tập Thất Giác Chi trên Tứ Niệm Xứ để phá các loại tướng. Như vậy, câu nói này ở đâu con lấy ra? Vì Diễn Đàn Chơn Như tập 5 còn lưu lại trong máy vi tính của Thầy không có đoạn này. Nếu có ai thêm vào trong bài của Nguyên Thanh ở tập ĐĐCN tập 5, thì con hãy gửi tập sách đó về cho Thầy, để xét ai

là thủ phạm phá hoại Phật pháp, dám thêm thắt vào sách của Chơn Như. Nếu như trong sách của Thầy có những câu nói sai về Phật pháp nguyên thủy, rồi cũng cho đó là Thầy viết sao? Cho nên, sách của Tu Viện Chơn Như đều lưu lại trong máy tính, nếu có một câu nào sai trong sách là biết ngay có người thêm vào, đó là mục đích phá hoại sách của Tu Viện Chơn Như.

Một lần nữa, con nhớ hãy gửi ĐĐCN tập 5 cho Thầy. Sách này của con hay của ai? Cho Thầy biết tên họ của người có tập sách này.



Hỏi 5: Trên bước đường Thầy đào tạo A La Hán, nếu trong đời này không có người nào tu chứng quả A La Hán thì chánh pháp sẽ ra sao, khi Thầy viên tịch? Chẳng lẽ bộ sách “Giới luật” Thầy viết hoàn tất, bộ sách đó chính là A La Hán?

Đáp: Thầy ra công dựng lại nền đạo đức nhân bản - nhân quả của Phật giáo nguyên thủy, để giúp cho loài người sống có đạo đức không làm khổ mình, khổ người, nhờ đó con người mới được bình an sống trên hành tinh này. Còn nếu mọi người sống được đạo đức hay không là còn tùy ở sự quyết tâm của họ, chứ Thầy không có quyền bắt buộc ai cả. Chỉ ai muốn an vui hạnh phúc, thân

tâm được giải thoát, thì phải sống đúng đạo đức mà Thầy đã dựng lại.

Còn về phần tu tập chứng quả A La Hán, Thầy cũng vạch cho họ đường đi nước bước rất rõ ràng qua những kinh sách Thầy đã viết, và những bức tâm thư Thầy gửi cho mọi người trong nước cũng như ở nước ngoài. Tóm lại, muốn chứng quả A La Hán làm chủ sinh tử, chấm dứt luân hồi và có đầy đủ Tam Minh, Lục Thông, thì tu tập không được nhip tâm, ƯC CHẾ Ý THỨC diệt trừ vọng tưởng. Vì ước chế ý thức là tu tập sai pháp thiền định của Phật giáo. Hiểu rõ được điều này, thì người nào tu tập cũng đều chứng quả A La Hán dễ dàng; chứ không phải chỉ những người có thượng căn, lợi căn mới tu tập được; còn những người trung, hạ và độn căn thì tu tập chẳng được. Ở đây không cần thượng, lợi, trung, hạ và độn căn, **mà chỉ có NHIỆT TÂM biết sống đúng giới luật đức hạnh; biết xả sạch tâm Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi thì người nào cũng luyện tập Tứ Thần Túc được dễ dàng.**

Cho nên, chứng quả A La Hán là do các con, do phước báu của chúng sinh, chứ không phải do Thầy. Phật giáo còn hay mất không phải do Thầy. Thầy không có trách nhiệm bảo vệ nó, mà trách nhiệm bảo vệ nó là các con và chúng sinh. Vì đó là quyền lợi của các con, của chúng sinh, chứ

Thầy chẳng có quyền lợi gì trong đó nữa, vì Thầy đã tu xong. Chỉ vì thương xót các con và chúng sinh, mà Thầy ra công dựng lại giáo pháp chân chánh của Phật, để giúp cho các con và chúng sinh mà thôi, còn chánh pháp này mất hay còn là do các con và chúng sinh.

Tu hành theo Phật giáo mà còn nói xấu người, thậm chí nói xấu Thầy dạy mình, thì còn đạo lý gì mà tu tập chứng quả A La Hán. Rất đáng trách cho những người học trò vong ân bạc nghĩa. Vì thế mà Thầy đã từng nhắc nhở đệ tử của mình:

*“Những buổi chiều tà mưa phủ trắng
Thầy cười tha thứ kẻ vong ân...”*

Đúng vậy, bộ sách “GIỚI LUẬT” đó chính là A La Hán. Nếu không có bộ kinh Nikaya của Phật là A La Hán, thì ngày nay sẽ có Thầy chứng quả làm chủ sinh tử luân hồi được không?



Hỏi 6: Người đã chứng quả A La Hán còn nhân quả với chúng sanh không? Xin Thầy giảng cho con rõ vấn đề này.

Đáp: Người tu chứng quả A La Hán còn nhân quả với chúng sanh trong hiện tại, chứ tương lai thì chấm dứt.

Người đã chứng quả A La Hán cũng do cha mẹ

sinh ra; cũng có dòng họ anh em, chị em ruột thịt; cũng có cô bác, ông bà, tổ tiên nhiều đời, chứ không phải một đời này. Cho nên, họ ghi lại những kinh nghiệm tu tập của họ thành sách để lại cho đời, là vì họ đền đáp công ơn của những người này. Vì thế, họ còn nhân quả trong một kiếp hiện tại này mà thôi. Khi trả nhân quả xong là họ ra đi vĩnh viễn, không trở lui trạng thái này nữa. Cũng như Phật, khi dạy hết pháp thì nhập Niết bàn. Thầy cũng vậy, khi biên soạn bộ sách GIỚI LUẬT ĐỨC HẠNH xong, thì Thầy xin vĩnh biệt từ già các con.



Hỏi 7: Có lần con nghe một vị sư bên Nam tông nói: người tu lọt vô trạng thái tưởng tức là lọt vô bát quái trận đồ, không thể nào thoát ra để hướng tới Tam Minh được. Điều này đúng hay sai thưa Thầy? Mong Thầy giải để con rõ chỗ này. Bát quái trận đồ nghĩa là gì?

Đáp: Bát quái đồ trận là một trận đồ, do các tướng của Trung Quốc ngày xưa lập ra để ngăn ngừa giặc xâm chiếm thành trì. Bát quái trận gồm có tám cửa vào: 1- Càn; 2- Khảm; 3- Cấn; 4- Chấn; 5- Tốn; 6- Ly; 7- Khôn; 8- Đoài.

Người tu tập thiền định sai pháp, lọt vào thiền tưởng thì không thực hiện được Tam Minh? -

Đúng vậy, họ không thể nào chứng quả A La Hán và thực hiện được Tam Minh.



Hỏi 8: Con muốn quay về tu học, nhưng Tu Viện cứ gặp sóng gió hoài; huynh đệ chống trái nhau mãi; muốn nhập thất độc cư cũng không yên ổn; Thầy phải đi ẩn bóng. Vậy con phải làm sao đây? Chẳng lẽ trong kiếp này, con không đủ phước duyên tu xuất gia với Thầy. Kính xin Thầy hãy trợ duyên giúp con, để con sớm quay về với đạo. Vì hiện nay con thấy Từ Chơn sắp lập gia đình, Nguyệt Cảo và Diệu Hiền thì không còn ý chí tu nữa. Nếu quay về với đạo, con nhập thất tu chứ không thể nào mặc áo tu mà ra vô mãi thế này được, mất uy tín với phật tử Thành phố, xin Thầy độ con.

Đáp: Tu Viện hôm nay không còn sóng gió; những huynh đệ chống đối, nói xấu nhau đã đi sạch hết rồi, chỉ còn lại những tu sinh đều xin gia nhập vào Giáo đoàn Chơn Như, tu học xả tâm rất tốt. Cho nên, các lớp học đạo đức xả tâm ly dục ly ác pháp đang tiếp tục học đều đều. (Tu Viện hiện nay không có lớp nhập thất tu tập thiền định như xưa nữa)

Từ Chơn, Nguyệt Cảo, Diệu Hiền, v.v... đó là những người không có duyên với chánh pháp của

Phật. Họ tu là họ nhờ, không tu lập gia đình thì mới biết đời là khổ, là nước mắt nhiều hơn nước biển.

Thầy không giúp gì cho các con được. Con đường giải thoát đó các con hãy tự thấp đuốc lên mà đi. Thầy chỉ mở các lớp học giới luật đức hạnh, để giúp cho các con tu học xả tâm ly dục ly ác pháp, còn các con không học thì đành chịu. Việc thành lập khu an dưỡng là giúp cho mọi người có duyên theo tu học đạo đức, để sống không làm khổ mình, khổ người; để gia đình được bình an và xã hội có trật tự an ninh.

Các con học giới luật đức hạnh xong, sau này Thầy chọn những người tâm thanh tịnh giới luật, hướng dẫn họ tu tập Tứ Thần Túc để họ làm chủ sinh tử và chấm dứt tái sinh luân hồi.



Hỏi 9: Con nghe mấy sư bên Đại thừa nói: “Có thực mới vực được đạo”. Câu này có nghĩa là gì?

Đáp: Câu này là lời nói che đậy sự ăn uống phi thời của các nhà sư phá giới. Các con không nên bàn đến họ, không nên đụng chạm đến các nhà sư này, vì họ là những người đáng thương, đi tu không có duyên với chánh pháp của Phật, nên mới nói ra những lời đầy THAM DỤC như vậy.

Đời là biển khổ, là lưới rọ, là cạm bẫy, v.v...
nếu ai khôn ngoan thì hãy tìm đường thoát ra. Còn
ai ngu si, dại khờ, đắm đuối, ham mê thì trôi lặn
theo dòng nước đục nhân quả nghiệp báo, muôn
đời muôn kiếp gánh chịu khổ đau thì đừng than
thân, đừng trách phạt, đừng kêu trời, kêu đất.
Chúc con sớm thức tỉnh quay về đường giải thoát.

Thân thương chào con.





TÂM THƯ
GỬI LINH MỤC
NGUYỄN VĂN THIỆN
Ngày 22-8-2007

Kính gửi: Linh mục Nguyễn Văn Thiện.
Kính thưa Linh Mục! Tệ nạn xã hội là một nỗi đau đầu của các cấp lãnh đạo, mà cũng là một nỗi đau thương của toàn dân trong nước. Trong những buổi họp Mặt trận Tổ quốc xã, huyện, tỉnh, chúng tôi đều được nghe chính quyền các cấp báo cáo, nhắc đi, nhắc lại nhiều lần ba giảm, bốn giảm những tệ nạn xã hội, nhưng nào có thấy giảm những gì? Vì tin tức điện đài và báo chí loan tin hằng ngày: tai nạn giao thông đã cướp đi bao nhiêu sinh mạng con người, tài sản và của cải hư hao; tệ nạn mãi dâm đã làm mất giá trị danh dự của người phụ nữ Việt Nam; tệ nạn hiếp dâm trẻ

em để lại một hậu quả rất đau lòng cho các cháu tuổi còn thơ ngây; tệ nạn bạo lực gia đình đã gây thương tích sống dở, chết dở cho biết bao chị em phụ nữ, làm cho biết bao gia đình tan nát, vợ chồng li dị, con theo cha mất mẹ, con theo mẹ mất cha thật là đau lòng, xót dạ; tệ nạn trộm cắp, cướp của, cướp xe, giết người, nhất là giữa ban ngày, bọn cướp dùng súng uy hiếp cướp các tiệm vàng, gây bao hoang mang dao động, lo sợ bất an cho nhân dân; tệ nạn rượu chè say xỉn chửi mắng, đánh nhau gây rối trật tự thôn xóm; tệ nạn xì ke, ma túy và mại dâm đã đem đến cho tuổi thanh niên và thanh thiếu niên nam nữ những bệnh thời đại nan y. Đó là một hiểm họa cho mầm non của Tổ quốc...

Theo tin tức điện đài, báo chí, phần đông những người gây ra tệ nạn xã hội đều là những người mất nhân tính, có tiền án, tiền sự và dẫn theo một số thanh niên và thanh thiếu niên nam nữ bê tha, trụy lạc.

Muốn chấm dứt những tệ nạn này, thì vấn đề giáo dục đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người phải được áp dụng ngay liền khắp nơi trong nước, nhất là trong các trường học: Tiểu học, Trung học, Đại học và trong các trại giam. Nhờ có giáo dục đào tạo đạo đức, thì mọi người mới thấy trách nhiệm và bổn phận đạo

đức là quan trọng đối với bản thân, gia đình và xã hội.

Đạo đức nhân bản - nhân quả sống không làm khổ mình, khổ người gồm có:

- 1- *Đạo Đức Hiếu Sinh, tức là lòng yêu thương và tha thứ mọi lỗi lầm của người khác;*
- 2- *Đạo Đức Ly Tham, tức là tránh xa sự tham lam, gian lận, lừa gạt, lừa đảo, trộm cắp, cướp của giết người;*
- 3- *Đạo Đức Chung Thủy, tức là tránh xa những tệ nạn mãi dâm, hiếp dâm trẻ em và bạo lực gia đình...*
- 4- *Đạo Đức Thành Thật, tức là tránh xa những sự dối trá, gian xảo, gây chia rẽ, li gián, nói xấu người, vu khống, v.v...*
- 5- *Đạo Đức Minh Mẫn, tức là tránh xa rượu chè, bài bạc, hút chích xì ke, ma túy, và cẩn thận trong khi lái xe, giữ gìn đúng luật lệ giao thông.*

Với điều kiện thuận lợi của Linh Mục đang có, chúng tôi ngưỡng mong Linh Mục nghĩ đến quê hương mình, dân tộc mình và các cháu thanh niên, các cháu thiếu niên nam nữ là mầm non của Tổ quốc, đang bị ảnh hưởng những văn hóa đồi trụy tệ hại, thật đáng lo ngại. Xin Linh Mục nên đề

ngợi ý kiến này đến các cấp có thẩm quyền, để nghiên cứu và giải quyết dứt điểm những tệ nạn xã hội trong nước. Nhất là ngành giáo dục đào tạo phải soạn thảo đạo đức nhân bản - nhân quả, để áp dụng vào các trường học và các trại giam. Đó là một điều quan trọng cho một đất nước đang mở cửa đón nhận những luồng văn hóa của các nước trên thế giới.

Cuối thư, Thầy xin có lời thăm và chúc Linh Mục dồi dào sức khỏe.

Kính thư





TÂM THƯ GỬI LIÊN CHÂU Ngày 27-01-2008

Câu hỏi: Mong Thầy cứu giúp chúng con trong kiếp này! Thời gian đi quá nhanh, hết tối rồi lại sáng, khi vô thường đến là phải xuôi tay nhắm mắt, không làm chủ được sinh, già, bệnh, chết. Thật là uổng một đời tu hành chẳng đi tới đâu cả, cứ quanh quẩn mãi trong sáu nẻo luân hồi, không thoát khỏi cảnh địa ngục trần gian. Nếu tu không xong kiếp này, kiếp sau biết có gặp được Thầy nữa hay không?

1- Chúng con quyết chí tu hành giai đoạn đầu, giới luật đức hạnh cho nghiêm chỉnh đến hơi thở cuối cùng, như lời Bác Hồ dạy: “**Không có gì khó, chỉ sợ lòng không bền**”, chúng con cố gắng quyết chí ắt làm nên.

2- Con xin Thầy chỉ dạy chúng con cách làm Giáo án cho rõ ràng hơn. Xin chân thành cảm tạ ơn Thầy.

Đáp 1: Thầy chỉ mong sao các con tu học GIỚI LUẬT, thông suốt những ĐỨC HẠNH để áp dụng vào đời sống hằng ngày, nhờ đó tâm các con mới LY DỤC LY ÁC PHÁP; nhờ đó tâm các con mới BẤT ĐỘNG TRƯỚC CÁC ÁC PHÁP VÀ CÁC CẢM THỌ; nhờ đó tâm các con mới THANH THẦN, AN LẠC và VÔ SỰ; nhờ đó tâm các con mới ở trên TỬ NIỆM XU tu tập luyện TỬ THẦN TỨC. Nếu các con sống Giới luật chưa nghiêm chỉnh; thân, khẩu, ý chưa thực hiện Đức hạnh, thì dù thầy có muốn chỉ dạy các con tu tập “Định lực”, thì cũng chẳng bao giờ có Định lực.

Điều cần thiết để tiến lên lớp tu tập ĐỊNH LỰC là tâm các con phải thật THANH TỊNH. Nếu tâm chưa thật thanh tịnh mà tu tập Định lực sẽ mất thời gian và hoài công vô ích. Các con có hiểu chưa?

Nhờ có ĐỊNH LỰC, các con mới làm chủ sinh, già, bệnh, chết; nhờ có ĐỊNH LỰC, khi gặp ác pháp, tâm các con mới bình tĩnh mà không bị nghiệp ác lôi cuốn; nhờ có ĐỊNH LỰC, tâm các con mới thản nhiên trước giặc tham, sân, si.

Một lần nữa, Thầy xin nhắc lại: muốn tu tập “Định lực” có kết quả, thì các con chỉ cần giữ gìn GIỚI LUẬT nghiêm chỉnh, và luôn luôn thể hiện

ĐỨC HẠNH để xả tâm ly dục ly ác pháp. Vì thế, khi nào tâm đã BẤT ĐỘNG thì tu tập định lực mới có kết quả.

Các con nên nhớ lời dạy này để xả tâm cho tận gốc: “*CÁC PHÁP VÔ THƯỜNG, KHÔNG CÓ PHÁP NÀO LÀ TA, LÀ CỦA TA, LÀ BẢN NGÃ CỦA TA CẢ*”.

Đáp 2: Muốn làm bài trong Giáo án không sai thì các con nên lưu ý: phân đoạn phải đọc kỹ bài, khi thấy những “từ” hoặc “cụm từ” nào chỉ về NHÂN QUẢ gì, ĐỨC gì, HẠNH gì, rồi mới chia ra khi Đức và Hạnh độc lập riêng rẽ, còn ngược lại là có sự liên kết gồm chung một Hạnh (hành động) mà có nhiều Đức, thì lấy đức chính làm chủ đề mà đáp án. Ví dụ:

Đoạn 1: “*Bécly là vua trộm báu vật mà mọi người đều biết ở thập kỷ 20 của thế kỷ XX. Đối tượng mà ông ta đến ăn trộm đều là các thân sỹ trong giới thượng lưu có nhiều tiền, có địa vị. Ông ta còn là một nhà biết thưởng thức tác phẩm nghệ thuật, cho nên mới có tên là “Thân sỹ vua trộm”.* Khi gạch chân những chữ “trộm”, “ăn trộm”, “Thân sỹ vua trộm”, thì các con biết là THIẾU ĐỨC LY THAM, và ăn trộm thì ý suy nghĩ rồi thân lấy đồ vật, thì các con biết ngay là Ý HÀNH, THÂN HÀNH. Như vậy đáp án sẽ là THIẾU ĐỨC LY THAM Ý HÀNH, THÂN HÀNH.

Đoạn 2: “Cuối cùng, Bécly cũng bị bắt về tội ăn trộm, và bị kết án 18 năm tù giam”. Con sẽ gạch chân những chữ “bị bắt về tội ăn trộm”, “18 năm tù giam”, nên con biết ngay nhân ăn trộm thì quả 18 năm tù giam. Vậy đáp án sẽ là NHÂN QUẢ NGHIỆP BÁO DO THIẾU ĐỨC LY THAM THÂN HÀNH.

Đoạn 3: “Sau khi ra tù, các phóng viên ở mọi vùng trong cả nước đã dồn dập tới phỏng vấn. Trong đó, có một phóng viên đã hỏi một điều rất thú vị: “Thưa ngài Bécly, Ngài đã từng ăn cắp của rất nhiều người giàu có, tôi muốn biết, người mà Ngài gây tổn thất lớn nhất là ai?”. Bécly đã không hề đắn đo suy nghĩ mà nói ngay: “Là tôi”. Khi con gạch chân những chữ “không hề đắn đo suy nghĩ”, là biết THÀNH THẬT, khi gạch tiếp hai chữ “Là tôi”, thì các con biết ngay THẮNG THẮN. Vậy đáp án sẽ là ĐỨC THÀNH THẬT THẮNG THẮN KHẨU HÀNH. Trong chữ “thắng thắn” có “thành thật”, nên bỏ chữ “thành thật” mà chỉ dùng chữ “thắng thắn”.

Đoạn 4: “Các phóng viên ồn ào hấn lên, Bécly giải thích nói tiếp: “Với tài năng của mình, tôi nhẽ ra phải trở thành một thương nhân nổi tiếng có nhiều thành công, hoặc trở thành một nhân vật có rất nhiều đóng góp cho xã hội, song, quả không may, tôi đã chọn cái nghề ăn trộm này, và

đã trở thành người ăn trộm của mình nhiều nhất - Các vị đều biết, trong đời tôi đã tiêu hao ¼ thời gian sống trong nhà tù”. Khi con gạch chân những chữ: “tài năng”, “thương nhân nổi tiếng”, “nhân vật có rất nhiều đóng góp cho xã hội”, “đã tiêu hao ¼ thời gian sống trong nhà tù”, thì các con biết ngay Bécly đã tự giác ngộ, đã tự hiểu những sự sai lầm của mình đã đánh mất thời gian quý báu của kiếp người, và bây giờ ông mới chính thương mình. Vậy đáp án sẽ là ĐỨC HIẾU SINH TỰ GIÁC THÀNH THẬT GIẢI BÀI KHẨU HÀNH.

Đến đây, chắc các con đã hiểu cách phân đoạn và đáp án rồi phải không?

Thăm và chúc các con tu tập sống đúng đức hạnh không làm khổ mình, khổ người, để đem lại một sự sống bình an cho nhau.

Thầy của các con





TRẢ LỜI THƯ THIỆN TÂM

Ngày 29-01-2008

Câu hỏi 1: Con Thiện Tâm xin kính lễ Thầy!
Trong quá trình đứng lớp và tu học vừa qua, con có vài điều còn băn khoăn, chưa được tự nhiên và thông suốt lắm. Nên hôm nay, con xin được trình bày lên đây, kính mong Thầy từ bi chỉ dạy, để giúp đỡ con thông tỏ và thực hiện tốt vai trò cùng tư cách của mình.

Kính thưa Thầy! Trong 100 giới chúng học mà Thầy đã giảng giải trong cuốn Đường Về Xứ Phật, bìa đỏ, tập IV, có giới thứ 86 chỉ dạy về tư cách của một vị giảng sư dạy đạo đức cho người khác. Trong giới này Thầy dạy rằng: người giảng sư nên ngồi trên ghế cao, chứ không được đứng mà giảng. Như vậy, vị giảng sư ở đây có phải là

những vị đã chứng đạo rồi phải không thưa Thầy?

Đáp: Đúng vậy, vị giảng sư ở đây là người đã tu chứng đạo, và ít nhất vị này cũng phải là người giới luật nghiêm túc, không hề vi phạm một lỗi nhỏ nhất nào. Còn các con ở đây, đang tu tập đức lễ khiêm hạ, cung kính và tôn trọng mọi người để diệt ngã xả tâm. Vì vậy, các con giới luật chưa nghiêm chỉnh; các con tu hành chưa làm chủ sinh, già, bệnh, chết, nên khi ngồi nghỉ chân thì nên ngồi chiếc ghế ngang bằng với các tu sinh thì tốt nhất. Đó là đức khiêm hạ mà các con cần thực hiện. Nếu không vậy, thì bản ngã con sẽ tăng theo kiến thức hiểu biết, và cảm nhận vị trí đứng của mình là giảng sư thì rất nguy to cho con đường tu tập của các con.



Hỏi 2: Còn như những người đứng lớp để thảo luận bài học như chúng con hiện nay thì có nên ngồi hay nên đứng? Và trong các tình huống sau đây trong lớp học, thì người đứng lớp nên ngồi hay đứng dậy thì sẽ phù hợp hơn, thưa Thầy:

Khi đọc thư Thầy gửi về cho tu sinh; đọc bài học trong giáo án; đọc câu hỏi để tu sinh thảo luận, thì người đứng lớp nên ngồi đọc hay đứng lên đọc, thưa Thầy?

Đáp: Người giảng viên khiêm hạ thì nên đứng

đọc, đó là ĐỨC LỄ. Khi học viên đứng trả lời câu hỏi hay đọc bài giải trình, thì giảng viên được phép ngồi nghỉ chân.



***Hỏi 3:** Sau khi học viên trả lời câu hỏi, người đứng lớp muốn nói lời cảm ơn, lời khích lệ hoặc lời nhận xét... thì nên ngồi nói hay đứng dậy thì hay hơn, thưa Thầy?*

Đáp: Khi học viên đứng dậy trả lời câu hỏi hay đọc bài giải trình xong, thì giảng viên đứng dậy nói lời cảm ơn, lời khích lệ hoặc lời nhận xét... chứ không nên ngồi. Trong các buổi họp Quốc hội, dù Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng hay Tổng thống đều đứng dậy phát biểu ý kiến của mình và nói lời cảm ơn, chứ không có vị nào ngồi. Đó là mọi người đều đang giữ đức lễ cung kính và tôn trọng sự sống bình đẳng của mọi người, của các đại biểu, đại diện toàn dân trong tỉnh của họ.



***Hỏi 4:** Khi người đứng lớp phát biểu ý kiến hoặc trình bày cảm tưởng, đọc bài viết của mình... thì nên ngồi đọc hay đứng dậy, thưa Thầy?*

Đáp: Nên đứng. Đứng là một hành động của ĐỨC LỄ rất tuyệt đẹp. Nó nói lên được đức khiêm hạ, bình đẳng trong sự sống của mình và của mọi

người rất cụ thể rõ ràng.



Hỏi 5: Khi người đứng lớp đọc một câu chuyện để minh họa cho bài học, thì nên ngồi đọc hay đứng dậy, thưa Thầy?

Đáp: Nên đứng. Dù bất cứ muốn minh họa hay muốn phát biểu những ý kiến gì, đều phải đứng không nên ngồi, vì ngồi tức là thiếu đức lễ; thiếu đức lễ tức là lại nuôi thêm ngã mạn.



Hỏi 6: Trong trường hợp có tu sinh phát biểu, trình bày sự giải trình về bài học của mình mà bị lạc đề, nói không đúng trọng tâm... thì người đứng lớp nên xử sự như thế nào cho hay, thưa Thầy? Có thể chọn cách thức nào trong các cách sau đây:

a) Nói lời xin cảm ơn thôi, không góp ý;

b) Góp ý nhẹ nhàng, chỉ chỗ bị lạc đề cho tu sinh để rút kinh nghiệm;

c) Nói khéo léo, nếu như bài này tu sinh phát triển theo hướng đó... thì sẽ đúng trọng tâm hơn, sâu sắc hơn, hoặc sẽ rõ nghĩa hơn...

d) Có cách thức nào hay hơn 3 cách trên đây?

Đáp: Nên dùng cách (b) góp ý nhẹ nhàng, chỉ chỗ bị lạc đề cho học viên rút kinh nghiệm, đó là

cách hay nhất; thẳng thắn nhưng khéo léo dùng lời không chạm tự ái người làm sai để, bởi học viên đều là người lớn tuổi.



Hỏi 7: Khi tu sinh phát biểu trình bày bài làm của mình xong, người đứng lớp có nên nói một vài lời nhận xét, lời khích lệ khen tặng không? Hay chỉ nên nói lời “xin cảm ơn” thôi thì hay hơn, thưa Thầy?

Đáp: Chỉ nên nói lời “CẢM ƠN THẦY” (hay SỰ) là hay nhất. Nhưng lời phát biểu trình bày mang ý nghĩa đạo đức rất hay thì nên nói lời khen tặng, để gợi ý cho các học viên khác hiểu rõ bài học hơn.



Hỏi 8: Thưa Thầy! Đối với những bài thi Thầy gửi về gần đây, con thấy không có phần ghi điểm, ví dụ như phân đoạn (10 điểm), đại ý (10 điểm), v.v... thì người đứng lớp có nên chấm bài làm cho tu sinh không, hay nên để tu sinh tự làm bài đấy thôi?

Đáp: Ở giai đoạn này, tu sinh đã thấm nhuần đạo đức và biết cách làm bài, nên tu tập dùng đức hạnh xả tâm ly dục ly ác pháp, vì thế điểm không còn quan trọng và không dùng nữa. Người đứng

lớp (giảng viên) hiện giờ, luôn luôn chỉ dẫn phương pháp áp dụng bài học vào việc thực hành xả tâm ngăn ác diệt ác pháp. Xả tâm ngăn ác diệt ác pháp là mục đích tu hành của tu sinh, vì thế, nên xem xét bài làm của học viên về KẾT LUẬN VÀ ÁP DỤNG. Đó là những bài học rất quan trọng.



Hỏi 9: Ngoài những điều con đã nêu ra trên đây, thì trong quá trình đứng lớp, người giảng viên có cần lưu ý thêm những điều nào nữa không, để rèn luyện nhân cách của mình ngày càng tốt hơn, cũng như sẽ phát huy hết mức khả năng vai trò đứng lớp của mình?

Con xin Thầy hoan hỷ chỉ dạy giúp con nhé!

Hiện tại, con phân vân việc ngồi và đứng dậy khi nào cho phù hợp đối với người đứng lớp, cũng như việc nên nói những lời gì, như thế nào đối với tu sinh, khi họ phát biểu xong... để giúp cho tu sinh có được trạng thái nội tâm tốt đẹp nhất, không khí lớp học nhẹ nhàng thoải mái nhất, và không bị phóng túng hay phạm phải lỗi lầm vi phạm đạo đức, v.v...

Trên đây là tất cả những băn khoăn và thắc mắc con gặp phải trong quá trình đứng lớp vừa qua. Kính xin Thầy chỉ dạy và hướng dẫn thêm, để

giúp con có sự hoàn thiện hơn trong việc rèn luyện nhân cách và vai trò đứng lớp của mình.

*Được sự chỉ dạy của Thầy, con rất biết ơn!
Con xin cảm ơn và kính lễ Thầy!*

*Kính thư
Con, Thiện Tâm*

Đáp: Cái hay cái đẹp của nhân loại, trong đó, vai trò của người thầy rất quan trọng. Thời nào cũng vậy, trò có “tôn sư trọng đạo” hay không, thông qua bài giảng lối sống đạo đức của Thầy. Trò có thể quên học bài, nhưng không bao giờ quên hình ảnh người thầy dạy cho chúng nhân cách kiến thức vào đời. Người thầy đừng bao giờ nghĩ mình có thể đánh lừa học trò bằng những lời giảng đạo đức khi có hành động, cử chỉ, thái độ kém văn hóa. Gương mẫu bao giờ cũng có giá trị hơn lời nói.





TRẢ LỜI THƯ KIM QUANG

Ngày 30-01-2008



Kết Luận và Áp Dụng Bài “Đánh Cắp Chính Mình”

Câu hỏi 1: Bài này cho con thấy rõ, nếu sống không đúng đạo đức là người đang đánh cắp chính mình.

Đáp: Đúng vậy, con nghĩ rất đúng. Chính mọi người đang ăn cắp chính mình mà không biết. Người sống không đạo đức là người ăn cắp lại chính mình, các con nên nhớ điều này.



Hỏi 2: Hôm nay con được học, được hiểu giá trị cao quý của nền đạo đức nhân bản - nhân quả

rồi, vậy thì không vì bất kỳ lý do nào con bỏ nó. Cuộc sống của con sẽ là đạo đức nhân bản - nhân quả. Đạo đức nhân bản - nhân quả là một vật vô giá. Biết là vô giá thì sao con lại bỏ đi? - Không bao giờ, từ đây và đến suốt đời con sẽ sống với nền đạo đức này.

Đáp: Đúng vậy, trên đời này không có một vật gì vô giá như đạo đức nhân bản - nhân quả. Vì thế, người có trí không thể xem thường, bỏ qua. Chỉ có những người không hiểu biết, đáng thương mới không chấp nhận nền đạo đức nhân bản - nhân quả vô giá này. Bởi vậy, người sống với đạo đức nhân bản - nhân quả là người biết sống với chính mình; là người không ăn cắp chính mình, mà bài học đạo đức trên đây đã xác chứng cho mọi người thấy. Vì thế, không ai dám phủ nhận nền đạo đức này.



Hỏi 3: Kính thưa Thầy! Con chỉ là một kẻ phàm phu, không có mắt Tam Minh như Thầy để hiểu được lòng người, thấy được tâm người. Cho nên, trong quá trình đứng lớp, con không biết những việc làm sau đây của con có sai với đường hướng giáo dục của Thầy hay không. Xin Thầy chỉ dạy:

Con hay gọi câu hỏi, gợi ý để các tu sinh đi

sâu và khai thác mọi vấn đề. Ví dụ, cùng tìm ra phương pháp chọn chủ đề, phân đoạn và đáp án.

Con biết là mất thời gian và có thể làm hỏng kế hoạch của Thầy. Nhưng con nghĩ chắc là chỉ trong giai đoạn đầu thôi, vì khi mọi người hiểu rồi thì đâu còn tìm hiểu làm chi nữa.

Đáp: Người giảng viên đứng lớp là trách nhiệm phải truyền đạt cho học viên hiểu đạo đức trong bài học, từng câu, từng đoạn, từng chữ, tức là các con phải gọi câu hỏi đạo đức, gợi ý đạo đức, gợi những từ đạo đức để các học viên đi sâu vào và khai thác mọi vấn đề, tìm ra phương pháp chọn chủ đề, phân đoạn, đáp án, giải trình án, kết luận và áp dụng vào đời sống.

Dù có mất thời gian nhưng kết quả thật vĩ đại, đem lại sự lợi ích rất lớn cho các tu sinh để có một cuộc sống bình an, yên vui... đó là đạt được sự mong ước của Thầy. Còn ngược lại, học cho nhiều mà kết quả chẳng ra gì thì uổng phí công lao và thời gian tu tập. Cho nên đứng lớp, con dạy như vậy là đúng, rất đáng khen. Vừa dạy cho tu sinh học tập, cũng chính mình đang học tập đạo đức. Nhưng khi đã xả tâm ly dục ly ác pháp xong rồi, thì đâu còn học đạo đức làm gì? Chỉ có những người tâm chưa ly dục, ly ác pháp thì mới học đạo đức.

Hỏi 4: Theo như con thấy, nếu cứ sau mỗi bài kiểm tra, dành thời gian để thảo luận về việc chọn chủ đề, phân đoạn, đáp án, kết luận và ứng dụng thì cũng mất hai buổi. Sau đó, còn phần giải trình từng đáp án trên lớp thì mất thêm ít nhất hai buổi nữa. Có khi chưa xong bài này thì Thầy đã gọi bài khác về. Vậy thời gian học giáo án rất ít.

Đáp: Học một bài trong giáo án kỹ lưỡng, hiểu rõ từng hành động có đạo đức và từng hành động thiếu đạo đức, để khi ứng dụng vào đời sống đều đạt được kết quả tốt đẹp; thân tâm thanh thản, an lạc và vô sự. Còn học nhiều bài để có số lượng mà chỗ hiểu, chỗ không hiểu thì chẳng có ích lợi gì, chỉ học để nói như con chim học tiếng người mà thôi. Học đạo đức để mình không ăn cắp lại chính mình; để mình không làm khổ mình, khổ người và khổ cả hai. Như trên đã nói, học đạo đức là vì tâm chưa ly dục ly ác pháp, chứ tâm đã ly dục ly ác pháp thì học đạo đức chỉ bằng thừa. Có đúng như vậy không các con?



Hỏi 5: Con phân tích trên, thì con thấy việc làm trên không đúng như ý của Thầy. Xin Thầy chỉ dạy cho con rõ, đối với các bài kiểm tra gọi về các con phải làm gì? Trình độ ra sao? Và giáo án Thầy gọi về con phải làm gì, để đi đúng hướng

của Thầy? Kính xin Thầy chỉ dạy.

Đáp: Con đã không hiểu ý Thầy, từ xưa Thầy đã dạy các con: thà tu tập một hơi thở có chất lượng, còn hơn tu tập nhiều hơi thở mà không chất lượng. Tu tập nhiều hơi thở mà không đạt được kết quả thì chẳng có ích lợi gì, phí thì giờ, mất công tu tập vô ích.

Học một bài, hiểu rõ một bài, ứng dụng một bài, có lợi ích một bài, sống đạo đức một bài, còn hơn học nhiều mà chẳng hiểu, chẳng có lợi ích gì, thì rất uổng công học tập. Đừng sợ mất thì giờ học tập, mà chỉ sợ học tập không hiểu, không thấm nhuần và không ứng dụng được đạo đức vào đời sống.

Bài vở Thầy gửi về, khi nào học viên làm xong bài cũ, có thông suốt thấm nhuần ý hành, thân hành, khẩu hành đạo đức thì mới cho làm bài mới, còn không thì thôi. Nếu chưa học xong, chưa làm bài xong, chưa ứng dụng được đạo đức thì giảng viên không cho làm bài mới, mà ôn lại bài cũ. Nhất là cho học viên phải hiểu rõ từng đáp án, phải thấm nhuần mỗi đề án, bằng cách giảng viên hay học viên đưa ra những mẫu chuyện nói về đạo đức, để học viên và giảng viên trao đổi giao lưu những sự hiểu biết về đạo đức, khiến cho những học viên càng lúc càng thấm nhuần hơn. Sau khi học viên thấm nhuần đạo đức trong bài cũ, thì

giảng viên cho làm bài mới.

Dù Thầy có gửi bài về rất nhiều, nhưng không phải cho học viên làm một lần, mà chia ra cho học viên làm nhiều lần. Có tài liệu sẵn, lần lượt giảng viên cho làm từng bài, trong khi Thầy bận làm việc khác.



Hỏi 6: Nếu gọi là bài kiểm tra, thì dĩ nhiên dùng để kiểm tra sự hiểu biết của tu sinh... Vậy thì cách làm ở câu hai là không đúng với nghĩa kiểm tra hay là bài thi. Phải không thưa Thầy?

Đáp: Dĩ nhiên bài kiểm tra là kiểm tra sự hiểu biết của học viên. Nhưng ở đây, không phải là bài kiểm tra theo kiến thức văn hóa, mà kiểm tra bài làm của của học viên là để biết kiến thức đạo đức trong bài làm của học viên, có nói lên sự ứng dụng đạo đức vào thân tâm hay không?

Thầy phân đoạn, đáp án là để trợ giúp đầu đề cho học viên, còn giải trình, kết luận và áp dụng là để học viên tự làm, đó là giúp cho học viên triển khai tri kiến đạo đức. Cho nên, bài kiểm tra không có nghĩa là kiểm tra kiến thức văn hóa, mà kiểm tra bài làm có ứng dụng theo bài học trong sách RÈN NHÂN CÁCH, để nâng cao trình độ hiểu biết và thấm nhuần đạo đức. Bài làm này tương tự giống như bài luận văn của giáo viên cho học sinh

làm, nhưng có khác hơn là kiểm tra để được biết đức hạnh của học viên có hay không. Thứ nhất là để biết đức tính cần siêng năng của học viên; thứ hai là để biết đức tin vào sự tu học giới luật đức hạnh. Và cũng từ những bài học đạo đức kiểm tra này, sẽ nhận ra được người học viên nào có áp dụng hay không áp dụng. Cho nên gọi là bài thi hay bài kiểm tra là vậy, chứ nó chỉ là bài luận văn ứng dụng trong bài học mà thôi.



Hỏi 7: Chính vì trong bài Tâm Hồn Cao Thượng có câu: “Các con hãy cùng làm bài, Thầy sẽ chấm cho”, cho nên con mới tự ý viết thư, nói là các giải trình của các bài thi sẽ gởi cho Thầy. Bây giờ con nghĩ lại, chắc là chỉ có bài “Tâm Hồn Cao Thượng” thôi. Vì những bài sau này, con thấy trong phần giải trình án có câu: “Các con tự làm lấy”. Vậy thì khi thấy trong bài nào, có câu nào thì nên hiểu chỉ áp dụng cho bài đó thôi. Phải không thưa Thầy?

Đáp: Sợ các con phân đoạn và đáp án sai thì giải trình án sẽ không đúng, nên Thầy phân đoạn và đáp án làm bài mẫu, để giúp các con xem xét và sửa lại bài làm của mình cho đúng. Còn giải trình án Thầy không làm bài mẫu, mà để các con tự làm lấy là muốn cho các con triển khai tri kiến,

tài năng đa dạng của mình không theo khuôn mẫu, nhằm để giúp các con phát triển pháp quán để thấm nhuần môn học đạo đức. Cho nên mới có câu: *“Các con tự làm lấy”*.

Còn tất cả những bài thi hay bài kiểm tra đều do Thầy chấm, để xét về đạo đức giới luật của các con mới cho lên lớp hay ở lại. Vì thế, trong bài Tâm Hồn Cao Thượng có câu: *“Các con hãy làm bài, Thầy sẽ chấm cho”*. Thầy chấm cho tất cả bài thi, chứ không riêng bài Tâm Hồn Cao Thượng. Mục đích chấm bài là chọn các con lên tu tập lớp Thiền định; ngoài Thầy ra thì không có ai làm thay cho Thầy được.



Hỏi 8: *Gọi là bài thi hay bài kiểm tra. Vậy thì ai là người kiểm tra thưa Thầy?*

Lúc xưa con nghĩ rằng, lúc đầu Thầy chỉ gửi đề tài về để kiểm tra. Kiểm tra xong thì nộp đưa cho cô Út mang qua cho thầy. Sau đó, Thầy gửi đáp án bài làm đúng về để cho tu sinh đối chiếu với bài mình làm và làm lại.

Nhưng hôm nay, con thấy cũng không phải, vì mỗi lần cô Út có đề thi thì có luôn bài làm.

Do vậy, ý của con cũng muốn hỏi giống như câu hai, là mục đích của bài kiểm tra hay bài thi

là để làm gì thưa Thầy? Và trình tự ra sao?

Vài dòng thăm Thầy, con kính mong sự chỉ dạy của Thầy.

Đáp: Như trên Thầy đã nói: “*Thầy là người kiểm tra bài làm của các học viên để cho lên lớp hay ở lại*”.

Trước kia bài kiểm tra gửi riêng, còn hôm nay bài kiểm tra có kèm luôn bài làm. Như vậy, giảng viên phải hiểu và cho học viên chỉ chép bài kiểm tra về làm, khi nào học viên làm bài xong, mới đưa bài làm của Thầy ra đối chiếu. Làm như vậy tiết kiệm được thời gian của Thầy, khi photo, máy sẽ photo hai mặt, mà Thầy đỡ mất thời gian lật qua trở lại và cũng tiết kiệm được giấy, khỏi phải bỏ giấy trống quá nhiều. Chỉ người giảng viên chịu khó một chút, mà tiết kiệm được nhiều công sức của Thầy và đàn na thí chủ. Thầy xin cảm ơn người giảng viên, chỉ chịu khó giúp Thầy một chút mà Thầy giữ được đức hạnh tiết kiệm trọn vẹn.



Hỏi 9: *Con là một kẻ đã từng phạm nhiều sai lầm và tội lỗi trong quá khứ khi nhận trách nhiệm lớn, cho con biết con chưa hiểu biết con, chưa thấy hết được cái sai của con.*

Hôm nay, được Thầy giao cho làm người đứng

lớp, con hơi hoang mang và không biết sẽ phạm những lỗi lầm nào đây?

Con nhận ra rằng, tính cách năm xưa bắt đầu xuất hiện lại trong các buổi học gần đây, và có khi, con sợ sẽ làm một điều gì, nhất là nói một lời nào xúc phạm đến Thầy, đến các tu sinh hay là một cái gì đó nghiêm trọng.

Như hôm nay, con có phân tích rằng: nếu một tu sinh với khối lượng bài học nhiều, dồn dập như thế, mà không áp dụng được thì việc học là vô ích. Thay vì chỉ cần nắm rõ một đức mà thông hiểu rõ, áp dụng được vào đời sống thì còn có giá trị hơn.

Câu nói này theo con biết, được nhiều người hiểu rằng: tất cả những gì Thầy lo cho chúng con, như gởi bài về học đều là vô bổ.

Con không dám có ý như vậy. Mà nếu đã có người hiểu như vậy thì con xin sám hối với Thầy. Con sẽ cẩn thận hơn với lời nói của mình.

Đáp: Dù những bài học của Thầy gửi về cho các con học tập là “vô bổ” (theo suy nghĩ của các con), nhưng Thầy cảm thấy mình làm hết bổn phận của một vị Thầy đối với học trò, và tự tin rằng, những bài học này sẽ mang nhiều lợi ích cho loài người sau khi Thầy tịch.

Các con đã bỏ hết cuộc đời theo Thầy tu hành, chỉ một lòng mong cầu giải thoát. Thầy là người

đã thông suốt con đường giải thoát ấy, mà không hướng dẫn các con thì còn trông cậy vào ai nữa. Phải không các con? Nhưng các con đã biết: **“Các pháp đều vô thường”, vì thế thời gian sẽ không chờ đợi một ai.** Thầy sẽ làm hết bốn phận dẫn dắt, chỉ đường của mình cho học viên, còn đi hay không đi là quyền ở các học viên, chứ Thầy nào có quyền bắt ép ai. Vì Thầy biết các con còn phải tu học nhiều hơn nữa. Đối với những bài học đức hạnh giới luật của Thầy gửi về, so với số còn lại thì quá ít các con ạ! Các con còn phải trải qua nhiều sự rèn luyện, tu tập thân và tâm để vượt qua chặng đường quanh co, gian nan đầy thử thách, mới đạt được cứu cánh giải thoát. Nói như vậy, không có nghĩa làm cho các học viên nản chí, mà thúc dục các học viên học tập thì phải cho ra học tập, còn tu tập thì phải cho ra tu tập, chứ không đứng lớp này trông lớp khác; khi khả năng của mình chỉ ở lớp thấp mà muốn tu học ở lớp cao. Kết quả sẽ là số “không” các con ạ!



Hỏi 10: Con chỉ nghĩ đơn giản rằng, khi đứng lớp thì phải cố gắng làm sao giúp cho người học viên nắm rõ các đức hạnh để mà có thể áp dụng vào đời sống, do vậy con hay hỏi “tại sao”. Và đề nghị các tu sinh giải thích rõ tại sao phân đoạn như vậy? Tại sao lại chọn câu đáp án như vậy?

Có một lần, con có nghe nói muốn hỏi lịch sử thì đừng bao giờ hỏi chữ “tại sao”. Con không biết là có đúng không thưa Thầy? Con chưa hình dung được tai hại của nó. Con sẽ cố gắng hỏi lại cách hỏi này.

Có tu sinh đứng lên phát biểu; con không hiểu được ý sư muốn nói gì nữa, mặc dù lời nói rất văn hoa. Con thấy con còn yếu nhiều mọi mặt lắm thưa Thầy. Lúc đó con như người ngu vậy đó.

Đáp: Không phải là một giảng viên đứng lớp mà đặt câu hỏi “tại sao” với mọi người, thì hai chữ “tại sao” có vẻ ngã mạn, thiếu đức lễ khiêm hạ. Mà đối với học viên trong lớp thì đó là một câu hỏi thẳng thắn, mạnh mẽ, để gợi ý cho học viên tập trung vào đề bài để triển khai tri kiến sáng tạo của học viên, chứ không theo lối học từ chương.

Như các con đã biết, giảng viên là người chủ đạo khơi dậy kiến thức cho học viên sáng tạo. Riêng giảng viên phải bảo vệ quan điểm của giảng viên, nhưng áp dụng phương pháp giảng dạy rất dân chủ, không áp đặt. Làm được điều này, sẽ khắc trong sâu thẳm tâm hồn của học viên: người giảng viên là người chỉ đường, người dìu dắt đường đến thành công vinh quang.

Người đứng lớp phải làm được ba điều:

- Thứ nhất, trước một vấn đề, phải gợi cho học

viên nói lên được sự suy nghĩ của mình, và người giảng viên cũng phải bày tỏ quan điểm suy nghĩ của mình, rồi đưa ra quan điểm của sách giáo khoa. Nếu ba quan điểm giống nhau thì tuyệt vời.

- Thứ hai, nếu quan điểm của học viên khác giảng viên, thì giảng viên chỉ hướng, chỉ cách cho học viên tìm hiểu. Sự trưởng thành và kết quả nhận thức của học viên là câu trả lời về phương pháp của Thầy. Nhờ đó, học viên cảm thấy giảng viên tuyệt vời.

- Thứ ba, trong trường hợp nào đó giảng viên sai, thì xin lỗi học viên một cách thiện chí và bình đẳng.

Trên đây là ba điều kiện cần thiết cho giảng viên đứng lớp truyền đạt đạo đức cho học viên. Nếu giảng viên thiếu ba điều kiện này thì rất khó truyền đạt tư tưởng đạo đức, và trong việc giảng dạy giảng viên càng gặp nhiều khó khăn hơn.



Hỏi 11: Con thấy các sư, buổi sáng khi đứng lớp thường hay đứng lên nói. Con biết đó là đức khiêm hạ. Nhưng đối với con, khi ngồi ở vị trí người đứng lớp, ngồi nói thì tự nhiên hơn. Do vậy, xin Thầy cho con ngồi nói có phải là người mất đạo đức, hay không có đạo đức không thừa Thầy? Trong lòng con vẫn tôn trọng các tu sinh, chứ con

đâu có dám không tôn trọng. Kính xin Thầy chỉ dạy!

*Cám ơn Thầy
Con, Kim Quang.*

Đáp: Về ĐỨC LỄ, người giảng viên đứng giảng hay ngồi, Thầy đã trả lời trong bức thư cho Thiện Tâm. **Đức lễ tôn trọng và cung kính người phải bằng hai cách: một là tâm cung kính; hai là hành động cung kính.** Trong hai hành động này, nếu thiếu một hành động nào thì sẽ không thành đức lễ. Như con trình bày trong câu hỏi, tâm cung kính nhưng thiếu hành động cung kính, như vậy chưa trọn đức lễ. Thiếu hành động cung kính thì không thể chứng minh được đức lễ, vì chính điều đó chứng tỏ con chưa hiểu rõ đức lễ.

Cho nên, đức lễ phải thực hiện bằng tâm và bằng hành động thân tôn trọng và cung kính thì mới trọn vẹn.

Thăm và chúc các con học tập đạo đức xả tâm càng ngày càng tốt hơn.

Thầy của các con





TRẢ LỜI THƯ LIỄU NGỌC

Ngày 01-02-2008

Câu hỏi 1: Ngày 14 và ngày 30 trong mỗi tháng, chúng con có phải đọc Giới bốn 10 giới Sa Di và 348 giới Tỳ Kheo Ni không? Hoặc đến những ngày ấy, chúng con phải sám hối, ăn năn trước tượng đức Phật, hình ảnh Thầy, có sư cô Trưởng đoàn cùng quý sư cô trong đoàn chứng minh?

Đáp: Theo Đại thừa, vào ngày 14 và 30 thì tụng 10 giới Sa Di và 348 giới Tỳ Kheo Ni. Nhưng với Tu Viện Chơn Như không tụng giới, mà chỉ vào 2 ngày đó, mỗi người đều tự quỳ trước tượng Phật và đại chúng, phát lồ những điều vi phạm đã biết, và những điều vi phạm mà chưa biết thì cầu xin đại chúng chỉ cho để sám hối, ăn năn,

quyết chữa bỏ không còn tái phạm. Bắt đầu từ sư cô Trưởng đoàn và kế tiếp đến sư cô cuối cùng.



Hỏi 2: Khi gia đình có việc cần, mong người tu sĩ về giải quyết thì người tu sĩ đó về. Nhưng người tu sĩ có được phép ở lại gia đình sinh hoạt, ăn, ngủ, nghỉ và tu tập không?

Đáp: Nếu gia đình có việc cần, thì người tu sĩ được phép về thăm gia đình và giải quyết công việc. Trong thời gian ở lại gia đình, người tu sĩ phải giữ gìn oai nghi tế hạnh, giới luật trong ăn uống, nói chuyện và ngủ nghỉ; phải biết chỗ nào được ngồi nằm, chứ không được đụng đâu cũng ngồi nằm; ngồi nằm phải nghiêm chỉnh. Nhất là không được nói chuyện tào lao, chuyện đời thường tình thế gian, v.v... Sau khi giải quyết mọi việc xong, hãy mau trở về Tu Viện để tu tập. Ngoài đời là nơi không thanh tịnh, ở lâu sẽ bị ô nhiễm.



Hỏi 3: Nếu gia đình có thất giành riêng cho người tu sĩ, không có liên quan đụng chạm đến gia đình, và tu tập của người tu sĩ không có liên quan, động chạm đến gia đình, và tu tập của người tu sĩ riêng biệt cách xa. Thì người tu sĩ đó ở nơi ấy tu tập thì có được không?

Đáp: Dù ở gia đình có thất riêng, nhưng người đi tu không nên ở lâu trong gia đình, vì ở lâu trong gia đình sẽ làm bận những người thân, vì họ còn lo cho gia đình riêng tư, con cái. Nếu không khéo, sẽ làm gánh nặng cho cha mẹ, anh chị em, con cháu, v.v... Tuy có thất riêng, nhưng không thanh tịnh bằng trong Tu Viện.



Hỏi 4: Phong cách và lời nói người tu sĩ xưng hô với gia đình từ lớn cho đến nhỏ tuổi phải như thế nào? Quyển thuộc, bạn bè ngoài xã hội, người tu sĩ khi giao tiếp thì cách xưng danh như thế nào cho đúng pháp, đúng giới luật? Con kính mong Thầy chỉ dạy!

Đáp: Cách xưng hô với những người thân trong gia đình từ người lớn tuổi đến người nhỏ tuổi đều xưng là SU CÔ. Ví dụ:

- *Thưa mẹ! Sư cô muốn hỏi mẹ điều này.*

- *Lại đây cháu! Sư cô cho cháu cái này.*

Đối với người lớn tuổi như cha, mẹ, cô, bác, chú, cậu, dì, mợ, anh, chị, đều dùng từ THƯA đứng trước.

Đối với người nhỏ tuổi hơn như con cháu thì gọi tên. Ví dụ:

- *Cháu Tuấn lại Sư cô bảo!*

- *Cháu Ngọc lại đây! Sư cô cho cháu cái này.*

Đối với những bạn bè thân thuộc, mọi người trong xã hội và phật tử, đàn na thí chủ đều xưng là SƯ CÔ, và gọi họ bằng chú, bác, cô, anh, chị. Nếu biết tên hay pháp danh thì nên gọi tên hay pháp danh. Ví dụ:

- *Thưa bác Như Thông! Như Liên muốn nhờ bác giúp cho một việc.*

- *Thưa cô Liễu Tâm! Cô làm giúp Như Liên việc này.*

Tất cả những sự xưng hô đều theo sự hướng dẫn trên đây sẽ đúng oai nghi tế hạnh của người tu sĩ Phật giáo Việt Nam, mà không bị ảnh hưởng Hán ngữ Trung Hoa.



Hỏi 5: *Người tu sĩ khi có duyên gặp người cư sĩ thành tâm cúng dường xuất bản phát hành pháp bảo và ấn tống kinh luật, và cúng dường thực phẩm cho các tu sinh ăn học, thì người tu sĩ ấy có được phép cầm giúp tu sinh không?*

Đáp: Khi có người cư sĩ thành tâm cúng dường in kinh hoặc thực phẩm, cũng như những vật dụng cần thiết cho những tu sĩ khác đồng tu tại Tu Viện, thì nên nhận và mang về trao tận tay cho những tu sĩ được cư sĩ khác gửi cúng dường, thì không có

phạm giới gì cả.



Hỏi 6: Cách xưng hô với gia đình: bố, mẹ, chồng, con, cháu, quyến thuộc, bạn bè, đối với người tu sĩ thế nào? Người cư sĩ có tâm mời người tu sĩ đến nhà thọ thực cùng cư sĩ có được không?

Đáp: Như trên đã dạy.



Hỏi 7: Nếu người tu sĩ không đến nhà người cư sĩ thọ thực, mà xin cư sĩ về thất thọ, nhưng trên đường về thất còn xa, thời gian đến giờ thọ thực đã tới, người tu sĩ mới đi được nửa chặng đường. Lúc đó, nên tìm một nơi vắng vẻ, yên tĩnh, thoáng mát như: ở gốc cây, vườn cây, quãng đường vắng người, xe cộ qua lại ít, để tu sĩ thọ thực cho đúng thời gian quy định. Người tu sĩ đó nếu thực hiện như vậy thì có được không?

Đáp: Được. Đó là đúng oai nghi của người tu sĩ khi đi đường. Nhưng người tu sĩ không được vào quán lều ăn uống, mà chỉ có ở dưới gốc cây mà thôi.



Hỏi 8: Trong cuộc sống hằng ngày, ngoài lúc

tu tập trong thất ra, những lúc lên lớp học, giờ lao tác, có lúc tập trung dọn dẹp một nơi với nhau thì cách xưng danh với nhau của người tu sĩ như thế nào cho đúng?

Thí dụ: “Con kính thưa sư cô Huệ Ân, kính thưa sư cô Liễu Châu, kính thưa sư cô Hạnh Từ...”

Hoặc chúng con thưa hỏi với nhau bằng lời nói ngắn gọn sau: “Con thưa cô Liên Châu, thưa cô Liễu Huệ, thưa cô Huệ Ân, thưa cô Liễu Châu, thưa cô Hạnh Từ...”

Trong hai cách chúng con xưng hô ở trên, cách nào nên dùng, còn cách nào nên bỏ?

Đáp: Nên bỏ cách xưng hô ở trên, nên dùng cách xưng hô ở dưới gọn hơn và thân thiện hơn.



Hỏi 9: *Mỗi tuần chỉ có một ngày Thọ Bát tập trung trong Ni chúng. Chẳng hay ngày đó bị ốm yếu, hoặc có công việc đột xuất của chung, thì người tu sĩ đó được phép mang vật thực về thất riêng để thọ được không?*

Đáp: Được. Trường hợp đau bệnh, trường hợp bận công việc chung trong Tu Viện nên không thọ thực chung với các bạn đồng tu đều không có lỗi, nhưng báo cho người Trưởng đoàn biết.

Hỏi 10: Nếu tu sĩ nào có bệnh, thường có lúc phần nào làm động chúng trong giờ đang thọ thực. Như vậy nên có cách nào để khắc phục?

Đáp: Nếu tu sĩ nào có bệnh nên mang cơm về thất thọ thực không có lỗi gì cả, vì bệnh ăn uống rất khó khăn, nhưng phải báo cho người Trưởng đoàn biết.



Hỏi 11: Tu sĩ có lúc lời nói hơi nhiều, hành động của thân, lời nói của miệng còn thô kệch, có lúc còn cực đoan, sống trong tưởng tượng và nghi ngờ người khác, chẳng khác gì sống như ngoài thế gian. Hành động của tu sĩ đó được thể hiện ra như vậy thì nên sửa đổi và phương pháp khắc phục như thế nào?

Đáp: Bằng phương pháp Như Lý Tác Ý. Biết tật mình xấu như vậy thì nên siêng năng tác ý hằng ngày, để tự nó nhiếp phục những tật không tốt ấy. **Nhất là nói nhiều thì nên tác ý: “IM LẶNG NHƯ THÁNH”.**



Hỏi 12: Người tu sĩ đang ôm bát trên đường đến nơi khát thực, nếu gặp người đi ngược lại, có chào họ không? Và người đang đi trên đường, gặp đoàn tu sĩ đang đi khát thực, họ chấp tay cúi đầu

chào đoàn tu sĩ đang ôm bình bát trên đường, thì đoàn tu sĩ đó có nên dừng lại, đứng yên đáp lại lễ của người đi đường không?

Đáp: Khi đi khất thực y áo trang nghiêm, mắt nhìn xuống với những oai nghi nghiêm nghị, không ngó qua ngó lại (đi như Phật đi), khi đó mọi người đánh lễ xá chào. Người tu sĩ đi khất thực nghiêm trang, thanh tịnh, lặng lẽ ung dung bước đi như dáng con sư tử, nhất là đi trong đoàn khất sĩ thì không nên cúi chào ai hết, chỉ có đi riêng một mình thì dừng lại, cúi đầu chào lại rồi bước đi.



Hỏi 13: Vào lúc khất thực, người tu sĩ nên chuẩn bị các thứ gia vị cần dùng thêm một lần tại nơi khất thực cho đủ. Nếu về đến thất, còn quên các thứ gia vị đó, người tu sĩ đó trở lại nơi khất thực, xin thêm thứ gia vị còn thiếu đó có được không?

Đáp: Khất thực chỉ xin một lần, khi về thất thấy thiếu thì không nên trở lại xin thêm, có gì ăn nấy, không được đòi hỏi.



Hỏi 14: Người tu sĩ thừa tự thức ăn từ ngọ trước để sang ngọ ngày sau, hoặc các thứ vật thực riêng của mình không để ở thất, mang đến để ở

nơi khát thực, đến giờ đi khát thực ngộ sau cùng xin luôn. Như vậy có phải pháp ly dục về ăn và đúng oai nghi tế hạnh của người tu sĩ không?

Đáp: Đem ra để nơi khát thực, không nên để trong thất, vì để trong thất phạm giới. Đó là tập theo pháp ly dục về ăn uống. Các con là khát sĩ phải giữ gìn đúng những oai nghi tế hạnh về ăn uống này.



Hỏi 15: Các thứ vật thực thường có dự trữ, để từ ngày này qua ngày khác ở nơi khát thực như nước tương, cam, chai ma-di, muối trắng, muối tiêu, ớt quả, chanh muối phơi khô và chanh muối nước, để các thứ đó vào các lọ, rồi để trưng bày ở nơi khát thực. Thể hiện bằng các thứ vật thực như vậy có được không? Và có thanh tịnh không? Nếu được phép, thường xuyên gia vị không thiếu được những thứ gì? Con xin Thầy chỉ dạy.

Đáp: Tất cả những thực phẩm này do phật tử cúng dường cho tu sĩ, đó là những thực phẩm thanh tịnh. Các tu sĩ nào cần dùng thì cứ nhận về dùng trong bữa ăn đó mà thôi, chứ không được cất giữ trong thất.

Trong tất cả thực phẩm để nơi khát thực là cúng dường cho tu sĩ, vậy các con cứ khát thực đủ ăn trong một bữa ngộ mà thôi, đừng lấy dư thừa về

bỏ phí rất uổng.



Hỏi 16: Đến giờ vào nghi lễ Thọ Bát, và đến khi gần Thọ Bát xong, thì người tu sĩ có được phép nói chuyện ngoài lễ và phải nhìn ngang dọc nhiều hướng, nhìn sư cô trưởng đoàn không? Hay nên im lặng và tĩnh giác nhiếp tâm thanh tịnh?

Con, Liễu Ngọc

Đáp: Giờ bắt đầu Thọ Bát, cũng như giờ Thọ Bát gần xong đều phải giữ gìn im lặng trong oai nghi tĩnh giác nhiếp tâm, không được nói chuyện ồn náo trong bữa Thọ Bát và cũng không nhìn ngang, nhìn dọc hay nhìn sư cô Trưởng đoàn, mà phải nhìn xuống nơi bát của mình.





TRẢ LỜI THƯ THIỆN TÂM

Ngày 05-02-2008

Câu hỏi 1: Vừa qua, chúng con được đọc những bức tâm thư của Thầy trả lời và chỉ dạy cho sư cô Liên Châu và thầy Kim Quang, về cách làm đáp án bài thi cũng như ý nghĩa của bài thi, trong các bức tâm thư ngày 27-01 và 30-01 vừa rồi. Qua những bức tâm thư ấy, chúng con đã sáng tỏ ra rất nhiều điều về cách làm bài, cũng như sự nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của bài thi như thế nào... cũng như cách vận dụng để học tập, tu tập đạt kết quả tốt nhất...

Sau đây, con xin được trình bày lên Thầy những sự nhận thức của con, về những vấn đề nêu trên để xin Thầy xem xét và điều chỉnh, góp ý cho sự nhận thức của con được đầy đủ chính xác hơn.

Theo con nghĩ, những bài thi Thầy gửi về, mục đích chính, ý nghĩa chính đó là giúp chúng con xả tâm những chướng ngại, theo từng thời điểm và giai đoạn đó.

Vì vậy mà khi đọc những mẩu chuyện, những bài thi ấy, tâm hồn chúng con nhẹ nhõm, phấn khởi, cảm kích, buông xả rất nhiều. Do đó từ bài học này, tự nhiên chúng con rút ra cho mình những bài học áp dụng vào cuộc sống tu tập tức thì.

Bởi vậy mà theo con, con nhận thấy phần Kết luận và rút ra bài học cho bản thân là điểm cốt yếu từ những bài thi này. Mà điều này thì ai ai cũng cảm nhận được và làm được. Bên cạnh đó, Đại ý bài cũng giúp cho chúng con nắm được cốt lõi nội dung của bài một cách mau chóng, chính xác, đúng chủ đề.

Thưa Thầy, con nhận thức như vậy có đúng không?

Đáp: Đúng vậy. Những nhận thức của con không sai những điều Thầy dạy. Như vậy, chỉ còn mong ước cho các con siêng năng làm bài đầy đủ để có những tri kiến đạo đức nhân bản - nhân quả. Nhờ tri kiến ấy, áp dụng vào thân tâm mới đạt được tâm bất động; khi những cuộc trắc nghiệm sắp tới, sẽ chọn được những người tu tập Tâm Bất Động cho vào tu học ở lớp cao hơn. Đó là những

lớp rèn luyện Định lực. Nếu tâm chưa bất động, các con buộc phải ở lại lớp để tu tập cho đến khi tâm bất động mới được lên lớp. Cho nên sự nhận thức của con rất đúng.



Hỏi 2: Phần Giải trình chính là phần giúp chúng con triển khai tri kiến sâu hơn, rộng hơn nữa để thấy rõ được ý nghĩa bài học qua nhiều góc độ, thể hiện trong những đức hạnh. Và từ đó, chúng con tự tìm ra cho mình các cách ứng dụng vào cuộc sống của mình những đức hạnh ấy.

Hay nói cách khác, phần Giải trình chính là sự tiêu hóa, chuyển đổi từ nguồn thông tin của Thầy trở thành tri kiến cho chúng con.

Muốn cho sự triển khai tri kiến này được chính xác, không bị lệch lạc sai ý, thì đòi hỏi chúng con rất nhiều yếu tố. Và trong đó, yếu tố không thể thiếu được là Đáp án phải chuẩn, chính xác không bị lệch lạc. Do đó mà đáp án chúng con tự làm và đáp án của Thầy gởi về là một sự triển khai tri kiến rất lớn, đầy hào hứng của tu sinh chúng con. Qua đó, chúng con thấy sự trưởng thành của mình lên từng bước theo thời gian. Do vậy, con thấy sự phân đoạn và đáp án bài thi là một quá trình rèn luyện lâu dài, để nâng dần khả năng nhận thức của tu sinh chúng con. Đây là

một quá trình lâu dài, từ từ phải vậy không thưa Thầy?

Đáp: Đúng vậy. Giải trình án là phương pháp quán vô lậu để giúp cho tu sinh thông suốt nền đạo đức nhân bản - nhân quả mà đức Phật thường dạy và nhắc nhở chúng ta khi mới bắt đầu học Phật: ***“Những gì thông suốt cần phải thông suốt”***. Muốn thông suốt những gì cần thông suốt, thì phải theo chương trình giáo dục lớp Ngũ Giới và Thập Thiện. Nếu chưa thông suốt những lớp học đạo đức này thì con đường tu tập sẽ mất căn bản; thì Tứ Chánh Cần, Tứ Niệm Xứ và Tứ Thánh Định đừng mong nếm được mùi vị giải thoát của nó. Cho nên, giải trình án là một điều rất quan trọng. Nếu các con không chịu làm bài thì khó mà triển khai tri kiến giải thoát được, và Thầy cũng đành chịu thua những người đệ tử không tinh tấn, thiếu ý chí tìm cầu sự giải thoát.



Hỏi 3: Theo con hiểu, muốn phân đoạn và đáp án cho được chính xác thì cần phải có hai yếu tố là: vốn ngữ pháp và sự cảm nhận của tu sinh. Trong đó, sự cảm nhận thể hiện tâm hồn trách nhiệm, thanh tịnh đến cỡ nào.

Con suy nghĩ như thế này: người nào mà nội tâm thanh tịnh nhiều thì sẽ dễ cảm nhận những

đức hạnh, và lột tả hết được những đức hạnh ấy càng nhiều. Có phải như vậy không thưa Thầy?

Vì con căn cứ theo lời dạy của đức Phật: “Giới luật làm thanh tịnh tri kiến”, cho nên con nghĩ rằng: nếu tâm hồn của con mà Thánh thiện, thanh tịnh nhiều, thì sự cảm nhận, sự lột tả đạo đức trong bài học sẽ càng sâu sắc, chính xác hơn. Đó chính là sự rung động của nội tâm. Có phải vậy không thưa Thầy?

Tóm lại, theo suy nghĩ thì sự phân đoạn và đáp án của tu sinh chúng con là một quá trình còn dài, và phải nương tựa theo đáp án chuẩn của Thầy để hoàn thiện dần, nâng dần tri kiến hiểu biết của mình. Còn điều quan trọng và thiết yếu nhất là sự nhận thức ý nghĩa bài học, rồi rút ra những ứng dụng cho bản thân mình. Càng giải trình chu đáo, chúng con càng nhận ra nhiều bài học liên quan cho bản thân mình.

Thưa Thầy! Trên đây là sự nhận thức chủ quan của bản thân con là như vậy, không biết có chính xác không? Nếu có điều chi thiếu sót, con kính xin Thầy điều chỉnh, bổ sung giúp cho con hiểu chính xác hơn.

Đáp: Đúng vậy. Ngũ pháp rất cần, nhưng cảm nhận đức hạnh còn cần nhiều hơn nữa. Khi gạch chân những từ xác định Đức hay Hạnh xong, thì

sự cảm nhận đức hạnh có dễ dàng hơn nhiều. Nhưng dù sao, sự cảm nhận trong tâm thanh tịnh do đức hạnh lập thành thì không một đức hạnh nào mà không nhận ra được.

Càng áp dụng đức hạnh xả tâm thì tâm càng thanh tịnh. Tâm càng thanh tịnh thì cảm nhận đức hạnh về bài học rất dễ dàng, vì thế, sự nhận xét của con rất đúng.



Hỏi 4: Thưa Thầy! Có phải là trong một phân đoạn mà có nhiều câu thì có những câu phụ, câu chính. Câu phụ như mang tính chất giới thiệu làm nền tảng tiền đề dẫn dắt; còn câu chính là diễn tả kết quả, nội dung cần lột tả, diễn đạt đến người nghe, và như vậy, đạo đức chính sẽ nằm trong những câu ấy phải không?

Đáp: Đúng vậy. Câu phụ mang tính chất giới thiệu, còn câu chính mang tính chất đạo đức. Khi phân biệt được như vậy thì phân đoạn và đáp án rất dễ dàng, không còn khó khăn với các con nữa. Bởi vậy, càng học đạo đức thì trình độ các con càng tiến xa trên đường kiến thức văn hóa, nhận thức sâu sắc hơn.



Hỏi 5: Ngoài ra, trong một câu thì động từ

thường đóng vai trò chính để diễn đạt nội dung và ý nghĩa của câu đó. Cho nên, căn cứ vào các động từ này sẽ giúp cho người đọc nhận ra ý nghĩa, nội dung muốn diễn đạt của câu ấy, đoạn văn ấy. Phải vậy không thưa Thầy?

Ví dụ như trong một đoạn của bài “Đánh Cắp Chính Mình”, thì những từ “trộm” là động từ, “ăn trộm” cũng chứa động từ “trộm” trong này. Hoặc trong các đoạn khác thì những từ “bị bắt kết án”, “đắn đo suy nghĩ”, đều là các động từ chỉ hành động, diễn tả ý nghĩa, nội dung cần diễn đạt, cho nên nó chứa đựng sự thể hiện trong đó... Có phải vậy không thưa Thầy?

Đáp: Đúng vậy. Động từ, tĩnh từ, một cụm từ thường đóng vai trò chính để diễn đạt nội dung, ý nghĩa đức hạnh. Cho nên, khi gạch chân những từ này thì nhận thức đạo đức không sai chút nào cả. Vì thế, sự phân đoạn và đáp án rất dễ dàng.



Hỏi 6: *Thưa Thầy! Trong một đáp án mà có nhiều đức, thì làm thế nào để nhận biết đức chính của đáp án đó, để giải trình không bị lệch lạc. Ví dụ như ở đoạn của bài “Đánh Cắp Chính Mình”, đáp án là Đức Ái ngữ Ca ngợi Khẩu hạnh. Như vậy, có phải đức Ca ngợi là chính, còn Ái ngữ là bổ nghĩa cho sự ca ngợi đó, có phải vậy không?*

Có tu sinh cho rằng ở đây, Ái ngữ là đức chính vì nó đứng trước Ca ngợi; nó được nhấn mạnh hơn. Thường thường thì như vậy, nhưng trường hợp này có đúng thế không thưa Thầy? Cũng tương tự như vậy, trong đoạn 4 bài này, đáp án là Đức Hiếu sinh Tự giác Thành thật giải bày Khẩu hành. Theo con hiểu, ở đáp án này thì đức chính ở đây là Tự giác và Thành thật, còn đức Hiếu sinh là bổ nghĩa cho câu đáp án này, tức là thuộc đức Hiếu sinh (thể hiện Thương mình). Vì vậy mà con sẽ giải trình về sự Tự giác Thành thật, để dẫn đến kết quả là Thương mình.

Hay là đức Hiếu sinh là chính ở trong câu này thưa Thầy?

Con thấy có một số đáp án như:

Đức Ly tham Hoán cải, Đức Ly tham Tàm quý... thì có nghĩa sự Hoán cải, sự Tàm quý là ý nghĩa của đáp án này phải không thưa Thầy? Còn nói Ly tham thì chỉ chung về lĩnh vực của đức ấy? Không biết những suy nghĩ của con như vậy có đúng không? Vì nếu hiểu sai, chúng con sẽ căn cứ sai và giải trình sai Thầy ạ! Do vậy mà chúng con xin Thầy hướng dẫn thêm, để chúng con có nhận thức chính xác.

Đáp: Muốn xác định đáp án không sai về đức hạnh, thì các con phải học năm đức nhân bản:

1- Đức Hiếu sinh

2- Đức Ly tham

3- Đức Chung thủy

4- Đức Thành thật

5- Đức Minh mẫn

Năm đức trên đây là năm đức gốc, đức chính; còn tất cả đức hạnh khác đều là những đức hạnh phụ.

Ví dụ như trong đáp án bài Đánh Cắp Chính Minh, có “Đức Ái ngữ Ca ngội Khẩu hành”. Nếu trong đáp án này muốn làm rõ nghĩa đầy đủ, dễ hiểu thì nên viết như sau: “ĐỨC HIẾU SINH, ÁI NGŨ, CA NGỘI KHẨU HÀNH”. Qua đáp án này, các con gạch chân những từ này và xét thấy “Hiếu sinh, Ái ngữ, Ca ngội”. Cho nên, “Hiếu sinh” chỉ cho các con thấy nó là ĐẠO ĐỨC NHÂN BẢN nằm trong NGŨ ĐỨC hiện rõ, còn “Ái ngữ, Ca ngội” thì nằm trong đức Hiếu sinh, chứ không nằm trong Ngũ đức. Nhưng đức Hiếu sinh không nói ra, tức là “ẩn” hình. Nhưng chúng ta phải hiểu trong “Ái ngữ, Ca ngội” là có đức Hiếu sinh. Vì thế, chúng ta có thể viết như sau: “ĐỨC ÁI NGŨ, CA NGỘI”, vì trong Ái ngữ, Ca ngội đã có đức Hiếu sinh; hoặc viết ngắn gọn hơn nữa là ĐỨC CA NGỘI, vì trong Ca ngội đã có đức Hiếu sinh và Ái ngữ. Vậy trong đáp án này, đức Hiếu sinh là chính, nhưng vì động từ “ẩn” núp phía sau, trợ

giúp chủ đề xác định Ca ngội, làm sáng tỏ ĐỨC CA NGỘI. Như chúng ta đã biết, nếu không có đức HIẾU SINH làm gì chúng ta CA NGỘI. Phải không các con?

Ở đây, vì muốn hướng dẫn các con phân đoạn đáp án không sai, cho nên Thầy khéo dụng, lúc thì CÓ đức Hiếu sinh, lúc thì KHÔNG CÓ đức Hiếu sinh. Nhờ đó, lần lượt hướng dẫn các con hiểu biết phân đoạn đáp án cho rõ ràng hơn mà không sợ sai nữa.

Đáp án 4 trong bài Đánh Cắp Chính Mình, thì thêm “ĐỨC HIẾU SINH TỰ GIÁC THÀNH THẬT GIẢI BÀY KHẨU HÀNH”, để các con nhận xét đức Hiếu sinh là chính, mà đức Tự giác, Thành thật là phụ, nhưng Tự giác và Thành thật sẽ làm nổi bật đức Hiếu sinh. Cho nên, THƯỜNG MÌNH thì phải TỰ GIÁC và THÀNH THẬT, chứ không phải TỰ GIÁC và THÀNH THẬT rồi mới THƯỜNG MÌNH.

ĐỨC LY THAM HOÁN CẢI...; ĐỨC LY THAM TÀM QUÝ... vì chính có LY THAM mới có HOÁN CẢI; vì có LY THAM mới có TÀM QUÝ. Như vậy, Ly tham là chính, còn Hoán cải và Tàm quý là phụ, mà Ly tham là đạo đức nhân bản nằm trong Ngũ đức, còn Hoán cải và Tàm quý nằm trong đức Ly tham chứ không nằm trong Ngũ đức. Cho nên con hiểu như vậy là sai, không đúng theo

ĐẠO ĐỨC NHÂN BẢN - NHÂN QUẢ của Phật giáo.



Hỏi 7: Thưa Thầy! Chúng con hay bị nhầm lẫn, khó xác định ở phần khẩu hành với ý hành trong một số trường hợp.

Ví dụ: trong bài “Danh Vọng và Hạnh Phúc”, từ đoạn 4 cho đến đoạn 12 đều thuộc khẩu hành. Vậy khẩu hành ở đây là sự thể hiện lời nói của ai vậy? Có phải của tác giả không? Làm sao để phân biệt và nhận ra khẩu hành ở những trường hợp như vậy thưa Thầy?

Thông thường, chúng con hay căn cứ vào câu nói nằm trong ngoặc kép hoặc các động từ “nói, kể rằng, khen ngợi” để kết luận đó là khẩu hành.

Còn như một đoạn văn kể chuyện như thế này, con hay nghĩ đến tư tưởng, nên hay cho rằng đó là ý hành, nhưng so sánh lại với đáp án của Thầy thì thấy khẩu hành. Con cảm thấy bối rối Thầy ạ!

Vì vậy mà con kính xin Thầy chỉ dạy giúp con thêm, về cách nhận ra khẩu hành trong bài văn cho chính xác, thưa Thầy.

Thưa Thầy, trên đây là những sự suy nghĩ, nhận thức nông cạn của bản thân con qua vấn đề triển khai tri kiến để trau dồi đức hạnh. Vậy xin

Thầy điều chỉnh, bổ sung và chỉ dạy thêm để giúp con, sự nhận thức của con được chính xác và hoàn thiện hơn. Con rất cảm ơn Thầy!

Ngoài ra, con cũng nhận thức rằng, dù sao thì những bài học, bài thi Thầy gửi về đều có ý nghĩa, giúp tu sinh xả tâm trong giai đoạn đó, nên con thấy việc làm bài kịp thời vẫn là hay nhất, vì nó sẽ phù hợp với giai đoạn đó, với tâm trạng của tu sinh ở giai đoạn đó. Cho nên, tu sinh nếu làm bài chăm chỉ, chu đáo thì bài vở Thầy gửi về luôn phù hợp, không sợ bị khó khăn. Thường thì bài làm chúng con không tới một tuần là chu đáo. Vì vậy mà mỗi tuần có một bài kiểm tra là rất hay. Và con tin rằng, Thầy biết lúc nào nên gửi bài về để giúp tu sinh chúng con đúng lúc. Do đó, việc làm bài hợp thời sẽ đem lại lợi ích xả tâm cho chúng con rất lớn. Còn việc phân đoạn và đáp án thì là việc lâu dài, sẽ hoàn thiện dần dần, từ từ theo sự tu tập, học tập của chúng con cùng với sự dìu dắt nâng cấp của Thầy. Bởi vì con nghĩ rằng Thầy có những phương pháp độc đáo để giúp chúng con triển khai tri kiến. Còn việc triển khai được đến đâu là còn tùy thuộc vào sự nhiệt tâm, khả năng của mỗi người tu sinh chúng con. Có phải như vậy không thưa Thầy?

Cuối cùng, con xin cảm ơn Thầy, và trong sự trình bày của con có điều chi sơ sót, xin kính

mong Thầy tha thứ và chỉ dạy cho con.

Đáp: Trong bài Danh Vọng Và Hạnh Phúc, đáp án 2: “ĐỨC KHEN THƯỞNG KHẨU HÀNH”, vì trong đoạn 2 có từ “Vua bảo”, tức là nhân vật trong chuyện nói, do đó nên biết rõ là KHẨU HÀNH. Còn đoạn 4 đến đoạn 12, là tác giả “ẩn” dùng lời nói khuyên mọi người nên phải dùng KHẨU HÀNH. Đúng là ở đây nên dùng Ý HÀNH là vì vẫn kể chuyện, nhưng bài này là bài học nhân quả về đức LY THAM quá tuyệt vời. Tám đoạn này dùng để chỉ Ý HÀNH của tác giả thì chưa thấy sâu xa. Nếu dùng Ý HÀNH đó mới chỉ là gieo “NHÂN” thì thiếu sức thuyết phục. Còn muốn 8 đoạn này có sức thuyết phục mạnh mẽ của tác giả đối với mọi người thì phải dùng KHẨU HÀNH, mà KHẨU HÀNH thì mới chính là “QUẢ”.

Cho nên một đoạn văn kể chuyện, hay một đoạn văn viết thư đều gọi là Ý HÀNH. Nhưng nên lưu ý NHÂN QUẢ trong văn kể chuyện hay văn viết thư, là nhằm vào cá nhân hoặc chỉ chung cho tập thể, hay nhằm cho cả nhân loại như kinh Phật, thì đó là lời nói của đức Phật dạy cho nhân loại (Phật thuyết như thị ngã văn nhất thời...). Ở đây, lời nói của tác giả có sức thuyết phục mạnh mẽ đối với nhiều người, thì nên dùng “KHẨU HÀNH” để thành “quả” ly tham.

HẾT



MỤC LỤC

Lời nói đầu	6
Tâm thư gửi Thiện Thảo (Ngày 26-11-2006)	16
Tâm thư gửi quý tu sinh (Ngày 02-01-2007)	26
Tâm thư gửi: Liễu Ngọc, Diệu Minh, Hải Tâm, Chơn Thành, Minh Nhân (Ngọc Tuyền Sơn 02-10-2006)	31
Thư gửi Diệu Minh (Ngọc Tuyền Sơn 02-10-2006)	33
Thư gửi Hải Tâm (Ngọc Tuyền Sơn 02-10-2006)	35
Thư gửi Chơn Thành (Ngọc Tuyền Sơn 02-10-2006)	37
Thư gửi Minh Nhân (Ngọc Tuyền Sơn 02-10-2006)	39
Tâm thư gửi Thiện Thảo (Ngọc Tuyền Sơn 11-10-2006)	43
Tâm thư gửi Liễu Thiện (Ngọc Tuyền Sơn 19-10-2006)	45
Tâm thư gửi Quý Phật Tử Hà Nội (Ngọc Tuyền Sơn 24-10-2006)	50
Tâm thư gửi Liên Châu (Ngọc Tuyền Sơn 26-10-2006)	54
Thư gửi Thanh Quang (Ngọc Tuyền Sơn 28-10-2006)	57
Thư gửi Thanh Quang (Ngọc Tuyền Sơn 28-10-2006)	63

Tâm thư gửi Thanh Trí (Ngọc Tuyền Sơn 30-10-2006)	69
Tâm thư gửi Minh Nhân	78
Thư gửi Liễu Ngọc (Ngọc Tuyền Sơn 30-10-2006)	80
Thư gửi Liễu Thiện (Ngọc Tuyền Sơn 30-10-2006)	84
Tâm thư gửi Thanh Dung (Ngọc Tuyền Sơn 02-11-2006)	89
Thư gửi Diệu Linh (Ngọc Tuyền Sơn 04-11-2006)	94
Thư gửi: Chơn Thành, Diệu Quang, Mỹ Linh... (Ngọc Tuyền Sơn 05-11-2006)	100
Tâm thư gửi Thiện Thảo (Ngày 12-11-2006)	107
Trả lời thư Từ Quang (Ngày 16-11-2006)	109
Tâm thư gửi Thanh Quang (Ngày 16-11-2006)	111
Tâm thư gửi Chơn Thành (Ngày 16-11-2006)	114
Tâm thư gửi phật tử (Ngọc Tuyền Sơn 24-11-2006)	116
Tâm thư gửi Thanh Quang (Ngày 30-11-2006)	123
Bức tâm thư gửi Liễu Vân (Ngày 01-12-2006)	127
Tâm thư gửi Diệu Vân (Ngày 07-12-2006)	134
Tâm thư gửi Tâm Hương (Ngày 17-12-2006)	138
Tâm thư gửi: Minh Nhân, Chơn Thành, Thanh Quang, Từ Quang, Giác Thường	141
Tâm thư gửi quý tu sinh (Ngày 24-12-2006)	147

Tâm thư gửi quý tu sinh tại Tu Viện Chơn Như (Ngày 24-12-2006)	150
Tâm thư gửi Chơn Niệm (Ngày 29-12-2006)	152
Tâm thư gửi sư Giác Thường (Ngày 02-01-2007) ..	155
Tâm thư gửi Chơn Thành (Ngày 04-01-2007)	160
Tâm thư gửi Mỹ Linh, Liễu Huệ (Ngày 08-01-2007)	167
Tâm thư gửi Chơn Thành, Phước Tồn, Chơn Niệm và Từ Phước (Ngày 21-01-2007) ...	170
Tâm thư gửi Phước Tồn	172
Tâm thư gửi Chơn Niệm	175
Tâm thư gửi Từ Phước	180
Tâm thư gửi quý tu sinh (Ngày 27-01-2007)	182
Tâm thư gửi cô Liên Châu (Ngày 06-02-2007)	190
Tâm thư gửi Kim Quang - Trả lời những câu hỏi (Ngày 06-02-2007)	193
Tâm thư gửi Chơn Thành và Phước Tồn	199
Tâm thư gửi Chơn Thành (Ngày 07-02-2007)	203
Tâm thư gửi Chơn Thành	211
Tâm thư gửi Minh Hữu	215
Tâm thư gửi Mỹ Tiên (Ngày 08-02-2007)	217
Bức tâm thư gửi Nguyên Trí (Ngày 18-02-2007) ...	222
Bức tâm thư gửi Ngọc Trung (Ngày 14-3-2007) ...	230
Bức tâm thư gửi Thiện Tâm (Ngày 27-3-2007)	234
Tâm thư gửi các con đang biên soạn Giáo án (Ngày 27-4-2007)	237

Tâm thư gửi Linh mục Nguyễn Văn Thiện (Ngày 19-8-2007)	240
Trả lời thư Tịnh Quang	244
Bức tâm thư gửi tu sinh Chơn Như.....	247
(Ngày 22-8-2007)	247
Buổi lễ Thế phát xuất gia và ra mắt Ni Đoàn Chơn Như	254
Buổi lễ ra mắt Chùa Ngô và Thọ Bát Quan Trai Giới	257
Tâm thư gửi quý phật tử	263
Tâm thư gửi Liễu Châu, Liễu Ngọc, Nguyễn Hạnh	266
“Đừng thấy lỗi người” Tâm thư gửi quý phật tử	268
Tâm thư gửi các con	279
Bức tâm thư (Ngày 09-9-2007)	287
Tâm thư gửi Kim Quang và Kim Tiên	296
Trả lời thư Tuệ Hạnh (Ngày 11-11-2007)	304
Tâm thư gửi Linh mục Nguyễn Văn Thiện (Ngày 22-8-2007)	315
Tâm thư gửi Liên Châu (Ngày 27-01-2008)	319
Trả lời thư Thiện Tâm (Ngày 29-01-2008)	324
Trả lời thư Kim Quang (Ngày 30-01-2008) - Kết luận và áp dụng bài “Đánh Cắp Chính Mình”.....	331
Trả lời thư Liễu Ngọc (Ngày 01-02-2008)	345
Trả lời thư Thiện Tâm (Ngày 05-02-2008)	355

GIỚI THIỆU SÁCH

Sách của Trưởng lão Thích Thông Lạc chỉ tặng, không bán. Bản gốc đầy đủ, **phiên bản lưu hành nội bộ của một số đầu sách có đăng tải trên trang mạng của Tu Viện.** Xin các bạn tìm đọc:

- 1- Đạo Đức Làm Người - tập I, II. (2013)
- 2- Sống Mười Điều Lành. (2012)
- 3- Những Lời Gốc Phật Dạy - 4 tập. (2011)
- 4- Đường Về Xứ Phật - 10 tập. (2011)
- 5- Văn Hóa Phật Giáo Truyền Thống - 2 tập. (2011)
- 6- Lòng Yêu Thương - tập I. (2012)
- 7- Lòng Yêu Thương - tập II. (2013)
- 8- Linh Hồn Không Có. (2010 - Quý IV)
- 9- Người Phật Tử Cần Biết - 2 tập. (2012)
- 10- Những Chặng Đường Tu Học
Của Người Cư Sĩ. (2013)
- 11- Giới Đức Làm Người - 2 tập. (2010)
- 12- Thanh Quy Tu Viện Chơn Như. (2010)
- 13- Mười Hai Cửa Vào Đạo. (2012)
- 14- Sống Một Mình Như Con Tê Ngưu. (2010)
- 15- Ba Mươi Bảy Phẩm Trợ Đạo. (2010)
- 16- Muốn Chứng Đạo Phải Tu
Pháp Môn Nào. (2010)

- 17- Hỏi Đáp Oai Nghi Chánh Hạnh. (2011)
- 18- Tọa Duyên Giáo Hóa Chúng Sinh. (2011)
- 19- Lịch Sử Chùa Am. (2010)
- 20- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đức Hiếu Sinh - tập I, II, III. (2012)
- 21- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đức Ly Tham - tập I. (2013)
- 22- Giáo Án Rèn Nhân Cách Lớp Ngũ Giới:
Đạo Đức Gia Đình - tập I. (2012)
- 23- Thọ Tam Quy, Ngũ Giới. (2012 - Trích từ
“Những Chặng Đường Tu Học Của Người Cư Sĩ”)
- 24- Pháp Tu Của Phật (từ Tứ Chánh Cần đến Tứ
Niệm Xứ) - Thời Khóa Tu Tập Trong Thời Đức
Phật - Tứ Vô Lượng Tâm - (Niệm Phật) Tứ Bất Hoại
Tĩnh. (2013)
- 25- Những Bức Tâm Thư - tập I, II, III.
- 26- Những Lời Tâm Huyết.
- 27- Phật Giáo Có Đường Lối Riêng Biệt.
- 28- Hướng Dẫn, Nhắc Nhở Tu Sinh Tu Học Tại
Tu Viện Chơn Như.



Sách này do phật tử nhiều nơi, cả trong nước và nước ngoài phát tâm ấn tống. Ước mong mọi người sẽ cùng nhau sống không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sinh.



NHỮNG BỨC TÂM THƯ

TẬP 2

Trưởng lão THÍCH THÔNG LẠC

Nhà Xuất bản Tôn giáo

Số 53 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: (04) 37822845 - Fax: (04) 37822841

Email: *nhaxuatbantongiao@gmail.com*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Công Oánh

Biên tập: Lê Hồng Sơn

Bìa & Trình bày: TVCN

Sửa bản in: Ngọc Phúc

Đối tác liên kết:

TU VIỆN CHƠN NHƯ

Ấp Gia Lâm - Xã Gia Lộc - Trảng Bàng - Tây Ninh

Điện thoại: (066) 389.2911 - 0979.520.554

Email: *chonnhu2@gmail.com*

Số lượng in: 4.000 bản, khổ: 13 x 20,5 cm

In tại **CÔNG TY CP IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**

TP.HCM - ĐT: (08) 38164415

Số xuất bản: 862-2013/CXB/03-128/TG

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2014